

Quỳnh Dao

**ĐIỆP KHÚC MÀU
XANH**

Thông tin về ebook

Điệp Khúc Màu Xanh

Tác giả: Quỳnh Dao

Thể loại: Tiểu Thuyết

Thư viện online isach.info

Định dạng ebook PDF-A5

Ngày xuất bản: 26-August-2015

Tổng số 271 trang

Click vào đây để đọc online



CHƯƠNG 1

Thu Trân còn nhớ...

Một đêm phong vũ loạn cuồng. Ngoài trời gió thét mưa gào, chớp giăng, sấm nổ liên hồi; tường chừng như cả không gian chực sập đổ tan tành. Trong nhà mọi vật đều chao động, cơ hồ đang run rẩy trước cơn thịnh nộ của Thiên công.

Mặc dù được tổ mẫu ôm chặt trong lòng, nhưng Thu Trân không ngớt khóc thút thít và cứ dụi đầu vào nách bà, để tìm chỗ trốn an toàn.

Tổ mẫu đã dỗ dành mãi, lại "nhát ông kẹ", rồi viện đến mưa to gió lớn mà đe dọa, Thu Trân vẫn chưa chịu ngủ. Thế nhưng... thoát nghe tổ mẫu bảo "cục cưng của nội đừng khóc nữa, mau ngủ đi, kéo má vào đánh đòn bảy giờ"; thì Thu Trân lập tức nín khe, vội đưa tay áo quẹt nhanh nước mắt và khép mi lại thật chặt ngay. Đồng thời, Thu Trân nghe lạnh buốt xương sống rùng mình, vì chợt hình dung đến nét mặt hầm hầm của má, với cái lối cú đầu sao mà nhức nhối tận óc, đau xé cả tâm can!

Nằm yên được một lúc không lâu, Thu Trân lại rón rén cựa mình, hỏi khẽ:

- Nội ơi! Tại sao má ưa đánh con quá vậy hử Nội?

- Ồ!... tại vì con hay nhõng nhẽo, cứng đầu...

Tự dưng tổ mẫu ghen lời. Bà phải hít một hơi dài, mới nói tiếp được, giọng run run:

- Từ rày con phải ngoan, ráng giỏi, đừng nhõng nhẽo... thì má sẽ không đánh đòn nữa.

- Vậy chớ em Xuân Châu cũng cứng đầu, cũng nhõng nhẽo, sao má không đánh, không la lần nào hết? lại cưng?... Thu Trân hậm hực hỏi chưa dứt câu, lại bật khóc.

Tổ mẫu sờ soạng bàn tay khô gầy trơ xương, âu yếm vỗ vỗ đầu Thu Trân, giải thích hơi ngập ngừng:

- Xuân Châu bé hơn con, còn khờ dại. Con thì... lớn rồi, đã hiểu biết nhiều... Con không nên làm má con nổi giận...

Thu Trân ngấm ngầm bất phục, đột nhiên ngừng khóc, nghinh mặt, tuôn một loạt ầm ức:

- Em Xuân Châu mà khờ dại thì cho con cùi đi! Nó kém con có một tuổi rưỡi, chớ còn bé cái gì? Mọi chuyện nó đều hơn con hết, bộ nội không thấy sao? Ăn, thì nó biết ăn ngon hơn, mặc cũng đẹp hơn. Nghịch ngợm, cứng đầu, lấn hiếp con thì nó lợi hại thập phần. Nhưng, bất luận em Xuân Châu có đặc tội như thế nào đi nữa, má cũng cứ cưng chiều như thường. Còn con, đầu chưa lằm lổm gì, đã bị má cú đầu lia lịa, nẹt roi toi bời!... Không biết tại sao mà kỳ cục thế, hờ nội?

Tổ mẫu ngây người ra, chẳng nói năng gì. Gương mặt già nua hằn đượm vẻ u buồn, tâm tư như đang ẩn chứa điều gì rất thống khổ mà không tiện thốt nên lời.

Thu Trân giương mắt nhìn hồi lâu, vẫn chưa thấy tổ mẫu lên tiếng, bèn nhắc:

- Nội, cắt nghĩa cho con biết đi!

- Thì nội đã nói rồi đó, vì Xuân Châu là em, còn con là chị, mà em thì đáng được nuông chiều hơn chị...

Bà thở dài chép miệng:

- Thu Trân, hãy ghi nhớ lời nội dặn, gắng giữ gìn đừng phạm lỗi, mọi sự việc đều phải dễ dãi, để khỏi bị má đánh đòn...

Thình lình bà ngưng lại, không biết vì sức nhận ra đây là lời cũ, đã vừa dặn qua rồi; hay do con xúc động dâng lên tất nghẽn cổ họng.

Thu Trân òa khóc, vừa tức tưởi:

- Con hiểu rồi, má ghét bỏ con, má không thích làm má của con, nên má chả bao giờ cho con một chút kẹo bánh hay một món đồ chơi nào hết.

- Thu Trân, nín đi, đừng khóc nữa! Má không cưng thì có nội cưng con!

Giọng bà khan đục và lệ nóng tuông trào ra đôi má cốp.

Theo sự hiểu biết ấu trĩ của Thu Trân thì khóc là việc của con nít, chớ sao bà già cũng khóc? Lấy làm kỳ, Thu Trân ngừng thút thít và bắt chước y hệt những cử chỉ của tổ mẫu đã đổ dành mình mà đổ dành lại tổ mẫu.

Vừa lau nước mắt cho bà, Thu Trân vừa hỏi nhỏ:

- Nội, sao nội cũng khóc vậy?

- Tại vì... ờ... tại vì nội chảy nước mắt. Mà thôi! hể cháu cưng của nội không khóc, thì nội cũng không khóc.

- Nội à! Nội cứng con thật không?
- Thật chứ! Ngay từ lúc con lọt lòng mẹ, nội đã cứng con rồi.
- Nội có cứng em Xuân Châu không? Thu Trân hỏi đầy vẻ khân trương.
- Xuân Châu đã có má nó cứng rồi khỏi cần nội phải cứng nữa.

Thu Trân ôm chầm lấy tổ mẫu, hôn hít lung tung.

Ngay lúc ấy, chợt nghe từ gian phòng cách vách vọng sang tiếng găt gỏng, cãi vã. Thu Trân hỏi:

- Nội, chuyện gì mà ba má con gây lộn vậy nội?
- Chắc là cãi nhau về chuyện của con.
- Ủa! Chuyện của con? Chuyện gì?
- Vì con nhõng nhẽo, má đánh đòn, ba con nóng ruột...

Thu Trân cao hứng, chồm lên:

- Nói vậy, tức là ba cũng cứng con?
- Con là con gái ruột của ba con, không cứng sao được.

Dù trí óc thơ dại, nhưng nghe qua câu nói ấy, Thu Trân tự dưng loáng thoáng thấy hoài nghi trở mắt trối nhìn tổ mẫu, như muốn hỏi điều gì. Thấy vậy, tổ mẫu không khỏi áy náy, liền kéo Thu Trân nằm xuống, vuốt tóc, vỗ lưng, bảo ngủ đi.

Đôi mắt Thu Trân cứ mở thao láo, một chập lại hỏi:

- Nội à, bộ con không phải là con ruột của má, hở nội?

Nội tổ hấp tấp gạt ngang:

- Thu Trân, chớ có nói... nói càn! Má con nghe được là giận lắm đấy!

Tuy là nạt nộ, song chẳng có chút gì hung dữ. Thu Trân phát giác giọng của bà run lên và thần sắc đầy hoang mang, nhưng không hiểu tại sao, cứ ăm ức tiếp:

- Má chả giống là má ruột của con chút nào hết. Má ruột thì sao độc ác, ghét bỏ con gái ruột như thế? Con thấy, em Xuân Châu mới là con ruột của má...

Tổ mẫu lại ngắt lời:

- Thu Trân! Đã bảo chớ có nói càn, đừng đoán bậy! Nếu muốn nội cung, con hãy lặng thinh, ngủ đi.

Bà sửa gối và lấy mền đắp cho Thu Trân, đoạn bỏ mùng xuống. Cử chỉ, thái độ bà hết sức dịu dàng, thân thiết khiến Thu Trân vọt miệng nói:

- Nội! Nội mới là má ruột của con!

Bà vẫn tiếp tục tấn mùng, không đáp. Qua ánh đèn lò mò, Thu Trân thấy đôi mắt bà đăm lẹ.

Thu Trân lồm cồm ngồi dậy, bá cổ tổ mẫu, hỏi:

- Nội lại khóc nữa rồi, phải không? Sao nội bảo con đừng khóc mà nội khóc còn nhiều hơn con vậy?

Tổ mẫu lắc đầu:

- Đâu có... Nội đâu có khóc!

Bà gắng gượng cười, ghi chặt Thu Trân vào lòng, khẽ tiếng căn dặn:

- Thu Trân! Con ghi nhớ cho kỹ, trước mặt má, ngàn vạn lần con không nên nói như vừa rồi nghe!

Thu Trân bĩu môi, hậm hực:

- Tại sao không nên nói? Sự thật rõ ràng, con ngủ chung với nội, còn em Xuân Châu ngủ chung với má, như vậy không phải con là con ruột của nội sao?

Tổ mẫu chớp chớp mi long lanh lệ, ôn tồn khuyên:

- Ở đây, con nói vậy không sao, nhưng đừng bao giờ để má nghe thấy, má sẽ không bằng lòng lại đánh con đấy.

Thu Trân nghe nhắc đến "má đánh" bèn gật đầu. Tổ mẫu hôn vào má, vào trán Thu Trân và hai bà cháu cũng nằm xuống...

Ngoài trời vẫn tầm tã gió mưa. Nhưng bây giờ, nằm trong mền ấm, bên cạnh tổ mẫu, Thu Trân không còn sợ mưa gió nữa, mà âm thanh ào ạt liên miên của phong vũ lại trở thành điệu nhạc ru Thu Trân đi lần vào giấc ngủ.

Giữa lúc mơ màng, bỗng Thu Trân dường như nghe có người đến và tiếng nói quen thuộc của ba:

- Thưa mẹ, Thu Trân đã ngủ say rồi chứ?

- Nó mới ngủ chưa lâu.

- Chà! Trận bão này coi bộ dữ dội quá. Theo tin khí tượng của Đài phát thanh thì khuya này cường độ bão càng tăng. Nhưng không hề chi, mẹ đừng lo sợ, nhà chúng ta kiên cố,

gió bão chả ăn thua gì, xin mẹ cứ vững bụng.

- Ồ! Mẹ không ngại giông bão đâu. Đã sống bảy mươi tuổi rồi, lẽ nào mẹ còn sợ chết. Nếu phải lo ngại chẳng là...

Tiếng nói của bà trở nên thật khẽ, bị tiếng gió mưa át mất, Thu Trân nghe không được. Tiếp đó Thu Trân bỗng nghe ba thở dài. Rồi hai người im lặng một lúc khá lâu.

Chập sau, tổ mẫu mới lên tiếng:

- Theo mẹ nghĩ, con không cần cãi vã với nó, mà nên ôn hòa thuyết phục, cảm hóa là tốt hơn. Bởi vì con càng gay gắt với nó, thì càng bất lợi cho Thu Trân. Huống chi con lại thường không có mặt ở nhà, làm sao con che chở cho Thu Trân.

Giọng của ba trầm hẳn xuống, thật buồn:

- Con không đành lòng để Thu Trân phải chịu cảnh khắc nghiệt hiếp đáp, khổ sở. Hừ... thật chẳng ngờ! Nếu sớm biết thế này, con đã chẳng thèm...

Đoạn sau lời của ba, Thu Trân lại nghe không rõ. Tuy nhiên, chỉ bằng vào câu: "không đành lòng để Thu Trân phải chịu cảnh khắc nghiệt"... Thu Trân đã vạn phần cảm động, vì biết chắc là ba quả nhiên rất mực thương yêu mình.

Thu Trân vừa cao hứng, thích thú, nhưng cũng vừa thấm thía buồn tủi, đến không nhận được, bật khóc rầm rức.

Ba vội khoát cửa mừng, ngồi xuống mép giường thò tay vuốt tóc và vỗ nhẹ vào vai Thu Trân âu yếm:

- Thu Trân, sao con khóc? Bộ chiêm bao thấy cái gì hung dữ lắm hả? Đừng sợ, có ba có nội đây rồi, ngủ nữa đi con!

Thu Trân chẳng biết trả lời thế nào, mặc dù trong tâm tư muốn nói với ba thật nhiều, kể lể tất cả những gì ẩn ức bấy nhiêu lâu.

Thình lình Thu Trân nhồm dậy, lăn xả vào lòng ba mà khóc vùi...

Tính đúng ra thì Thu Trân đã sáu tuổi chín tháng, cái tuổi đáng lý phải được cấp sách đến trường.

Phụ thân thì sẵn sàng cho Thu Trân đi học. Nhưng mẫu thân lại ngăn cản bằng đủ thứ lý do và rằng "con gái không cần đi học quá sớm". Thực sự, điều chủ yếu mà mẫu thân "cần", là muốn Thu Trân phải ở nhà để coi chừng chơi với Xuân Châu.

Nguyên phụ thân Thu Trân chuyên nghề khai thác mua bán gỗ rừng, nên thường vắng nhà luôn. Nhân đó, mẫu thân Thu Trân đi đánh bài suốt ngày, lẫn cả thâu đêm. Mọi việc nội trợ đều khoán trắng cho thím Trương, người ở thuê. Và phần trông nom Xuân Châu, thì giao đứt cho Thu Trân. Nhiều lúc thím Trương bận tay, Thu Trân lại phải đem hết sức bé bỏng ra mà làm bất cứ việc gì do mẫu thân sai khiến.

Xuân Châu, chỉ kém Thu Trân một năm bốn tháng. Hai chị em vóc vạc suýt soát gần bằng nhau nhưng Xuân Châu có vẻ khôn ngoan, lanh lợi hơn Thu Trân một bậc.

Cậy vào chỗ được mẹ nuông chiều, lúc nào Xuân Châu cũng lấn lướt Thu Trân mọi chuyện. Động một tí là Xuân Châu dọa "mét má", khiến Thu Trân sợ xanh mặt, việc gì cũng lẹ lẹ chịu lép ngay. Mà Xuân Châu đã từng mét má thật, lắm phen rồi. Hễ Xuân Châu dấy nẩy, hay phụng phịu mách vài tiếng, là cầm bằng Thu Trân ăn đòn điều đứng, chẳng được kêu oan hay ung gì cả.

Được đằng chân lên đằng đầu, Xuân Châu cứ xách khố gọi Thu Trân bằng mày tao và theo gương má, mặc tình lẩn hiếp, đày ải Thu Trân như một kẻ tôi đòi...

Phải đợi đến lúc Xuân Châu đủ sáu tuổi, Thu Trân mới được tới trường.

Xuân Châu đòi đi học, tức thời má hoan hỉ đồng ý ngay và bắt Thu Trân cũng phải đi học, để... hầu hạ Xuân Châu. Từ việc ôm cặp, xách bình mực, che dù khi trời mưa, đến việc dẫn Xuân Châu đi đường, tránh xe cộ, cả đến việc canh chừng không để các trò khác gây gỗ, ăn hiếp Xuân Châu... nhất nhất Thu Trân phải "chịu trách nhiệm", nếu thiếu sót là bị đòn. Mấy lần Xuân Châu, không thuộc bài, hoặc đùa giỡn trong lớp, bị thầy phạt, bị chúng bạn chê cười; khi về nhà, Xuân Châu khóc, đổ thừa hết cho Thu Trân, má dùng đòn nể giận, đánh chửi Thu Trân tung bùng!...

Mẹ bạc đãi, em hiếp đáp, dù là thống khổ lắm nhưng Thu Trân đều có thể chịu đựng được. Đến như việc cưỡng bách Thu Trân phải "ở lại" không được lên lớp, thì quả là một nỗi buồn đau vượt sức!

Cuối niên học, Xuân Châu kém quá, không được lên lớp, thế là má qui tội Thu Trân không trông nom em, bèn giáng cho một trận đòn nên thân rồi bắt buộc Thu Trân cũng ở lại học lớp cũ với em.

Ức lòng, Thu Trân tuyệt thực phản kháng, nhưng chẳng may xiêu động chút tình thương nào của mẫu thân, lại bị đay nghiến:

- Mày chết phút đi, thành con quỷ đói, càng tốt! Đi học, là tao cho Xuân Châu đi học, chớ cái ngữ như mày thì học với hành

gì mà chộn rộn. Đồ ôn toi, có giỏi cứ nhịn ăn thêm vài ngày nữa coi thử!

Rốt cuộc, cố nhiên phần thắng không thể nghiêng về một đứa bé. Thu Trân lại phải tiếp tục nhẫn nhục mọi bề, làm kẻ hầu hạ em, để còn được tiếp tục đến trường.

Thấy vậy, thím Trương thương tình, chỉ cho Thu Trân một cách: nhịn ăn quà, dành tiền lên mua thêm sách lớp trên, tự học được bài nào hay bài nấy.

Mặt khác, Thu Trân cũng nghĩ được biện pháp "vẹn toàn", là cứ thường xuyên "gà" cho Xuân Châu làm bài trúng, được điểm cao - ngõ hầu em có lên lớp thì chị mới khỏi bị ở lại oan uổng...

Thời gian chồng chất, hễ Thu Trân khôn lớn thêm được một phần nào, thì tổ mẫu lại già yếu hẳn đi mấy phần. Càng ngày bà nằm ở giường bệnh càng nhiều hơn là đi đứng ra khỏi phòng, thành thử chẳng thể nào chiếu cố, che chở cho Thu Trân được như dạo trước.

Cho đến năm Thu Trân lên mười một tuổi.

Vào một chiều đông giá rét, bệnh trạng tổ mẫu trở nên trầm trọng.

Thu Trân quì phục bên giường, khóc thút thít. Trong khi đó, thân mẫu và Xuân Châu đứng dang xa xa ngoài cửa buồng ngó vào, vì sợ đến gần bị truyền nhiễm. Họ đứng nhìn như thế một lát, rồi êm êm rút lui.

- Thu Trân, con đừng khóc! Nội đã già trên bảy mươi rồi, dẫu có chết cũng là sự thường...

Đột nhiên tổ mẫu hồi tỉnh. Nhưng chỉ nói được bấy nhiêu đã mòn hơi, phải ngừng lại. Bà run rẩy bàn tay gầy trơ xương vuốt tóc Thu Trân và ảo não bi thương, tiếp:

- Thu Trân! Nội tự biết sắp chết. Từng tuổi này, nội chết, là yên phần nội. Lẽ ra, nội đã theo ông bà từ mười năm trước rồi, nhưng vì nghĩ thương con cơ khổ mà nội nhắm mắt không đành. Phải chi nội được thấy con trưởng thành, được chứng kiến cái ngày con có chồng, nên gia nên thất, sống vui vẻ hạnh phúc, thì... Nội rất sung sướng mà chết, vĩnh viễn mãn nguyện mà chết.

Nghe qua lời tổ mẫu. Thu Trân càng thêm nát dạ tan lòng, liền bấu chặt cánh tay khô đét của bà và òa khóc to lên:

- Nội!... Nội ơi!... Nội không thể chết!... Con... con cần có nội!...
- Phải rồi, nội cũng chưa muốn chết, nội còn muốn thấy con khôn lớn nên người, nhưng...

Bà hít vào một hơi dài. Tiếng bà bỗng bớt run và rõ ràng hơn:

- Thu Trân! Nội không thể lừa dối con và tự dối gạt mình, Nội biết là chẳng còn sống được bao lâu nữa; có lẽ nội đêm nay, hay đến sáng mai, nội sẽ vĩnh biệt con...

Thu Trân lại khóc nức nở:

- Nội đừng nói vậy nội ơi! Con tin là nội sẽ khỏi bệnh và mạnh khỏe như thường. Ba con đã đi rước bác sĩ, sắp về tới rồi đó!

Tổ mẫu mấp máy môi nhưng thốt không thành tiếng. Bà thờ hờ hển.

Thu Trân chỉ đành biết khóc, chớ chẳng biết làm sao hay nói

gì trước tình cảnh này.

Thở dốc một lúc, tổ mẫu chợt mở mắt ra và yếu ớt chỉ tay ra phía cửa buồng, bảo:

- Con đóng cửa, cài cẩn thận, rồi lại đây nghe nội nói chuyện này, đừng để má con biết.

Thu Trân rất đổi khẩn trương, mau mau làm theo lời bà, đoạn đến quì sát bên giường.

Tổ mẫu cố nén một nhọc, hỏi:

- Thu Trân, con có hiểu vì lẽ gì mà má con không thương con hay không?

Thu Trân hoang mang lắc đầu.

Tổ mẫu buồn bã:

- Suốt tám chín năm nay, nội nghe theo lời ba con, đã cố che giấu, không cho con biết một sự thật... Giờ đây, trước khi nhắm mắt lìa trần, nội thấy không thể che giấu con nữa, vì lúc nội chết rồi, con vẫn không được ai nói cho rõ sự thật thì nội làm sao yên dạ chốn suối vàng.

- Nội! Ấy là vụ gì, xin nội mau cho con biết?

- Thu Trân con! Người mà con vẫn kêu bằng má hiện tại, thật ra không phải là mẹ ruột của con đâu. Mẹ ruột của con đã mất vì bạo bệnh ngày từ ngày con mới tròn một tuổi. Má hiện tại của con chỉ là kế mẫu, nên sanh ra riêng tây, ích kỷ, chỉ biết yêu thương con gái ruột của y mà thôi.

Điều thắc mắc, hoài nghi trong lòng Thu Trân bấy nhiêu lâu, đến bây giờ mới được giải đáp to tướng. Tuy nhiên Thu Trân

không cảm thấy đau xót, tiếc rẻ chút nào khi nghe nói người đàn bà ấy không phải là mẹ ruột của mình, mà chỉ lấy làm lạ một điều:

- Nhưng với dụng ý chi. Nội với ba phải giấu con sự thật đó?
- Dụng ý chánh yếu, hoàn toàn là thương con. Lúc mẹ ruột con mất, con còn quá nhỏ, chưa biết nói, chưa biết đi gì cả... Kế mẫu của con nguyên là em bà con bạn dì với mẹ ruột con, lúc ấy tỏ ra rất thương yêu con, thường bông ả, chăm sóc con, như tình mẹ ruột vậy. Thấy thế, nội với ba con mới chọn y làm kế mẫu con, để cho con đừng bao giờ phải buồn khổ vì cảnh mất mẹ. Dịp mới rước kế mẫu con về, Ba con cẩn thận mời đông đủ quyến thuộc và thân hữu đến dự một tiệc rượu, để chánh thức yêu cầu họ về sau tuyệt đối chớ hé lộ cho con biết chuyện mẹ ruột, mẹ ghẻ làm gì, ngõ hầu giúp con định ninh vẫn có mẹ, mà không nảy sinh mặc cảm sâu nặng, không bị ảnh hưởng bất lợi trong cuộc đời.

Thấu rõ bấy nhiêu sự tình, Thu Trân cảm thấy tình thương của tổ mẫu và phụ thân đối với mình quá ư cao cả, vĩ đại. Thu Trân muốn la lên thật to lời ca tụng, sùng bái, nhưng không biết nên nói thế nào cho xuôi câu, rốt lại chỉ khẩn thiết nhìn tổ mẫu, khẽ thốt:

- Nội đang mệt mà nói nhiều quá, không nên. Nội nằm yên, nghỉ cho khỏe cái đã...
- Ồ, không hề gì! nội hết mệt rồi, lại nghe tinh thần rất phấn chấn. A! Có lẽ Nội sắp khỏi bệnh cũng nên, chả cần uống thuốc làm chi.

Quả nhiên sắc diện bà đang trở nên hồng hào hẳn lên; những nét mỏi mòn của bệnh hoạn, tử vong chợt tan biến hết.

Đây vốn là hiện tượng "hồi quang phản chiếu" ở người bệnh sắp chết. Nhưng Thu Trân đâu hiểu, lại mừng rỡ:

- Nội khỏe thật rồi! Hay quá! Để con rót nước nội uống nhé!

Tổ mẫu hóp vài ngụm nước, đoạn tiếp nối câu chuyện:

- Đấy, dụng ý buổi đầu của ba con hoàn toàn tốt đẹp như thế, lại được kế mẫu con nhiệt liệt tán thành. Nội cũng lấy làm bằng lòng, Nào ngờ... chỉ được một thời gian ngắn thôi, thì sự thể bắt đầu thay đổi hẳn. Từ ngày kế mẫu con hạ sinh bé Xuân Châu, tâm địa liền biến chuyển, trắng trợn quên đi lời hứa, chẳng những không còn coi con là con ruột nữa, lại đối xử khắc nghiệt, tàn tệ như người dung kẻ lạ, như hạng tôi đòi!... Nội thật chẳng hiểu nổi, lòng dạ con người sao mà ích kỷ, bạc bẽo đến thế?

Thu Trân nghe tâm can đau nhói, tựa hồ bị mũi dao nhọn đâm thẳng vào, cứ khóc lóc nức nở, chẳng thốt nên lời.

Tổ mẫu run giọng, hỏi:

- Thu Trân! Con có oán hận ba con không?

Thu Trân vội đáp qua tiếng khóc:

- Không! Con không oán hận...

- Thế con có giận nội đã giầu gạt con không?

- Con chỉ hận số phần con, sao chẳng chết theo mẹ con từ thuở bé cho rồi!... Nội mười năm rồi, nội đã là mẹ ruột con; con không thể thiếu vắng nội, nếu nội có mệnh hệ nào, thì con quyết theo nội...

Giương mặt già nua co rúm lại. Bà đã khóc. Nhưng sức cùng

lực kiệt, bà khóc không thành tiếng và cũng không còn nước mắt để chảy nữa. Hình thái này, trông càng thảm khổ vô vàn.

Ngay lúc ấy, bỗng có người gọi bên ngoài.

Thu Trân vội ra mở cửa buồng, thấy kế mẫu đang đưa người cô ruột của Thu Trân đến.

Lo lắng ra mặt, bà cô hỏi gấp:

- Thu Trân, bà nội ra sao?

Thu Trân mím môi không đáp, đôi mắt mở to mà lệ nóng trào tung tành tã.

Bà cô cuống quýt, chạy vụt vào bên giường.

Kế mẫu Thu Trân vẫn đứng xa xa ngoài cửa, chẳng buồn đến gần để an ủi người bệnh một lời. Đã vậy, khi Xuân Châu bất thần xông vô, cốt xem tổ mẫu một chút cho thỏa tánh hiếu kỳ, cũng liền bị kế mẫu nghiêng rằng, lườm mắt, kéo xỉnh ra. Thu Trân bất bình cực độ, suýt chút nữa đã gào lên một câu nguyên rủa.

Chợt nghe tổ mẫu gọi. Thu Trân mau mau sà đến cạnh giường. Tổ mẫu vừa thở vừa ráng dặn dò:

- Thu Trân! Nội đã nói với cô của con rồi đấy. Giả sử kế mẫu con cứ hành hạ đến mức hết chịu nổi, con... con có thể trốn qua nhà cô còn mà ở... Cô con sẽ nuôi con, lo lắng tương lai cho con, sẽ coi con là con ruột... đừng sợ gì hết... hãy vững lòng, nghe con!...

Thu Trân không còn đè nén được nữa, khóc rống lên.

Bà cô ôm Thu Trân vào lòng, cũng nước nở.

Đồng hồ trên tường rời rạc buông ngàn mười tiếng thê
lương...

CHƯƠNG 2

Kể từ ngày tổ mẫu từ trần, thân phận Thu Trân càng thêm điêu đứng, vì trong nhà đâu còn ai dám che chở, bênh vực Thu Trân nữa?

Mấy lúc sau này, việc kinh doanh tăng phần khó khăn, thân phụ Thu Trân phải vắng nhà càng nhiều hơn trước. Thế là kế mẫu chẳng còn chút úy kỵ nào, cứ thẳng tay hành hạ bạc đãi Thu Trân.

Phân Xuân Châu, chẳng những không biết thương chị, lại lấy làm hí hứng khi thấy Thu Trân bị mắng chửi, đánh đập. Gần như lần nào Thu Trân khóc thì cũng có Xuân Châu đứng dòm, cười thích thú.

Chỉ có thím Trương là người duy nhất thông cảm, tội nghiệp Thu Trân mà thôi.

Hằng ngày kế mẫu bắt Thu Trân phải quét sàn, hứng nước, tưới kiếng, lau bàn ghế và phụ lực với thím Trương trong mọi công việc bếp núc, giặt giũ. Nếu không làm thì... khỏi ăn cơm! May là thím Trương thương tình, đã làm thay Thu Trân các công việc nặng, nếu không có lẽ Thu Trân đã sút từng mảng xương ra mà chết mất rồi cũng nên.

Sau khi tổ mẫu chết, kế mẫu biết là Thu Trân đã hiểu rõ ẩn tình mẹ ghẻ con chồng, nên chẳng buồn giả nhân giả nghĩa phần nào như trước kia nữa, mà cứ oang oang xỉ vả:

- Ai nấy coi đó, cái con quỷ nhỏ này, tối ngày bán mặt cứ đâm đũa nước mắt, làm như sắp chết tới nơi! Tao còn lạ gì mày, đồ ôn con, quỷ quyết! Mày muốn dùng khổ nhục kế để rêu rao với thiên hạ rằng tao là thứ mẹ ghẻ ác nghiệt chứ gì! Ừ, tao là mẹ ghẻ đấy. Mày thử đầu thai tám kiếp, kiểm coi có người mẹ ghẻ nào biết thương yêu mày, hết dạ lo lắng tương lai cho mày bằng tao không? Đồ quỷ sứ! Đồ ôn con! Đồ ăn hại!...

Chính vì cho rằng Thu Trân là "đồ ăn hại" nên đã năm lần bảy lượt rồi kế mẫu định bắt Thu Trân đi ở đợ, để lấy tiền đánh bài, vừa đỡ hao tổn cơm áo.

Nhưng thân phụ Thu Trân hoàn toàn không tán thành vụ này, ông có lý do vững vàng để chống đối, rằng Thu Trân coi vậy chớ đã nghiêm nhiên "có nơi có chốn" rồi, không thể trái tặc lệ, đem đi ở nhà người dung được.

Thu Trân tuy chẳng hiểu rõ mười mười thế nào là "có nơi có chốn", song cũng đoán đại khái: Một người con gái mà "có nơi có chốn", tức đã có chồng.

Do đó, Thu Trân không khỏi kinh dị, hoang mang.

Cả kế mẫu cũng ngạc nhiên, chẳng tin, nên thân phụ Thu Trân phải giải thích tự sự:

- Hơn mười năm trước, tôi có người bạn chí thân, tên gọi Lương Minh Đăng. Bấy giờ, "bà xã" của cả hai người đều đang thọ thai. Anh Lương Minh Đăng đề nghị: Nếu mỗi nhà hạ sinh một nam một nữ, thì khi lớn lên, sẽ cho chúng kết duyên chồng vợ. Tôi đồng ý ngay. Và hai em cùng lập lời trọng thệ. Về sau, hai nhà quả nhiên sinh một nam một nữ thật, tức là giao ước kia đã trở thành cụ thể, tôi với anh Lương Minh Đăng đương nhiên là thông gia kể từ đó. Mẹ của

Thu Trân đã sinh Thu Trân vào ngày rằm tháng Chín; còn chị Đăng sinh con trai vào ngày mười tám tháng chín, đặt tên là Lương Tường Phương. Quãng nửa năm sau, anh Minh Đăng có việc kinh doanh lớn ở Thượng Hải, phải đem cả gia quyến rời Đài Loan đến thượng hải cư ngụ. Từ đó, hai nhà xa cách nhau, cả đến thư từ, tin tức của nhau cũng vắng bật. Rồi liên tiếp hơn mười năm nay, vì mãi bận rộn với sinh kế, tôi cơ hồ quên bằng đi vụ "chỉ phúc vi hôn" ấy đi. Bất ngờ, mới cách nay một tháng, tôi bỗng nhận được thư từ Thượng Hải, của anh Minh Đăng nhắc lại chuyện giao ước hôn nhân của đôi trẻ. Trong thư, anh ấy cho biết cậu Lương Tường Phương đang là một học sinh xuất sắc vừa đậu Tiểu học và bắt đầu lên Trung Học đệ nhất cấp. Anh Minh Đăng long trọng tái xác nhận Lương Tường Phương là rể của nhà họ Lâm chúng ta, cũng như thừa nhận Thu Trân là dâu của nhà họ Lương. Như thế, tức là Thu Trân đã "có nơi có chốn" hẳn hoi rồi, làm sao lại có thể đem nó đi ở thuê nhà người ta được? Giả thử một ngày nào đó, tình tình anh Minh Đăng tìm đến đây, hỏi tôi về đứa con dâu, thì tối biết ăn nói làm sao với người bạn tốt, vừa là thông gia ấy?

Nghe hết đầu đuôi câu chuyện như thế, Thu Trân và kế mẫu mới vỡ lẽ.

Mới mười một tuổi đầu mà đã có vị hôn phu. Tuy nhiên, vốn còn thơ ngây, Thu Trân lúc nghe chuyện chỉ thoáng một chút "mắc cỡ" rồi thôi, chớ chẳng có cảm nghĩ gì nhiều.

Khổ nỗi, kế mẫu lại vì vụ Thu Trân đã "có nơi có chốn" dường ấy mà càng coi Thu Trân như kẻ thù, cứ thừa những lúc phụ thân Thu Trân vắng nhà mà gia tăng mức hành hạ càng dữ dội. Ngoài sự làm lưng nặng nhọc và liên miên bị đánh chửi, Thu Trân còn bị bỏ đói đều đều. Thím Trương phải lén xúc

com cá vào tô, đem vào một xó bếp cho Thu Trân ăn...

Thấm thoát, thêm ba năm thong khô nữa, lại tiếp tục chùng chất lên vai gầy của Thu Trân.

Thu Trân mười bốn tuổi, cái bản chất "con nít" đã hoàn toàn biến mất.

Quãng đời thơ ấu, đáng lẽ đầy vui sướng, thắm tươi, Thu Trân chẳng hề được hưởng một ngày, mà đó là cả một chuỗi năm tháng đọa đầy. Bởi vậy, so với những cô gái mười bốn tuổi khác, Thu Trân hiểu biết hơn thật nhiều, từ nhân tình thế thái, đến chí nhân nại, lẫn các công việc làm lụng trong nhà.

Thu Trân không còn nông nổi nữa. Trước mọi vấn đề, Thu Trân đều có sự xét suy, nhận thức cẩn thận. Chẳng để kể mẫu la ó, sai khiến, Thu Trân đã tự động chu toàn hết mọi việc nội trợ, cho kể mẫu vui lòng...

Có em Xuân Châu mười hai tuổi rưỡi của Thu Trân, xem chừng đã biết thương người phần nào, nên dần dần không còn lấn hiếp Thu Trân thái quá như trước nữa. Được vậy, phần lớn cũng do thái độ của Thu Trân. Biết rằng cô em đã quen với nếp sống nông chiều từ bé, nên chẳng biết làm gì hết, dù chiếc khăn tay cũng không tự giặt lấy được. Thu Trân bèn sẵn sàng lo liệu, làm giúp Xuân Châu tất cả, bằng thân tình chị em, chẳng chút tị hiềm, không hề quản ngại khó nhọc. Chính thái độ ấy của Thu Trân đã cảm hóa được Xuân Châu dần dần...

Mùa hè năm nay, hai chị em đều đậu Tiểu học. Kết quả khích lệ này của Xuân Châu, thật ra là nhờ ở Thu Trân cả. Có lẽ cũng hiểu như vậy, nên kể mẫu đâm ra cao hứng, cho phép Thu Trân tiếp tục học lên bậc Trung học, để tiện đi đi về về

và kèm bài vở cho Xuân Châu luôn.

Xuân Châu có cái tật lớn là thường hay đùa giỡn trong lớp, giữa giờ học. Và trò chơi Xuân Châu "khoái" nhất là viết những mẫu thư vụn trộm, lời lẽ thật lý lắc, thừa lúc giáo sư ngó lơ một chút, liền ném sang các bạn nam sinh, để họ mở ra đọc, dòm nhau mà cười... chơi!

Một hôm, nhằm giờ Sử Địa, nhưng vì giáo sư phụ trách thường lệ lại vắng mặt vì bệnh, nên nhà trường đưa một vị khác tới dạy thay. Nghe đồn vị giáo sư dạy thay này rất khó tính, dễ nổi giận và khi đã nổi giận thì trừng phạt rất gắt môn sinh phạm lỗi. Bởi vậy, thoát thấy vị này bước vào, lập tức cả lớp lấm lét, im phăng phắc.

Nhìn sắc diện ông, quả nhiên nghiêm mặt. Thu Trân phải ngằm đá vào chân Xuân Châu hai ba lượt, để nhắc chừng Xuân Châu đừng có "giỡn mặt" mà mang họa. Nhưng, không hiểu sao Xuân Châu cười hoài, nét cười đầy hóm hỉnh, trào lộng.

Giáo sư vốn cận thị nặng, mang cặp kính vừa dày vừa to.

Có lẽ Xuân Châu cho rằng ông này "cận" nặng quá cỡ như vậy, ắt mắt mũi lem hem, khó nhìn thấy các cử động của cô ta cũng nên.

Xuân Châu chẳng buồn lắng nghe giáo sư giảng bài, để lo trở tài diễn trò chơi "ruột"; viết thư lén.

Hai chị em ngồi chung một bàn nên Thu Trân đã liếc thấy ngay việc làm "bất hợp pháp" của Xuân Châu, liền ngằm đá vào chân Xuân Châu một lần nữa.

Xuân Châu méo miệng nheo mắt ngó Thu Trân một cái, rồi cứ

tiếp tục chơi như thường.

Viết xong mảnh giấy, Xuân Châu viên tròn lại, ném vù sang đây bàn nam sinh.

Nhưng... trò chơi phen này bị "tào" nặng: lúc hòn giấy ném đi, mấy nam sinh chưa kịp nhặt lấy thì đã bị giáo sư bắt gặp và tịch thu ngay.

Ông mở giấy ra xem. Đột nhiên ông tái hân sắc diện. Ông liền sai bước trở lên bục gỗ, cầm mảnh giấy giơ cao, lớn tiếng quát hỏi:

- Không người nào nói ra ai là chủ mảnh giấy này thì cả lớp đều bị phạt hết!

Xuân Châu lo sợ cuống cuồng, suýt bật khóc, vì xem chừng bất cứ bạn đồng học nào cũng có thể bất thần đứng dậy điểm mặt, tố cáo mình.

Thu Trân tuy không biết cô em đã viết những gì trên mảnh giấy quái ác kia, nhưng thấy tình trạng của Xuân Châu đáng thương quá, nên lòng tự ái ở người chị trời dậy và tự ý thức bốn phận phải bảo hộ em... Thu Trân không cần đo lường hậu quả sẽ ra sao, cũng quên hết sợ hãi, mà trước mắt chỉ có tình tỷ muội thủ túc, bèn mạnh dạn đứng lên, nói:

- Thừa thầy, mảnh giấy ấy là của em!

Cả lớp sùng sốt trở mắt ngó Thu Trân.

Xuân Châu hoàn toàn không ngờ, càng kinh ngạc hơn ai hết.

Vị giáo sư cười gằn, ra hiệu gọi Thu Trân lên bục gỗ, đưa ngay mảnh giấy, bảo hãy đọc lớn cho toàn lớp nghe.

Thu Trân không nhìn vào mảnh giấy, mà hướng về phía giáo sư, khổ não van cầu:

- Đồ mất dạy! Mau đọc to lên!

Sự sợ hãi đè nặng lớp học. Bầu không khí lặng trang, mọi người gần như không dám thở.

Thu Trân ràn rụa nước mắt, vừa nghe mặng chát cổ họng, nhưng không dám van xin nữa, phải đưa ánh mắt nhòa lệ nhìn vào những chữ nguệch ngoạc của em mình viết trên mảnh giấy và run run đọc.

- Trò tên gì? Mấy tuổi?

- Mười bốn tuổi? người ta cỡ tuổi trò, là đã đậu Sơ Trung hay ít ra, cũng đang học lớp tám, mà mới lết đệt bò tới lớp sáu thế này. Đã ngu dốt, học hành chả ra gì, lại bày đặt ngỗ nghịch hư thân mất nết! Đồ bại hoại, không biết nhục!

Ông lớn tiếng mắng nhiếc một loạt, Thu Trân hổ thẹn đến đỏ bừng mặt mũi và toàn thân nóng ran, vừa run bần bật, như đang lên cơn sốt rét nặng.

Thuận tay, ông chụp cây thước bản, quật túi bụi vào lưng, vào chân Thu Trân và gầm thét.

o0o

- Chị hai!

Thu Trân tưởng mình chiêm bao. Suốt mười mấy năm trường, đây là lần thứ nhất Thu Trân mới được nghe Xuân Châu gọi mình bằng "chị" và tỏ cử chỉ thân thiết thế này.

Thu Trân ngạc nhiên một sự ngạc nhiên đầy xúc động, một

nổi xúc động an ủi, thấm thía nghĩa tình.

Tất cả ê ẩm, đau đớn trên cơ thể, tất cả nhục nhằn, xót xa trong tâm hồn Thu Trân liền quên sạch, lại cảm thấy mình đang sung sướng, khoan khoái nhứt trần gian.

Thu Trân ôm chặt Xuân Châu, hiền hòa nở nụ cười, cười mà chan hòa nước mắt, cất giọng ôn hòa bảo:

- Xuân Châu, em đừng khóc, em đừng khóc, đừng lo gì hết, mau đứng dậy đi, thế nào thầy cũng tha cho chị mà.

Xuân Châu càng thêm thương tâm, khóc càng nhiều hơn, vừa nhẹ nhẹ rờ rẫm những vết tát tai còn hằn đỏ trên hai má Thu Trân.

Chị em gục đầu vào nhau, lệ nóng đầm đìa, đôi quả tim nhịp chung một điệu gắn bó...

Kể từ ngày được Thu Trân đứng ra nhận "tội" chịu phạt thay cho mình, Xuân Châu biến đổi hoàn toàn: chẳng những hết sức khăng khít với Thu Trân: còn chăm chỉ, cố gắng học tập, trở thành một nữ sinh rất tốt.

Lúc nào Xuân Châu cũng quần quít bên cạnh Thu Trân, hề có món ngon vật lạ là nhứt định chờ Thu Trân cùng ăn. Gặp khi Thu Trân bị kể mẩu mắng chửi, hành hạ, thì Xuân Châu tận tình bình vạ và đau xót cũng y như chính mình bị ngược đãi vậy. Bà mẹ dù tức giận đến gần chết đi được, song vì quá cưng yêu Xuân Châu, rốt cuộc đành phải nhượng bộ. Nhờ thế, Thu Trân đỡ khổ mấy phần. Cả đến những công việc bếp núc, giặt giũ trong nhà. Xuân Châu cũng luôn luôn trợ giúp cùng làm với Thu Trân, sẵn sàng giành lấy mà làm thay cho chị.

Kế mẫu Thu Trân vẫn vắng nhà đi đánh bài suốt ngày. Một buổi tối, bà ta thua hết tiền, về nhà sớm, hầm hầm đổ trút vào đầu Thu Trân tất cả thịnh nộ mặc dù Thu Trân chẳng có lỗi gì hết.

Bà ta đang hùng hổ đánh đập túi bụi, bất thần Xuân Châu nhảy bổ vào che chở cho Thu Trân. Ngừng tay không kịp, bà ta lỡ đà quất trúng vào người Xuân Châu hai roi đích đáng.

Lần đầu tiên nếm mùi đòn vọt. Xuân Châu đau buốt thấu xương, rú lên thất thanh và khóc ngất.

Bà ta cũng la hoảng và vất ngay cây roi, ôm chầm lấy Xuân Châu, vuốt ve lia lịa, lộ vẻ khổ sở vô ngần.

Nhưng, thoát cái bà đã quắc mắt nẩy lửa, nghiêng răng ngó Thu Trân, cơ hồ muốn ăn tươi nuốt sống cô bé mới hả giận.

Trông sắc diện kế mẫu, trong cùng một thời gian mà có thể biểu hiện đúng mức hai trạng thái thương yêu và độc ác như vậy, tự dung Thu Trân ngầm nẩy ý nghĩ ngộ ngĩnh: "Kế mẫu mà lên sân khấu, chắc sẽ là một kịch sĩ đặc sắc"....!

- Con quỷ chết bầm kia, mày đừng tưởng lợi dụng Xuân Châu binh vực được hoài mà lừng. Rồi tao sẽ xé xác mày ra cho mày biết. Mày có chịu cút ngay đi, hay còn đợi tao đập một trận nữa?

Xuân Châu vùng vẫy thoát khỏi bàn tay mẹ, vừa khóc vừa la:

- Má! Má muốn đánh chị hai con, thì đánh con chết trước đi!

- Xuân Châu con ăn nói gì kỳ cục vậy? Mấy lúc gần đây con cứ chống đối má hoài, là tại sao? Con... con biến đổi nhiều quá rồi!

- Con hỏi má, vì lẽ gì mà má cứ đánh chị hai con? Chị hai con làm chi nên tội?

Xuân Châu bỗng ngừng khóc, tiếng nói trở nên rần rỏi, thái độ quật cường như con sơn dương khi chực húc người.

Vì lẽ gì cứ đánh Thu Trân? Làm sao bà trả lời cho trôi.

Xuân Châu nhìn mẹ chằm chập nói toạc ra:

- Có phải bữa nay má thua bài hết tiền, nên về nhà hành hạ chị hai con?

Bị vạch trúng tim đen, bà ta then đỏ mặt đến nổi giận.

- Xuân Châu! Này... con... bộ con điên hả? Hùng hục về hòa với con quý bá vợ đó, hỗn láo chống lại mẹ ruột! Con có điên không?

Xuân Châu không ngán lại phản công:

- Chính má đã bức bách con điên thật rồi đây này. Từ rày mà má còn ngược đãi chị hai con nữa, là con nhút định bỏ nhà con đi, rồi con nhảy xuống sông tự vận cho má coi!

Thu Trân cảm kích mãnh liệt, đến độ quên lửng đi nét đàng đàng sát khí của kẻ mẩu, nhảy a lại nắm tay Xuân Châu nghẹn ngào:

- Em... đừng... em đừng... như vậy.

Mọi khi, dù bị kẻ mẩu đánh đau cách mấy, Thu Trân vẫn cố cắn răng chịu đựng chớ không chảy một giọt lệ nào; nhưng giờ đây, lại chẳng dằn nổi con xúc động, nước mắt cứ tuôn trào và bật khóc nức nở.

Xuân Châu cũng òa lên khóc thật lớn.

Thím Trương nghe to tiếng, từ dưới bếp vội chạy lên. Chợt thấy chị em Thu Trân ôm nhau khăng khít, thím ngạc nhiên sững sờ, đứng ngây ra trố mắt nhìn. Đôi môi thím từ từ nhoen cười, vẻ mặt đầy hoan hỉ, mà lệ nóng đã doanh trong. Thím xoa qua kể mầu Thu Trân, cất giọng thành khẩn.

- Bà chủ coi đó, thật là một hình ảnh đẹp! Năm nay cô hai, cô ba đều lớn khôn rồi, lại có học, nên đã biết yêu thương nhau, biết quý trọng tình chị em máu mủ. Tốt biết chừng nào! Từ rày bà chủ có thể yên tâm, chẳng những khỏi lo hai cô gây gổ nhau, mà còn vừa lòng về việc học hành của hai cô, chắc chắn sẽ càng tiến bộ hơn cho mà xem. Tôi nói, xin bà chủ đừng giận, dầu là người dung đi nữa mà thấy cái cảnh này, ai cũng phải vui mừng.

Thím Trương càng nói, sắc diện kể mầu Thu Trân càng khó coi: giận không xong, cười chẳng được.

Nhưng rồi bà ta vẫn hăm hăm điểm mặt Thu Trân bảo:

- Nay, hãy liệu hồn, tao giao con Xuân Châu cho mày đấy, nó có bề nào thì tao lấy cái mạng của mày! Nghe chưa?

Dường như bà ta lo sợ sẽ có ngày Xuân Châu đâm đầu xuống sông tự tử thật.

Nhận thấy tình thế ở đây bất lợi, vì con gái cưng của mình đã đứng về "phe địch", lại đang có mặt thím Trương, bà vụt đứng phắt dậy, ngoe nguẩy bỏ vào buồng ngủ.

Thím Trương lấy ra hai chiếc khăn mặt cho chị em Thu Trân lau nước mắt. Thím ngó Xuân Châu, vừa đưa ngón tay cái lên, vừa cười khen:

- Cô ba! Bữa nay tôi phải nhìn nhận là cô ngon lành số dách. Cô đối với cô hai tốt lắm, đáng khen đáng phục lắm. Chắc cô cũng thừa hiểu, mặc dầu cô hai không phải do má cô sanh ra, nhưng hai chị em cô vẫn là ruột thịt thủ túc với nhau, vì cùng một huyết thống, chung một cha. Phen này ông chủ về, hay biết được chuyện hai chị em cô thương yêu nhau thân thiết như vậy, chắc sẽ cao hứng mà sống lâu thêm cả chục tuổi.

Xuân Châu cười thích chí, nhưng mắc cỡ, vội kéo Thu Trân chạy vô phòng tổ mẫu.

Trước kia Thu Trân ngủ chung với tổ mẫu, từ ngày tổ mẫu mất thì gian phòng này chỉ còn một mình Thu Trân ngủ.

Chừng nửa tháng qua, tối nào Xuân Châu cũng vào đây để học bài, làm bài chung với Thu Trân, rồi về buồng ngủ với má. Nhưng hôm nay, Xuân Châu đề nghị:

- Chị hai cho em ngủ chung với chị nhé!

Thu Trân khẽ khuyên:

- Không nên. Em làm vậy, má càng giận chị lại buồn em.

- Chị đừng lo. Đâu phải tại bữa nay cãi với má mà em tính ngủ ở đây, thật ra em đã muốn xin qua ngủ với chị từ lâu rồi...

Thấy Thu Trân chưa hiểu, Xuân Châu liền giải thích thêm:

- Hiện giờ em cũng đã lớn khôn rồi, cứ ngủ chung với má hoài chả nên. Mấy lúc ba đi vắng thì cũng còn được đi, nhưng những hôm ba ở nhà ba đâu có giường riêng, tự nhiên phải ngủ ở đó, hóa ra ba người một giường, chật chội, lại không tiện. Vì vậy, em muốn xin qua ngủ với chị luôn.

- Chị hiểu ý em rồi, nhưng... nếu ngay tối nay em qua đây ngủ, má có thể hiểu lầm. Tốt hơn, đợi khi ba về, em thưa rõ với má như thế, rồi sẽ tùy má quyết định...

Ngưng một chút, giọng Thu Trân trở nên tha thiết:

- Xuân Châu! Em hiểu cho chị, suốt mười bốn năm rồi, thân phận chị thiếu vắng hẳn tình mẹ, tâm hồn chị cô đơn, chị thèm khát tình thương biết chừng nào, nay được em ban cho nguồn thân ái, nồng nhiệt, thật là quý hóa vô vàn, chị cảm ơn em chẳng biết nói sao cho vừa. Chị còn cầu mong chị em mình được cận kề nhau từng phút từng giây chớ lẽ đâu đắn đo chuyện ngủ chung.

Nghe bấy nhiêu, nước mắt Xuân Châu rơi tầm tã, phải ngoảnh mặt sang một bên để che dấu đi.

Thu Trân vội kéo tay em, hỏi tại sao? Xuân Châu không trả lời, cứ thút thít khóc hoài.

Thu Trân chẳng biết an ủi em như thế nào hơn là cùng khóc theo. Hai chị em cứ ôm nhau mà khóc...

Hồi lâu, đột nhiên Xuân Châu thống thiết kêu hai tiếng "chị hai" rồi tức tưởi nói:

- Trong quá khứ, tâm hồn em cũng cô độc, trống rỗng. Em nào phải sinh ra để xem chị như cừu địch, hay để khinh bạc, chống đối chị, mà đó là do má uốn nắn nên cả. Xét kỹ ra, chẳng những má đã làm hại chị, đồng thời cũng làm hại em luôn. Sự phóng túng, sự nịch ái của má tạo cho em thành một kẻ ích kỷ, đố kỵ, ỷ lại, tàn nhẫn, hèn hạ... Trong quá khứ, đối với chị dù em tha hồ lấn hiếp, bạc đãi, nhưng kỳ thật thâm tâm em chẳng thỏa thích chút nào, vì luôn luôn cứ cảm thấy

cô độc trống rỗng. Mãi đến mấy lúc gần đây, em mới biết được thế nào là hương vị vô giá của chân tình tỷ muội. Chị hai! chính chị đã ban cho em hương vị vô giá ấy, chính em phải cảm ơn chị mới đúng!

- Em đã tự trách hơi quá đáng rồi! Phải thành thật nhìn nhận, em đúng là con người có trí tuệ, đã biết phân định phải trái minh bạch. Chị lấy làm hãnh diện có được một em gái là hảo cô nương như em.

Xuân Châu vọt miệng thốt ngay, chẳng chút e dè:

- Nếu em được đúng như chị khen thì đó là nhờ ba chúng ta di truyền cho đức tính và lương tri. Em đã giống ba, giống chị.

Bằng vào lời lẽ ấy, hiển nhiên Xuân Châu mang ý oán hận mẹ ruột chẳng ít.

Thu Trân tuy như vậy, nhưng chỉ lặng thinh, không dám nói gì.

Xuân Châu lại tiếp:

- Con người ta khi chưa trải qua sự họa hay phúc, quyết không thể biết rõ mùi vị đắng cay hay ngọt bùi như thế nào. Chẳng hạn như em, nếu vừa rồi không bị hai roi của má, thì đâu đã hiểu cái mức đau khổ ra sao?... Chị hai! Nhớ lại trước kia, cứ mỗi lần chị bị đòn là em reo mừng, cười cợt, sao em thấy em tàn ác vô nhân tính quá. Em đã có tội nặng nề với chị, em không biết nên tự trách phạt cách nào mới vừa?

- Em! Chuyện đã qua, nên cho qua luôn, đừng nhắc tới!...

Thu Trân cố làm ra vẻ bình thường, gạt ngay lời Xuân Châu,

nhưng vừa nói được bấy nhiêu, cổ họng đã nghèn nghẹn, phải gắng lắm mới tiếp nối được:

- Chỉ cần... điều quan trọng... là hiện tại chị em mình biết thương yêu nhau hết lòng... còn chuyện cũ, không nên...

Xuân Châu lại bật khóc, hỏi xen ngang:

- Chị hai! chị có hận em không?

Thu Trân ôm chầm lấy Xuân Châu, đáp qua tiếng nức:

- Không! Chưa bao giờ chị hận em.

- Phải rồi! Em biết chị không bao giờ hận em... Bởi vì, nếu hận em thì chị đã chẳng thay em nhận tội chịu đòn điều đứng trong lớp học hôm nọ. Chị hai! Em không ngờ có thứ tình thương vĩ đại như thế, chị đã sẵn sàng quên thân mình vì em! Trong khi má em thì lại... Trời ơi!...

Xuân Châu gục đầu nức nở.

Thu Trân lập tức khuyên:

- Em! Đã bảo bỏ chuyện đó đi! Chúng ta chỉ cần hết dạ trung thành với người, thì dù gặp phải bất cứ sự cừ oán nào cũng có thể hóa thành bạn... Má vốn chẳng có thù hận gì to tát đối với chị, chị tin má sẽ dần dần xét rõ ra mà thương chị.

Xuân Châu đưa tay quạt nước mắt trên má và trầm ngâm một lúc, bỗng hậm hực nói:

- Em nói thật, phải chỉ có ai đó cũng dùng roi, dùng gậy đập cho má một trận kịch liệt để bà biết trong lúc bà đánh chị là đã nhân tâm làm chị đau đớn đến cực nào...

Thu Trân lại mau mau ngắt lời và khuyên:

- Em đừng nói vậy. Cha mẹ dạy con, có quyền đánh đòn con, đó là lẽ thường xưa nay, phận làm con tuyệt đối không được ghi khắc thành mối hận trong lòng.

o0o

Được Xuân Châu hết lòng bênh vực, Thu Trân không đến đâu bị kể mẩu bắt phải thôi học, mặc dù bà ta đã nhiều phen kiểm đủ có rắc rối.

Trong tình thương tỷ muội đậm đà, hai chị em Thu Trân học tập ngày càng tiến bộ, nên liên tiếp hai niên khóa liền đều được xếp vào hạng học sinh ưu tú, lên lớp dễ dàng.

Mùa thu năm ấy, chị em Thu Trân đang học lớp tám thì thời cuộc xảy ra một biến cố quan trọng. Theo lời giáo sư cho biết: ngày 13 tháng 8, binh đội quân phiệt Nhật bản tấn công Trung Hoa Dân Quốc, tức cuộc chiến Nhật Hoa đã nổ bùng.

Nghe tin thì nghe như vậy, nhưng Thu Trân chẳng có ý thức gì rõ rệt, vì đang ở lứa tuổi học trò, chưa từng hiểu biết bao nhiêu về quốc gia đại sự.

Huống chi, thuở ấy Đài Loan, nơi gia quyến Thu Trân sinh ngụ, vốn là thuộc địa của Nhật (từ năm 1895, Đài Loan thuộc Nhật, đến 1945, quân phiệt Nhật đầu hàng đồng minh và Đài Loan qui hoàn Trung Hoa Dân Quốc); lại cách xa đất liền nên chẳng bị ảnh hưởng trực tiếp của chiến tranh.

Chỉ thỉnh thoảng nhân nghe được lỏm bẻm vài ba lời, qua những cuộc luận đàm thế sự của một số giáo sư cùng nòi giống, Thu Trân cũng nao nao cảm thấy đau lòng, khi biết rằng tổ quốc mình đang lâm cơn khói lửa, điêu linh...

CHƯƠNG 3

Mười bảy tuổi, Thu Trân tốt nghiệp Sơ Trung.

Vóc dáng phát triển đầy đặn, cơ thể nảy nở kiêu diễm và trí tuệ, tâm tình cũng tăng trưởng, kể chung Thu Trân đã "thành nhân chi mỹ", đã là một "đại cô nương".

Xuân Châu tuy kém một tuổi rưỡi nhưng thể chất nảy nở sớm, cũng cao lớn suýt soát Thu Trân.

Cả hai đều xinh đẹp duyên dáng hơn người.

Càng lớn khôn, chị em càng thêm thân thiết gắn bó.

Có lẽ vì thấy Thu Trân không còn khờ dại gì nữa, nhất là lúc nào cũng có Xuân Châu bên cạnh nên kế mẫu đâm ra dễ dãi đôi phần và chẳng mấy khi giở đến trò gậy gộc đòn vọt như trước.

Song le, như thế chẳng phải là hảo ý, mà bên trong nụ cười của bà ta lại chứa đầy gươm đao. Bà ta đang rắp tâm cắt ngang đường học vấn của Thu Trân.

Mùa khai trường sắp đến. Trong khi chị em Thu Trân nôn nao, hí hửng chuẩn bị nhập học cấp Cao Trung thì, một hôm, nhân bữa cơm chiều, kế mẫu cố ý gọi chuyện, hỏi thân phụ Thu Trân:

- Gần đây người bạn thân của ông có liên lạc thư từ gì với ông không?

Thình lình bị hỏi, thân phụ Thu Trân không hiểu là vụ gì, phải hỏi lại:

- Bà muốn nói người bạn thân nào?

- Thì là vị bằng hữu sui gia của ông chó còn ai nữa.

- À... anh Lương Minh Đăng! Hai năm nay chẳng được tin tức gì. Từ ngày xảy cuộc chiến tranh Trung Nhật, mọi sự đi lại thư từ đều gián đoạn.

Sáu năm trước, Thu Trân đã từng nghe đến danh tánh Lương Minh Đăng, nhưng không có cảm tưởng gì đặc biệt. Giờ đây, chợt nghe nhắc lại, không hiểu tại sao quả tim nàng đập loạn lên. Đồng thời đôi má nàng cũng tự dưng đỏ bừng.

Xuân Châu có vẻ nhớ ra ngay câu chuyện "chỉ phúc vi hôn" thuở nọ, liền ngó Thu Trân, nheo mắt mỉm cười.

Bà kể mẩu lại lên tiếng:

- Nhà họ Lương ấy đã tính định cư lâu dài tại Thượng Hải, bằng không thì mấy năm trước đã trở về Đài Loan rồi. Như thế, xem chừng người ta chẳng tha thiết gì đến vụ chỉ phúc vi hôn. Nay cuộc chiến Trung Nhật lại kéo dài không biết tới bao giờ mới kết thúc. Nếu cứ phải gián đoạn liên lạc, phải chờ đợi hàng chục năm nữa thì sao? Chẳng lẽ bắt con Thu Trân nhà này phải đóng vai Hòn Vọng Phu, trở thành gái già lỡ thời?

Lời lẽ của bà ta thật khôn khéo, khiến không ai lường được là hảo ý hay ác ý.

Thân phụ Thu Trân trầm ngâm chẳng nói gì.

Bà kể mẩu lại tiếp:

- Theo tôi thì "chỉ phúc vi hôn" là một lệ tục, không thể áp dụng ở thế kỷ hai mươi này được, bởi vì nó vừa vô lý vừa kém văn minh. Ai đòi, chỉ căn cứ vào hai cái bụng chứa mà hứa hôn bừa. Lấy gì bảo đảm? Hai trẻ khi lớn lên, liệu có vừa ý nhau không? Ái chà!... đủ thứ vô lý. Chẳng hạn như hiện giờ, Thu Trân với cái cậu Lương Tường Phương gì đó, chẳng hề biết mặt mũi nhau ra sao cả chớ đừng nói là tư cách, tính tình. Hai bên xa cách hoàn toàn, không ai hiểu ai tí ti gì hết mà cứ coi như là vợ chồng, thật đáng tức cười. Huống chi, cậu Lương Tường Phương nay đã là chàng trai mười bảy tuổi, nếu đã chọn người yêu rồi và không thừa nhận Thu Trân là vị hôn thê nữa, thì sao? Hừ... ông làm cha mà định việc hôn nhân cho con gái một cách hồ đồ như vậy ư?

Bị vợ cho là hồ đồ ngay trước mặt con cái, thế mà thân phụ Thu Trân chẳng chút bất bình. Dường như ông tự cảm thấy cái tuổi năm mươi của mình có bốn phận phải nhin nhục, càng nhiều càng tốt, đối với bà vợ mới ba mươi ngoài tuổi cho yên cửa yên nhà. Ông chỉ ôn tồn biện bạch:

- Hồi đó, tôi làm sao biết trước được là anh ấy dòi nhà sang Thượng Hải? Nhưng mà... không hề chi. Dù sao anh Lương Minh Đăng cũng là một người bạn tốt, nhất định giữ chữ tín. Anh ấy vẫn giáo dục con cái rất nghiêm. Tôi tin anh ấy không khi nào quên vụ chỉ phúc vi hôn này, cũng không khi nào để cho cậu Phương tự ý chọn người yêu... Bà khéo lo thì thôi, tuổi con Thu Trân hãy còn nhỏ, đâu có chờ đợi năm ba năm nữa sẽ thành hôn cũng đâu muộn.

Kể mẩu hất hàm, nghinh mặt:

- Tôi hỏi ông, lúc ông với người ta chỉ phúc vi hôn gì gì đó,

ông có nhận được một chút tiền bạc, vật dụng nào của người ta, gọi là làm sinh lễ không?

- Ồ! Cần gì vấn đề đó. Tôi với anh Minh Đăng đã là chỗ kết bài huynh đệ, chỉ một lời hứa với nhau cũng đủ rồi.

Kế mẫu cười nhạt:

- Chiều theo lời ông nói thì cuộc hôn nhân ấy chả có giá trị, không nghĩa lý gì hết. Đã không có người mai mối, giới thiệu, cũng không có sinh lễ, tức chẳng một nghi thức nào ràng buộc, thật y như một trò đùa.

Thu Trân tuy không dám nói ra, song quả tình cũng cảm thấy việc hôn nhân trọng đại mà tính sơ sài như thế thật là bất ổn. Nàng chỉ tán thành phụ thân một điểm, là nàng hãy còn trẻ, dù năm ba năm nữa sẽ bàn tới việc hôn nhân cũng chẳng muộn. Đúng ra, nàng không hề nghĩ đến chuyện kết hôn gì cả, mà tâm nguyện của nàng là tiếp tục được học, tốt nghiệp cao trung, rồi lên đại học. Nàng muốn có sức học khá, để dễ tự lập, chớ không thích ỷ lại vào người khác.

Nãy giờ, thấy phụ mẫu kém hòa hợp về chuyện của mình, Thu Trân chẳng an tâm, nàng lựa lời góp ý:

- Thưa ba má, xin ba má đừng bận tâm tới vụ đó làm chi bởi vì hiện tại điều cần ích nhất cho con là học tập, còn chuyện gì khác, xin thủng thẳng sẽ bàn sau ạ.

- Sao lại thủng thẳng? Con gái đã mười bảy, mười tám tuổi rồi, đâu phải còn nhỏ. Xưa nay, hễ con trai lớn thì phải cưới vợ, con gái lớn phải lấy chồng, lẽ đương nhiên như vậy. Nếu có chỗ xứng đáng, đáng hoàng, thì cô nên ưng người ta phút cho xong, còn hơn bám mãi vào nhà này, thêm nặng gánh,

nghe chưa?

Nghe qua lời kể mẫu, Thu Trân không khỏi đau xót, buồn tủi, vì rõ ràng bà ta coi nàng là một kẻ ăn bám, chỉ muốn gả phút đi cho rồi.

Nàng toan nói mấy tiếng phản kháng, nhưng không dám, đành nuốt nghẹn, cúi đầu lặng thinh.

Nhưng Xuân Châu lại lên tiếng:

- Má! Sao má nói vậy? Chị hai ở nhà này là lẽ tự nhiên, chớ sao gọi là gánh nặng?

Kế mẫu lạnh lùng:

- Hừ, con gái lớn rồi mà lúc nào cũng dầu dầu cái bản mặt như đưa ma. Như thế, không phải có bất mãn, ta thán vì không được ăn ngon, không được mặc đẹp đó sao? Ai mà lo cho nổi. Tốt hơn nên đi lấy chồng, có bên chồng nó lo cho.

Thu Trân làm gan mở miệng:

- Thừa má, có lẽ má đã hiểu oan cho con rồi. Con chẳng bao giờ mơ tưởng ăn ngon mặc đẹp chi hết. Con chỉ mong có sách vở học, là đủ lắm rồi.

- Nhưng con gái không cần học cao. Bốn phận của phụ nữ là săn sóc chồng, dạy con. Người con gái nào lớn lên cũng phải lấy chồng, sinh con, thử hỏi cứ lo đọc cho đầy bụng sách vở kinh luân để làm gì, có phải là uống tiền ăn học không? Nói thật đấy, ngay như con Xuân Châu, vài ba năm nữa, cũng cần kiếm chỗ gả chồng như thường.

Xuân Châu nhún vai, lắc đầu:

- Khởi có chuyện đó! Con cho má hay, nếu không lên tới đại học thì dù má có chặt đầu con, thì cũng đừng hòng bắt con lấy chồng.

Được Xuân Châu nói lên thay cho lời của chính mình muốn nói, Thu Trân lấy làm hả dạ. Nào ngờ kể mẫu chẳng lý gì đến Xuân Châu, mà quay sang thân phụ nàng, hí hửng kể:

- Sáng nay, bà Tư ở nhà bên cạnh có đến nói chuyện với tôi về con Thu Trân. Bà ấy làm mai một chỗ rất xứng đáng, đang trai là một người Nhật rất giàu, đang làm chủ nhiều cửa tiệm lớn; lại có địa vị cao trong xã hội đương thời... vừa rồi, vợ ông ta bị tai nạn hàng không, chết tan xác, nên ông ta muốn tục huyền, để có người phụ lực trông nom sự nghiệp.

Phụ thân Thu Trân hỏi:

- Đã lớn tuổi chưa? Đòi vợ trước còn để lại đứa con nào không?

- Ba mươi tám tuổi. Đường như chỉ có đứa con trai bốn tuổi. Con Thu Trân nhà mình mà lấy được người chồng Nhật như thế là vô cùng vinh hạnh, rất có lợi cho nhà mình.

Thu Trân không ngờ câu chuyện lại đi đến chiều hướng như thế này.

Kể mẫu quan niệm có một ông chồng ngoại nhân dường ấy là vinh hạnh. Nhưng Thu Trân lại cho là điều sỉ nhục.

Nàng cắn chặt răng, nén tức giận, cố lấy giọng bình tĩnh:

- Thừa má, con hy vọng học đến tốt nghiệp Cao Trung xong, sẽ tính vấn đề hôn nhân.

Kể mẫu quắc mắt:

- Cô chê người ta lớn tuổi chớ gì? Cô ghen với đời vợ trước của người ta, phải không?

Thu Trân uất ức đến run cả tay chân lẫn tiếng nói:

- Không! Con không... không hề có ý đó.

Thấy Thu Trân sắp khóc, phụ thân nàng không đành lòng, liền can thiệp:

- Thu Trân mới mười bảy tuổi, lại còn đang đi học, đã có kinh nghiệm gì mà tự dưng về nuôi con nhà người ta đã bốn, năm tuổi. Không tiện đâu. Chuyện ấy hãy gác lại, thùng thảng sẽ bàn sau.

Kế mẫu giờ giọng đánh đá ngay:

- Ông nói vậy mà nói được ư? Thế hồi đó, lúc ông lấy tôi thì sao? Tôi mới mười chín tuổi, ông lớn hơn tôi những mười sáu tuổi, mà ông cũng chả giàu có gì, thế sao tôi vẫn ưng về làm vợ ông, lo nuôi cả con ông cho tới ngày giờ này? Bây giờ tôi đã cật lực tìm được cho con Thu Trân gấp chỗ xứng đáng đường ấy, sao ông lại ngăn cản? Bộ ông cho là tôi làm hại nó chăng?

Tình thương cha trời dậy, Thu Trân chẳng nhin được, nghiêm trang ngó kế mẫu, nói bằng giọng cương quyết:

- Thừa má, được má quan hoài đến việc tương lai đời con, con rất cảm kích. Thật ra, con không chê người ta lớn tuổi hay gì hết, mà chỉ nghĩ hơi khác má một điểm, nói ra xin má bỏ qua cho, là con không thích có chồng ngoại nhân, thế thôi.

Như bị tạt vào mặt gáo nước lạnh, kế mẫu Thu Trân nổi hung, vỗ bàn đánh "rầm" một cái, khiến chén đĩa ngã

ngiên, vừa chồm lên, la ó:

- Người ta tu chín kiếp, cầu có chồng ngoại quốc, giàu có, cho sướng cái thân, còn không được. Còn mày, mày là cái thá gì mà bày đặt chê bai? Nói! Nói cho trôi, mày là cái thá gì mà chê người ta, hả?

Thân phụ Thu Trân giận tái mặt, chân tay run lẩy bẩy, nhưng hình như không muốn chuyện bất hòa thêm rùm beng, ông gắng gượng ôn tồn khuyên:

- Bà làm gì mà dữ vậy? Bề nào cũng đang bữa cơm, hãy ăn xong cho vui vẻ cái đã, rồi chuyện đâu còn có đó, sẽ bàn thêm sau, muộn màng gì!

- Không có cái gì phải bàn thêm nữa hết. Nó là con. Tôi đã khổ cực nuôi nó từ nhỏ tới lớn, tôi có quyền định đoạt việc dựng vợ gả chồng cho nó. Nếu nó cãi lời thì mau mau cắt khỏi nhà này, đừng có ăn hột cơm nào của tôi nữa.

Thu Trân ứa nước mắt, vì cố nén nhịn uất hận. Nếu không kịp nghĩ thương cha già, nàng đã đứng phắt dậy, sẵn sàng cho kế mẫu biết là nàng chấp nhận thoát ly gia đình và nàng sẽ ra đi lập tức. Nàng sợ gì; cùng lắm thì nàng đến ở với bà cô như tổ mẫu nàng đã dặn dò lúc lâm chung, chớ có bơ vơ đâu. Tuy nhiên, bấy lâu này nàng không đủ can đảm làm thế, vì không muốn gây cảnh thương tâm trầm trọng cho thân phụ.

Xuân Châu chẳng kiên nhẫn được nữa:

- Má! Không phải con có ý chống đối má, nhưng... con nghe sao kỳ quá. Theo con nghĩ thì mỗi người có một ý thích, không thể cưỡng bách vô lý được. Nếu má thực tâm thương yêu, lo lắng cho chị hai con, thì má cũng nên để cho chị hai

con được bày tỏ ý kiến với chớ? Trái lại, má cứ khẳng khẳng ép buộc, là tại sao? Má cho việc lấy chồng ngoại quốc là vinh dự, nhưng tụi con không nghĩ như má. Riêng con, xin nói thật, con cũng phản đối, một ngàn, một vạn lần phản đối!...

Bị Xuân Châu dồn cho một hồi, bà ta vừa giận vừa thẹn, cơ hồ phát run. Nhưng Xuân Châu quả nhiên lợi hại, chẳng đợi bà ta kịp phản ứng, đã bồi thêm một đòn đúng vào chỗ yếu của bà ta:

- Má! Má khỏi nổi nóng, con hiểu ý má rồi, má sợ chị em tụi con ăn hại, hết com hết gạo nhà này đi, phải không? Được rồi, không sao đâu, tụi con đã có cách cho vừa bụng má!... Chị hai, chúng ta đi thôi! Chúng ta xin vô công xưởng, làm thuê dù dờ gì cũng không đến nỗi chết đói!

Vừa nói, Xuân Châu vừa đặt chén đĩa xuống, nắm tay Thu Trân kéo đứng dậy.

Kế mẫu Thu Trân không còn đủ sức giận dữ nữa, mà tự dưng ôm mặt khóc ròng.

Phụ thân Thu Trân lộ vẻ khoan khoái. Nhưng ông ta vẫn muốn cho yên cửa yên nhà, bèn ngăn giữ Xuân Châu lại và giả bộ trách mắng.

- Xuân Châu! Mới mười mấy tuổi đầu mà con đã bắt chước ai, ăn nói vô lễ. Má của con chỉ nói thế chứ đã ép buộc gì chị hai con đâu, sao con lại phản đối lằng nhằng quá vậy? Có mau xin lỗi má con hay không hả?

Xuân Châu lãnh hội ngay dụng ý của thân phụ, liền tuân lời, đến bên thân mẫu, tuy xin lỗi nhưng vẫn còn câu thông đe dọa:

- Má! Con đã có lỗi, xin má nguyên lượng cho. Có điều, từ này về sau, yêu cầu má để yên cho chị hai với con cùng đi học, đến tốt nghiệp Cao Trung; nếu không thì... bất cứ lúc nào tụi con cũng có thể rời khỏi nhà mà tự do liệu lấy.

Bà ta không nói năng gì, cứ khóc, chứng tỏ đã... chịu thua.

Cảm thấy thương hại, Thu Trân nảy ý gỡ thế diện phần nào cho bà ta, nằng bước đến xin lỗi.

Nào ngờ bà ta bỗng ngẩng phắt dậy, vung tay tận lực giáng cho Thu Trân một cái tát như sấm sét.

Đau đớn thì Thu Trân có thể chịu đựng nổi, nhưng sự buồn tủi lại dâng lên, khiến nàng không còn làm cách nào hơn là chạy vụt vào buồng, nằm vật xuống giường, úp mặt vào gối, khóc nức nở.

Không biết đã trải qua bao lâu, đột nhiên Xuân Châu đến ngồi ở mép giường, âu yếm vỗ vỗ vai Thu Trân:

- Chị hai! Đừng buồn! Gặp hoàn cảnh này, chị ráng nhẫn nhịn cho xong...

Thu Trân choàng dậy, ôm chầm lấy Xuân Châu, đầy cảm kích:

- Em! Chị không biết nói sao cho vừa với lòng tốt của em đối với chị. Em đã vì chị mà dám đắc tội với má thì chị dù có nhẫn nhịn một chút, nào đáng gì.

Tự dưng Xuân Châu cũng đầm đìa nước mắt, nghẹn ngào:

- Chỉ hận là em còn nhỏ tuổi, nếu khôn lớn hơn, em nhất định không thể chấp nhận cái lối sinh hoạt ngột thở ở trong cái nhà này. Tất cả đều do má gây nên. Má càng thiên vị, cung

chịu em mà ngược đãi chị, khiến em càng xấu hổ, khổ sở! Thật chả hiểu nổi, trong nhà này có đông đảo gì cho cam, má đâu có năm bảy người con mà cứ đem dạ hẹp hòi đối xử với chị, sao chẳng lấy tình thương tạo yên vui chung?

- Có lẽ do má với chị không hợp tuổi. Mà thôi em ạ! Miễn có em bên cạnh, một người em gái thiện lương, nhân từ bác ái, một tâm hồn vĩ đại... là vô vàn an ủi cho chị rồi.

- Chị hai đừng nói vậy. Sở dĩ ngày nay em tương đối biết đạo lý làm người là đều nhờ chị cả. Chính chị mới vĩ đại, đã cảm hóa em...

Xuân Châu bỗng đổi buồn làm vui, đưa tay xoa lên má Thu Trân, nhoẻn miệng cười:

- Mặc dù bữa nay chị bị bả tặng cho cái tát trời giáng, nhưng kể ra chúng ta đại thắng lợi. Cái vụ bả lập tâm bán đứng chị cho ông phú thương ngoại nhân, cầm bằng như hư bột hư đường mà vẫn sớm rồi; không còn phải lo ngại gì nữa. Ngoài ra, từ nay chị có quyền yên chí lớn, sẽ tiếp tục lên Cao Trung, học với em như thường.

- Xuân Châu! Cho tới ngày giờ này chị vẫn còn được cấp sách đến trường và trong những tháng năm sắp tới, chị lại được tiếp nối cuộc đời một nữ sinh, đều nhờ ơn em.

- Nhưng ngày giờ này em trở nên một nữ sinh tốt, là hoàn toàn nhờ ơn chị.

Hai chị em cùng cười mà nhìn nhau, trong khi lệ nóng vẫn chan hoà.

Thu Trân và Xuân Châu lại tiến thêm một quãng nữa trên đường học vấn, vừa trải qua niên khóa thứ nhất cấp Cao

Trung, tức học xong lớp mười.

Thành tích về mọi môn học Xuân Châu đều theo gần bằng chị, cuối năm Thu Trân đứng hạng năm còn Xuân Châu đứng hạng bảy.

Thu Trân rất mừng cho em và cực lực khuyến khích:

- Niên học tới, lên lớp Mười một, em gắng lên tí nữa, hy vọng sẽ vượt qua chị đấy. Ráng nhé!

Xuân Châu bật cười, thật chân thành:

- Trừ phi chị cố ý xao lãng học, còn thì, bất luận như thế nào, em cũng vô phương qua mặt chị nổi.

Nhằm lúc thím Trương bệnh, xin nghỉ việc, kế mẫu Thu Trân nhất định không chịu thuê người làm mới, mà dồn tất cả gia vụ vào Thu Trân, bắt nàng phải chu toàn mọi công việc lớn nhỏ trong nhà.

May là nhà chẳng đông người. Thu Trân lại cũng khôn lớn rồi nên liệu lý các việc đầu vào đấy, không đến nỗi cực nhọc thái quá.

Gặp dịp nghỉ hè, hằng ngày Thu Trân làm xong hết công tác nội trợ, vẫn còn dư thì giờ để đọc sách, ôn tập bài vở và thêu thùa may vá. Gia dĩ, lúc nào cũng có Xuân Châu trợ lực, công việc càng chóng tươm tất.

Kế mẫu vẫn đi đánh bài suốt ngày, thành thử không rảnh để làm khó dễ gì Thu Trân. Đúng ra thì tự Thu Trân cũng chẳng có sơ xuất gì cho bà ta kiếm chuyện được. Mỗi khi bà ta từ sòng bài về đến nhà, là Thu Trân dâng trà tận tay, dọn com tận miệng và cả đến nước nôi tắm rửa, nàng cũng lo sẵn. Như

vậy, so ra còn hơn thuê đây tớ nhiều, bà ta còn đòi chi hơn...

Chiều nay, thân phụ Thu Trân từ phố trở về nhà với dáng điệu vội vàng, đầy hoan hỉ.

Ông lấy trong túi ra một phong thư, đựng một bức thư khá dài và bốn tấm ảnh, tươi cười bảo:

- Thu Trân, con lại đây xem thử cậu thiếu niên trong ảnh này, có anh tuấn không nào?

Thu Trân ngơ ngác như con nai vàng. Đầu óc nàng không khỏi suy đoán, phải chăng "anh chàng" Tường Phương của nhà họ Lương từ Thượng Hải gửi ảnh tới?

Tự nhiên nàng nóng mặt, đỏ bừng đôi má, rồi không dám bước tới xem ảnh nữa.

Xuân Châu đã nhanh chân sấn lại, cầm lấy tấm ảnh, ngắm nghía một hồi, bỗng vỗ tay nhảy chơi chơi như con chim sẻ, hỏi:

- Ba, đây là ảnh của Tường Phương, anh rể của con, phải không ba?

Phụ thân nàng gật đầu. Nhiều năm nay, nàng nhận thấy đây có lẽ là lần ông cao hứng nhất. Ông cười như hoa nở:

- Phải rồi! Tiểu nha đầu, mau đem lại cho chị con coi đi!

Xuân Châu nhăn mặt nheo mắt ngó Thu Trân một cái, vừa cầm tấm ảnh mang qua, nhưng khi Thu Trân mới vừa chìa tay ra, chưa kịp tiếp lấy, thì Xuân Châu bất thần rút lại và ngoẹo đầu, cười khanh khách:

- Chị hai! Không được vội... bờ! Úi chu choa! Trông ảnh mà

còn thế này, nếu là con người thật thì phong lưu anh tuấn biết chừng nào. Đúng là một mỹ nam tử. Chị phải hứa đãi em một chiều kem thì em mới cho xem.

Thu Trân bị em làm cho lỡ bộ, còn trêu ghẹo thêm, đâm ra thẹn chín người, đến hai vành tai cũng bừng đỏ. Nàng không biết đối đáp ra sao cho xuôi, chỉ có nước nhìn em gái mà cười trừ.

Phụ thân nàng cũng cười rộ, vừa la Xuân Châu:

- Tiểu nha đầu! Giỡn gì mà giỡn lãng vậy nè! Có mau đưa ảnh cho chị con hay không? Rồi ba đãi ăn kem, mặc sức mà ăn.

Xuân Châu lại làm bộ bước chậm chậm một hồi, mới đặt bức ảnh vào tay Thu Trân. Nàng phải "làm gan" cầm ảnh lên xem.

Đây là ảnh bán thân một thiếu niên mặc âu phục, đầu hót cao, mặt mũi khôi ngô, tề chỉnh, mi thanh mục tú, vừa phong lưu tiêu sái, vừa hiên ngang khí khái.

Nói cho công bình thì bất luận người con gái nào cũng mong có người chồng anh tuấn cả, cố nhiên tâm lý Thu Trân không vượt ngoài thông lệ ấy. Cho nên, khi xem bức ảnh này, nàng không khỏi ngấm ngấm vui mừng. Nàng không ngờ vị hôn phu do việc "chỉ phúc vi hôn" lại là một chàng trai khí độ bất phàm như thế này.

Tuy nhiên, theo với nỗi vui mừng nàng lại cảm thấy man mác hoài nghi, buồn buồn, vì chợt nghĩ:

- Một thiếu niên anh tuấn có học như chàng lại có thể dễ dàng tán thành cuộc hứa hôn mơ hồ, mù mờ của cha mẹ. Đành rằng phụ mẫu chàng phải giữ đúng lời giao kết, nhưng phần chàng, liệu có thực tâm tuân theo hôn ước chẳng? Nếu chàng

chẳng tán thành hay chỉ miễn cưỡng tuân theo, thì sao? Chàng đang sống ở một đô thị hoa lệ như Thượng Hải, lại là một sinh viên tuần tú, dễ gì chẳng giao du với ít nhiều bạn gái cùng lứa tuổi, thiếu chi người đẹp và sang giàu? Nếu chàng đã có người yêu thì sao?

Thu Trân mãi thăm tự vấn đến quên lưng đi Xuân Châu hiện diện bên cạnh, đang chú mục nhìn nàng, trong khi nàng cứ sững sờ ngắm bức ảnh.

Xuân Châu bật cười ha ha, gọi lớn:

- Ba ơi! Ba coi chị hai con xem xong vị như ý lang quân rồi đâm ra tương tự, không chịu rời mắt khỏi tấm ảnh.

Thu Trân như sức tỉnh cơn mộng, hấp tấp đặt bức ảnh lên mặt bàn và nguyền Xuân Châu một cái để chữa thẹn.

Ngay lúc ấy, thỉnh linh bà kế mẫu xuất hiện, hỏi:

- Chuyện gì mà Xuân Châu cười thích thú quá vậy?

Xuân Châu vốn ngay thẳng thật tình, liền lấy bức ảnh đưa cho bà ta và tươi cười khoe:

- Má! Đây là anh Lương Tường Phương, vị hôn phu của chị hai con, má xem, thật đẹp trai, có vẻ người lớn ghê chưa?

Bà ta coi ảnh một hồi, sắc diện dửng dưng chợt quay sang ông chồng, cất giọng lạnh lùng:

- Cái này là gì? Hình của ai vậy?

- Hôm nay tôi ra văn phòng công ty, nhận được thư của anh Minh Đăng từ Thượng Hải gửi đến, trong thư có kèm theo bốn tấm ảnh, chụp một kiểu, tức là ảnh này. Anh Minh Đăng

cho biết đây là con trai anh ấy, cậu Lương Tường Phương năm vừa rồi đã tốt nghiệp Cao Trung, đang theo Đại Học Luật, năm thứ nhất. Anh Minh Đăng ngờ ý muốn tôi cũng gửi ảnh của con Thu Trân đến cho anh ấy và gia đình biết mặt nhất là để đôi trẻ nhận thức diện mục nhau. Sau đó, sẽ cho phép hai đứa nó thường xuyên liên lạc thư từ, đăng tìm hiểu tánh ý nhau, xây dựng tình cảm dần dần.

Nói tới đây, ông càng rạng rỡ nét mặt, bật cười ha hả một loạt, lại tiếp:

- Tôi đã biết chắc mà, ai chó anh Minh Đăng thì tín nghĩa chắc nịch, đã hứa cái gì là nhất định giữ lời. Anh ấy làm việc đều có phương pháp kế hoạch chu đáo, cứ từng bước, từng bước tiến hành không thất bại bao giờ!

Thu Trân xem chừng kể mãi càng lúc càng lộ nét bất bình. Bà ta chỉ cười lạt chó chẳng thèm nói một tiếng.

Phụ thân nàng đang cao hứng, không buồn để ý đến nét bất bình của bà ta, cứ thao thao:

- Về cái vụ người thương gia ngoại quốc cầu hôn Thu Trân năm ngoái, may là Xuân Châu ngăn cản được, nếu không thì không biết bây giờ tôi lấy lời lẽ nào mà giải thích cho trôi với anh Minh Đăng.

- Hà? Ông nói cái gì? Bộ ông cho rằng cái vụ hứa hôn kẻ chân trời người góc biển này là chắc chắn lắm sao? Hừ, nếu thực tâm giữ lời, sao người ta không thân hành đến đây, mà cứ mãi ngàn trùng đầu đầu, cả chục năm mới gửi một lá thư? Còn vị phú thương Nhật ấy, ai mà cần cưới con gái cung của ông? Người ta đã có vợ khác rồi, vừa trẻ đẹp, hiền thực vừa giàu có. Ha ha... bộ muốn làm một bà chủ dễ lắm sao? Đi lạy

người ta chưa chắc đã được.

Bầu không khí vui vẻ đang tràn đầy trong nhà bỗng trở nên u ám, ngột thở vì lời lẽ của bà ta.

Ánh mắt thân phụ Thu Trân long lên. Nhưng ông kìm nén cơn giận, cho đúng truyền thống "vui của vui nhà", nên chẳng nói gì hết, mà cứ rít liên tiếp hết hơi thuốc này tới hơi thuốc khác, nhà khói mù mịt.

Xuân Châu bực tức ra mặt, toan lên tiếng. Thu Trân vội lách mắt ra hiệu khuyên ngăn. Xuân châu không nói được, phải cắn chặt vành môi và mắt rơm rớm lệ.

May thay giữa cơn căng thẳng ấy, chợt có một bà hàng xóm đến rủ kể mẩu Thu Trân đi gây sòng.

Nghe nói tới đánh bài, bà ta tươi rói ngay sắc diện và hăng hái đi liền.

Đợi bà vợ trẻ đi khuất dạng rồi thân phụ Thu Trân vung tay ném mạnh mẩu tàn thuốc, thở dài, dàu dàu:

- Không biết trái tim của bà bằng đá hay gỗ?

Xuân Châu lắc đầu, giọng chán nản:

- Chắc là bằng đất sét! Thật không tưởng tượng nổi!... Nếu không có bà khách kêu má đi đánh bài, chắc phen này thế nào má cũng đánh con vì hồi này, con nhịn hết kham, suýt tí nữa là đã nói hỗn rồi.

- Xuân Châu! Con thì nhân từ, lương ái, còn má con thì hẹp lượng, khắc nghiệt, ba thật không ngờ người đàn bà như thế lại sinh ra đứa con gái như con.

- Bởi vì con là con gái của ba!

Xuân Châu quả là một thiếu nữ thẳng thắn, hồn nhiên, đang buồn bỗng nhớ đến một chuyện, liền cười liến thoắng:

- Ba! Thôi đừng nhắc tới chuyện chán như cơm nguội đó nữa. Bây giờ tía con mình bàn về vụ chụp hình chị hai con, để gọi cho bác Đăng...

- Để ba viết thư hồi đáp, lấy mấy tấm ảnh của Thu Trân gửi kèm theo. Đơn giản như thế thôi có gì mà phải bàn tính?

- O! Ba thiệt là lắm cảm! Hai năm nay chị hai con đâu có chụp hình, chẳng lẽ ba lấy hình cũ ba bốn năm trước mà gửi cho người ta? Chị hai con hiện giờ cao lớn như vậy, xinh đẹp như vậy, ba lại nhè lấy hình cũ gửi đi, không khéo người ta tưởng là một tiểu nha đầu nào, thì "kẹt" quá. Anh rể của con sẽ... khóc ròng đấy.

Ngẫu nhiên Xuân Châu đã nói trúng phóc tâm trạng Thu Trân. Vì mắc cỡ, Thu Trân không tiện đưa ý kiến, chớ thật ra nàng vốn đang băn khoăn điều đó, chẳng lẽ gửi ảnh cũ mấy năm trước cho vị hôn phu, coi "kỳ" quá.

Được Xuân Châu đề nghị hộ như thế, nàng vừa khoan khoái, vừa cảm động, nhưng chẳng biết nói sao cho ổn, chỉ đưa mắt hàm ý biết ơn nhìn em gái.

Phụ thân nàng kêu "ủa" một tiếng:

- Đúng! Có con tiểu nha đầu này nhắc, ba mới nhớ. Hay lắm! Bây giờ hai con mau vào thay đổi y phục, nhất là Thu Trân, hãy trang điểm cho đàng hoàng, rồi ba dẫn đi chụp hình ngay.

Thu Trân vô cùng hứng khởi, vì đã lâu lắm rồi, mới được cùng đi với ba ra phố. Nàng vội kéo tay Xuân Châu:

- Đi, em! Em phải theo "hộ tống" chị chứ!

Xuân Châu bỗng lắc đầu:

- Em khỏi cần đi. Em phải ở nhà, coi chừng nhà chứ.

Người cha già nua như bưng trề hẳn lại:

- Ấy! Xuân Châu cũng phải đi mới được. Ba phải cho chụp sẵn hình con, để mai kia một nọ có ai cầu hôn con, ba sẽ có hình mà dùng liền chứ. Nhà khỏi coi chừng cứ khóa cửa lại là xong.

Xuân Châu đi theo chị, vừa ửng hồng sắc diện quay lại nũng nịu:

- Con hỏng chụp hình đâu. Con hỏng thích nghe ai nói tới chuyện cầu hôn đâu!

- Cái gì cũng không chịu hết, nhưng chắc chắn là chịu ăn kem! Ban nãy con đã chẳng đòi Thu Trân đãi con một chiều kem là gì? Được rồi, hãy cùng đi, chụp hình xong, ba sẽ mời hai con đi ăn kem, rồi đi xem xi nê luôn. Chịu chứ?

- Ha ha! Hoan nghênh bốn tay! Vạn tuế ba!

Xuân Châu vỗ tay reo hò và kéo Thu Trân vào buồng thật nhanh.

Thân phụ Thu Trân bỗng gọi:

- Thu Trân! Con lấy tấm ảnh của Tường Phương mà cất giữ đi chứ!

Thu Trân còn đang ngập ngừng e thẹn thì Xuân Châu đã chạy trở lại bàn, lấy bức ảnh, dúi vào tận tay chị, rồi lại đưa nhau về buồng thay đổi y trang...

CHƯƠNG 4

Thời tiết đã dịu mát dần. Mùa nghỉ hè sắp dứt, chỉ còn không đầy một tuần nữa là tựu trường.

Thế nhưng, bức ảnh Thu Trân đã gói đi hơn hai tháng rồi, mà chẳng có tin tức gì, vẫn chưa thấy thư hồi âm của Lương Tường Phương.

Trưa nay, sau khi sắp soạn giấy bút, chị em Thu Trân, Xuân Châu cùng ngồi trong phòng xem lại một số bài vở.

Dù đã vào tiết sơ thu, nhưng ve sầu vẫn còn kêu rí rả ngoài vườn, khiến người đang có tâm sự như Thu Trân càng náo lòng.

Đôi mắt tuy có vẻ chăm chú nhìn vào trong sách, song thật ra nàng chẳng đọc được chữ nào...

Xuân Châu bỗng ngẩng lên, ngó Thu Trân:

- Chị hai! Nghe em nói này! Chị đừng thở vắn than dài nữa nhé!

Thu Trân vội phủ nhận:

- Chị đâu có thở dài hồi nào!

- Em nghe rõ ràng chị mới vừa thở dài thườn thượt đấy mà bảo là không!

Ngừng một chút, Xuân Châu lại tiếp, giọng đầy quan thiết, dỗ dành:

- Chị hai, chị nên phấn khởi, tươi vui lên! Theo em nghĩ, thì anh Tường Phương sở dĩ chậm gởi thư hồi âm, không phải vì không tán thành cuộc hôn nhân mà hẳn là có nguyên nhân bất khả kháng. Chị cũng hiểu giữa thời buổi chiến loạn hiện nay, đường giao thông trở ngại, cố nhiên thư từ, bưu kiện bị nghẽn đọng, chậm trễ, do đó có khi anh Tường Phương đã gởi thư cho chị từ lâu rồi, mà thư chưa tới đây thôi.

Thu Trân chỉ gật đầu chớ không nói gì.

Xuân Châu an ủi, khích lệ thêm.

- Chẳng những Trung Nhật dấy động can qua, mà khắp Châu Á cũng lâm chiến và cả Châu Âu càng rối ren binh lửa. Giữa thời loạn này, nếu còn may mắn được yên ổn mà học tập thì điều quan trọng nhất của giới trẻ chúng ta là gắng sức học, nên cố gác mọi sự chi phối khác qua một bên, để nhất tâm lo đèn sách. Em tin tưởng ở tinh thần quật cường của chị, sẽ không vì lẽ gì mà tiêu cực trong việc học hành.

- Lời em rất đúng, chị hoàn toàn tán thành. Trẻ tuổi như em mà đã có trình độ nhận thức như vậy, thật đáng bội phục. Em đừng lo, về "chuyện ấy". Bất quá chị chỉ nghĩ phớt qua rồi thôi, chứ không bận tâm lắm đâu.

- Chị nói vậy chớ cả tháng nay thần thái chị sa sút thấy rõ, lúc nào chị cũng trầm ngâm, tư lự, em biết mà!

Xuân Châu bỗng tròn mắt nhìn Thu Trân và bật cười, cố tạo không khí vui vẻ:

- Giả sử anh Tường Phương không gởi thư cho chị luôn thì,

ha ha... niên học sắp tới này nhất định em sẽ vượt qua mặt chị cho mà xem. Coi chừng đấy nha... bồ tèo!

Lời nói đùa ngẫu nhiên của em gái lại có tác dụng như tiếng chuông đánh thức Thu Trân, khiến nàng không khỏi ngẫm ngẫm tự thẹn. Quả nhiên nàng đã lao chao tinh thần cả tháng nay vì vấn đề tình ái. Nàng cũng tự hiểu, như thế là không nên, là có vẻ như vô lý nữa, vì giữa nàng với Tường Phương, thực ra, đã có gì cụ thể đâu? Tuy nhiên, lý thì nói vậy, chứ về tình, nàng không thể phủ nhận là mình đã yêu chàng. Chưa giáp mặt trực tiếp bao giờ, chưa nói thẳng với nhau một lời nào, mà đã yêu, tại sao? Nàng cũng không biết tại sao nữa!

Nàng từng đọc của một nhà văn nào đó, viết rằng: "Tình yêu là tình yêu. Đừng hỏi tại sao. Yêu là yêu, không tại sao cả". Đến bây giờ nàng mới thấy thấm thía. Quả đúng như thế và nàng không thể cưỡng lại con tim mình!

Có điều, nàng đã quá phiền não về "chuyện ấy", có thể ảnh hưởng không tốt đến việc học vấn, Xuân Châu đã nhắc nhở không sai. Nàng liền cố rạng tươi nét mặt và cười lớn.

- Được rồi, chúng ta thi đua nhé, chị hy vọng em sẽ học vượt qua mặt chị, nhưng phải là vượt qua một cách oanh liệt, chứ không phải vì chị học thụt lùi. Mà chị nhất định sẽ không thụt lùi. Em muốn thắng chẳng dễ dàng đâu!

- Vậy thì ngoan tay đi!

Hai chị em cùng cười.

Thu Trân thu gọn lại sách vở, định xuống bếp, thành linh ngoài cổng vọng vào những tiếng chuông xe đạp: "Kính koong! Kính koong!..."

- A! Người phát thư!

Xuân Châu la toáng lên và tông cửa, ba chân bốn cẳng chạy ào ra.

Thu Trân nghe tim đập thình thịch. Nàng bừng lóe hy vọng, những muốn chạy vội theo em. Nhưng tự dưng ửng hồng đôi má, chẳng những mắc cỡ không dám tiếng ra cổng mà nàng lại rảo bước đi xuống nhà bếp, vừa lẩm bẩm viện lý do, để tự dối mình:

- Hôm rày bác phát thư đã ghé năm lần bảy lượt rồi chớ có mới lạ gì mà Xuân Châu mừng dữ vậy kìa. Hôm nay, chắc ba lại có thư nữa...

Vào tới bếp, nàng đang loay hoay sửa soạn vo gạo. Bất ngờ Xuân Châu vừa chạy vô, vừa múa tay lung tung và reo hò:

- Chị hai! Chị hai ơi! Có thư rồi! Có thư của anh Tường Phương!

Thu Trân mừng cuống, song ráng làm tỉnh:

- Nói gạt hoài! Chị không tin!

- Đây nè! Ai nói gạt chị làm chi. Ha ha! Em đã bảo sao là đúng vậy, anh Tường Phương nhất định phải gửi thư cho chị mà!

Xuân Châu áp phong thư vào ngực Thu Trân, vừa kéo tay chị lên, thúc hối:

- Lẹ lẹ mở ra coi đi chị hai, em sốt ruột quá rồi.

Thu Trân cầm lấy phong thư, cố giữ cho tay đừng run và gắng tỏ vẻ chậm rãi, đưa thư ra trước mắt, xem ngay góc trên phong bì, quả nhiên người gửi là Lương Tường Phương.

Nàng nghe rộn lên trong lòng một cảm giác ngất ngây.

Xuân Châu lại giục:

- Trời ơi! Mau mở ra coi liền đi! Coi lệ đi, để em vo gạo cho!
- Gấp gì, hãy để chị vo gạo bắc nồi com lên rồi sẽ xem.
- Trời đất! Gan dữ vậy a? Chị còn cà rịch cà tàng là em la làng lên bây giờ. Xem ngay đi!
- Má sắp tan sông. Má về, thấy em nấu com thì chị bị mắng...
- Ăn nhầm gì. Chị cứ việc đọc thư đi. Muốn chắc ăn thì chị ngồi kế bên bếp lửa mà xem thư, để mặc em canh chừng nồi com, em chả coi lén đâu. Nào, có chịu nghe lời mở thư ra xem hay không thì bảo?

Xuân Châu kéo chị lại gần bếp và giả vờ phùng mang trợn mắt đe dọa cường bách.

Thu Trân bật cười:

- Được rồi, "cung kính bất như phụng mạng" xin xem ngay đây.

Nàng xé phong bì, rút bức thư ra, nhận thấy một xấp giấy khá dày, có đến bốn năm tờ, được xếp thẳng thớm, chỉnh tề.

Chẳng còn dè nén được nữa, tay nàng phát run. Đây là lần đầu tiên trong đời, nàng tiếp đọc bức thư của một chàng trai, mà lại là chàng trai sẽ trở thành chồng nàng trong tương lai.

Hồi hộp quá, nàng nhắm mắt lại, hít vào một hơi dài và thở ra thật chậm rãi, để an định tâm thần.

Thấy vậy, Xuân Châu cười khúc khích.

- Sao đó? Bộ trước khi xem thư của "chàng" chị phải cầu đảo thiên địa ư?

Thu Trân ngáy mắt, nạt em một tiếng, Xuân Châu lại cười hì hì...

Bức thư quả nhiên rất dài. Thu Trân muốn đọc thật kỹ, từng chữ một, nhưng ánh mắt cứ liếc thật nhanh, để rồi chẳng nhớ mình đã đọc những gì.

Ngồi trong bếp, đọc thư của vị hôn phu, Thu Trân nghe một thi vị đặc biệt. Dù không nhớ rõ thư viết những gì, nhưng nàng biết chắc là chữ chàng rất đẹp, khoáng đạt ngang tàng và chàng hành văn rất lưu loát, mà chân thành, chan chứa tình ý ngọt ngào...

Ngay lúc ấy, bỗng có chuông reo gọi cửa.

Thu Trân buột miệng:

- Má về đây.

Nàng hấp tấp cho thư vào phong bì và cất nhanh vô túi, Xuân Châu mau mắn:

- Để em ra mở cửa.

Thu Trân lập tức bắt tay vào việc thái thịt, xắt cải.

Chẳng bao lâu Xuân Châu trở vô, cười dài:

- Bữa nay má tươi rói mặt mày, dòm qua là biết ngay má được bạc, chắc khá lắm. Em hỏi xin tiền "lì xì" má cho liền, lại còn thưởng chị một phần nữa. Ngon lành chưa? Không

chùng mặt trời sắp mọc về hướng tây cũng nên. Hi hữu! hi hữu!

- Suyt!... Em đừng nói lớn quá, má nghe thấy thì nguy đấy!

Suốt mười tám năm trường, Thu Trân mới được kế mẫu cho tiền lần thứ nhất. Bấy lâu nay, mọi khoản chi dụng quà bánh, linh tinh, đều do phụ thân nàng cho riêng một cách dấu lén, hoặc được Xuân Châu chia xẻ, chứ kế mẫu chưa hề ban phát nàng một đồng nào cả. Giờ đây, bỗng nhiên được hưởng cái ân huệ ngoài sức tưởng tượng này, Thu Trân cao hứng quá, đâm ra nghĩ ngợi vẩn vơ: "Đây có lẽ nhờ cái may mắn từ bức thư của Tường Phương xui khiến"... Nghĩ vậy, nàng càng thêm cao hứng thập phần, tự dung ôm chằm lấy Xuân Châu mà hôn lia lịa:

- Oái! Chị đừng tưởng em là... tác giả bức thư chứ!

- Đồ quý! Nói ầu hoai! Người ta cao hứng vì được má thưởng tiền, chứ bộ...

- Chị che mắt ai chứ khỏi che mắt em đi! Em dư biết tại sao chị cao hứng rồi! Tại vì...

Thu Trân vội bùm miệng em, nói lảng sang chuyện khác:

- Ý chết! Mãi lo giỡn không lo nấu nướng gì hết. Nào, lại đây xắt cải giúp chị đi.

Trong lúc xắt cải, Xuân Châu khe khẽ đưa ý kiến:

- Chị hai, theo em nghĩ thì mình không nên cho má biết vụ bức thư của anh Tường Phương làm gì. Đợi vài ngày nữa, ba về, chỉ nói riêng với ba thôi, đừng ba mừng. Nhưng, bất luận lúc nào có mặt má, chị cũng đừng để lộ vẻ khác thường đồng

thời nhớ dặn ba, chớ có cao hứng nói má nghe. Bởi vì, bụng má vốn hẹp hòi kỳ cục, hễ biết chuyện là đổ kị chịu không nổi đấy.

Thu Trân vừa cảm kích sự chu đáo của em, vừa nghe dâng lên niềm mĩa mai chua xót trong lòng. Nàng liên tưởng đến thân phận của đứa con mồ côi mẹ. Nếu còn má ruột thì gặp trường hợp hoan hỉ này, nàng có quyền đem khoe với má ngay, chớ việc gì phải sợ sệt, che giấu? Có khi nào người làm mẹ lại đi đổ kị với hạnh phúc của con gái mình?

Nàng siết chặt tay Xuân Châu để tỏ dạ cảm tạ, nhưng vẫn không nén được chuỗi thở dài.

Xuân Châu hồn nhiên:

- Chả có gì phải lo ra. Kể từ hôm nay, coi như hạnh phúc đã mỗi ngày một tiến gần lại chị rồi đấy. Chỉ cần, trong tương lai, khi sống cuộc đời cam mật, an vui, xin chị đừng quên em là được.

- Dù ở hoàn cảnh nào, vĩnh viễn chị không thể quên được đứa em yêu quý nhất của chị. Còn sống trên đời một ngày, là chị còn cố gắng báo đáp lòng tốt vĩ đại mà em đã dành cho chị hôm nay.

- Chị nói vậy là coi em như người dung rồi. Chị em ruột thịt chúng ta với nhau, đương nhiên phải có bốn phận, chăm sóc, chiều cố lẫn nhau vô điều kiện. Đã là tình cốt nhục, là bốn phận, thì đâu thể có chuyện báo đáp? A ha! Chị hai của em bữa nay mãi tập trung hết tâm trí vào bức thư kia nên đâm ra... nói lộn rồi! Đáng bị phạt cái gì đây?

Thu Trân biện bạch:

- Ý chị muốn nói là cầu mong trong tương lai nếu chị được hạnh phúc, thì em cũng hạnh phúc, hoặc ngược lại, hễ em sung sướng chị cũng sung sướng, chị em mình tuy hai mà như một.

Xuân Châu nhìn chị gật gù mỉm cười. Bỗng nhiên Xuân Châu trầm mặc, không nói, dường như đang có ý nghĩ gì.

Thu Trân cũng không nói thêm, mà lanh tay lo nấu nướng, hoàn tất bữa ăn chiều.

Tối đến, cơm nước, dọn rửa chén bát xong, Thu Trân ngồi dưới đèn tại bàn học trong phòng riêng.

Ngoài cửa sổ, gió thu mát rượi thổi không ngừng.

Tối nay Thu Trân cảm thấy thơ thối, dễ chịu vô cùng, như mọc cánh, lâng lâng bay lên cõi tiên. Trong cảnh trạng này mà bình tĩnh từ từ đọc từng dòng thư hoa gấm của vị hôn phu mới gởi đến thì quả là một thi vị ngọt ngào, tuyệt diệu nhất cho cuộc đời người con gái chớm biết yêu.

Bây giờ, nàng có thể xem kỹ từng chữ, từng câu. Đọc xong một đoạn, nàng lại nhìn ngắm bức ảnh của chàng lộng dưới tấm kính mặt bàn và tưởng chừng như đang cùng chàng trò chuyện vậy.

Bức thư dài đến gần năm trang giấy mà nàng xem đi xem lại những bốn lượt, vẫn còn muốn xem nữa. Cơ hồ nàng đã thuộc lòng gần trọn bức thư.

Nàng bừng khởi hứng thú, muốn viết thư hồi đáp chàng ngay.

Giờ này mà viết thư thì đúng là thời khắc lý tưởng.

Thế nhưng, ngồi hàng nửa giờ trước trang giấy trinh nguyên, nàng vẫn chưa bắt đầu được chữ nào mặc dù trong tâm trí nàng đang có vô số những ngôn từ, ý tứ muốn bày tỏ.

Viết thư không phải là việc mới lạ, khó khăn đối với nàng. Tuy nhiên, viết... thư tình thì nàng chưa từng biết. Đây chẳng là thư tình, còn là gì? Sao mà nàng thấy... gian nan rắc rối quá!

Đắn đo tới lui mãi, nàng chọn một lối thoát:

- Tốt hơn hết, mình nên căn cứ vào cách trong thư anh ấy mà phúc đáp, cho dễ...

Và nàng hạ bút:

[i]

"Tường Phương mến,

Thu Trân xin dùng lối xưng hô thẳng bằng danh tánh với nhau, để tránh khách sáo và cũng đúng theo ý Tường Phương đã muốn, nhé.

Đọc thư của Tường Phương, điều khiến Thu Trân cảm động nhất là sự chân thành, thẳng thắn.

Đúng vậy, Tường Phương đã rất thành thật khi cho biết rằng buổi đầu hoàn toàn ngỡ ngàng, bất mãn về cuộc đính ước hôn nhân của chúng ta, chớ chẳng có mỹ cảm gì với Thu Trân hết.

Đó là sự thật. Chính Thu Trân cũng thế.

Dạo nợ, thoát nghe ba Thu Trân cho hay vụ "chỉ phúc vi hôn". Thu Trân chẳng nói ra song không khỏi ngấm ngầm phản đối, vì lẽ nó có vẻ mù mờ, vô lý quá. Giới tuổi trẻ chúng ta, lại

có đôi phần học vấn, ở thế kỷ hai mươi này, chắc ai cũng cho đó là hủ tục, không thể dễ dàng chấp nhận, phải thế không?

Tuy nhiên, theo Tường Phương cho biết thì... lúc nhận được ảnh của Thu Trân, vừa xem qua, tự nhiên Tường Phương cảm thấy ngây ngất và nghe xao xuyến tận đáy lòng, rồi Tường Phương không tài nào quên Thu Trân được nữa. Tường Phương đã tạm gọi trạng thái cảm giao ái như thế là một loại "tiếng sét ái tình" kỳ diệu. Và Tường Phương chẳng những không còn mảy may phiến trách nhị vị thân phụ chúng ta về cái hủ tục chỉ phúc vi hôn, lạ dâm ra biết ơn vì đã nhờ đó mà chúng ta mới có được người yêu như ý ngày nay.

Tới đây, thêm lần nữa Thu Trân lại xin thú thật, cũng đã cùng trường hợp với Tường Phương. Vâng, tâm tình Thu Trân chẳng khác Tường Phương chút nào, từ phút giây đầu tiên nhìn thấy Tường Phương qua bức ảnh, bỗng dưng Thu Trân có cảm tưởng như cuộc đời chúng mình đã được buột chặt, gắn liền vào nhau tự bao giờ rồi. Kỳ diệu thật! Nói thành thật, là Thu Trân đã yêu...

Tường Phương ơi!

Như thế, xét ra, chúng ta có phải là hạng người quá tùy thuộc diện mạo, vóc dáng bề ngoài chăng?

Thu Trân tự gẫm không đến nỗi vậy và càng tin rằng Tường Phương cũng vậy. Bởi vì thẳng thắn mà nói mặc dù Thu Trân cũng khả dĩ gọi là "không xấu", nhưng đâu phải trong thực tế ngoài đời Tường Phương chẳng từng quen biết bạn gái còn đẹp hơn Thu Trân nhiều, phải không?

Âu là chúng ta có duyên nợ với nhau cũng nên. Nếu chẳng hợp duyên thì đâu dễ đã phát sinh rung cảm giống hệt nhau,

mặc dù ở cách xa nhau ngàn trùng? Nếu chẳng hợp duyên, sao tư tưởng hai ta hoàn toàn hoà đồng nhau? Ví như ý kiến của Tường Phương đã nêu ra, về vấn đề "cái nét đánh chết cái đẹp", thì thật hết sức phù hợp với quan niệm của Thu Trân, nội tâm con người mới là quý, còn bề ngoài, tuy không hẳn là không cần nhưng đâu phải là điều chính yếu.

Vâng! Thu Trân lại xin hoàn toàn đồng ý với Tường Phương, là chúng ta nên luôn luôn đứng trên căn bản ấy, với lòng chân thành đúng mức mà vun sỏi cho mỗi tình chúng ta ngày càng thẩm sắc đượm hương...

Vậy, xin thú nhận, Thu Trân tuy cũng bằng tuổi Tường Phương, song thật ra chỉ là một cô gái mười tám còn quá kém cỏi. Trong khi phải chờ thêm hơn một năm nữa, nếu cố gắng đều đặn, Thu Trân mới có thể tốt nghiệp Cao Trung, còn Tường Phương lại đang nghiêm nhiên là một sinh viên đại học rồi. Thu Trân thỉnh cầu Tường Phương vui lòng đóng vai hướng đạo cho Thu Trân. Xin Tường Phương thường xuyên biên thư chỉ giáo những điều hay lẽ phải, các kinh nghiệm học vấn cho Thu Trân. Được như thế, sẽ vô vàn quý báu cho Thu Trân và phần Thu Trân, nguyện sẽ không bao giờ phụ lòng chiếu cố của Tường Phương.

Viết tới đây, Thu Trân cảm thấy chúng mình càng trở nên thân thiết, gần gũi hơn mấy phần và nghe như không thể thiếu vắng nhau được, vĩnh viễn không thể thiếu vắng nhau!

Tường Phương ơi! Trong thư, đã mấy lần Tường Phương nhắc đến nghịch cảnh mồ côi mẹ của Thu Trân và ngỏ ý muốn giúp đỡ Thu Trân về vật chất, tiền bạc... Thu Trân vô cùng cảm kích lòng chiếu cố rất minh bạch của Tường Phương. Nhưng xin Tường Phương đừng quá lo cho Thu

Trên điều ấy lúc này. Đến bao giờ Thu Trân không còn đủ nghị lực phấn đấu tự lực, chừng đó xin sẽ báo cho Tường Phương hay.

Dù sao Thu Trân cũng cố phấn đấu. Càng gặp khó khăn gian khổ, Thu Trân càng quyết chí phấn đấu kiên cường hơn, chớ không đầu hàng, không qui. ngã trước nghịch cảnh đâu.

Thu Trân thiên nghĩ, khi chúng ta bắt đầu làm con người, là đã bắt đầu đối diện với một cuộc phấn đấu trường kỳ, ví chẳng nhiều thì ít, mấy ai trong đời mà chẳng gặp nghịch cảnh như thế này hoặc như thế nọ...

Tường Phương mếu,

Chúng mình viết thư cho nhau, theo lệ thường đáng lý nên dùng những hoa ngôn mỹ từ cho thật êm ái, tình tứ, cho đầy mộng với thơ... Thế mà nãy giờ Thu Trân cứ nói toàn chuyện khô khan như một bài toán lý hóa, xem có đáng chán không?

Kìa! Tường Phương đang tươi cười và trả lời là "không" vì Tường Phương không phải là hạng thiếu niên thích tô chuốt vẽ vời giả tạo và cũng hiểu cho Thu Trân vốn vụng về, chân phương, chẳng quen ngồi dệt những vần thơ tình chải chuốt.

Thu Trân kính chúc ba má và bừu quyến Tường Phương khang an vạn phúc.

Đặc biệt siết chặt tay Tường Phương, cầu mong Tường Phương luôn vui, khỏe, tiến bộ mọi mặt.

Tha thiết...

Lâm Thu Trân" [i/]

Trong lúc Thu Trân cắm cúi đọc thư rồi viết thư, Xuân Châu

rất tinh tế, đã cố ý không may mắn chi phối chị, mà đi ngủ thật sớm.

Khi Thu Trân hoàn tất bức thư, dán kín phong bì xong thì đã hơn một giờ khuya. Nàng thu xếp lại bàn viết, rồi tắt đèn, rón rén lên giường, thật khẽ, để Xuân Châu khỏi giật mình thức giấc.

Tờ mờ sáng hôm sau, Thu Trân vừa mở mắt tỉnh ngủ, đã thấy Xuân Châu đứng tựa thành giường, gần cửa sổ, cặp mắt đắm đắm nhìn vào khoảng không ngơ ngẩn xuất thần.

Thu Trân ngồi dậy, vừa thu gọn gối mềm, vừa hỏi:

- Em dậy sớm thế? Đang suy tưởng gì đó?

Xuân Châu chùi người lên giường, quàng cổ, dựa đầu vào ngực Thu Trân, thỏ thẻ:

- Em đang nghĩ về lời chị nói với em hồi chiều qua.

- Ừa! Lời nói nào?

- Chị nói, chị em mình tuy hai mà như một...

- A, nhớ ra rồi! Đúng vậy, rồi sao?

- Là "một", nghĩa là liên quan gắn bó nhau, là không thể rời nhau... Như vậy, em thấy khó quá bởi vì rồi đây chị sẽ kết hôn với anh Tường Phương, tất nhiên phải về sống chung với anh ấy, chừng đó, chúng ta sao khỏi phân ly, thì làm thế nào là "một" được? Trừ phi...

- Trừ phi làm sao? Em nói nốt đi nào?

- Trừ phi em với chị hai cùng kết hôn với anh Tường Phương!

Thu Trân không ngờ Xuân Châu lại nói như vậy. Nàng ngạc nhiên, há miệng mà chẳng biết đối đáp thế nào cho phải.

Xuân Châu rần đỏ mặt, nhưng vẫn hỏi:

- Chị em ruột có thể kết hôn chung một chồng hay không?

Thu Trân bật cười, khẽ vỗ đầu em gái:

- Em cũng yêu anh Tường Phương ư?

- Không phải em yêu anh ấy, mà là yêu chị...

Xuân Châu trả lời chắc nịch và chăm chú ngó Thu Trân, ngây thơ tiếp:

- Đã muốn chị em chúng mình vĩnh viễn là một, mãi mãi không chia lìa nhau, thì làm cách nào được, nếu không cùng kết hôn chung một chồng? Đâu chị thử cho biết xem có biện pháp nào khác không?

- Trừ cách đó, dường như chả còn biện pháp thứ hai nào hay hơn.

Thu Trân rất hiểu tâm tình thuần khiết của Xuân Châu, sở dĩ có ý nghĩ như thế, chỉ vì quá yêu thương chị. Nhưng thấy vẻ ngớ ngẩn của em, nàng không nhin được, bật cười to lên một hồi dài.

Xuân Châu trở mặt:

- Sao chị lại cười? Bộ cách ấy không được sao?

Thu Trân cố nín cười, ôn nhu đáp:

- Kể ra thì không phải là không được, nhưng vì em đặt vấn đề hơi bất ngờ nên chị tức cười.

Xuân Châu ôm chặt lấy chị:

- Chị em chúng mình đã ở chung một phòng ngủ chung một giường, suốt bốn năm năm nay; lúc nào cũng thương yêu quan hoài cho nhau, luôn luôn chẳng rời nhau, đúng là gắn liền nhau như một... Em lo sợ, đến một ngày nào đó, anh Tường Phương sẽ về đây, cưới chị, mang đi, tức đoạt mất phần sống thân thiết nhất của em, thì... em làm sao chịu nổi?

Thu Trân cảm động:

- Em đừng lo, chị em mình sẽ không bao giờ xa lìa nhau đâu.
- Chị có bằng lòng cho em xuất giá chung một lượt với chị không?
- Phần chị thì sẵn sàng bằng lòng, nhưng chừng đó cũng cần hỏi qua ý kiến Tường Phương xem có bằng lòng hay không chứ.
- Chỉ cần chị chấp thuận là đủ, còn anh ấy có bằng lòng hay không, chẳng thành vấn đề với em, miễn sao em được mãi mãi chung sống bên chị, là em toại nguyện...

Thu Trân chẳng thốt nên lời cứ hôn mãi lên tóc em...

Đã khai trường, chị em Thu Trân lại tiếp tục trở lại nếp sinh hoạt của nữ sinh.

Đúng ra, nếp sinh hoạt của hai nữ sinh Thu Trân, Xuân Châu không được thoải mái, bình thường như phần đông bạn đồng học khác. Vì lẽ kể mẫu Thu Trân vẫn một mực không thuê người giúp việc, nên hằng ngày nàng phải dậy thật sớm để lo bữa ăn điểm tâm cho cả nhà và nấu sẵn bữa cơm trưa, rồi mới đến trường. Lúc đi học, nàng phải xách theo một ga-mên

com, để tan học buổi trưa hai chị em cùng ở lại trường ăn với nhau. Hết buổi học chiều, nàng phải về nhà càng nhanh càng tốt, ngõ hầu kịp nấu bữa cơm tối. Và, sau đó, lại phải rửa chén đĩa, quét dọn trong nhà, ngoài sân, giặt quần áo... rồi mới được rảnh rang vào phòng học bài, làm bài.

Xuân Châu vì khăng khít bên chị, việc gì cũng làm tiếp, nên chịu ảnh hưởng chung chẳng ít.

Đi học trong hoàn cảnh như thế, dù Thu Trân có cố gắng đến mấy, vẫn không đạt nổi thành quả ưu hạng, mà chỉ đứng được khoảng hạng mười trở xuống, mười lăm trở lên thôi.

Tuy nhiên, nàng chẳng bao giờ kêu khổ, không khi nào nản chí. Nàng tự an ủi: còn được đi học, đã là vinh hạnh lắm rồi.

Một lần, ngẫu nhiên mà nàng với Xuân Châu bỗng nghe lỏm được cuộc đàm thoại của ba má trong buồng.

Thân phụ nàng nói:

- Bà nên kiếm mướn một người giúp việc, kéo Thu Trân vừa đi học vừa làm hết các gia vụ, bất tiện quá.
- Tôi đã bảo tôi không thích mướn người làm.
- Gì mà không thích? Có người làm thì đỡ biết bao. Bà nên biết, chẳng riêng một mình còn Thu Trân phải cực khổ, mà đến con Xuân Châu cũng bị chi phối việc học hành rất nhiều. Càng lên lớp cao, đáng lý chúng nó phải có nhiều thì giờ để học, mới khá được chứ. Bà không quan tâm gì tới sự học vấn của con bà sao?
- Ồi! Mặc xác nó! Ai bảo nó làm tài khôn, hùa về phe với con Thu Trân, chống đối lại tôi, thì cho nó chết luôn còn được.

Con quỉ nha đầu đó chả là con tôi nữa rồi. Nó đã muốn khốn nạn, tôi cũng chả hơi đâu thương xót cho mệt.

Xuân Châu nghe qua, đã toan xông vào chất vấn bà ta một hồi, nhưng Thu Trân kịp ngăn lại và kéo em về phòng, rung rung nước mắt nói:

- Chỉ vì chị mà làm hại em, khiến má hận em như thế. Xuân Châu, chị thật có lỗi với em.

Xuân Châu hằm hằm sắc mặt, hậm hực lên tiếng:

- Được! Rõ ràng bà đã phui sạch tình mẫu tử. Từ rày em cũng chả coi bà là mẹ ruột nữa.

- Em đừng nói vậy. Chị không muốn vì chị mà tình thâm mẫu tử giữa em với má phải băng hoại. Chị đã đau cái đau của kẻ thiếu lòng từ ái của mẹ ruột, chị không thể để em cũng mất đi tình mẹ!

Tới đây, Thu Trân không dần được tiếng khóc thút thít, vừa rág nói thêm:

- Chị thấy từ rày chúng ta nên giảm hẳn đi việc thân mật, cận kề, má thấy vậy sẽ không giận em nữa và lại thương chiều em như thường. Thà chị cam chịu tịch mịch khổ sở, chớ chị không đành lòng để em phải khổ lây vì chị.

Xuân Châu òa khóc, ôm chầm Thu Trân, tức tưởi:

- Không!... Chúng ta là huyết thống của ba, là chị em ruột thịt, thì vui sướng cùng nhau chia xốt, khổ sở cùng nhau gánh chịu. Em không muốn có sự khác biệt nào hết. Em không ham được má tư vị trong khi chị lại bị bạc đãi. Em nhất định không xa rời chị. Má muốn ghét bỏ em thế nào tùy ý.

Hai chị em gục đầu vào nhau mà khóc, lệ nóng chan hòa, cơ hồ không còn phân biệt được là dòng lệ của ai nữa...

Vài hôm sau, nhằm buổi chiều chủ nhật.

Kế mẫu Thu Trân vẫn đi đánh bài, vắng nhà. Thừa dịp, thân phụ nàng lấy tiền riêng, cho chị em nàng mỗi người một ngàn đồng và buồn bã bảo:

- Đạo này thời tiết trở lạnh rồi, hai con đem theo, ăn trưa ở trường, cơm cá hôm nào cũng nguội lạnh cả, chẳng ngon lành gì, lại mất vệ sinh. Hãy giữ số tiền này để mỗi bữa trưa, hai chị em dắt nhau ra quán cơm nào gần trường, mua thêm một vài món ăn nóng mà dùng.

- Ba!... Trưa nào tụi con cũng hâm nóng cơm canh lại, rồi mới ăn đâu có sao, ba đừng lo...

Thu Trân vội lên tiếng... nói dối, để an ủi ba. Giọng nàng như lạc hẳn đi vì cảm động. Nhìn mái tóc đã bạc quá nhiều của ba mà lòng nàng đau thắt. Cả đời ông đã vất vả tìm sự sống cho gia đình, để rồi đến khi tuổi cao chồng chất, vẫn còn khổ tâm vì cảnh nhà.

Nàng cố giấu đi vẻ bi thương, nói tiếp:

- Vì vậy, tụi con đâu cần tiền làm chi, ba thường đi ra ngoài nên cất để mà chi dùng.

Xuân Châu phụ họa:

- Chị hai nói phải đấy, ba cất tiền lại đi, tụi con không lấy đâu.

Phụ thân nàng rung rung nước mắt, phải vội quay mặt đi cho hai con đừng trông thấy.

Ông ho khan mấy tiếng để giọng nói đỡ nghẹn ngào:

- Dầu không có con trai nhưng có được hai đứa con gái như các con, chẳng những xinh đẹp, thông tuệ, lại ngoan ngoãn, hiền hậu, ba rất vui lòng. Có điều, trong gia đình không may có người đàn bà đánh đá, ác nghiệt, thật ba hết sức khổ tâm... Ba cũng hổ thẹn vì không...

Ông lại ho khan, kỳ thật ông đã khóc.

Thu Trân thấy, chỉ lúc tổ mẫu mất, thân phụ mới khóc và lâu lắm rồi, đến bây giờ lại khóc.

Tự dung hai chị em nàng cũng khóc theo.

Một lúc khá lâu, đột nhiên Xuân Châu ngẩng bộ mặt đầy nước mắt lên, tươi cười nói lớn:

- Ba! Chị hai! Bữa nay đáng lẽ là dịp vui mới phải chứ sao chúng ta lại tự chuốc lấy phiền não làm gì. Ba! Đang chiều chủ nhật, ba dẫn tụi con đi chơi đi.

- Xuân Châu nói phải. Nào, hai con vào sửa soạn, rồi ba dắt đi xi nê. Nhưng mà, hãy lấy cất số tiền của ba cho cái đã.

Ông vuốt tóc hai con và đổi buồn làm vui.

Xuân Châu liếng thoảng:

- Chị hai! Tội mình vâng lời, cho ba hài lòng. Mau vô thay đồ kéo ba chờ...

Trọn chiều chủ nhật ấy, ba cha con lại được tận hưởng những giờ đậm đà, thoải mái, mãi đến tối mới trở về nhà.

Vừa về tới cửa, Xuân Châu đã chạy lại mở hộp thơ ra, lục lạo

theo thói quen, bỗng reo lên:

- A ha! Lại có thư của anh Tường Phương.

- Đâu nào? Mau đem lại cho chị con đi!

Vừa giục Xuân Châu, phụ thân vừa hỏi Thu Trân:

- Hôm rày con với Tường Phương vẫn thường thư từ cho nhau chứ? Tình cảm tiến triển tốt đẹp chứ?

- Dạ có... Dạ, cảm ơn ba!...

CHƯƠNG 5

Xuân Châu ngồi đối diện bên kia bàn, lặng lẽ nhìn Thu Trân mỉm cười, một hồi lại hơi nhú mào, tựa hồ đang vui buồn lẫn lộn trong lòng. Một chập, bỗng lên tiếng khẽ hỏi:

- Chị hai! Trong thư anh Tường Phương viết những gì mà xem chị có vẻ nửa mừng nửa lo vậy?

- Viết dài lắm, đủ thứ chuyện. Này, hay là em đọc một lượt đi.

- Anh ấy viết cho chị mà em xem cái nỗi gì. Em hỏi đây là chỉ hỏi chung về nội dung, có điểm nào làm chị lo buồn hay không, vậy mà.

- Tường Phương khen chị ôn nhu, đứng đắn và kiên cường. Được anh ấy khen, tự nhiên là chị rất thích thú.

- Thế sao em thấy dường như chị lộ nét băn khoăn tư lự?

- Cặp mắt em quả đúng là mắt thần! Thật ra, đọc thư Tường Phương xong, chị thấy có chỗ rất đáng ngại.

- Ủa! Chuyện gì thế?

- Có mấy đoạn Tường Phương đề cập cuộc chiến tranh Trung Nhật hiện nay. Phải nhìn nhận Tường Phương có tầm kiến thức sâu sắc, đã nhận định rất xác đáng. Có điều... anh ấy lại dùng toàn ngôn từ đanh thép lên án bọn phát xít Đức, Ý, và quân phiệt Nhật háo chiến, đồng thời nồng nhiệt cổ vũ chánh

nghĩa quốc gia Trung Hoa...

- Ồ! Đó là tinh thần ái quốc cao quý, là chí khí hiên ngang đáng phục của người con trai thời đại.

- Đành vậy. Nên chị thành thật tặng phần kính mến anh ấy lắm. Nhưng... em quên rằng cả Thượng Hải lẫn nơi đây đều đang nằm dưới bạo lực khổng lồ của quân phiệt Nhật, cố nhiên họ kiểm soát chặt chẽ đường bưu chính, nếu họ duyệt thấy bức thư loại này, thì Tường Phương sao khỏi lãnh hậu quả thảm hại?

Xuân Châu chợt hiểu ra, sắc diện biến đổi hân hoan mang rõ rệt.

- Phải rồi! Nguy hiểm thật! Bây giờ chị tính thế nào? Có cách gì tránh tai họa cho anh ấy không?

- Chị đang suy nghĩ đây. Chị định viết thư hồi đáp ngay cho Tường Phương, để khuyên Tường Phương nên dè dặt.

- Phải đấy! Chị tính cách đó hay lắm. Vậy chị mau mau viết thư liền đi.

Thấy em lúc nào cũng toàn tâm ý quan thiết đến mọi việc vì mình, Thu Trân rất cảm động, mà cũng rất ái ngại, tội nghiệp cho em, liền trấn an Xuân Châu:

- Được rồi, chị sẽ viết xong nội đêm nay, sáng mai mình đi học là gọi luôn. Dù sao thì sự thể cũng chưa đến nỗi nào, đây là mình chỉ cẩn thận đề phòng, nhắc khéo cho Tường Phương vậy thôi.

- Ý! Đâu thể coi thường được. Nếu anh ấy có bề nào thì khổ cho chị. Này, chị nhớ viết như thế nào cho anh ấy chẳng

những cẩn thận trong thư từ, mà cũng phải coi chừng ngay ở trường học của anh ấy nữa, nếu những lúc tới trường mà anh ấy cứ bộc lộ thái độ yêu nước, chống quân phiệt Nhật thì chính một số thầy dạy và bạn học chung quanh anh ấy sẽ làm khổ anh ấy đấy.

Mặc dù chưa từng có kinh nghiệm va chạm cuộc đời, nhưng bẩm chất Xuân Châu vốn thông minh, bén nhạy, nên tự nhiên đề xuất điểm chu đáo như thế, khiến Thu Trân càng thương quý, cảm kích em. Nàng lại tìm lời trấn an em lần nữa và lấy giấy bút viết thư cho Tường Phương ngay.

Xuân Châu cứ ngồi đợi đến khi Thu Trân viết xong bức thư, lại bảo chị đọc cho nghe đoạn thư khuyên Tường Phương.

Cố nhiên là Thu Trân đã viết thật khéo, để chẳng đến nỗi làm suy giảm chí khí hiên ngang của vị hôn phu; đồng thời tránh lộ liễu có thể gây bất lợi cho chàng.

Đêm đã khuya, hai chị em cùng lên giường. Xuân Châu ngủ được ngay, vì dường như đã tìm được sự an tâm.

Riêng Thu Trân, phần rạo rức vì những lời lẽ tha thiết yêu đương của Tường Phương đã ngổ trong thư, phần băn khoăn lo ngại cho sự an nguy của chàng... nên cứ thao thức mãi. Nàng nhận ra, ái tình tuy cam mật, êm ái thật, nhưng cũng quá bận tâm...

Tường Phương quả không hổ là một con người thông minh, phục thiện, đáng là bạn tri âm của Thu Trân. Sau khi nhận được lời nàng khuyên, chàng liền tránh hẳn bàn đến thời cuộc trong thư gởi cho nàng.

Tiếp được bức thư thứ ba của chàng, Thu Trân lấy làm an tâm

và đây phấn khởi, yêu đời. Nàng âu yếm áp bức thư vào ngực, rồi lại đưa lên môi hôn...

Hai người cứ đều đặn trao đổi cho nhau hai lần thư từ mỗi tháng. Tuy chưa từng gặp mặt nhau, nhưng chàng và nàng đã đạt đến mức độ thông cảm thật đậm đà, chân thành, nhờ tâm hồn của cả hai đều cởi mở, trung thực. Chỉ bằng thư từ mà chàng và nàng hình dung như được kiến diện nhau mỗi người đều tự biết rằng mình đã yêu bằng tất cả tình ý, trọn đời sẽ chẳng quên nhau...

Tuế nguyệt chất chồng, thời gian vẫn chẳng ngừng trôi qua.

Đến mùa nghỉ hè năm nay thì Thu Trân, Xuân Châu đã học xong lớp mười một. Và dứt hè, tựu trường, hai chị em tiếp tục lên lớp mười hai.

Xuân Châu bỗng dựng "nổi giò" cao lón hăn lên, đứng hơn Thu Trân gần một cái đầu; và cả cốt cách, tư thái cũng thuần hăn lại, trở nên một "đại cô nương" rõ rệt.

Một đêm hai chị em đang nằm chung giường, Xuân Châu không biết chợt nghĩ đến chuyện gì mà bật cười khúc khích một mình. Thu Trân hỏi tại sao cười, Xuân Châu chẳng trả lời.

Chập sau, Xuân Châu nằm sát lại, chung một gối với Thu Trân và lên tiếng:

- Em muốn hỏi một chuyện, đề nghị chị cho biết thực tình, nhé.
- Hễ biết bao nhiêu thì chị sẽ nói thật hết bấy nhiêu, chuyện gì vậy?

- Chị còn nhớ một năm trước đây chúng ta đã nói gì với nhau không?

- Cả một năm 365 ngày, chị em mình nói với nhau biết bao nhiêu chuyện mà kể, làm sao nhớ hết được? Em phải nhắc rõ là chuyện gì thì chị mới nghĩ ra chứ.

Xuân Châu không cười tí nào, khẽ kể:

- Chị nói... chị em mình tuy hai mà là một. Chị đã nói như thế chiều bữa trước, thì ngay sáng sớm hôm sau em đặt vấn đề: muốn vĩnh viễn là "một", chị em mình không có cách nào khác hơn là kết hôn chung một chồng... Và chị cũng nhìn nhận chỉ có biện pháp ấy thôi.

Nghe Xuân Châu thành linh nhắc lại như vậy, Thu Trân không khỏi hồi hộp, nhịp tim đập rộn lên, tuy nhiên nàng vẫn cố làm tỉnh:

- Chị nhớ rồi, đúng là chúng ta đã từng nói chuyện ấy.

- Chị đã bảo em rằng, ngoài biện pháp ấy, không còn cách nào hay hơn?

- Phải rồi, lúc đó chị đã trả lời như thế.

Xuân Châu bỗng tỏ vẻ tức giận, nghinh mặt hất hàm, hậm hực cất vấn:

- Tại sao chị phải trả lời như thế? Vì lẽ gì hồi ấy chị không nói là em đã lầm?

- Vì tình tử muội chúng ta quá khăng khít, em chẳng muốn xa rời chị, mà chị cũng không đành chia lìa em vì cái có đi lấy chồng...

Thu Trân vòng tay ngang thân hình nở nang của Xuân Châu, thân thiết tiếp lời, hỏi:

- Hình như em có vẻ giận, tại sao vậy?

Nào ngờ Xuân Châu giẫy nảy gõ tay Thu Trân ra, giọng đầy bất mãn:

- Hồi đó, em chưa hiểu biết bao nhiêu, mới ngây ngô đề ra phương cách ấy, đáng lẽ chị bảo ngay cho em hay, như thế là không đúng, không thể được, trái lại, chị lại lấy sự lầm lẫn ấy của em mà đùa cợt.

Thu Trân vội phủ nhận:

- Không... chị đâu có đùa cợt em!

- Hừ, trên đời làm gì có biện pháp ấy? Như thế còn phải là chuyện đùa cợt ư?

Thu Trân lại quàng lưng em:

- Em khoan hờn giận, để chị giải thích em nghe.

Xuân Châu cười lạt:

- Còn giải thích ra sao nữa? lẽ chị chấp nhận em chia đoạt đi phân nửa tình yêu của chồng chị?

Thu Trân nghiêm trang, thành khẩn:

- Nếu em chịu như vậy, chị sẽ tuyệt đối nguyện ý, chị em mình đã chung hoạn nạn, chung vui sướng, thì cũng có thể chung tình yêu.

Xuân Châu nhìn chị bằng ánh mắt kinh dị, rồi để yên, gõ tay Thu Trân ra nữa, vừa hỏi vặn:

- Chị hai! Chị nói thật lòng đấy chứ?

Thu Trân vuốt má em:

- Vói em, chị bao giờ nói lời giả dối. Em đã vì mến yêu chị mà tình nguyện hy sinh ưu thế riêng, chấp nhận sự lạnh nhạt của má... Còn chị, tại sao thể nguyện ý nhường một nửa tình yêu của chồng cho em?

- Chị sẽ không hối hận chứ?

- Không. Dù đem trọn cuộc tình ái của chị mà nhường hẳn cho em, chị cũng quyết không hối hận, Vì em đã thương yêu chị bằng tất cả tình huyết nhục thủ túc.

Xuân Châu trầm mặt không nói.

Thu Trân chợt nhận biết đôi má mình đầm ướt. Thì ra, là nước mắt của Xuân Châu. Nàng giật mình:

- Em... tại sao em lại khóc?

- Chị hai! Chị... chị... quá tốt!

Xuân Châu nghẹn ngang trong cổ và bật khóc rấm rứt. Một lúc, lại cố nói tiếp:

- Nhưng mà... Chị hai! Chị hiểu lầm tâm ý của em rồi. Đạo nọ, sở dĩ em nói như thế, vì quá thương chị, chỉ sợ chị đi lấy chồng thì xa cách nhau, nên mới nghĩ đến biện pháp xuất giá chung. Thế thôi, kỳ thực đâu phải vì em dám yêu anh Tường Phương...

Quả là tình thương thủ túc ruột thịt hết sức chân thành, thuần khiết, chánh đáng! Thu Trân cảm kích khôn cùng, chẳng biết

làm sao hơn là ghì chặt em gái vào lòng mà sụt sùi.

Xuân Châu hôn lia lịa vào mặt vào mũi chị, đoạn lau nước mắt cho cả hai, bỗng cười khúc khích:

- Ê, lêu lêu! Chồng sắp đi cưới tới nơi mà cứ ưà khóc! Cũng chả biết ghen là gì hết, dở khệt! Này, này... nhớ giùm cho, cái vụ này giờ, khi viết thư cho anh Tường Phương, cấm chị kể lại cho anh ấy đấy nhé! Nếu cãi lời em sẽ... thế này... thế này...

Bị em cù lét mấy cái, Thu Trân la oai oái và cũng bật cười theo...

o0o

Cuộc chiến tranh càng trở nên quyết liệt. Bên cạnh quốc quân Trung Hoa còn có lực lượng hùng hậu của Đồng Minh. Phen quân phiệt Nhật núng thế dần trên khắp các mặt trận...

Tình hình rối rắm, công việc làm ăn khó khăn, thân phụ Thu Trân phải ngưng chỉ nghề khai thác gỗ rừng, mà đành ở nhà, tạm xoay qua làm nhân viên khiêm nhượng cho một hãng buôn đồng lương chẳng bao nhiêu, khiến mức sống gia đình không khỏi chật vật, túng thiếu.

Kế mẫu Thu Trân chẳng đủ tiền để đánh bài tự do như mọi khi, đâm ra cáu bẳn, gắt ó cả ngày.

Cũng may, chị em Thu Trân đều đã tốt nghiệp Cao Trung.

Nhưng kế mẫu viện có cảnh nhà sa sút, nhất quyết không cho hai chị em nàng đi học nữa, mặc dù thân phụ nàng sẵn sàng chấp thuận hai con tiếp tục lên đại học.

Thu Trân hiểu, sở dĩ kế mẫu phản đối như vậy, cũng chẳng qua chỉ vì mình, chớ riêng với Xuân Châu, bà vẫn không

ngăn cản.

Nàng lại nghĩ, Xuân Châu đang độ tiến triển, rất tha thiết theo đuổi học vấn, đó là điều đáng khuyến khích, nàng không thể để em thất vọng, không đành lòng thấy em phải nghỉ học vì mình.

Và nàng chọn lựa một con đường: kiếm sỏ làm, vừa đỡ dần cho cha già, vừa góp phần thực tế lo cho em lên đại học. Bề nào nàng cũng đã có mảnh bằng Cao Trung trong tay, xin việc không mấy khó.

Quả nhiên, khi nàng ngộ ý, kế mầu rất hoan hỉ và bằng lòng để Xuân Châu tiếp tục học ngay.

Thế là hàng ngày Xuân Châu đến đại học, còn Thu Trân vào làm cán sự điều dưỡng cho một bệnh viện tư...

Tính ra, đã cả năm rồi, giữa Thu Trân với Tường Phương không còn liên lạc thư từ với nhau. Vì lẽ, trong một bức thư sau cùng, chàng cho nàng biết là chàng sắp rời Thượng hải, bảo nàng đừng gởi thư cho chàng nữa, hãy chờ khi nào chàng có địa chỉ mới một cách chắc chắn, chàng sẽ cho hay.

Tường Phương chỉ vẫn tắt là chàng sắp rời Thượng Hải, chớ không nói rõ vì nguyên có gì, sẽ đi đâu và cùng đòi đi cả gia quyến hay chỉ một mình chàng. Dù vậy, chàng đã bảo, nàng phải tuân theo, đành ngưng gởi thư cho chàng.

Một năm dứt liên lạc, bất âm hao nhau, nàng hoàn toàn không hiểu gì nữa về tin tức chàng. Biết bao bản khoản, nhưng nhớ, biết bao hoài nghi, sầu muộn... nhưng nàng làm sao hơn?

Đã thế, ngày ngày nàng còn phải chứng kiến những cảnh

phân ly tang tóc vì chiến nạn, xảy ra chung quanh mình, khiến tâm tư càng đau xót.

Nàng chỉ còn một cách là cặm cụi vào công việc để khuây khỏa ưu tư, lãng quên điều bất như ý, cho qua những tháng năm dài...

Xuân Châu đang học năm thứ hai đại học thì phụ thân nàng lâm bạo bệnh. Dù được chữa trị cấp tốc, ông không chết, nhưng bị bán thân bất toại. Lẽ cố nhiên ông chỉ còn nằm nhà cam cảnh thất nghiệp. Tuy vậy, bà vợ trẻ của ông xem chừng chẳng bót đi đánh bài tí nào, nên gần như chẳng có thì giờ để săn sóc, an ủi ông cả. Nếu đôi khi có mặt tại nhà, thì bà ta lại luôn mồm chửi chớ mắng mềo, oán thiên oán địa. Nhầm giờ Thu Trân đang đi làm và Xuân Châu đi học, thành thử bao nhiêu lời tiếng bực mình, nhức xương ấy đều đổ dồn hết vào tai ông chồng già bệnh hoạn. Lắm nhảm la ó xong, bà ta lại ra đi, gây cuộc đỏ đen, bỏ mặc việc nhà, đúng là một con người nhàn rỗi.

Giữa buổi làm, nếu gặp dịp thuận tiện, Thu Trân mau mau chạy về nhà thăm chừng thân phụ. Có lần, ông cầm tay con gái bảo:

- Thu Trân con! hôm ba bệnh, sao con tận tâm chạy chữa làm chi mà chẳng để ba chết cho rảnh? Thà chết, ba còn dễ chịu hơn sống cái kiểu này. Ba đã khổ trí lao tâm mười mấy năm rồi, đến thật hết chịu nổi nữa. Hôm rày máy bay oanh tạc rầm rầm, ba cầu mong mọi người yên ổn, nhưng riêng ba, ba lại van vái cho bom đạn trúng ngay ba, đừng ba theo ông theo bà cho yên thân!

Thu Trân đau nhói tâm can. Nàng hiểu là thân phụ đang uất ức kể mẫu nàng lắm. Chính vì bà ta mà ngày giờ này ông mới

mang chứng bệnh huyết não tê bại này. Nhưng đó là chuyện của bậc trưởng thượng, nàng đâu dám nói vào bàn ra. Nàng chỉ biết... khóc!

Số tiền lương hàng tháng của Thu Trân, nàng gần như chẳng dám xài riêng phần nào cả, vì cần phải dành để trang trải các khoản chi dụng trong gia đình.

Tuy nhiên, chỉ một mình nàng đi làm sinh lợi làm sao đảm bảo nổi sự sống đầy đủ cho cả nhà. Huống chi kể mẫu nàng lại thường mang tiền đi thua bạc mãi. Bà ta càng đâm ra ích kỷ, chẳng coi việc học hành của Xuân Châu là quan trọng nữa, mà phải làm sao cho có tiền để bà ta xài phí theo thói quen mới là điều cần yếu nhất, nên bà ta nảy ý muốn cho Xuân Châu thôi học, cũng đi làm kiếm tiền như Thu Trân vậy.

Thu Trân phải năn nỉ kể mẫu cả tiếng đồng hồ, xin cứ để Xuân Châu tiếp tục học như thường. Nàng sẽ cố gắng không sắm áo mới, không đi xe, chẳng ăn điểm tâm sáng và hạn chế tới mức chót mọi chi phí cá nhân nàng, hầu dành dụm tiền cho các khoản cần thiết trong việc học hành của em. Miễn Xuân Châu còn tiếp tục con đường học vấn, là nàng sẵn sàng gánh vác bất cứ sự gian khổ nào cũng vui lòng.

Kể mẫu không ngờ Thu Trân nguyện ý như thế. Bà ta nhìn nàng, nhưng chẳng hiểu tại sao, và không còn ý kiến gì bài bác chuyện đi học của Xuân Châu nữa.

Kể ra thì đạo này bà ta cũng hơi nể nang Thu Trân, vì một lẽ giản dị là thực tế nàng đang nuôi bà ta.

Đồng minh tung không lực oanh tạc tới tấp Phù Tang tam đảo và cố nhiên những cứ điểm của quân phiệt Nhật khắp

nơi, kể cả ở Đài Loan cũng bị tập kích.

Chiều nay, Thu Trân đang còn giờ làm tại y viện, thình lình nghe còi báo động hụ vang.

Mọi người biến sắc, cuống cuống, chạy lẹ xuống hầm núp.

Thu Trân tuy cũng khẩn trương, nhưng vẫn bình tĩnh lo thu cất các vật liệu, khí cụ đắt giá vào nơi an toàn, rồi mới ra hầm núp.

Ngay lúc ấy, bỗng Xuân Châu, tay ôm chồng sách vở, chạy vụt vào:

- Kìa em! Sao em lại tới đây?

- Em đi học về dọc đường, gặp báo động, thấy đang ở gần bệnh viện này nên em chạy lẹ lại kiểm chị hai, đặng chị em mình núp chung một chỗ.

Thu Trân vừa lau mồ hôi đầm đìa trên trán Xuân Châu, vừa gấp rút kéo em xuống hầm núp đang chật ních những người và người.

Đột nhiên tiếng phi cơ gào rú và tiếng bom nổ chấn động lòng đất.

Xuân Châu kinh mang tái mét mặt mày. Thu Trân vội ôm em và khẽ nhủ vào tai:

- Em đừng sợ. Lân cận quanh đây không có mục tiêu quân sự, không ngại bom lạc, yên tâm!

Nghe hữu lý, Xuân Châu gật đầu và trấn tĩnh dần.

Một chút, Xuân Châu thì thầm hỏi:

- Cui bộ cang ngày tui Nhật phòng không cang yếu, chị nhỉ?
- Ủ, xem chừng họ sắp bại trận tới nơi cũng nên.
- Sao chị biết?
- Chị xem báo, thấy tình hình có mòi đi đến kết thúc chiến tranh...

Xuân Châu lại gật đầu, nhưng chẳng nói gì. Chập sau,, bỗng lại hỏi:

- Gần đây anh Tường Phương có gởi thơ cho chị không?

Nghe nhắc tới Tường Phương, Thu Trân buồn đay nghiến, không khỏi nhăn mày, thở dài:

- Hai năm rồi, bất hản tin tức, chị thấy thật là lạ. Theo bức thư chót của Tường Phương chị đoán chắc gia quyến và cá nhân anh ấy đã có một sự thay đổi lớn.
- Theo chị xét thì đó là sự thay đổi gì?
- Chị chỉ đoán là thay đổi không tầm thường thế thôi, chứ đâu biết được rõ ràng điều gì, mà cũng chẳng biết làm sao tìm hiểu cho ra tin tức. Ấu là chị chỉ còn cách thường xuyên khấn nguyện trời phật...

Thu Trân lại thở dài và bỏ lửng lời đang nói.

- Em tin rằng Phật trời sẽ khiến xui anh chị được tái ngộ trùng phùng.

Nửa giờ sau, dứt không tập, còi báo an. Trong gian hầm núp đang trật tự bỗng ồn ào hẳn lên, tiếng cười nói, gọi kêu nhau ỏm tỏi, kẻ xô người lấn loạn xà ngầu, thậm chí có cả những

tay cao biện, cãi nhau rất hăng về chiến lược, chiến thuật; hoặc luận về cái chết nhẹ tợ lông hồng...

Màn đêm đã buông phủ.

Xuân Châu hỏi:

- Chị hai, chị còn cần ở lại y viện không?

Thu Trân xem đồng hồ tay đã bảy giờ, lẽ ra thì nàng ở luôn, tạm dùng cơm ở câu lạc bộ, rồi trở vào trực đêm; nhưng không muốn để em đi về một mình, bèn đáp:

- Chị về nhà ăn cơm với em, rồi em theo chị vào y viện, đem bài theo học, chờ đến mười một giờ chị mần phiên trực, chúng ta lại cùng về nhà.

Mấy lúc sau này, do công tác đòi hỏi, hôm nào Thu Trân phải trực đêm tại bệnh viện, Xuân Châu ở nhà ngủ một mình, cứ than là buồn nhớ chị chẳng chịu nổi. Nay nghe chị bảo như vậy, Xuân Châu mừng quýnh, nắm tay chị mà nhảy tung tăng.

Thu Trân vừa bước vào nhà, bất ngờ nhìn thấy kế mẫu đang lẳng xăng cuống quít ở phòng khách.

Chợt thấy hai chị em nàng, bà ta khóc òa lên.

Hai chị em thất kinh, xúm lại hỏi có sự. Bà ta vừa khóc vừa kể:

- Hồi xế, ba các con lên cơn sốt, má định tới y viện kiểm Thu Trân, nhưng ông không cho, bảo rằng nóng một chút chả nhằm gì. Đến chiều, ông càng sốt dữ, thì đúng lúc có báo động không tập, nên má muốn đi kêu Thu Trân cũng chẳng đi được. Đang sốt dữ dội như thế mà ông cứ không ngớt lo

lắng cho hai con. Một hồi ông hỏi Xuân Châu đang còn ở trường hay mắc kẹt báo động giữa đường? Một chập ông lại nói, không biết Thu Trân đăng y viện có chỗ ẩn núp an toàn hay không? Rồi thành linh có tiếng bom nổ quá lớn, cả nhà cửa đều lắc lư muốn sập, làm ông hôn mê! Hiện giờ, tuy ông đã hồi tỉnh rồi, nhưng thần sắc thật thảm hại, e khó thoát...

Hai chị em hoảng vía, chạy vội vô buồng, thì thấy quả nhiên phụ thân đang tình trạng cực kỳ nguy kịch.

Thu Trân chợt liên tưởng đến hình ảnh tổ mẫu hấp hối trên giường bệnh hồi mười hai năm trước mà tâm tư rối loạn, rã rời. Nàng nấc lên gọi ba, rồi khóc mùi. Xuân Châu cũng vậy.

Phụ thân nắm tay nàng một cách hết sức khó nhọc và thều thào:

- Thu Trân, con đã về rồi đó hả? Cuộc báo động hết chưa? Xuân Châu về nhà chưa?

Thu Trân cố nín khóc. Xuân Châu quì mọp bên giường hôn lên trán phụ thân:

- Ba! ba đừng lo nghĩ gì hết. Chị hai với con đều về đây cả rồi, vẫn bình yên như thường.

- Xuân Châu! Như vậy là xin tạ ơn Phật trời. Ba... ba tình nguyện nhận lãnh hết tai ương, miễn hai con được an toàn...

Nghe qua lời phụ thân, chị em Thu Trân lại nấc lên, nhưng ráng hết sức dằn nén, chẳng dám khóc lớn.

Xuân Châu quay qua, hỏi khẽ vào tai Thu Trân:

- Chị hai, nhiệt độ ba nóng quá, làm sao?

Thu Trân nâng bàn tay gầy của phụ thân:

- Ba, để chúng con đưa ba đi bệnh viện nghe ba?

- Ồ! Không nên!... Thu Trân con, hoàn cảnh gia đình ta, càng tiết kiệm càng tốt, ba không đi bệnh viện đâu.

- Sao ba nói vậy. Hễ có bệnh thì đi chữa trị chứ. Ba nghe theo con một lần nghe ba! Chẳng tốn kém bao nhiêu đâu. Ba đến bệnh viện con đang giúp mà nằm, chắc chắn viện trưởng sẽ tính giá phòng đặc biệt và tiền thuốc men chỉ lấy phân nửa thôi. Ba nằm tại đó rất tiện cho con túc trực ngày đêm phục dịch, ba sẽ mau khỏi bệnh...

Xuân Châu cũng năn nỉ thêm, nhưng ông vẫn nhất định không khứng đi đâu cả. Ông thừa hiểu bao nhiêu tiền ông dành dụm được trước kia, đều đã bị bà vợ trẻ nướng sạch ở sòng bài rồi. Hơn năm nay, trọn gia đình phải sống đạm bạc với đồng lương của Thu Trân, bây giờ làm gì có dư tiền mà đi nằm bệnh viện tư. Bất quá hai đứa con gái hiếu thảo, vì quá thương ông, nên tính nước liều thế thôi.

Thừa dịp kể mẫu bụng sữa nóng vào cho phụ thân uống. Thu Trân liền kéo Xuân Châu ra phía cửa buồng, khẽ bàn:

- Ba không chịu đi bệnh viện, để chị đi rước bác sĩ đến chữa trị cho ba. Nếu ba có hỏi thì em nói là chị lại đăng nhà cô Hai, chớ đừng cho ba biết chị rước bác sĩ ghen.

Mặc dù chị em Thu Trân tận tâm tận lực lo liệu cho bệnh trạng của phụ thân; mặc dù người cô Hai - chị ruột của phụ thân Thu Trân – đã giúp cho số tiền thuốc men đáng kể, và mặc dù vị bác sĩ lão thành luôn miễn cưỡng chữa trị... nhưng phụ thân Thu Trân chỉ gượng sống thêm được có bấy hôm.

Giữa khuya đêm cuối cùng, ông đã hồi tỉnh được một lúc, để trời trần, vĩnh biệt vợ con.

Thu Trân, Xuân Châu phủ phục bên giường khóc như mưa bắc.

Ông thều thào:

- Đừng khóc! Hai con đừng khóc nữa, hãy nghe ba dặn đây. Hai chị em con biết trọn tình trọn nghĩa tương thân tương ái, là điều rất mãn nguyện cho ba lắm rồi, ba chết đi ba vẫn an lòng. Có cần nhắc hai con chẳng là về má của hai con. Mặc dầu bình nhứt má hai con đã có lắm điều không phải, nhưng khi ba nhắm mắt rồi, hai con hãy ráng phụng dưỡng má hai con. Chỉ trừ khi nào má hai con quyết rồi bỏ hai con thì không kể, còn thì... hai con đừng chấp nhứt những chuyện đã qua...

- Dạ, xin ba yên tâm, chúng con quyết tuân lời ba.

Thu Trân cố gắng lắm mới đè bớt tiếng khóc mà thốt được bấy nhiêu, rồi lại khóc òa. Xuân Châu thì cứ khóc càng thống thiết. Cả kể mẫu Thu Trân cũng không ngớt nước mắt.

Riêng cô Hai của Thu Trân, tuy không khóc thành tiếng, song đôi mắt già nua cứ lả tả tuôn lệ.

Phụ thân Thu Trân ngược mắt nhìn người chị mấp máy môi mà tiếng đã tắt. Ông thu tàn lực, cất tay chỉ vào chị em Thu Trân ngụ ý gởi gắm, rồi mới hắt hơi thở cuối cùng.

oOo

Để chi phí mọi khoản cho đám táng phụ thân Thu Trân, người cô hai đã giúp đỡ một phần, còn thì bà phải đứng ra

vay mượn thêm mấy chỗ nữa mới đủ.

Bởi thế, sau đám táng, mẹ con Thu Trân đành phải bán đi ngôi nhà, hầu trang trải nợ nần và thuê gần đó một gian nhà nhỏ khác mà ở.

Số tiền bán nhà còn thừa, kế mẫu Thu Trân như sợ nàng không biết cách giữ, bèn lấy hết, bỏ túi riêng.

Xuân Châu vô cùng bất mãn, nhưng Thu Trân chẳng chút thắc mắc, vì đã đoán trước sự thế ắt phải như vậy và nhất là vẫn nhớ lời dặn dò lúc lâm chung của thân phụ.

Kế mẫu tỏ ra không thiết đánh bài nữa. Hằng ngày bà ta vẫn ở nhà chớ chẳng đi đâu hết. Có điều, lúc Thu Trân đi làm và Xuân Châu đi học rồi bà ta làm gì, có tới sòng bạc hay không thì quả là chuyện khó biết.

Một hôm, bỗng Xuân Châu phát giác bí mật của bà ta.

Thì ra, trong thời gian mãi mê bài bạc bấy lâu, bà ta đã giao du thân mật với một "bạn trai" thường gặp gỡ tại sòng...

Hôm ấy, Thu Trân còn làm việc ở bệnh viện, thành linh Xuân Châu tới tìm, với thái độ khác thường, nàng vội hỏi em:

- Em từ trường về, ghé ngang đây chớ gì?

Sắc diện xanh mét, Xuân Châu hỏi lại:

- Chị hai, chị có thể xin phép về sớm để chúng ta đi kiếm một nơi yên tĩnh, bàn chút chuyện không?

- À, chị mãi "ca" rồi đây, chúng ta đi ngay...

Ra khỏi bệnh viện, Thu Trân bắn khoăn:

- Có chuyện gì đặc biệt lắm sao mà có vẻ hốt hoảng vậy?

Xuân Châu không trả lời, nét mặt càng bi phần. Đi được một quãng, bỗng Xuân Châu ôm chị, bật khóc.

Thu Trân cuống lên, nhưng gắng bình tĩnh vỗ vai em:

- Đừng khóc ngoài đường. Có chuyện gì em cứ kể chị nghe đi.

Xuân Châu vẫn sụt sùi:

- Chị hai! Em tức đến chết được! Chắc em không sống nổi! Em không ngờ má chẳng biết xấu hổ là gì, ba vừa mới mất, bà đã trắng trợn phản bội ngay!

- Ủa! em nói gì kỳ cục vậy? Tại sao em nói vậy?

Xuân Châu tự lau nước mắt và không khóc nữa, giọng nói trở nên đầy phần hận:

- Em đi học về, bất ngờ nghe trong buồng má có tiếng đàn ông và má... cười kỳ cục lắm! Em liền gọi má thật to. Một chập mới thấy má với một gã đàn ông thập thò bước ra khỏi buồng. Má có vẻ ngượng ngập nhưng vội trấn tĩnh, giới thiệu với em rằng gã đàn ông ấy là... anh họ của bà, mới từ Cao Hùng đến Đài Bắc ghé thăm; và bảo em kêu hẳn bằng cậu. Hừ, em đã gần hai mươi tuổi rồi chớ bộ con nít lên ba hay sao mà má nói dối dễ dàng như thế. Hồi nào tới giờ, họ hàng bên ngoại em đều biết cả, em có người cậu nào ở Cao Hùng đâu? Em tức quá, bỏ nhà, chạy một mạch đến y viện tìm chị...

Thu Trân lặng thinh, không dám có ý kiến gì về kế mẫu, nhưng nghe một nỗi bi thương dâng lên trong lòng. Nàng nghĩ đến người cha cả đời trung hậu mà không ngăn được nước mắt.

- Chị hai! Sao chị lại khóc? Chúng ta cần bàn một biện pháp đối phó với má mới được.

Thu Trân vẫn lặng thinh, gằm đầu như đếm từng bước một.

- Chị hai! Chị chả nói gì hết vậy? Chị nói đi, chúng ta nên đối phó cách nào?

- Vấn đề đó, thật khó liệu. Nếu má biết nghĩ đến tình nghĩa phu thê đối với ba và nhớ dưới gối còn có hai đứa con gái đã lớn thì... thì má đã chẳng có hành động như thế. Khổ nỗi, niên kỷ của má mới trên dưới bốn mươi, dù sao cũng còn khá trẻ...

Xuân Châu trợn mắt, lớn tiếng ngắt ngang:

- Chị tán thành việc làm của má phải không? Chị quên ba rồi sao? chị...

Thu Trân đưa tay bịt miệng em và cảm thấy tâm can như dao cắt:

- Em! Em không nên trách chị. Chẳng qua là... em thử nghĩ, phận làm con chúng ta có quyền gì dám ngăn cản đường đi của bậc trưởng thượng?

Xuân Châu hần học:

- Sao không quyền? Em nhất định ngăn cản. Em không thể là tượng gỗ hay cục đá. Em quyết không thể dày da mặt ra mà làm cái bia cho miệng thế gian bảo em là đứa có cha hờ! Chị hai, bất cứ giá nào, chúng ta cũng phải giữ vẹn danh giá, thà thanh bạch mà liêm sỉ, minh chính. Nếu không, em thà chết tan xác dưới bom đạn!

Thu Trân siết chặt tay em, cảm động:

- Cố nhiên chúng ta không bao giờ để danh giá bị bôi lọ. Được rồi! Chị đứng về phía em! Nhưng... em dự định làm sao?

- Trước hết, chúng ta chân thành mà khuyên má nên đoạn tuyệt với gã đàn ông đó. Nếu má không thềm nghe em sẽ chấp nhận sự hy sinh đắt giá: chấm dứt quan hệ mẹ con với má!

- Làm như thế, một là trái lời ba căn dặn lúc lâm chung, hai là bàng nhân thiên hạ có thể dị nghị là chúng ta cậy đã làm ra tiền, bỏ bê má, chị e rằng...

Xuân Châu bất giác cười rộ, tiếng cười khác thường, đôi mắt tuôn trào lệ, nghiến răng:

- Sự thật là sự thật! Lẽ phải là lẽ phải! Không bàng nhân nào hiểu lầm được! Lời ba căn dặn, em nhớ rõ, ba còn nói trước, nếu má nhất định rời bỏ chúng ta thì chúng ta có quyền không nhìn má nữa. Đây là việc không thể ủy mị, hồn ba linh thiêng ba sẽ tán thành, vì chúng ta quyết xứng đáng là hai đứa con trong sạch của ba... Thôi được! Chị hai, nếu chị sợ mang tiếng bất hiếu với má, thì một mình em đoạn tuyệt với má, em sẽ thoát ly một mình, em sẽ tình nguyện nghỉ học, đi kiếm việc làm, chấp nhận sống cô đơn.

Xuân Châu vùng khỏi tay chị, toan bỏ chạy, xem chừng đã nổi nóng luôn với Thu Trân.

Thu Trân gấp rút chụp núm em lại:

- Em chớ nóng giận. Chị cũng nhất quyết không tán thành má. Em muốn thế nào, chị chiều theo như thế đó.

- Vậy là hay lắm. Như vậy, chị mới là chị của em chứ. Nào,

bây giờ chúng ta về nhà ngay đi. Nếu má biết hối thì chúng ta quỳ xuống lạy má, bằng không, hừ...

Xuân Châu có phần tươi vui trở lại, nắm tay kéo Thu Trân đi như chạy...

Nào ngờ, khi Xuân Châu vừa ló mặt vô nhà, chưa kịp "khuyến cáo" gì cả, thì đã bị má mắng phủ đầu ngay:

- Xuân Châu! Tao coi bộ mày ngày càng lớn càng mất dạy, vô lễ. Hồi chiều, tại sao mày dám coi tao chả ra gì hết, bảo mày chào cậu, mày không thềm nói một tiếng, còn vùng vằng bỏ đi, hả?

Xuân Châu không chút nao núng, lập tức đem lời ngay lẽ phải ra yêu cầu, nhủ khuyên mẹ.

Ban đầu bà ta hơi đỏ mặt. Nhưng, liền đó, bà ta quát tháo ầm ĩ, chửi rửa thậm tệ.

Xuân Châu quỳ phục xuống, ôm chân mẹ, khóc thống thiết, van xin, nài nỉ thật thảm não.

Bà ta thoáng một chút nghĩ ngợi. Nhưng rồi, dường như có một mãnh lực khác, hấp dẫn hơn tình mẫu tử, bà ta cười gằn:

- Tao không thể chết già vô vị. Tao không sợ đâu mà động động một tí là mày dọa bỏ đi. Tao không cần mày! Tao có lẽ sống của tao! Đừng lải nhải nữa, chị em chúng mày muốn đi đâu mặc xác. Ngay ngày mai, tao sẽ tạo cuộc sống mới của tao, đâu chúng mày không đi, tao cũng có cách, có người tổng cổ chúng mày đi như thường.

Xuân Châu đành đứng dậy, trong dáng xác xơ thiếu não bồng hiện nét quyết liệt lạnh lùng:

- Thế là hết!...

Rồi chạy vụt vào phòng, ôm Thu Trân, khóc ngất.

Tối đó, hai chị em chẳng ăn một hột cơm mà không nhớ mình đói. Và cũng chẳng buồn ngủ tí nào.

Do Xuân Châu chủ động, hai chị em gom xếp quần áo, vật dụng vào rương, rồi tờ mờ sáng hôm sau, cùng đến thẳng nhà người cô.

Cô Hai, cơ hồ đã đoán hiểu trước rồi, nên chẳng hỏi han nguyên do có sự gì cả, cứ gọi hai chị em Thu Trân ngồi vào bàn, cùng ăn điểm tâm với bà và không ngớt an ủi, lại bảo:

- Cứ ở đây! Từ nay nhà này coi là nhà của hai con đó. Cô không có đứa con nào, được hai con ở chung hủ hỉ bầu bạn trong lúc tuổi già thì còn chi bằng.

Giọng bà thật nhân ái, từ tường...

CHƯƠNG 6

Quân phiệt Nhật đầu hàng, chiến tranh kết thúc. Đài Loan không còn bị Nhật chiếm trị nữa, mà được giao hoàn Trung Hoa Dân quốc. Đại chúng nhiệt liệt ăn mừng thái bình và tự do...

Thu Trân cố nhiên cũng lạc quan trong niềm hoan lạc chung của đồng bào.

Đồng thời, nàng còn tràn trề hy vọng về cuộc tình duyên của mình. Đã hết chiến tranh, tức mọi sự đi lại dễ dàng, nàng tin rằng không bao lâu nữa ắt Tường Phương sẽ tái liên lạc thư từ, hoặc về Đài Bắc tìm gặp nàng.

Tuy nhiên, nàng lại không khỏi băn khoăn lo ngại. Mấy năm chiến loạn, chàng vẫn bình thường hay đã có điều gì khác lạ? Chàng với gia đình an toàn hay bất trắc? Con người chàng có thay đổi nào chẳng? Và, trong thời gian lâu dài vắng mặt tin tức nhau, liệu chàng còn thương nhớ nàng, hay đã có bạn gái khác rồi?

Lấy bức ảnh Tường Phương ra xem, nàng bồi hồi nghĩ ngợi.

- Năm năm qua, mình đã ngắm xem ảnh này cả ngàn, cả vạn lần rồi; có lẽ chàng đối với bức ảnh mình cũng vậy. Mặt mũi của nhau đã nhớ nằm lòng. Nhưng, thuở trao đổi ảnh cho nhau, cả hai đều mới mười bảy tuổi, đến nay tuổi nguyệt đã chồng chất năm năm dài, tự nhiên diện mạo mỗi người đã thay đổi chẳng ít, nếu bất đồ gặp nhau ngoài đường liệu còn

nhìn ra được nhau không? Chao ôi! Về danh nghĩa đã là chồng vợ, mà sao thực tế lại trở trêu thế này!

Những tâm sự buồn vui, khoắc khoải băng khuâng của chị, Xuân Châu đều thông cảm. Đêm đêm, nằm chung giường, Xuân Châu thường an ủi chị tình. Tối nay, kề bên gối chị, Xuân Châu lại thân thiết gọi chuyện:

- Chị hai! Sao chị cứ âu sầu hoài? Mặt mày chị hốc hác hơi nhiều rồi đấy. Em thấy chị nên lạc quan lên, bởi vì chiến tranh đã chấm dứt, đường giao thông đã thuận tiện, anh Tường Phương nếu thật sự yêu chị, tất sẽ đến Đài Bắc tìm chị. Bằng không chị cũng chẳng hơi đâu mà lo nghĩ. Một người con gái đầy đủ điều kiện tài sắc, đức hạnh như chị, chẳng lẽ không kiếm được một tấm chồng xứng đáng sao? Nếu chị đồng ý, em sẽ giới thiệu với chị một bạn trai rất tốt, trong số các bạn đồng học của em, nhé?

Thu Trân khẽ nạt:

- Đừng có nói xàm!

Xuân Châu le lưỡi, cười hì hì:

- Chị đối với anh Tường Phương thật là si tình! Chẳng qua đó chỉ là một cuộc chỉ phúc vi hôn. Chàng và nàng chưa từng chạm mặt cầm tay nhau, dù chỉ một lần, thế mà chị vẫn vĩnh viễn không lãng quên, em xin phục chị sát đất.

Chực nhớ đến chuyện cũ, Thu Trân cười khúc khích:

- Này... Cô bé! Bộ cô bé quên là chính cô bé đã từng đề nghị làm đám cưới chung với chị và anh Tường Phương rồi đó sao? Vậy mà bây giờ cũng chính cô bé, lại cho là người ta si tình.

Xuân Châu mắc cở, nhủi vào ngực chị:

- Chị cứ nhắc chuyện cũ! Lúc đó em còn nhỏ đã hiểu biết gì đâu.

Thu Trân thở dài:

- Mặc dù chị với Tường Phương được kết hợp bằng một cuộc chỉ phúc vi hôn mù mờ buổi đầu, nhưng về sau giữa nhau từng trải qua một năm thay đổi thư từ, hình ảnh và trong một năm liên hệ ấy, đã nảy nở biết bao nhiêu thiện cảm chân tình. Như vậy, tức là sự thể đã đi qua từ cựu tới tân; có thể nói là với Tường Phương cũng đã tạo dựng cuộc giao cảm trên cơ sở tự do luyện ái hẳn hoi, chớ đâu phải chỉ bị chi phối vì một cổ tục. Cho nên đôi bên đã yêu nhau thật sự. Chị tin rằng, Tường Phương chỉ cần còn sống trên thế gian này, là nhất định sẽ không khi nào quên chị. Đáng ngại chẳng là... nếu chàng đã xấu số, chết đi rồi trong thời cuộc chiến loạn thì... âu đành kiếp này hai đứa chẳng tương phùng...

- Chị hai! Không nên nghĩ quẩn, đại miệng. Thế nào anh ấy cũng trở về đây tìm chị mà!

- Chỉ sợ, chừng Tường Phương về tới Đài Loan rồi, sẽ không biết chị ở đâu mà tìm, vì nhà cũ của chúng ta đã bán, còn địa chỉ hiện nay Tường Phương đâu rõ.

- Cái đó không hề chi, em có cách. Ngay ngày mai em đi đăng báo, nhắn tin tìm người. Chị đồng ý chứ?

Thu Trân lặng thinh, coi như mặc nhiên tán thành, Xuân Châu lấy làm cao hứng, bèn cố ý lái câu chuyện sang hướng khác, kể lại những vụ luyện ái tréo cẳng ngỗng, buồn cười giữa một số nam nữ sinh viên đồng học trong trường, cốt cho

chị khuây khỏa nỗi buồn.

Nhân đây Thu Trân lại quan hoài đến lứa tuổi đôi mươi của em, hỏi:

- Nếu chị đoán không lầm, hẳn em cũng đã lọt mắt xanh một chàng rồi, phải không?

Xuân Châu lên giọng đạo mạo:

- Ủi chao!... Khó ai đáng lọt mắt xanh! Các "ông" các "bà" nam nữ sinh viên trong trường em, cái gì chó chuyện luyến ái, cứ y như trò đùa, lông bông hết can nôi. Ba hồi chàng A với nàng B, ba hồi lại thấy nàng B bắt bồ với chàng C, ba hồi chàng C lẹo tẹo với nàng D, rồi lại thấy nàng D đi chơi chung với chàng A. Không biết họ quan niệm tình yêu như thế nào nữa. Cứ lung tung beng, tam tứ, ngũ lục giác kiêu đó, nghĩ mà ngán ngẫm cho tuổi trẻ đời nay.

Ngừng một chút Xuân Châu lại tiếp:

- Bởi thế, em chẳng dám để ý tới một đồng học nào cả, mặc dầu có khá đông anh chàng đua nhau chạy theo em, nhưng em cứ cho từng người, từng người... trở mặt ếch ra. Họ ức em lắm mà chẳng biết làm sao hơn gọi lên sau lưng em là "Hoa hồng rừng đầy gai".

- Không lẽ tuyệt đối chẳng một nam đồng học nào vừa ý em?

Xuân Châu thành khẩn:

- Đúng ra thì chuyện luyến ái chưa thành vấn đề với em trong lúc này. Như đã nói, em chẳng dám để ý tới một nam đồng học nào cả. Chị hai! Làm sao em quên được em là một "học trò khó"? Làm sao em quên được hoàn cảnh chúng ta? Chị hai

đã khổ mọi bề, đã tổn hao bao nhiêu mồ hôi nước mắt và nhịn cả cái ăn cái mặc để cho em còn theo đuổi con đường học vấn đến ngày nay. Bốn phần em là phải dốc công học tập, cho xứng đáng với chị, chớ không lẽ đi phí lãng thời giờ bàn chuyện luyến ái với bạn trai?

Thu Trân ghì chặt lưng và hôn lên má em:

- Em đúng là một hảo cô nương! Chị rất sung sướng có được một em gái chăm học như em.

Xuân Châu cũng hôn chị:

- Chị hai! Em yêu chị lắm! Em hãnh diện được làm em của chị.

Thu Trân ôn tồn:

- Chị thấy, dù sao thì em cũng đã hai mươi tuổi rồi, thiết tưởng chẳng nên quá khát khe với con tim mình, nếu có một nam đồng học nào đầy đủ tư cách và thực tâm yêu em, chị đề nghị em cũng đừng để người ta phải thất vọng.

Xuân Châu dụi đầu vào ngực chị:

- Thôi đi! Em hòng chịu đâu! Chị ghẹo em hoài!

- Chị nói thật đấy em ạ. Nếu gặp người tài đức khá, tánh tình tương hợp, lại có thời gian học chung bốn năm năm để tìm hiểu nhau, thì trong tương lai, khi thành tài, ra trường, kết duyên vợ chồng, quả là điều lý tưởng.

- Em lại nghĩ khác chị. Đang đi học mà có người yêu, thì khó mà học giỏi được, nếu có may thi đậu đi nữa, cũng chỉ là hư danh thôi. Em không chống tình yêu, nhưng vì quan niệm như vậy, nên không dám vướng vào tình yêu trong khi còn đi

học.

o0o

Hai hôm sau, Xuân Châu mang về một tờ báo cho chị xem.

Thì ra, Xuân Châu đã đăng báo "nhắn tin tìm người", như đã bàn với Thu Trân bữa trước.

Ba chữ "Lương Tường Phương" được in đậm nét, nổi bật dưới mắt Thu Trân, khiến nàng nghe lòng rộn rã hẳn lên.

Xuân Châu hí hửng:

- Chị hai! Anh Tường Phương nếu có về Đài Loan nhất định đọc thấy mục nhắn tin này và thế nào cũng sẽ đến tận y viện tìm chị ngay.

Thu Trân nắm tay, nhìn em mỉm cười, tỏ ý cảm ơn. Nàng thầm khẩn nguyện Phật trời phù hộ cho Tường Phương bình an trở về Đài Bắc.

Nào ngờ, mục nhắn tin được đăng cả tuần rồi cả nửa tháng, nhưng vẫn không thấy Tường Phương tìm đến y viện gặp Thu Trân như chị em nàng kỳ vọng.

Như vậy, nghĩa là chàng không có về Đài Loan?

Thế từ ngày chấm dứt chiến loạn đến nay, chàng làm gì, ở đâu?

Tâm tư rối bời lên, nhưng Thu Trân vẫn gắng giữ vẻ bình thường và càng chăm chú vào công tác hàng ngày hơn nữa để cố quên.

Nàng ăn không biết ngon, ngủ rất ít, mà trong giấc ngủ lại

thường thấy ác mộng.

Đêm nay, nàng chiêm bao thấy Tường Phương mặt mày đầy máu me, đang bị một lũ người hung ác điếu đi giết. Nàng kinh hoàng kêu cứu và giật mình tỉnh dậy, xuất hăng mồ hôi đầm đìa.

Xuân Châu cũng tỉnh giấc vội hỏi:

- Chị hai! chị lại thấy ác mộng! chị thấy chuyện gì mà sợ hãi quá vậy?

Thu Trân không thể nói thật với em – mà nàng cũng không muốn ác mộng trở thành sự thực – nên kiếm cớ cho qua.

- Chả có gì rõ rệt hết, chỉ thấy lảng nhãng ma quỷ, có lẽ do ban ngày làm việc mệt quá nên sinh ra như vậy.

- Em thấy sức khỏe chị sa sút lắm rồi đó. Hay chị xin phép nghỉ bồi dưỡng vài ngày, nghe? Thường ngày chị cũng chả đi đâu giải trí hết, để chủ nhật này em đưa chị ra ngoại ô du ngoạn cho thoải mái, nghe?

-Ồ! Sức khỏe chị vẫn bình thường, em đừng lo. Mà thôi, chuyện gì rồi sáng mai sẽ tính, bây giờ nên ngủ lại cho khỏe, kéo nói chuyện hoài là bất thức luôn đấy.

Xuân Châu đành không dám nói gì thêm.

Gian phòng lại trở vào bầu không khí trầm tịch giữa khuya.

Dù bảo em như thế, nhưng Thu Trân thật ra chẳng tài nào nhắm mắt được.

Hàng loạt câu hỏi "đáng sợ" không sao giải đáp được, lại dồn dập dồn lên trong tâm tư nàng.

Nếu Tường Phương chưa chết thì sao chẳng thấy tin tức gì hết? Chàng đã không còn trên thế gian này nữa chẳng?

Nếu chàng bận việc gì thì còn cha mẹ, gia quyến hoặc bạn bè thân của chàng, cũng có thể thay chàng mà liên lạc tin tức với nàng chứ, sao cứ bằng bạc tắm hơi?

Nghĩ quanh nghĩ quẩn hồi lâu, tự dưng nàng khóc lúc nào không biết.

Không dè Xuân Châu cũng chưa ngủ. Chợt nghe tiếng chị thút thít, Xuân Châu liền kê đầu qua chung chiếc gối Thu Trân, bần khoản khẽ hỏi:

- Lần này chị đâu có ác mộng, mà sao lại khóc? Chị hai! Chị đang thương tâm điều gì?

Không nghe chị trả lời, Xuân Châu lại nằm sát vào lòng Thu Trân, lau lệ cho nàng, hỏi khẽ:

- Chuyện buồn gì, sao chị hai cứ ôm ấp riêng chẳng cho em biết với? Dầu chị chẳng nói, nhưng em cũng đoán hiểu tâm sự u ẩn của chị từ năm sáu năm nay. Chị nhất tâm hy vọng một khi chiến tranh kết thúc, tất là ngày đoàn tụ với anh Tường Phương. Thế mà, cuộc chiến đã chấm dứt mấy tháng rồi chúng ta lại đăng báo nhả tin hõm rày, nhưng vẫn chưa thấy tăm hơi anh Tường Phương, nên chị bi thương thất vọng, phải hôn?

Thu Trân vẫn lặng thinh.

- Chị hai, theo em thấy có hai trường hợp: một là vì còn bận, anh Tường Phương chưa về đến Đài Loan, hai là anh ấy có thể đã có vợ khác rồi. Với cả hai trường hợp ấy, đều không đáng cho chị phải thống khổ thương tâm làm gì. Nếu chưa về

Đài Loan được ngay lúc này, thì rồi anh ấy sẽ có một ngày phải trở về. Bằng như anh ấy đã có vợ khác rồi, thì phần chị, cũng có quyền kiếm chồng, vì đúng ra chị đã từng làm đám cưới với anh ấy hồi nào đâu? Chị hai! do đó, em khuyên chị không cần khổ tâm làm chi. Em không xúi chị làm người vô tình, nhưng ít ra cũng có quyền tự bảo vệ bản thân một cách chánh đáng. Dù sao thì cuộc tình duyên của chị vẫn chưa có gì rõ ràng, không hề bị sự ràng buộc nào hết kia mà!

Thu Trân im lặng lắng nghe chớ chẳng phát biểu ý kiến gì cả.

- Chị hai! Chị đừng giận em ăn nói lỗ măng nhé. Em khuyên chị như thế, cũng đâu phải xúi chị vô cớ bỏ rơi anh ấy. Thực tế, chị đã từng chờ đợi anh ấy bao nhiêu năm rồi. Bây giờ, chị vẫn còn trẻ, nếu nhận thấy có lý lẽ vững chắc, chị cũng có thể tiếp tục chờ đợi vài ba năm nữa, em vẫn tán thành. Nghĩa là, nói tóm lại, em chỉ mong muốn chị được yên tâm, hạnh phúc, chớ không đành nhìn chị buồn khổ. Em cầu xin trời phật, ban phép mầu, chuyển tất cả sự phiền não từ tâm tư, thân thể chị, qua hết cho em, em sẽ cảm thấy sung sướng mà được thay thế chị gánh chịu mọi điều gian nan, bất như ý.

Nói đến đây, Xuân Châu bỗng nghẹn lời, và khóc.

Thu Trân ôm em, sụt sùi:

- Chị xin nghe theo lời em khuyên, sẽ ráng bảo trọng thân thể. Em an tâm, có một em gái chí thiết cốt nhục như em bên cạnh chị đã cảm thấy an ủi lắm rồi.

Còn mấy hôm nữa thì mãn kỳ nghỉ hè. Thu Trân trao cho em số tiền cần thiết, để đóng học phí và sắm sửa các vật dụng nhập học, nhưng Xuân Châu lắc đầu:

- Em không định đi học nữa.

Thu Trân sững sốt.

- Ô hay! Tại sao vậy?

- Vì chị đã quá tận khổ. Phần lớn số lương của chị đã phải tiêu vào những tốn kém cho em ăn học, em cảm thấy không đành. Chị càng ngày càng hốc hác, khiến em càng xót xa. ý em muốn, một mặt em đi làm, một mặt sẽ học thêm buổi tối. Nếu cả hai chị em mình đều có đồng lương thì ít ra mức sinh hoạt sẽ khá hơn, chị hai sẽ có điều kiện để bồi dưỡng cơ thể, ắt sẽ khang kiện trở lại.

- Coi! Sức khỏe chị vẫn khang kiện như thường chứ có sao đâu? Bốn mùa, tám tiết, em thấy chị có bệnh hoạn gì không? Còn như hơi gầy một chút, chẳng hề chi cả. Gầy, đâu phải là bệnh. Vả lại nữ giới chúng ta, nếu mập phì thì xem sao được?

- Chị nói vậy chớ... không được đâu! Vì em mà chị khổ nhọc quá nhiều, em không chịu nổi.

Thu Trân trầm hẩn sắc diện, có vẻ giận:

- Tại sao thành linh em lại nảy ý nghỉ học? Em nghĩ rằng chị lo không xuể tiền ăn học cho em chẳng? Em cho rằng chị tiếc rẻ công lao với em chẳng?

- Không phải thế đâu. Không đời nào em dám nghĩ như thế, đây chẳng qua là em muốn chia gánh nặng với chị phần nào...

- Nhưng em quên rằng đó là một chủ ý làm chị buồn phiền. Bất quản chị có tận khổ cách mấy, bất quản chị em mình có nghèo túng như thế nào đi nữa, chị vẫn nhất định muốn em phải học đến tốt nghiệp đại học. Xuân Châu, em là nguồn hy

vọng duy nhất của đời chị, cũng là người thân thiết nhất, đem đến cho chị nhiều khích lệ, an ủi nhất... Vậy mà hôm nay tự dưng em nảy ý như thế, thật chị hết sức đau lòng...

Thu Trân nghẹn ngào ứa lệ. Xuân Châu vội ôm chị nước nỏ.

Một lát, Thu Trân vỗ nhẹ vào lưng em:

- Em! Mặc dầu về mặt vật chất chúng ta có phần thanh đạm thật, nhưng về tinh thần chúng ta lại dễ chịu, phần chấn, nhất là suốt mấy niên khóa qua, em luôn luôn đứng ở ba hạng đầu, khiến chị vô vàn hãnh diện. Nếu em thật tình yêu thương chị, thì điều tốt nhất là em phải tiếp tục hăng say học tập, chớ sao lại có ý nghĩ băng quơ, chùn bước?

Xuân Châu gục đầu vào vai chị, không thốt lời nào, cứ nước nỏ khóc.

- Xuân Châu! hãy vâng lời chị, đừng bi quan tiêu cực! Chị muốn rằng em cũng như chị, dầu gặp cảnh trạnh thế nào, cũng phải tích cực phấn đấu, đừng bao giờ ngã quì. trước nghịch cảnh.

- Chị hai em nguyện xứng đáng là em của chị.

Xuân Châu cố nín khóc, dùng tay áo quệt ngang nước mắt, mục quang long lanh sáng, đầy cảm kích, nhìn chị.

Thu Trân nhét số tiền vô túi em và ghé vào trán em, hôn một cái...

Đây là niên học cuối của Xuân Châu. Tức là hết niên khóa này, nàng sẽ hoàn tất chương trình đại học.

Thu Trân thường dò thử ý em, xem khi tốt nghiệp đại học định sẽ làm gì. Xuân Châu muốn sẽ tìm một sở làm hợp xứng

khả năng và hy vọng đồng lương sẽ khá, chừng đó, sẽ đề nghị Thu Trân nghỉ việc một thời gian dài, để bồi bổ sức khỏe, tìm sự thanh thoi thoải mái. Vì lẽ, luôn hai năm nối tiếp rồi, tin tức của Tường Phương vẫn mịt mù bằng bạch, khiến tinh thần Thu Trân càng ưu sầu và quả nhiên cơ thể nàng vàng vồ, gầy yếu thấy rõ.

Nghe tâm ý chân thành của em, lúc nào cũng quan hoài đến mình, Thu Trân lấy làm an ủi. Nhân thế, nàng lại nghĩ tới vấn đề chung thân của em.

- Còn về hôn nhân, em tính như thế nào? Dù sao em năm nay cũng đã hăm hai tuổi rồi, khi ra đại học, sẽ hăm ba, tưởng cũng nên quan tâm đến chuyện thành gia thất chứ. Theo chị thấy, đợi đến khi ra đời em mới nghĩ tới vấn đề lựa đôi, đặc biệt là ở cương vị một phụ nữ có bằng Đại học, có chức nghiệp cao như em, thực tế sẽ rất khó tuyển chọn được một người chồng như ý. Bởi vậy, chị nhắc lại đề nghị cũ, ngay lúc còn đang học này, nếu có bạn nam đồng học nào xứng đáng mà thực tâm yêu em, thì em cũng nên bắt đầu vun quén dần tình ái đi, để khi ra trường em sẽ kết hôn. Đó là một vấn đề thực tế, người con gái khác hẳn con trai, không thể để lỡ tuổi thanh xuân quý giá.

- Ý kiến chị đều hữu lý cả. Nhưng tại sao chị cứ lo chuyện hôn nhân của em, mà tự quên đi vấn đề chung thân hạnh phúc của chị? Nói tới hôn nhân, đáng lý phải bàn về chị trước, rồi mới tính đến em chứ. Chị vừa bảo rằng người con gái không để lỡ tuổi xuân quý giá, thế hiện nay chị đã hăm bốn tuổi rồi, chẳng lẽ chị còn đợi chờ anh Tường Phương một cách vô vọng, cả tám năm, mười năm nữa hay sao?

Thu Trân thở dài:

- Ngày nào còn chưa biết đích xác tin tức của Tường Phương ra sao, thì ngày đó chị vẫn không thể phụ bạc anh ấy được, bởi vì anh ấy là vị hôn phu của chị, chứ đâu phải chỉ là người yêu hay "bạn trai" thông thường.

- Nhưng nếu anh ấy đã có vợ con rồi, thì sao? Không lý chị cứ "thủ tiết" mò mịt hoài?

- Chính vì chưa biết rõ nguyên nhân vì sao Tường Phương chưa trở về Đài Loan, nên chị mới kiên quyết giữ vẹn lòng yêu nhớ, đợi chờ... Mấy năm qua, nhờ theo đuổi nghề cán sự điều dưỡng, chị càng ngày càng thấm thía bốn phận yêu và giúp giữa con người với nhau, nên đâm ra say mê nghề nghiệp phục vụ bệnh nhân. Bởi vậy, cho dù chị với Tường Phương sẽ có ngày tương phùng hay không, đối với chị cơ hồ chẳng coi là gấp rút nữa, vì chị đã có sự an ủi vô biên trong nghề nghiệp, khả dĩ giúp chị đủ kiên nhẫn đợi chờ anh ấy bao lâu cũng được. Cũng do đó, chị thấy dự kiến của em là muốn khi em đi làm, chị nên nghỉ dưỡng sức ít lâu, tuy làm chị cảm kích lắm, nhưng chắc chị không thể rời bỏ công tác thần thánh ấy được đâu em ạ.

Xuân Châu trân trối nhìn chị reo lên:

- Chị hai! Chị vĩ đại, phi thường lắm!

Thu Trân mỉm cười:

- Ồ, chị chỉ mong làm một người con gái bình thường thôi, đâu dám tiếp nhận lời xưng tụng của em.

- Nhưng làm một người bình thường như chị không phải dễ. Em nghe nói, vẫn có không ít những cán bộ điều dưỡng, với cả các bác sĩ nữa, chẳng những không coi nghề nghiệp là một

bốn phận thần thánh như chị nghĩ, lại chỉ thích làm khổ bệnh nhân thêm. Chị vĩ đại hơn họ nhiều.

o0o

Xuân Châu liền thoáng, lớn tiếng đề nghị:

- Bữa nay chủ nhật, cô hai không đi dạy học ở Cô nhi viện, chị hai cũng nghỉ, tưởng cả nhà nên đi chơi một chuyến, cho thoải mái. Chị hai! em đã bàn chương trình với cô hai rồi, ăn cơm trưa xong, chúng ta cùng đi Bích Đàm bơi thuyền nghe.

Thu Trân quay sang cô Hai:

- Cô hai cũng đồng ý đi Bích Đàm chứ?

- Hèn lâu rồi chẳng có dịp ra ngoại ô, hồi nãy Xuân Châu cao hứng đưa ý kiến đi Bích Đàm, cô cũng thấy thích, nên đã đồng ý, ha ha... mà lại đồng ý cả hai tay nữa.

Mặc dù thường lệ cô Hai vẫn đạo mạo, thân thiết với chị em Thu Trân, nhưng hôm nay, nàng nhận thấy ở bà có vẻ đặc biệt cao hứng, như trẻ hẳn lại mấy tuổi, khiến nàng không khỏi ngấm ngấm lấy làm lạ, vừa rất mừng. Lẽ dĩ nhiên nàng tán thành ý kiến Xuân Châu ngay.

Bữa cơm trưa hôm nay thật thịnh soạn, thức ăn nhiều và ngon hẳn hơn mọi ngày, dọn đầy cả bàn.

Thu Trân ngạc nhiên:

- Cô Hai, sao bữa nay chúng ta lại ăn sang thế này?

- Bữa cơm trưa này là do Xuân Châu chuẩn bị đấy. Tất cả các món đều do tự tay nó nấu nướng hết.

- Ái chà! Con ngủ ráng một giấc mà Xuân Châu đã trở tài làm xong một "đại yển" thế này, giỏi thật.

Nguyên Thu Trân trực đêm thứ bảy ở bệnh viện, nên hầu như sáng chủ nhật nào nàng cũng ngủ đến hơn mười giờ mới dậy.

- Hồi sáng này, Xuân Châu thức thật sớm, thân hành xách giỏ đi chợ rồi về nấu bếp luôn, cô chỉ lật rau xào thịt phụ nó chút đỉnh thôi, còn thì nó làm ráo.

Thu Trân trở mắt ngó Xuân Châu:

- Cô bé! Ngần này thức ăn, không phải là ít tiền, cô bé nói thật đi, bộ trúng số hay sao mà cô bé xài sang vậy?

Xuân Châu cười dài, dựng mặt, giương mày:

- Trời đất! Chờ trúng số thì biết đời nào mới có tiền. Đặc biệt bữa nay em đãi cô Hai, đãi chị, là do tiền của em kiếm được đấy.

- Tiền do em kiếm được? Bằng cách nào?

- Đừng nóng, để em nói cho nghe. Tháng trước, em có mua xem một tạp chí phụ nữ. Mua chớ hồng phải đọc cộp hay mướn báo đâu nhé! Em thấy trong báo ấy có mở mục "Văn tuyến" đăng bài của bạn gái trẻ thích viết văn, có trả nhuận bút. Em mới viết một bài, được đăng ngay và em lãnh được hai ngàn đồng nhuận bút. Em dùng số tiền ấy tổ chức bữa ăn hôm nay, chánh yếu vẫn là mời cô hai và đặc biệt là để chị hai mừng cho thành tích đầu tiên của em kiếm được tiền.

Thu Trân thích thú rạng rỡ sắc diện, nhưng lại cảm thấy băng khuâng:

- Chị rất mừng về thành tích ấy của em, song cũng nghe như em xài hơi sang. Sao lại cần phải đãi chị? Phải chi em để số tiền kiếm được bằng tim óc đó mà mua thêm một ít sách học thì càng có ý nghĩa, đúng thế không?

- Lâu lâu "ưu đãi" một bữa, cho nó thích mà. Chị hai đừng lo, em đã có con đường kiếm ra tiền rồi đấy, cứ viết là có nhuận bút. Các lần sau em sẽ mua sách.

Cô Hai vẫn quen coi Xuân Châu như đứa bé thơ dại, quên lửng đi cháu gái mình đã hăm hai tuổi, lại là nữ sinh viên sắp tốt nghiệp đại học, nên vọt miệng hỏi:

- Viết văn viết báo kiếm được tiền, phải là những vị từng trải sự đời, kiến thức quăng bác, chớ như con ăn tiền người ta đâu phải dễ?

Xuân Châu phưỡn ngực ra:

- Trời đất! Người ta đã mình cao năm trượng lưng lớn ba vừng thế này mà cô Hai cứ coi thường hoài. Để rồi con sẽ đọc bài của con cho cô Hai nghe, cũng khá lắm chớ bộ.

Dùng com xong, Xuân Châu giục Thu Trân sửa soạn lên đường, lại đích thân phụ lực trang điểm cho chị.

- Ồ, Đi chơi hồ bơi thuyền thì cần gì trang điểm tươm tất? Em khéo vẽ vôi thì thôi.

- Con gái ra ngoài cũng phải điểm trang phần nào chứ. - Xuân Châu cười hóm hình nhìn chị, lại tiếp - huống chi là giai nhân như chị mà không làm đẹp cũng uổng.

Cô hai bỗng bước vào buồng. Thấy chị em Thu Trân quần quít bên nhau, mỉm cười mắng yêu:

- Hai đứa bây làm gì cũng đeo dính nhau như là sam không bằng. Tao sống đã gần sáu mươi tuổi rồi, mới thấy cái tình tỷ muội khăng khít như tụi bây là một. Mai kia một nọ, khi lấy chồng, phải xa cách nhau, tụi bây sẽ nhớ nhau đứt ruột cho mà xem.

Xuân Châu mau mắn:

- Cô hai không biết mới lo như vậy, chớ tụi con tính sẽ kết hôn chung một chồng, làm sao xa cách nhau được.

- Nói xàm!

Cô hai không nhịn được, cười ngất một hồi đoạn tiếp:

- Chừng đó, tao sợ tụi bây chẳng còn khăng khít thương yêu nhau nổi nữa, mà lại hóa thành kẻ thù truyền kiếp đấy.

Những năm trước Xuân Châu đã từng nói như vậy, Thu Trân không lấy làm lạ, vì bấy giờ Xuân Châu vẫn chưa biết sự đời bao nhiêu. Nay, lại chợt nghe em nhắc lại, tự dưng nàng cảm thấy lời nói như có một ý nghĩa đặc biệt. Nhưng rồi nàng lại nghĩ bất quá Xuân Châu vui miệng nói đùa với cô Hai cho vui, thế thôi...

oOo

Bích Đàm, một thắng cảnh nổi tiếng, cách Đài Loan vài mươi cây số, đáp hỏa xa chỉ nửa giờ là tới nơi, nếu đi xe nhà thì càng thuận tiện, vì đường giao thông rất dễ dàng. Du khách đều nhìn nhận, dù đến chơi Bích Đàm đến lần thứ mấy đi nữa, vẫn không nhàm chán, mà mỗi lần trở lại viếng cảnh cũ lại cảm thấy sự thích thú mới.

Hôm nay nhằm chủ nhật, lại đang mùa Xuân, nên du khách

viếng Bích Đàm thật đông, dập dìu nam thanh nữ tú.

Ba cô cháu Thu Trân đứng bờ đê đá, nhìn ra xa xa là mặt hồ xanh biếc như tấm gương bích lục. Đối diện là dãy núi thấp chạy dài, với những ngôi nhà mái ngói đỏ chói, những túp lều vải đủ màu, nổi bật trên nền cây cối cỏ hoa đang độ xuân quang tươi tốt. Lại có mấy chiếc cầu đá, như những móng trời ngũ sắc, và du khách qua lại trên cầu trông tựa hồ đang bay lên cõi tiên.

Ngó lên mặt hồ, lênh bênh những chiếc thuyền tụ năm tụ bảy, hoặc xuyên dọc, lướt ngang tợ thoi đưa, thật ngoạn mục.

Xuân Châu đứng bên cạnh cô hai, cứ không ngớt trông tả nhìn hữu, dòm tới ngó lui, sắc diện đầy vẻ bồn chồn, hiển nhiên không phải đang ngắm thưởng phong cảnh, dường như chờ đợi, tìm kiếm ai vậy.

Thu Trân nắm cánh tay cô Hai:

- Chúng ta đứng mãi đây không thú bằng xuống thuyền ngoạn hồ.

Cô Hai và Xuân Châu tuy đầu gật, miệng nói là đồng ý với Thu Trân nhưng cứ đứng yên chẳng đi đâu hết.

Thu Trân lấy làm kỳ.

Thình lình Xuân Châu tách ra, vội vã đi như chạy về mé hữu.

Thu Trân nhìn theo, chợt thấy Xuân Châu đến trò chuyện với một thanh niên vận âu phục.

Cô Hai nói:

- Chắc Xuân Châu gặp bạn đồng học.

Cùng lúc ấy, Xuân Châu đưa thanh niên vận âu phục lại và giới thiệu đôi chàng, Thu Trân mới biết chàng thanh niên tên gọi Cao Gia Kỳ, là sinh viên bạn cùng lớp với Xuân Châu.

Cao Gia Kỳ tầm vóc cao cao, diện mạo khôi ngô, anh tuấn, thái độ thật văn nhã, lễ độ. Chàng chấp tay khom lưng ra mắt cô Hai, rồi gật đầu chào và hồn nhiên bắt tay Thu Trân.

Xuân Châu lên tiếng:

- Gia Kỳ, anh có hẹn với bạn bè, cùng đến du ngoạn ở đây chứ?

Cao Gia Kỳ lắc đầu và không hiểu vì lẽ gì lại hơi ửng hồng mặt.

Xuân Châu mau mắn tiếp lời:

- Tức là chỉ có một mình anh du ngoạn thôi? Vậy nhân tiện anh nhập bọn với chúng tôi, cùng bơi thuyền nhé?

-Ồ, hân hạnh! Vâng để tôi đi thuê thuyền ngay.

Vừa đáp chàng vừa nhanh nhẹn rời bờ đê đá tiến thẳng ra bờ hồ, chỗ cho thuê thuyền.

Thu Trân ngó em mỉm cười. Xuân Châu cũng nhìn chị, mỉm cười, nhưng nụ cười đầy hóm hỉnh.

Thu Trân hỏi:

- Em với Cao tiên sinh hình như đã thân nhau lắm?

- Đâu có! Đối với các bạn nam đồng học, ai em cũng coi như vậy, chả đặc biệt thân với ai cả. Anh chàng Cao Gia Kỳ này năm nay hăm mươi bốn tuổi, tức đồng tuổi với chị hai đấy.

Trong trường, chàng ta học giỏi, lại có tư cách, nên em có ý muốn giới thiệu kết bằng hữu với chị.

- Ái chà! Nói vậy em cố tình rủ chị du ngoạn Bích Đàm bữa nay, là vốn đã có sẵn kế hoạch trước?

- Không! Đâu có! Chị đoán không đúng rồi. Chỉ bất ngờ gặp Gia Kỳ ở đây thôi.

Thu Trân ngó em mỉm cười và ngó sang cô Hai, bỗng nhiên nhận thấy bà đang cười khác thường. Nàng chợt hiểu ra.

- A! Con biết rồi! Vụ này cô Hai cũng biết trước. Cô Hai với Xuân Châu tính toán với nhau để đánh lừa con đây mà.

Cô Hai cười thật tươi, thật từ ái:

- Thu Trân, bộ giận lây hả? Sở dĩ cô đồng ý với Xuân Châu, vì nhìn nhận là em con thật tình quan hoài, yêu giúp con. Co còn có thể làm cái gì thấy là tạo được vui sướng cho đời con, thì làm ngay.

Lời của cô Hai khiến Thu Trân cảm động sâu xa. Nàng vội xiết chặt tay Xuân Châu:

- Em! Chị không trách em đâu. Em quá tốt với chị.

Xuân Châu rạng mặt nở mày:

- Cô Hai đã nói rồi đó, em cũng chẳng dám dẫu nữa, thật tình là em đã có hẹn trước với Gia Kỳ, để giới thiệu làm quen với chị.

- Nhưng chị đã có vị hôn phu Tường Phương, chị không nên kết giao với nam bằng hữu thì hơn.

- Chị hai không nên vĩnh viễn chờ đợi anh ấy như vậy, tàn phai cả tuổi xuân. Vụ này em đã thỉnh ý cô hai và cô hai cũng có ý muốn chị nên nghĩ đến chuyện tái lập cuộc đời, dù sao chị đã hăm bốn tuổi rồi.

- Hăm bốn, thì đã sao? Chị chẳng thấy có gì phải vội vàng hấp tấp.

- Thu Trân! Con không nên cố chấp, kết giao với một người bạn thì có hề chi. Mấy lúc gần đây cô thấy con cứ ưu sầu, gầy héo, cô thật xót xa, nên nghĩ rằng con nên có bạn để thỉnh thoảng đưa nhau đi dạo, đàm đạo, cho khuây khỏa. Con thử nghĩ, từng tuổi như cô còn ham vui gì mà đến Bích Đàm này? Chẳng qua là vì Xuân Châu nó ngại, nếu cô không đi thì con cũng không chịu đi, nên nó yêu cầu đến cô...

Nghe chưa hết lời cô Hai, đôi mi Thu Trân đã trào lệ.

Xuân Châu nắm tay chị:

- Chị Hai! Dầu gì chị cũng làm vui hôm nay, cùng du ngoạn cho trọn vui, kéo kệt cho em. A kìa! Gia Kỳ đã thuê được thuyền, đang vẫy tay gọi chúng ta kìa, chúng ta đi thôi.

Thu Trân thoáng một chút nghĩ ngợi, bỗng thái độ tươi hẳn lên:

- Đi, cô Hai! Con cảm thấy rất cao hứng. Để con trở tài bơi thuyền tài tình cho cô Hai xem nhé! Nào, đi Xuân Châu, kéo Gia Kỳ đợi lâu!...

CHƯƠNG 7

Hôm ấy, cuộc du ngoạn ở Bích Đàm phải kết thúc lúc năm giờ chiều để Thu Trân còn kịp trở về Đài Bắc đi làm đêm.

Cao Gia Kỳ dường như là con nhà giàu, xem lối xài tiền chẳng biết tiếc. Chàng bao ngay một chiếc xe lô hạng sang để bốn người cùng về Đài Bắc.

Về tới Đài Bắc, Cao Gia Kỳ muốn mời cô cháu Thu Trân đi cao lầu dùng cơm tối.

Vì không muốn người ta phải tốn kém thêm, Thu Trân viện cớ cần đến bệnh viện để khởi sự làm đêm từ sáu giờ để từ chối.

Cao Gia Kỳ xem đồng hồ tay, đề nghị:

- Bây giờ là năm giờ hai mươi phút, nếu dùng cơm tối e không kịp thật, nhưng ăn tạm một bữa lót lòng tưởng không đến nỗi trễ.

Dứt lời chàng chẳng chờ mọi người đồng ý hay không, cứ tự tiện bảo tài xế cho xe đến luôn tiệm ăn Lương Vị.

Thu Trân thầm cảm thấy Gia Kỳ có vẻ hơi ngang, mời người ta như cưỡng bách. Nhưng trong khi đó, Xuân Châu chẳng những không phản đối, lại tỏ ra rất cao hứng tán trợ, hiển nhiên mức độ thân nhau giữa hai người chẳng ít.

Thấy, vậy, Thu Trân không nỡ làm em mất hứng và cũng

muốn cho cuộc du ngoạn Bích Đàm chiều nay trọn vui, nàng mặc nhiên chấp nhận thuận vục đi ăn này.

Vừa vào tiệm, Cao Gia Kỳ cũng chủ động gọi ngay một loạt các món bánh bao, xú mại, hủ tiếu, mì, cháo... và chàng bắt thiệp mời ai nấy dùng. Suốt bữa ăn, chàng đối xử đặc biệt niềm nở và lễ độ với cô Hai và Thu Trân. Còn với Xuân Châu thì chàng lại chẳng khách sáo chút nào. Ngược lại, Xuân Châu cũng rất tự nhiên với chàng có những lúc lại chỉ trích chàng điều nọ điều kia nữa, nhưng chàng cứ luôn tươi cười, chớ chẳng hề nổi nóng.

Nói ngay ra, một thanh niên ôn hòa văn nhã như Cao Gia Kỳ, quả đúng là mẫu người dễ mến đối với phần đông các cô gái. Tuy nhiên, chàng chẳng làm sao động được con tim Thu Trân tí nào, vì nàng không thể một dạ hai lòng quên phụ Tường Phương.

Ăn xong bữa điểm tâm chiều, thì đã năm giờ năm mươi phút, Thu Trân không dấu được vẻ sốt ruột Xuân Châu liền... ra lệnh cắt đặt:

- Gia Kỳ! Anh đưa chị Thu Trân đến y viện còn tôi "hộ tống" cô Hai về nhà nghe!

Cao Gia Kỳ gật đầu "tuân lệnh" và mau mau ra đường gọi ngay hai chiếc xe lôi. Thu Trân không tiện lớn tiếng kêu Gia Kỳ lại để ngăn cản trước đông người. Nàng lại bị động thêm phen nữa, cùng lên xe đi với chàng, trong khi cô Hai và Xuân Châu ngồi chung chiếc thứ hai về nhà.

Đây là lần đầu tiên trong đời con gái, đã hăm bốn tuổi đầu, Thu Trân mới một mình ngồi chung xe với một chàng trai cùng lứa tuổi.

Con tim nàng đập rộn lên vì thấy... kỳ quá. Nàng có cảm tưởng như tất cả người qua kẻ lại trên đường phố đều chú mục nhìn vào nàng và chàng, để bảo nhau rằng chàng và nàng là đôi bạn tình hay một cặp phu thê trẻ mới cưới. Tim nàng nhảy càng mạnh, toàn thân nàng nóng ran, đôi má nàng đỏ bừng...

Suốt thời gian ngoạn thuyền tại Bích Đàm cũng như lúc đáp xe lô từ Bích Đàm về Đài Bắc, luôn luôn Cao Gia Kỳ nói năng rất lạnh lợi, hoạt bát. Bây giờ bốn người đã bớt đi hai, trên xe lô chỉ có chàng và Thu Trân, nàng đoán thế nào chàng cũng sẽ nhân dịp vắng vẻ, thuận tiện mà nói thật nhiều, có thể tỏ tình cùng nàng cũng nên. Nàng đâm lo ngại, vội ngấm ngấm chuẩn bị sẵn mấy câu trả lời cự tuyệt...

Nào ngờ thực tế lại trái hẳn ước liệu của nàng. Dọc đường, thủy chung chàng chỉ thốt hai câu vắn tắt, cần thiết mà thôi, còn thì cứ ngồi, nghiêm chỉnh nín lặng.

Từ chỗ nghỉ ngơi, nàng đổi sang phần nào có hảo cảm với chàng vì nhận thấy một thanh niên còn biết dè dặt, e thẹn trước nữ nhân như vậy là con người có tư cách, lễ độ, khác hẳn hạng mặt dày mày dạn, sỗ sàng, trót nhã. Nàng không khỏi thầm hối hận về sự hấp tấp xét đoán của mình vừa rồi.

Xe đỗ trước cổng y viện. Thu Trân mỉm cười:

- Cao tiên sinh, hôm nay chúng tôi đã làm tổn kém và nhọc công tiên sinh khá nhiều, khiến tôi rất áy náy.

- Ồ! Có chi, có chi! Tôi vẫn quen thực tình như thế.

Chàng vừa đáp khẽ, vừa lịch sự dìu nàng cùng bước xuống xe.

Thấy chàng có ý muốn đưa mình vào luôn công y viện. Thu Trân vội từ chối khéo bằng cách đưa tay cho chàng bắt và thốt lời cảm ơn, rồi hấp tấp tiến vô cổng ngay...

Chiều hôm sau, Thu Trân còn đang ở nhà, chưa đi làm thì thấy Xuân Châu về, đầy vẻ vội vàng:

- Ủa! Chiều nay bộ em không có giờ học sao?

Xuân Châu cười:

- Có chứ! Nhưng vừa mãn giờ là em lẹ lẹ về nhà ngay, vì sợ chậm chân một chút sẽ không được gặp chị.

- Em cần gặp chị có việc gì vậy?

- Để hỏi xem chị có cảm tưởng thế nào về Cao Gia Kỳ. Chị không chê Gia Kỳ chứ?

- Xuân Châu, hảo ý của em lo lắng cho chị, chị rất cảm kích, nhưng đáng tiếc là chị không nghĩ đến việc kết giao với bạn trai.

- Đến như cô hai, gần sáu mươi tuổi rồi mà cũng nhìn nhận việc chị có bạn trai chẳng hại gì kia mà!...

Xuân Châu làm như một nhà biện sĩ thuyết khách thời cổ, tiếp:

- Còn chị, là một phụ nữ có học thức ở thời đại tân tiến này, không lẽ tư tưởng không theo kịp ý nghĩ cởi mở của cô Hai?

- Nếu chị chưa có vị hôn phu, thì việc có bạn trai chẳng hại gì thật. Đây không phải là vấn đề tư tưởng cởi mở hay không mà thuộc về tục lệ luân lý đáng giữ gìn. Bất luận nam hay nữ, đều phải chuyên chính, trong sạch trong tình ái, chớ không

thể hời hợt, bừa bãi. Nếu chẳng giữ gìn đạo lý ấy, thì nam nữ trong xã hội sẽ xô bồ và giá trị của tình ái, của hôn nhân sẽ chẳng còn gì nữa cả?

Xuân Châu trầm ngâm:

- Lòi chị rất xác đáng. Nhưng, trường hợp của chị là trường hợp đặc biệt. Đã bảy tám năm rồi anh Tường Phương bạc hẳn âm hao. Đó không phải là thời gian ngắn ngủi gì. Vạn nhất anh ấy sẽ vĩnh viễn chẳng tìm lại chị, không lẽ chị cũng cứ vĩnh viễn chẳng kết hôn với ai hết? Em vẫn hiểu, đối với tình yêu chúng ta phải trung thành, chung thủy, song thực tế, chị với anh Tường Phương chưa hề làm đám cưới, đôi bên chưa từng được ràng buộc nhau bởi bất cứ một trách nhiệm hay quyền lợi nào, thì chị đâu thể ở đây mà đóng vai người vợ thủ tiết mãi mãi? Theo em đoán, anh Tường Phương chắc đã có vợ con rồi, tất nhiên không còn mặt mũi nào tìm lại chị nữa đâu.

Thu Trân nghe một nỗi thê lương dâng lên trong tâm hồn.

Nàng thầm thấy Xuân Châu đoán hữu lý, lập luận cũng đúng, vì giữa nàng với Tường Phương ngoài tình cảm qua thư từ, quả chẳng bị sự ràng buộc nào khác, đến mặt mũi nhau cũng chưa gặp gỡ trực tiếp một lần.

Nhân lúc Thu Trân cúi đầu lặng thinh, Xuân Châu lại tấn công thêm:

- Chị Hai! Theo em thấy thì Gia Kỳ là một thanh niên tài mạo song toàn, chí hướng và tư cách đứng đắn, rất xứng đáng kết giao bằng hữu với chị. Bữa nay, gặp em trong trường, anh ấy nhiệt liệt ca tụng, ái mộ chị. Em nhận không lầm là anh ấy đã thật tâm yêu chị rồi đấy. Tuy nhiên, tình cảm chỉ có nghĩa khi

được nảy nở song phương, nên em muốn biết chị có ấn tượng ra sao với anh ấy?

Thu Trân ngẩng lên, nhìn em bằng ánh mắt hoài nghi:

- Xuân Châu! Chị chợt thấy có điều hơi khó hiểu. Em thắng thắng khen Gia Kỳ về mọi mặt như thế, hai người lại là bạn học chung trường, lẽ nào giữa nhau chẳng đậm đà tình cảm, vì lẽ gì em không chọn Gia Kỳ làm đối tượng tình yêu cho chính mình mà lại đi giới thiệu cho chị?

- Ồ! Có chi là khó hiểu. Số nam sinh viên bạn học của em đâu phải chỉ có một mình Gia Kỳ, tất nhiên còn người khác, cũng rất tốt, rất đúng đắn, mà em có thể "lọt mắt xanh". Cho nên... phần em chưa vội, em muốn giải quyết vấn đề của chị trước, rồi mới tới em sau bởi vì chị lớn tuổi hơn em. Người con gái trên hăm bốn tuổi, tuy chưa là già song ngày tháng qua nhanh như bóng ngựa phi ngang cửa sổ, nếu không nghĩ xong vấn đề hôn nhân, e rằng chẳng mấy chốc đã chồng chất thêm năm ba tuổi nữa, thì thật là phí uổng tuổi xuân vô giá. Chị hai! Em không tán thành chút nào nếu chị cứ "thủ tiết" hoài đối với một người con trai đã bỏ quên chị. Thời đại này mà chị lại muốn chiếm huy chương "tiết hạnh khả phong" để trở thành xử nữ già ư?

Xuân Châu cố ý dùng phương cách "khích tướng" may ra làm chị mình quên được Tường Phương chẳng. Nhưng... Thu Trân bỗng bật cười thành tiếng:

- Làm một xử nữ già cũng chẳng xấu, ít ra vẫn có thể yên thân sống qua ngày, còn hơn là bơi lội trong bể khổ của nghịch cảnh gia đình, vốn đang đầy dẫy ở xã hội thời nay.

- Chị hai! Em không nói giỡn đâu! Em muốn chị thật tình cho

em biết, cảm tưởng của chị như thế nào đối với Cao Gia Kỳ?

- Nhân phẩm của Cao tiên sinh rất tốt. Nếu em định ý xây dựng hôn nhân với Gia Kỳ, chị sẽ hoàn toàn tán thành.

Thu Trân nói thật nghiêm trang, rõ từng tiếng một. Đôi má Xuân Châu bỗng đỏ bừng, dáng điệu thẹn thùa mất tự nhiên thấy rõ, khiến càng trở nên duyên dáng dễ thương.

Thu Trân liền tiếp lời:

- Xuân Châu, em vốn là một nữ sinh viên vừa xinh đẹp, vừa ngoan hiền, khả ái về mọi mặt. Chị tin là hằng ngày Gia Kỳ rất để ý em và chắc cũng đã từng theo đuổi em hơn ai hết. Như thế đã suốt bốn năm liền học chung, nhất định hai người đã thông cảm nhau sâu xa mà... nếu chị nhìn không lầm, ắt hẳn đã yêu nhau lắm rồi, phải không? Vậy mà nay em lại đem Gia Kỳ giới thiệu cho chị kết bạn, thật là một việc làm hiếm có.

Xuân Châu đã trấn tĩnh, đối đáp trôi chảy:

- Chị hai! Chị đoán đúng rồi! Em đã chẳng nói rõ với chị rồi là gì, trong trường số nam đồng học theo đuổi em thật ra khá đông, dù em có phép phân thân cũng không đủ thời giờ để nói chuyện yêu đương với từng người được; nhưng thật tình em có để ý vài ba người có nhân phẩm khá nhất, trong đó có Cao Gia Kỳ. Xin nhớ, "để ý" không có nghĩa là "yêu". Vậy, em giới thiệu Gia Kỳ với chị, đâu phải chuyện lạ, đâu có khó khăn gì mà em làm không được?

Thu Trân lại cười:

- Chị cần hỏi em một câu này mới được. Hóa ra trong trường còn có một nam đồng học khác được em coi còn trội hơn Cao

Gia Kỳ nữa và em đã chọn đó là đối tượng lý tưởng?

- Đúng vậy, lần này chị nói trúng phóc.

Xuân Châu cao hứng, cười khanh khách và hỏi tiếp ngay:

- Chị hai, bây giờ chị đồng ý kết bạn với Gia Kỳ chứ?

Chợt nhớ ra đã tới giờ đi làm, Thu Trân vội đứng dậy, vừa với tay lấy chiếc sắc, vừa ngo em mỉm cười chớ không trả lời, đoạn rào bước ra cửa.

Thu Trân đã được đổi ca làm ban ngày.

Mỗi chiều thứ sáu hàng tuần, Cao Gia Kỳ đều đến trước cổng y viện chờ đón nàng, có khi chàng vào luôn bên trong tìm gặp nàng, rồi cùng đưa nhau ra phố. Bữa thì chàng mời nàng đi xem xi nê, rồi mời đi ăn cơm tối. Bữa thì chàng chiều nàng, dắt nhau dạo công viên, hoặc ra ngoại ô phụ cần hứng mát...

Hai người chuyện trò về đủ thứ vấn đề mà phần lớn là chàng tùy theo hướng sở thích của nàng hơn là đề cập vấn đề theo ý riêng. Ngay đến cả những sự vật nào nàng không ưa, chàng cũng tinh tế, tuyệt đối chẳng bao giờ bàn tới.

Cao Gia Kỳ quả nhiên rất khéo chiều chuộng tâm lý bạn gái. Nhất cử nhất động của nàng đều lịch sự, nhã nhặn, và luôn luôn quan thiết chăm sóc Thu Trân thật chu đáo.

Mặc dù Thu Trân vẫn có ý thức tránh bàn vào vấn đề tình ái, song lối đối xử và tư cách đứng đắn của Gia Kỳ lại khiến nàng càng ngày càng tăng phần hảo cảm đậm đà với chàng.

Chàng thường cố vờ, khích lệ nàng, hiển nhiên đã đem đến cho nàng nguồn an ủi tinh thần rất lớn. Những ưu tư, phiền não trong tâm tưởng nàng dần dần tiêu tan hết. Trong vòng

hai tháng, nàng lên được ba kí lô, chứng tỏ thể chất nàng đã khang kiện khả quan, nhờ tinh thần thoải mái.

Tuy nhiên, trước như sau, nàng vẫn không coi chàng là người yêu, mà chỉ nhìn nhận là một người bạn tốt, thế thôi.

Ba tháng xuân quang đã qua thời tiết dần dần trở nóng, mùa Hạ đầy bức rức bức bối nó lù lù hiện đến.

Đạo này Xuân Châu học mãi miết, vì sắp thi mãn khóa, lại là niên khóa cuối cùng tốt nghiệp đại học – mà nàng thì muốn đậu hạng ưu, chiếm kỳ được danh dự đem về nhà, để xứng với bao nhiêu gian khổ bấy lâu, cùng lòng kỳ vọng tha thiết của Thu Trân, người chị cao quý nhất của nàng.

Hôm nay, đúng chu kỳ thường lệ - chiều thứ sáu – Cao Gia Kỳ lại đến y viện đợi rước Thu Trân.

Chàng ngờ ý muốn mời nàng đến nhà hàng Đại Lục, dùng cơm tây. Nàng ngại tốn kém cho chàng, hơi ngần ngại, nhưng chàng chí quyết thỉnh cầu mãi, nàng không đành từ chối nữa.

Trong phòng máy lạnh của nhà hàng, hai người ngồi đối diện nhau, quên đi tiết trời nóng bức bên ngoài. Dưới ánh đèn sáng, Gia Kỳ càng hiển lộ những nét mi thanh mục tú của một chàng thanh niên anh tuấn. Và Thu Trân, càng kiều diễm, duyên dáng bội phần.

Nhìn Gia Kỳ, thêm lần nữa Thu Trân ngấm ngấm đoán chàng không thể hăm bốn tuổi, mà chỉ hăm hai - đồng tuổi với Xuân Châu là cùng.

Nàng lại cảm thấy kỳ lạ tại sao Xuân Châu nói chàng hăm bốn tuổi mà chàng cũng không phủ nhận?

Vừa ăn, nàng vừa trầm ngâm nghĩ ngợi.

Thình lình Gia Kỳ lên tiếng:

- Thu Trân! Thu Trân đẹp lắm!

Lần đầu tiên chàng đổi cách xưng hô, gọi thẳng tên nàng. Và cũng là lần đầu tiên chàng mở đề bằng lời tán tụng nàng đẹp.

Quả quá bất ngờ! Đúng là một "biến cố"! Thu Trân kinh ngạc đến độ hoài nghi hai tai mình đâm ra nghễnh ngãng, nghe lộn.

Nàng nín thở, trở mắt nhìn chàng xuất thần.

Chàng đỏ rần mặt mày, như vừa uống mấy ly rượu mạnh. Nhưng chàng gắng trấn tĩnh, nở nụ cười kém tự nhiên, khẽ hỏi:

- Thu Trân không bằng lòng về lối xưng hô vừa rồi của tôi chăng?

- Giữa bạn bè với nhau, lại là bạn thân, người ta vẫn không dùng đến cách xưng hô tiên sinh, tiểu thư, ấy là chuyện thông thường.

- Thế thì... hay là Thu Trân không thích tôi ca ngợi Thu Trân đẹp?

Thu Trân cười:

- Có người khen tôi đẹp, tại sao tôi lại không thích? Có điều... tôi không khỏi lấy làm lạ...

- Thu Trân lấy làm lạ điều chi?

- Chúng ta thường gặp mặt nhau trong hơn hai tháng quen

biết giao dịch rồi, chả lẽ mãi tới ngày giờ này Gia Kỳ mới phát giác tôi bỗng dưng trở nên xinh đẹp?

-Ồ! Nếu thế thì Thu Trân không nên lấy làm lạ. Ngay lần mới gặp ở Bích Đàm, tôi đã nhận thấy Thu Trân là một cô gái mỹ lệ phi thường rồi, một vẻ đẹp thùy mị, đoan thực. Nhưng, hơn hai tháng qua, tôi không dám mạo muội ca ngợi, vì sợ Thu Trân giận...

Thu Trân cười thật ngọt ngào:

- Còn bây giờ Gia Kỳ không sợ tôi giận?

- Hơn hai tháng quen biết nhau, tôi hiểu Thu Trân chẳng những là người dồi dào tình cảm, lại rất có lý trí, là một cô gái kiên cường đúng mức. Thu Trân đã thường thường khích lệ tôi, hướng dẫn tôi... Tôi nhận thấy, được ở cạnh Thu Trân, quả thực tôi đã thu thập được nhiều điều bổ ích, chẳng kém ở học đường. Tôi ca ngợi Thu Trân đẹp, không phải chỉ ca ngợi nhan sắc bề ngoài mà thôi, tôi còn muốn nói đến cả nội tâm đẹp của Thu Trân... Tôi chưa từng thấy Thu Trân lúc giận sẽ ra sao, nhưng nếu có chộc cho Thu Trân nổi nóng, tôi cũng chẳng ngại bằng khi Xuân Châu giận, vì Xuân Châu mà nổi giận thì tôi bị nàng lớn tiếng chỉ trích toi bời...

- Gia Kỳ nói tốt cho tôi quá chừng! Thật ra tôi cũng rất cảm tạ Gia Kỳ, vì hơn hai tháng qua, tôi đã được Gia Kỳ khuyến khích, an ủi rất nhiều. Tôi xin ghi nhớ mãi tấm lòng tốt của Gia Kỳ.

- Thu Trân! Được nghe Thu Trân nói như vậy, tôi vô cùng cao hứng!...

Chàng hơi ngập ngừng một chút, rồi mạnh dạn tiếp lời,

nhưng lại cũng ngập ngừng:

- Hôm nay... hôm nay...

- Hôm nay thì sao?

- Hôm nay, tôi xin chân thành cầu hôn với Thu Trân, chẳng hay Thu Trân có bằng lòng không?

Thốt được bấy nhiêu, Gia Kỳ đã bùng đỏ mặt mày.

Thu Trân cũng ửng hồng đôi má và chưa kịp nghĩ ra lời nào khác hơn là khẽ hỏi lại:

- Gia Kỳ cầu hôn với tôi?

Rồi nàng từ từ cúi đầu nhìn xuống.

Gia Kỳ lộ hẳn vẻ băn khoăn. Tài ăn nói lưu loát của chàng chợt biến mất. Chàng chỉ còn biết ngồi im, không dám thở mạnh, trân trối ngó Thu Trân...

Sau một lúc bối rối, Thu Trân trấn tĩnh, lên tiếng:

- Gia Kỳ! Tôi xin hỏi Gia Kỳ câu này nhé. Tại sao Gia Kỳ không cầu hôn với em gái tôi?

Nghe hỏi, mặt Gia Kỳ càng đỏ. Và dù đang ngồi trong phòng máy lạnh, mà trên mí tóc góc trán chàng lại tươm mồ hôi hột. Nhưng chàng không tự hay biết như thế, cứ ngồi ngây ngời ra.

Thu Trân đưa tay mở chiếc hộp trên bàn, lấy một vuông khăn lông thấm nước hoa hấp nóng, đặt vào tay Gia Kỳ.

Như sự tỉnh cơn mộng, chàng dùng vuông khăn lau mồ hôi trán.

Thu Trân vội tiếp lời:

- Gia Kỳ! giữa Gia Kỳ với em gái tôi đã từng hiểu biết nhau suốt bốn năm dài đồng học, còn với tôi, chỉ mới quen vài tháng nay. Cố nhiên sự cảm thông cũng có chỗ khác biệt nhau. Tôi tin là Gia Kỳ với Xuân Châu đã thông cảm nhau sâu xa. Chẳng hạn, bằng một câu nói vừa rồi của Gia Kỳ rằng: "Xuân Châu mà nổi giận thì tôi bị nàng lớn tiếng chỉ trích toi bời", cũng đủ hiểu hai người thân thiết nhau đến độ nào rồi, vì nếu chẳng thân đúng mức, nếu không quan tâm nhau thực sự, thì đâu thể có cử chỉ như thế với nhau được... nếu Gia Kỳ với Xuân Châu chỉ là bạn bè hơi hợt tầm thường thì Xuân Châu không khi nào dám chỉ trích Gia Kỳ và ngược lại Gia Kỳ cũng không thể chấp nhận sự chỉ trích ấy, phải không?

Gia Kỳ mỉm cười:

- Thu Trân nói thế để làm gì? Tôi đang đặt vấn đề một đằng thì Thu Trân lại bàn về một nẻo. Hiện tôi đang cầu hôn với Thu Trân chớ đâu phải bình phẩm về sự quen biết thân hay không giữa Xuân Châu với tôi.

Thu Trân càng trở nên tự nhiên, bình tĩnh. Nàng nhìn Gia Kỳ, cười thật tươi:

- Gia Kỳ! Thiết tưởng Gia Kỳ cũng nên hiểu vì sao hơn hai tháng nay tôi đều giữa đúng hẹn chiều thứ sáu hàng tuần, để cùng đi chơi đó đây với Gia Kỳ.

- Ồ! Đó là... đó là...

Chàng hơi khựng lại một chút, đoạn thành thật đáp:

- Như thế vì, ít ra, tôi cũng đã được Thu Trân có đôi phần thiện cảm.

Thu Trân khẽ lắc đầu:

- Thiện cảm với Gia Kỳ thì có thật, nhưng không phải vì có thiện cảm mà tôi sốt sắng tiếp nhận sự hẹn hò đều đều như thế đâu.

Nàng lại tươi cười, rồi nghiêm chỉnh tiếp:

- Mà dụng ý của tôi là muốn có những dịp thế, để quan sát, tìm hiểu kỹ càng nhân phẩm, tư cách của Gia Kỳ. Hơn hai tháng qua, tôi nhận ra Gia Kỳ không có khuyết điểm gì đáng kể, khiến tôi hết sức vui mừng, vô vàn an ủi. Tôi mừng cho chuyện chung thân hạnh phúc của em gái tôi. Xuân Châu mà xây dựng gia đình với một người tốt như Gia Kỳ thật là một nguồn an ủi vô biên cho tôi. Tôi tin rằng Gia Kỳ sẽ rất xứng đáng là một người chồng hoàn toàn, cho Xuân Châu trao thân gởi phận.

Nét mặt Gia Kỳ nhăn nhó cười không ra cười, cứ đưa tay vuốt tóc sau gáy:

- Thu Trân, nghĩa là Thu Trân chẳng hề yêu tôi?

- Ồ! Tôi rất yêu Gia Kỳ. Tôi xin lập lại, tôi rất yêu Gia Kỳ! Nhưng, từ ngữ "yêu" vốn rất rộng nghĩa. Tôi yêu cái tình ý chân thành, nhân phẩm đứng đắn của Gia Kỳ và đã hoàn toàn coi Gia Kỳ là một người anh rất tốt. Gia Kỳ! Cả Gia Kỳ lẫn Xuân Châu đều sắp thi tốt nghiệp tới nơi rồi. Bốn năm đồng học với nhau, kể cũng là thời gian khá đầy đủ cho Gia Kỳ với Xuân Châu hiểu biết nhau sâu xa, tôi biết là chuyện tình cảm của hai người rất tốt đẹp, đậm đà, ấy là điều đáng

mừng lắm. Dù sao thì hai người cũng nên có chương trình chung, sau khi tốt nghiệp đại học chứ! Gia Kỳ, tôi mong rằng Gia Kỳ hãy đem tình nghĩa dành cho tôi mà tập trung vào em gái tôi, được thế, tôi sẽ mang ơn Gia Kỳ mãi mãi. Nếu Gia Kỳ còn bảo rằng yêu tôi mà quên đi mối tình thâm thiết đối với Xuân Châu thì, thú thật, tôi sẽ rất buồn. Gia Kỳ! Xin hãy nghe theo lời tôi, nhé! Từ nay, Gia Kỳ cũng không nên đến tìm tôi nữa, vì thời gian qua tôi đã tìm hiểu khá đầy đủ về Gia Kỳ rồi, tôi hết sức an tâm cho Xuân Châu, đã có một người yêu và sẽ là người chồng tương lai, rất xứng đáng như Gia Kỳ. Tôi an tâm, vì tin rằng Gia Kỳ sẽ vĩnh viễn chiếu cố Xuân Châu trên đường đời.

Mặt Gia Kỳ không còn đỏ nữa. Chàng ngồi thừ ra, trầm mặc như đang nghĩ ngợi lung lắm.

Khá lâu, thỉnh linh từ khóe mắt chàng trào ra mấy giọt lệ.

Thu Trân cực kỳ áy náy, hỏi gấp:

- Sao Gia Kỳ lại rơi lệ? Gia Kỳ đau buồn lắm chẳng?

Bất thần Gia Kỳ thò tay sang, xiết chặt tay Thu Trân, giọng hơi rung vì kích động:

- Thu Trân! Không phải đau buồn, mà tôi quá cảm động, vì thật không thể ngờ tình tỷ muội của Thu Trân với Xuân Châu lại cao cả, vĩ đại đến mức tối thượng! Thu Trân thật phi thường! Mà Xuân Châu cũng phi thường lắm.

Thu Trân không khỏi ngơ ngác:

- Ủa! Gia Kỳ nói gì tôi chưa hiểu? Có thể nói rõ hơn không?

- Ồ! Không... không có chi! Tôi... tôi... nhận thấy Thu Trân hết

sức thương yêu Xuân Châu...

Chàng đâm lúng túng, như cố khóa lắp, che dấu một chuyện gì vậy.

Thu Trân cúi đầu, không hỏi thêm, nhưng không ngớt suy nghĩ về lời vừa rồi của Gia Kỳ.

Và nàng sức đoán ra, có thể đây là một màn kịch mà Xuân Châu chính là đạo diễn. Nếu không sao Gia Kỳ lại sơ hở thố lộ câu nói ấy? Phải chăng do uy lực của tình yêu, Gia Kỳ đã bị Xuân Châu sai khiến tiến hành cuộc cầu hôn với mình?... Nghĩ đến đây, tự dưng nàng cũng rơi nước mắt.

Gia Kỳ hoảng hốt:

- Thu Trân... sao lại... như vậy?

- Cao cả, vĩ đại không phải là tôi, mà là em gái tôi. Tôi cũng đang cảm động, có lẽ giống như sự cảm động của Gia Kỳ.

Gia Kỳ lộ vẻ bất an và dường như hơi thẹn, không dám ngó thẳng Thu Trân.

Từ phút giây này trở đi, hai người không ai nói thêm lời nào nữa, cứ lặng lẽ ăn đến xong bữa cơm, mà chẳng biết ngon là gì.

Mọi khi, sau lúc đi ăn xong, hai người lại đưa nhau đi dạo một vài vòng công viên, rồi mới tạm biệt. Nhưng lần này, chàng chẳng mở lời yêu cầu, mà nàng cũng càng không muốn nhắc tới chuyện đi dạo.

Hai người chia tay, Gia Kỳ vội gọi một chiếc xe lôi cho Thu Trân về nhà. Chàng đứng nhìn theo cho đến khi chiếc xe khuất hẳn vào một ngõ rẽ.

Thu Trân về tới nhà thì thấy em còn đang cắm cúi ngồi học.

Xuân Châu ngẩng lên nhìn chị, đặt bút xuống, tươi cười hóm hỉnh. Thu Trân kéo ghế ngồi đối diện em, nói ngay:

- Cô bé khỏi dòm tôi mà cười, để tôi nói cho nghe, Gia Kỳ bỗng nhiên mới vừa hỏi ý cầu hôn tôi rồi đấy.

Xuân Châu cười càng tươi:

- Chị đã chấp thuận?

- Em đoán thử xem?

Vừa nói, nàng vừa đứng lên, thay y phục, mặc đồ ngủ.

- Chị hai! Gia Kỳ đã thành thật cầu hôn, chắc chị đã chấp thuận rồi phải không?

Thu Trân cài cửa phòng rồi quay trở lại, vừa buộc dây thắt lưng áo ngủ, vừa nhoẻn cười:

- Em lại hay đùa dai nữa rồi. Bộ em quên rằng chị đã có vị hôn phu từ lâu rồi sao?

- Ồ! Nếu không có thiện cảm với Gia Kỳ, thì hai tháng nay chị đã không đi chơi chung với anh ấy. Vậy mà chị nỡ từ chối. Thế nào Gia Kỳ cũng đau khổ vì thất vọng.

- Không đến nỗi như thế đâu. Chị với Gia Kỳ mới biết nhau chưa lâu, thực ra cũng chưa nảy nở tình yêu, thì có lý đâu Gia Kỳ đau khổ vì thất vọng. Chị đã nói thẳng với Gia Kỳ, từ rày đừng đến tìm chị nữa.

Dứt lời, nàng trở gót đi thẳng vào buồng rửa mặt.

Chập sau, lúc nàng trở ra, thì Xuân Châu đang chống khuỷu tay trên bàn, ôm cằm, ngồi đăm chiêu xuất thần.

Thấy em lộ vẻ không vui, nàng bật cười thành tiếng.

- Chị cự tuyệt Gia Kỳ cầu hôn thì ăn nhằm gì mà coi bộ em ưu tư vậy?

Xuân Châu lườm chị:

- Chị đã làm khổ người em giới thiệu.

Thu Trân nắm tay em kéo lại giường:

- Chúng ta đi ngủ thôi. Thực ra, em bất tất phải lo cho Gia Kỳ, vì trong tâm khảm y đã có sẵn hình bóng một người yêu từ lâu rồi, nay dầu chị cự tuyệt, y cũng chả đến nỗi đau khổ thất vọng đâu.

- Há? Sao chị biết thế? Y có người yêu khác ư? Chính y nói thế hả?...

Xuân Châu hỏi dồn, đầy hoang mang.

- Y không có nói, nhưng chị đoán biết.

Xuân Châu thở phào một hơi, ngồi xuống mép giường.

Thu Trân hôn vào má em mấy cái liền, đoạn ngã lưng xuống nệm, vừa bảo:

- Em đừng băn khoăn nghĩ ngợi gì hết về sự phiền muộn của chị. Chị đã hết buồn rồi. Chị đang lạc quan yêu đời lắm.

Xuân Châu chẳng nói năng gì hết, cũng nằm xuống, làm như muốn ngủ.

Tuy nhiên, chẳng ai ngủ được cả. Xuân Châu cứ lẩn qua trở lại hoài, như đang bức rức vì một ý nghĩ gì.

Thu Trân bỗng ứng tiếng:

- Em à!

- Hò?

- Vừa rồi em có ý trách sao chị đã ưng thuận hẹn hò đi chơi chung với Gia Kỳ hơn hai tháng nay mà bây giờ lại cự tuyệt lời y cầu hôn? Thực ra, thời gian qua chị đã thay mặt em, để quan sát nhân phẩm của Gia Kỳ đó. Ngay từ đầu, chị đã đoán Gia Kỳ vốn là người yêu của em, vì xuyên qua thái độ của em đối với y, hiển nhiên giữa hai người đã thân thiết nhau lắm rồi. Tuy nhiên, chị vẫn chưa hiểu tại sao em lại liều lĩnh đem cả người yêu của mình mà nhường cho chị? Ấy là dụng ý gì vậy?

Xuân Châu không trả lời.

- Em! Em đối với chị như thế, khiến lòng chị cảm kích không biết nói sao cho vừa. Nhưng, một thời gian qua, cho đến bây giờ, chị với Gia Kỳ thực tình không phát sinh yêu đương được, mà chị chỉ xem Gia Kỳ là một người bạn tốt, một người em đứng đắn thế thôi. Hơn hai tháng quan sát, chị đi tới kết luận, Gia Kỳ quả là một thanh niên ưu tú, em mà kết hôn với Gia Kỳ thì thật xứng đôi; được thế, chị sẽ vô cùng an tâm, vô cùng vui mừng.

Xuân Châu ửng hồng đôi má.

- Chị hai! Chị đã biết rõ rồi, em cũng chả dẫu, chả chối cãi nữa. Có điều này... giả sử chị em mình đồng kết hôn một chồng, chị có chịu không?

- Ái chà! Tại sao em lại nhắc tới điều đó làm chi?

- Mấy năm trước, há chị đã chẳng từng nói với em là chị em mình cùng chung hoạn nạn, cùng chung phú quý, cũng có thể cùng chung hạnh phúc tình ái! Chị hai, chị thử nghĩ, ngay từ ngày ấy, chị đã sẵn sàng đem tình yêu vị hôn phu mà sẻ một nửa cho em, thì tại sao bây giờ em không thể nhường hẳn mối tình của em cho chị?

Thu Trân vừa cảm động, vừa buồn cười:

- Vậy là chị đã đoán hoàn toàn đúng rồi. Có phải em đã bức bách Gia Kỳ cố gắng kết thân xây dựng tình yêu với chị?

- Vâng, Gia Kỳ hoàn toàn nghe theo lời em.

- Y bằng lòng cưới cả hai chị em chúng ta ư?

- Ban đầu thì Gia Kỳ lộ vẻ khó xử. Nhưng em bảo, nếu không chịu vậy, thì cũng đừng hòng kết hôn với em. Chàng không có cách nào hơn, đành tuân theo ý em. Và rồi, sau ngày em giới thiệu chị với chàng quen nhau, chẳng những chàng hoàn toàn nguyện ý thực hiện giải pháp của em, tức thành hôn với cả hai chúng ta, mà chàng còn hết sức sùng bái chị. Chàng từng thú nhận với em, rằng chị vừa đẹp hơn em, vừa ôn nhu hiền hòa hơn em, nói tóm, chàng ca tụng chị là một phụ nữ khả ái nhất trên đời. Và thực tâm chàng đã yêu chị. Bây giờ chị lại từ chối lời chàng cầu hôn, chàng thất vọng đau khổ thật đấy.

- Chị không tin Gia Kỳ đã dám nói như thế trước mặt em.

- Bộ em dám nói dối chị à? Giữa em với Gia Kỳ, chẳng chuyện gì là úp mở, quanh co cả. Hễ bữa trước chàng đi chơi với chị ra sao, là liền hôm sau chàng kể rành mạch lại cho em nghe

ngay.

- Thế mà em không nổi nóng ư?

- Tại sao em phải nổi nóng? Chàng ca tụng người chị yêu quý nhất của em, là quá đúng, là thật trăm phần trăm, em cảm tạ chàng còn không hết, chớ giận người ta là giận cái gì? Chẳng điểm nào em có thể sánh kịp chị hết, từ dung mạo, tánh tình, đến cả trình độ hiểu biết, chị đều vượt hẳn em, em lấy làm hãnh diện sung sướng.

Thu Trân biết rõ là em mình đang nói bằng tất cả chân tình tỷ muội, một chân tình mà nàng nhận thấy có lẽ trên đời này không có người em gái thứ hai nào chí thiết, trọn dạ như Xuân Châu.

Nàng ghì chặt em vào lòng:

- Em không tiên liệu, nếu việc đó thành sự thực thì hậu quả sẽ nghiêm trọng thế nào sao?

- Không cần phải tiên liệu, vì em muốn trở nên sự thật kia mà. Còn hậu quả, bất luận ra sao, em cũng sẵn sàng chấp nhận. Nhưng em tin chắc là sẽ không có gì nghiêm trọng, bởi em biết chị thương em còn hơn cả thương bản thân chị, thì đâu bao giờ chị làm khổ em.

Thu Trân chẳng còn biết nói gì hơn. Đúng ra nàng không thể thốt nên lời. Nàng ôm em bật khóc.

- Chị hai! Đừng khóc! Chị buồn em sao?

- Chị khóc vì sung sướng, vì được hưởng tình thương của em, một tình thương thần thánh!

- Chị hai! Chị đừng cự tuyệt Gia Kỳ nữa nghe! Để chị em

mình vĩnh viễn gần gũi, vĩnh viễn chung sống với nhau, nghe!

- Ý của em dù chân thành, song không hợp lý, chẳng hợp pháp. Huống chi, lòng chị vẫn yêu Tường Phương và không yêu Gia Kỳ. Còn việc chị em mình vĩnh viễn muốn gần nhau, thủng thẳng rồi chúng ta sẽ nghĩ ra biện pháp, đừng lo.

Nào ngò thành linh Xuân Châu nổi giận:

- Thì ra, ngày nào chị nói cùng chung tình yêu với em, chỉ là nói dối, chớ thật ra, chưa chắc chị đã dám đem anh Tường Phương san sẻ cho em.

- Em trách oan cho chị rồi. Ngày đó, chị nói chuyện chung tình yêu, là vì em cũng yêu Tường Phương, tức chị sẵn sàng chấp nhận một sự hợp tình hợp lý. Còn nay, sự việc không giống nhau, chị lại không yêu Gia Kỳ kia mà. Đấy, em thử gẫm xét xem lời chị nói có đúng không?

- Chị nói rất đúng. Chị vẫn chung thủy không quên mối tình cùng anh Tường Phương, em nhìn nhận chị quả là một người con gái cao thượng. Còn em, kể ra, ấu trĩ quá, đi cưỡng bách tình cảm của chị, thật là một chuyện đáng tức cười.

- Không! Đó không phải chuyện đáng tức cười đâu. Mà chị cho đó là một sự kiện không tâm thương, chỉ có người con gái phi thường như em mới dám hy sinh như thế!... Xuân Châu, chị thấy Gia Kỳ quả là một chàng trai rất tốt, sẽ cần cho cuộc đời em, vì Gia Kỳ sẽ là người chồng gương mẫu, chắc chắn đem hạnh phúc đầy đủ cho em. Có điều, tiện đây, chị lấy tư cách làm chị, khuyên em một lời, trước mặt người chồng hảo tâm trung thực như thế, đừng bao giờ em tự tỏ ra là thông minh mà cứ chỉ trích chồng thế nọ thế kia. Làm thế là tự phá

hoại trầm trọng hạnh phúc vợ chồng đấy. Ở cương vị người vợ, tuyệt đối đừng gây tổn thương lòng tự trọng của chồng, hết sức tai hại. Em là người thông minh thiết tưởng chị chỉ nói bấy nhiêu cũng đã hiểu rồi. Tóm tắt, Gia Kỳ là người bạn đời rất quý của em, em nên xứng đáng với chàng, chị xin nhiệt thành chúc lành hai người...

Xuân Châu chẳng đợi chị nói dứt, đã gục đầu vào vai chị mà khóc.

Thu Trân nhẹ nhàng vuốt lưng và hôn lên mái tóc em.

CHƯƠNG 8

Kể từ sau bữa ăn tối ở nhà hàng Đại Lục trở đi, quả nhiên Cao Gia Kỳ nghe theo lời Thu Trân, không đến y viện tìm gặp nàng nữa.

Có một lần, Thu Trân từ y viện về nhà, bỗng ngó thấy Cao Gia Kỳ và Xuân Châu song song bên nhau, đi trên hè phố, lẫn lộn trong đám đông người đi đường.

Xem hai người không ngớt tươi cười, Thu Trân hiểu là cả hai đang boi lội trong dòng suối yêu đương tuyệt diệu, nên nàng không muốn làm rộn, lặng lẽ đi sang ngõ khác ngay, với cả một niềm vui dâng lên trong tâm hồn...

Thu Trân muốn bình yên trong nếp sinh hoạt của một cán sự điều dưỡng và nhẫn nại nuôi hy vọng sẽ có ngày tái ngộ tương phùng với Tường Phương.

Nhưng, xem chừng một người con gái đang độ xuân thì, dù muốn tránh sóng gió trong xã hội này không phải là chuyện dễ.

Trong y viện Thu Trân giúp việc, có một ông bác sĩ trưởng phòng y vụ, bấy lâu nay vốn rất hiếu sắc, hảo ngọt. Đàn ông trên bốn mươi tuổi như ông ta mà rất hiếu sắc không phải là chuyện lạ, dù cho ông ta muốn! "tán" ai cũng có quyền.

Nhưng, khổ nỗi, ông ta đã có vợ, có con hăng đàn hàng đồng rồi, mà cứ thích trở mồi o bế gái đẹp để... chơi hoa cho biết

mùi hoa, vì tự hào cái địa vị của mình vốn thừa điều kiện để làm như vậy.

Và, tiện hơn hết, sẵn trong y viện lúc nào cũng có khá đông những nữ cán sự điều dưỡng trẻ đẹp, ông ta hay dỏ thói tán tỉnh.

Ông ta đã tán ai, thành công hay thất bại, đó là chuyện riêng của ông ta, lâu nay Thu Trân không hề tò mò để ý tới làm chi.

Nàng chỉ buộc lòng phải biết tới là vì mới đây, ông ta bỗng dưng đeo đuổi nàng.

Ông ta lại lợi dụng chức vụ ông vào việc đeo đuổi này.

Nhân vì bác sĩ viện trưởng tuổi đã già, sức khỏe yếu kém, mấy lúc sau này cứ vắng mặt luôn, mọi công việc trong y viện tư của ông phải ủy thác cho ông bác sĩ trưởng phòng y vụ trông nom điều hành hết.

Ông trưởng phòng y vụ, quyền viện trưởng này bảo Thu Trân, khi rảnh giờ làm, phải nán lại, để gặp riêng ông ta, bàn chuyện công tác.

Từng giúp việc tại y viện này bốn năm năm rồi, nên Thu Trân rất rành về các công tác và hiểu biết khá giỏi về thuốc men; nàng lại giữ nhiệm vụ trưởng ban cán sự điều dưỡng, thành thử ông quyền viện trưởng muốn bàn công tác với nàng là phải, nàng không thể từ chối được.

Ông ta mời nàng xuống câu lạc bộ dùng cơm, để thảo luận luôn. Nàng tuân theo, vì đây cũng là sự thường.

Nào ngờ, chẳng nghe ông ta bàn công tác gì cả, mà lại... tỏ tình với Thu Trân, ngỏ ý muốn... cưới nàng.

Thu Trân điềm đạm:

- Thừa bác sĩ, được bác sĩ chiếu cố, tôi rất vinh hạnh, đáng tiếc tôi có hôn phu rồi ạ.

Ông lạnh lùng:

- Đó là lý do từ chối không vưng. Nếu thật có hôn phu và nếu quả tình cô nhất tâm chung thủy với y, tại sao cô lại thường đi chơi với anh chàng họ Cao hoài vậy?

Thu Trân cố nén tức giận:

- Ủa! Thì ra bác sĩ để ý quá kỹ đến việc riêng của tôi nhỉ? Nhưng bác sĩ đã lầm rồi. Người họ Cao ấy là bạn học hay cũng có thể gọi là vị hôn phu của em gái tôi đấy.

- Hừ! Hôn phu của em gái tức là em rể mà đi chơi với chị vợ, thật khó tin, thật đáng tức cười.

- Thừa bác sĩ, bất luận tin hay không, thiết tưởng đó cũng là chuyện riêng của tôi. Bây giờ, xin bác sĩ cho biết cao kiến về công tác mà bác sĩ định bàn với tôi.

- Ô kìa! Tôi nói đùa một chút mà cô giận sao? Này, cô Thu Trân, thật tình tôi rất yêu cô, tôi quyết cưới cô, vì chỉ có cô mới xứng đáng làm vợ tôi. Tôi hy vọng, rồi sẽ có ngày bà vợ già bệnh hoạn ở nhà của tôi sẽ chết. Chừng đó, tôi sẽ mở riêng một bệnh viện, còn to hơn bệnh viện này nữa à Thu Trân sẽ nghiễm nhiên là bà chủ, chúng ta cùng khai thác cơ sở sinh lợi, tha hồ lên xe xuống ngựa. Thu Trân chấp thuận nhé? Nếu Thu Trân một mực cự tuyệt thì từ nay về sau, giữa chúng ta e rằng mất vui đi, tình trạng làm việc chung ở đây sẽ khó khăn chẳng ít.

Thu Trân còn lạ gì câu sau cùng ngụ ý đe dọa của ông ta, nàng vẫn ôn tồn:

- Hôn nhân là chuyện hệ trọng. Tôi hoàn toàn không ngờ hôm nay bác sĩ đặt vấn đề như vậy, nên thật khó mà có sự lựa chọn dứt khoát ngay được.

- Phải, phải!... Vậy thì mai hay một, Thu Trân trả lời cho tôi cũng được, miễn là Thu Trân đừng để tôi thất vọng.

- Vâng, tôi sẽ có câu trả lời sớm...

Thu Trân vội vã cáo từ. Vừa đi, nàng vừa nghĩ đến lời đe dọa của ông ta. Đó không phải là đe dọa suông. Ông ta sẽ cho nàng thất nghiệp như chơi.

Nàng chợt nghĩ ra một cách, liền gọi xe đến luôn đằng tư thất của ông bác sĩ già, viện trưởng.

Lần thứ nhất, nàng mới đến đây. Suốt những năm nay, viện trưởng đối với nàng rất tốt, coi nàng như con cháu và cũng rất trọng nể nàng.

Tối nay, thành linh thấy nàng đến thăm, ông ngờ ngay, ắt phải có chuyện gì đặc biệt, ông niềm nở mời nàng ngồi và hỏi ngay có sự.

Thu Trân lễ phép:

- Thưa bác sĩ viện trưởng, hôm nay cháu đến trước là vấn an bác sĩ viện trưởng, sau nữa, cháu xin bác sĩ viện trưởng cho phép cháu được nghỉ việc. Kể từ ngày mai, cháu sẽ không thể đến giúp việc ở bệnh viện của bác sĩ nữa.

- Cô tìm được chỗ làm khác ưng ý hơn chẳng?

- Thưa không ạ.

- Thế cô chuẩn bị kết hôn chẳng?

- Thưa, không phải ạ.

- Ái chà!... Thế thì tại sao? Thu Trân, nếu cô coi tôi như bậc trưởng thượng, tưởng cô có thể cho tôi rõ vì nguyên nhân nào chứ? Đã năm năm rồi, cô đã phục vụ rất tích cực, đắc lực; cô đã có công không nhỏ đối với bệnh viện. Thực ra, tôi cũng đối xử không đến nỗi tệ, chắc chẳng có chi khiến cô bất mãn chứ? Đáng tiếc mấy lúc gần đây, vị bệnh, tôi ít đến bệnh viện, chẳng hay đã xảy điều gì bất thường, uẩn khuất cho cô chẳng?

- Thưa bác sĩ, viện trưởng, thực tình cháu chỉ muốn được phục vụ nghề nghiệp dưới sự hướng dẫn đáng kính của bác sĩ viện trưởng, chớ chưa bao giờ nghĩ đến việc xin nghỉ cả. Nhưng... phải chi đừng xảy ra chuyện đáng tiếc...

- Cô Thu Trân, tánh tôi hay bồn chồn, gấp rút, xin cô nói ngay cho tôi biết, chuyện đáng tiếc như thế nào đã xảy ra? May ra tôi còn có thể giải quyết ổn thỏa được chẳng?

- Thưa bác sĩ, xin miễn cho cháu khỏi nói nguyên do ấy ra, vì chẳng ích gì. Cháu hy vọng, trong tương lai, bất cứ lúc nào thuận tiện, cháu xin sẽ có cơ hội trở lại phục vụ ở bệnh viện của bác sĩ.

Dù Thu Trân không nói ra, nhưng ông cứ hỏi mãi, bắt buộc dĩ nàng phải lược kể lại sự tình.

Ông nổi giận đến phát run. Thu Trân đâm lo, vội khuyên nhủ hồi lâu.

Ông ngòai dần, thở dài:

- Tôi thà được cộng tác với một cán sự trưởng điều dưỡng có phẩm hạnh học thức, biết khắc khổ nhẫn nại, vị tha, chớ không cần một bác sĩ y vụ trưởng vô tư cách, vô đạo đức! Nhưng, thật là khổ cho tôi. Chừng vài năm nay, tình trạng kinh tế gia đình tôi sa sút, nên tôi có chấp thuận cho ông ta bỏ vốn hùn vào công việc khai thác bệnh viện. Nói cách khác, bệnh viện của tôi hiện nay, đã có gần phân nửa là của ông ta! Hừ, lợi dụng tình thế, trắng trợn vô liêm sỉ, bất nhã bất chánh với người làm công cho mình! Làm sao đây?...

- Thừa bác sĩ viện trưởng, xin cũng không nên áy náy chuyện ấy làm chi. Cháu dù rời bệnh viện này, nhưng rồi sẽ tìm một bệnh viện khác, vẫn tiếp tục sứ mạng phục vụ bệnh nhân, tức ý nguyện của cháu vẫn chẳng dờ dang...

Ông chợt sáng mắt lên, ngắt lời:

- À! Thế này vậy. Cô Thu Trân, nếu cô không từ chối, tôi xin viết cho cô một thư giới thiệu, cô cứ đến gặp bác sĩ giám đốc bệnh viện Nhân Ái, chắc chắn cô sẽ có một chỗ làm xứng đáng ngay, vì ở đó đang cần cán sự điều dưỡng giàu kinh nghiệm và lương tâm. Được rồi! Để tôi viết thư ngay nhé. Sáng mai, tôi lại sẽ gọi điện thoại sang đó, nói thêm. Bác sĩ giám đốc vốn là chỗ bạn thân của tôi mà.

oOo

So với chỗ làm cũ thì Thu Trân nhận thấy bệnh viện Nhân Ái quả qui mô to lớn và tối tân hơn nhiều.

Nàng được thu dụng và số lương cũng cao hơn. Có điều, nàng không được hoàn toàn thỏa mãn, vì nơi này thiếu tính

cách bình dân đại chúng, mà gần như là một bệnh viện chỉ chuyên phục vụ hạng bệnh nhân nhiều tiền mà thôi.

Tuy nhiên, hoàn cảnh nàng không thể thất nghiệp nằm nhà được, âu là cứ chấp nhận sở làm mới cái đã.

Hay biết vụ Thu Trân thay đổi chỗ làm, Xuân Châu "nổi sùng", đòi thân hành đến kiểm ông bác sĩ "dê" nọ, để chinh cho ông ta một trận. Thu Trân phải la rầy, Xuân Châu mới hậm hực bỏ qua.

Nhân đây, Xuân Châu càng thấu rõ mối tình sắt đá, trung hậu của chị đối với Tường Phương, dù biển cạn non mòn nhưng tình vẫn không phai.

Ngoài mặt Xuân Châu không nói gì lại âm thầm đi đăng báo thêm một thời gian nữa, nhấn tin tìm Tường Phương.

Đồng thời, Xuân Châu còn viết một truyện ngắn, lấy Thu Trân làm vai chánh và các tình tiết trong truyện đều gần giống y như những sự thật liên quan đến Thu Trân, như hoàn cảnh mồ côi mẹ, tâm hồn cao thượng, chung thủy với người yêu "chỉ phúc vi hôn", chí thiết trong tình tỷ muội và hết lòng hết dạ phục vụ bệnh nhân... Sau cùng, nhấn nhủ Tường Phương, nếu đã về Đài Loan hãy mau đến tìm người con gái đáng yêu đang quý kẻ trên; hoặc còn ở nơi nào xa xăm, cũng nên liên lạc thư từ... Truyện ngắn này, Xuân Châu viết thật hay, thật rung cảm, được một tuần báo nhiều độc giả nhất đăng tải. Mặc dù Xuân Châu chẳng hài đích danh Tường Phương hay nêu tên thật Thu Trân, nhưng bất luận người trong cuộc nào khi đọc tới cũng hiểu ngay.

Ban đầu Thu Trân không hay biết, đến khi đọc báo, mới rõ. Nàng cảm động vô hạn và cũng lấy làm vui mừng, vì nhận

thấy văn tài của em gái tiến bộ vượt bậc...

Thấm thoát đã tới tháng sáu, một tháng nóng bức nhất trong năm. Nhưng, cũng nhằm tháng này, Xuân Châu đậu tốt nghiệp đại học hạng ưu.

Xuân Châu hết sức mừng, Thu Trân vô cùng hân hoan an ủi.

Trường tổ chức lễ tốt nghiệp. Vì Xuân Châu là một nữ sinh viên ưu tú cả về phẩm hạnh lẫn học vấn nên nhà trường trình trọng mời cho kỳ được đại diện phụ huynh tham dự buổi lễ. Chẳng thể từ chối, Thu Trân phải đến dự và lại phải lên phát biểu cảm tưởng.

Nàng không biết "diễn thuyết" như thế nào hơn là cứ thực tình nói về hoàn cảnh của chính chị em nàng, không phải để tự đề cao, mà cốt ý nhấn mạnh tác dụng vĩ đại của tình yêu thương anh chị em và tình tương thân tương trợ của bằng hữu, chính nhờ tình cốt nhục mà chị em nàng đã thu hoạch một số kết quả khích lệ như hôm nay. Nàng cổ vũ mọi người nên thương yêu nhau, để mỗi người tự thấy yêu đời và cuộc đời sẽ giảm đi thù hận, tội ác.

Vì thật sự cảm động, nàng nói rất hay, khiến cử tọa hoan hô nhiệt liệt...

Chiều hôm sau, vừa tan giờ làm, Thu Trân sắp rời bệnh viện ra về thì đột ngột Cao Gia Kỳ xuất hiện. Chàng cung kính chào và khẽ gọi nàng bằng "chị Thu Trân".

Đây là lần đầu tiên, chàng gọi nàng bằng chị. Nàng liên tưởng ngay đến sự thân thiết giữa Xuân Châu và Gia Kỳ, nên cũng tự nhiên xem chàng là em:

- Kỳ đệ! Từ lâu không gặp, bữa nay Kỳ đệ đến tìm tôi, hẳn là

có việc cần?

- Vâng ạ. Có một chuyện quan trọng, cần bàn với chị. Bây giờ, nếu không có gì trở ngại xin mời chị đến một nơi thuận tiện, để thảo luận.

- Được, tôi cũng miễn giờ làm rồi.

Khi ra đến cổng, Gia Kỳ hướng dẫn Thu Trân lên một xe du lịch và cho biết chàng tự lái xe nhà tới đây, cho đỡ mất thì giờ.

Thu Trân không nói gì, nhưng không khỏi thầm nghĩ đến sự thanh bần của chị em nàng và gia cảnh đại phú của Gia Kỳ mà đâm ra băn khoăn, chẳng biết rồi đây có thể sẽ xảy ra rắc rối gì cho mối tình của Xuân Châu?

Gia Kỳ lái xe ra khu phố thương mại sang trọng nhất để mời Thu Trân dùng cơm.

Thu Trân đoán, câu chuyện Gia Kỳ muốn bàn chắc hơi dài và hẳn là liên quan đến em gái mình, nên nàng sẵn sàng chiều ý chàng, đi ăn.

Nhưng, lúc ngồi ăn, nàng chẳng thấy Gia Kỳ đá động gì tới "chuyện quan trọng cần bàn" cả. Vừa rồi chàng đã tỏ ra gấp rút, thế mà giờ đây, lại chậm rãi tỉnh bơ. Nàng không nhẫn nại được:

- Kỳ đệ, có chuyện quan trọng gì, sao chưa nói đi?

Gia Kỳ hơi ửng đỏ mặt:

- Trước khi thảo luận, tôi muốn xin lỗi chị về vụ hôm nọ...

- Chuyện cũ, nhắc làm chi. Tôi đã hiểu là Kỳ đệ bị ép buộc.

- Thoạt tiên thì bị bắt buộc thật, nhưng khi càng hiểu chị, tôi càng trở nên tự nguyện. Thú thật, yêu Xuân Châu thì tôi yêu tha thiết và từng coi nàng như một tiên nữ không ai bì. Vậy mà, khi gặp chị, tôi nhận thấy chị mới đúng là người con gái tuyệt hảo trên đời này. Chân, thiện, mỹ, đều đã có ở chị. Tôi không dám nói yêu chị, vì sợ xúc phạm sự thanh khiết của chị. Tôi hoàn toàn sùng bái kính ngưỡng chị. Và, tôi mới hiểu ra vì lẽ gì mà Xuân Châu đã muốn vĩnh viễn chung sống với chị.

- Úi dào! Coi chừng đó chỉ toàn là hoa ngôn mỹ từ thiếu thành thật đấy. Dường như không có một nam nhân nào mà chẳng nuôi lòng tham vô đáy đối với nữ giới. E rằng Kỳ đệ cũng không ngoài lệ ấy.

Mặc dù Thu Trân nói đùa, nhưng Gia Kỳ vội minh xác:

- Tôi không thừa nhận là kẻ tham vô đáy. Tôi chỉ thú thật, quả nhiên tôi đã yêu một lúc hai người con gái. Do đó, hôm nọ tôi cầu hôn với chị chính là lời cầu hôn chân thành, chớ không phải thủ đoạn hay diễn kịch gì cả. Tuy nhiên, ngay sau khi được chị nói những câu chí tình đối với Xuân Châu, tôi đâm ra không dám xúc phạm đến sự cao cả thanh khiết của chị nữa. Mà tôi lại ước mong được chị chấp thuận làm một người chị thân kính... Đúng ra, tôi không phải hai mươi bốn tuổi, tôi lớn hơn Xuân Châu một năm và nhỏ hơn chị một năm, lúc đầu tôi nói đồng tuổi với chị là do Xuân Châu bảo đấy.

- Gia Kỳ! Tôi rất vui mà nhận Gia Kỳ là người em thân mến; nhưng tôi cũng cần thẳng thắn khuyên một lời. Xuân Châu, em gái tôi, không phải là người con gái tầm thường, về học thức cao hơn tôi, về nhan sắc chẳng kém tôi; về tánh tình rất trung thực, cao thượng... Nghĩa là, Xuân Châu hoàn toàn đầy

đủ những ưu điểm làm một người bạn đời lý tưởng của Gia Kỳ, chắc chắn Gia Kỳ không thể tìm một ai hơn được. Bởi thế, Gia Kỳ chớ nên nhàn vì cuộc sắp đặt vừa qua của Xuân Châu đối với tôi mà về sau sinh ra lòng riêng dạ mọn với bất cứ cô nào khác; coi chừng sẽ rước lấy hậu quả trọng hệ không lường đó nhé.

- Chị yên tâm, Xuân Châu là linh hồn của tôi, cuộc đời tôi không thể thiếu nàng...

Sẵn cao hứng, Gia Kỳ không cần dè dặt, nói luôn:

- Thật ra, nàng không phải là người con gái tốt, lòng dạ rộng rãi gì đâu. Nàng chỉ vì chị mà bảo tôi đóng vai như thế, chớ đối với bất cứ cô nào khác, tôi đừng hòng được dịp gần gũi, đừng hòng hẹn hò đi chơi; cho dù tôi chỉ liếc sơ người ta một chút thôi, nàng cũng lập tức nổi ghen đùng đùng ngay.

Thu Trân bật cười thành tiếng:

- Tôi rất tán thành lối đối xử đó của Xuân Châu, vì lẽ Gia Kỳ là một thanh niên anh tuấn, bật thiệp, nếu Xuân Châu không chăm sóc thì Gia Kỳ bị cô nào khác bắt cóc mất còn gì.

- À! Chị đừng coi nhẹ tôi chứ. Trung thành với Xuân Châu thì tôi hạng nhất rồi. Cho nên tôi rất lấy làm mãn nguyện chịu sự gò bó như thế của nàng. Có yêu tôi, nàng mới làm thế chứ! Huống chi, một đàn ông mà được một giai nhân giữ gìn càng kỹ, thì hạnh phúc càng nhiều, có hề chi. Nói vậy chớ Xuân Châu dù không bắt buộc tôi, tôi cũng tự kèm chế để luôn ở bên cạnh nàng. Như tôi đã thú nhận: cuộc đời tôi, chỉ biết yêu Xuân Châu và kính ái chị mà thôi.

Hai người cùng cười vang. Một lúc sau, Thu Trân lại nhắc:

- Kỳ đệ có chuyện gì cần bàn với tôi? Chắc không ngoài vấn đề kết hôn giữa hai cô cậu, vì cả hai đã tốt nghiệp đại học rồi?

- Ý của tôi vốn dự định sau khi tốt nghiệp xong, sẽ kết hôn với Xuân Châu, nhưng ba tôi lại bảo rằng tôi hãy còn trẻ, nên xuất ngoại du học. Ba tôi biết tôi đã có người yêu là bạn đồng học, nên chẳng những bằng lòng cho tôi với Xuân Châu cùng sang Pháp, hoặc Mỹ tiếp tục học, lại sẵn sàng đài thọ chi phí cho cả hai...

Không đợi Gia Kỳ nói dứt, Thu Trân tươi cười:

- Tưởng gì chớ chuyện ấy Kỳ đệ khỏi cần bàn, tôi tuyệt đối tán thành. Lệnh nghiêm đã sẵn lòng bảo bọc cho Xuân Châu, thật là một cơ hội hết sức may mắn, lẽ nào tôi không hoan nghinh.

Gia Kỳ lắc đầu, thều nảo:

- Chị Thu Trân ơi! Chuyện chẳng đơn giản thế đâu, mà lại xảy rắc rối, thật khổ cho tôi, vì Xuân Châu không chịu đi ngoại quốc học.

- Sao có thể kỳ lạ như thế? Xuân Châu viện có gì mà không chịu du học?

Gia Kỳ ngần ngừ mãi, không trả lời, hình như không tiện nói.

Thu Trân chăm chú nhìn Gia Kỳ một hồi, chợt kêu "ồ" một tiếng:

- Tôi đoán hiểu phần nào rồi! Chắc là Xuân Châu không đành rời xa tôi, nên chẳng chịu xuất ngoại du học chớ gì?

Gia Kỳ gật gật đầu.

Trong lòng Thu Trân dâng lên một niềm khích động vô biên, khiến nàng ghen ngào tuôn lệ, vì mối tình chị em ruột thịt dâng đầy như thủy triều.

Gia Kỳ cũng ứa lệ. Chàng cuống cuống:

- Chị Thu Trân!... Tôi... tôi tầm bậy rồi! Tôi không thể ích kỷ bắt Xuân Châu xa cách chị vạn dặm trùng dương! Tôi...

- Không! Tôi không hề có ý nghĩ đó đâu, Gia Kỳ chó nên hiểu lầm!...

Thu Trân mỉm cười qua ngấn lệ, giải thích:

- Sợ dĩ tôi không cầm được nước mắt vì nhận thấy Xuân Châu quá thâm trọng tấm lòng yêu thương cốt nhục đối với tôi. Còn như vấn đề xuất ngoại du học thì quý hóa biết bao. Thời buổi này, nam nữ thanh niên mà được du học ngoại quốc là rất hợp lý, cầu mong còn không được, chó sao lại từ chối? Kỳ đệ đã chiếu cố Xuân Châu như thế, quả đúng là người giàu tình nghĩa, tôi điên hay sao mà trách cứ Kỳ đệ? Nếu trách Kỳ đệ ích kỷ hóa ra tôi càng ích kỷ hơn sao? Kỳ đệ hãy yên tâm, miễn có Kỳ đệ chịu trách nhiệm chăm nom cho Xuân Châu ở quốc ngoại, là tôi cố thuyết phục Xuân Châu cùng xuất ngoại du học với Kỳ đệ.

Gia Kỳ thành khẩn:

- Chị tốt quá! Tôi xin ghi ơn chị. Ngay đây, tôi xin hứa chắc để chị yên lòng. Tôi với Xuân Châu xuất ngoại du học là du học thật sự, sẽ cùng nhau cố gắng tìm sự mở mang tiến bộ, chó quyết không đua đòi xa hoa du hí hay vong bản như một số kẻ khác, chúng tôi sẽ không khi nào bắt chước thói tự chối bỏ quê cha đất tổ để nhập tịch ngoại quốc và ở luôn bên đó

đâu. Xuân Châu với tôi chỉ tạm xa cách chị lâu lắm là bốn năm thôi, rồi sẽ trở về nước, phụng sự đồng bào tổ quốc và mãi mãi gần chị.

Thu Trân biểu lộ sự mừng rỡ. Nàng nắm chặt tay Gia Kỳ:

- Kỳ đệ! Tôi hoàn toàn tin tưởng Kỳ đệ. Phải chi tất cả nam nữ thanh niên du học đều biết nghĩ và làm được như lời Kỳ đệ, thì tổ quốc chúng ta nhất định phát triển cường thịnh chẳng kém ai.

Bữa ăn tối nay nàng ăn thật thú vị.

Gia Kỳ lái xe đưa Thu Trân về tận trước cổng nhà.

Lúc mở cửa xe cho nàng bước xuống, chàng bỗng thốt:

- Chị Thu Trân, chị thật mỹ lệ! Ước gì giải pháp của Xuân Châu được chị chấp thuận, thì hạnh phúc cho tôi biết bao.

Thu Trân khẽ nạt và lườm Gia Kỳ một cái.

Chàng lè lưỡi ra chiều khiếp sợ, vừa cười hì hì, đoạn đưa tay vẫy chào và vọt xe đi.

o0o

Ngồi nghe chị khuyên nhủ một lúc, mắt Xuân Châu đỏ hoe. Cố nén ghen ngào, nàng nghiêm trọng lên tiếng.

- Chị Hai! Em không hề ham xuất ngoại du học đua đòi như điên cuồng theo kiểu một số bạn trẻ thời nay đâu. Em luôn nhớ rõ hoàn cảnh thực tế của mình. Ngày giờ này em được tốt nghiệp đại học, đã là may mắn lắm rồi, em mãi nguyện rồi. Em làm sao quên được, kết quả học vấn của em chính là công lao, là ân huệ vĩ đại của chị suốt bao năm dài đầy gian

khổ, tâm huyết. Thế mà, mới vừa tốt nghiệp đại học, em lại có thể tự tư ích kỷ, theo Gia Kỳ chạy bay ra ngoại quốc, bỏ mặc chị được sao?...

Nàng khóc nức lên nhưng vẫn nói tiếp:

- Chị em mình tuy chỉ chênh lệch nhau hai tuổi, nhưng em nhận thấy thâm tình yêu mến của chị đối với em thật chẳng khác bậc từ mẫu. Mẹ ruột em đã ngang nhiên nhẫn tâm bỏ rơi em để chạy theo dục vọng riêng tư, còn chị chưa từng để em phải cô đơn buồn khổ một ngày nào. Sinh mạng chúng ta như chim liền cánh: nếu vì lẽ gì mà em tách xa chị, chẳng những em không thể chịu đựng nổi, lại còn đắc tội với lương tâm ích kỷ...

Thu Trân âu yếm lau nước mắt cho em:

- Thế em không nuôi chí tiến thủ sao? Chẳng lẽ đã tốt nghiệp đại học rồi mà em vẫn không có chương trình để tiến thân lập chí?

- Thì em đã nói với chị từ mấy tháng trước rồi, chương trình của em là tìm việc làm, kiếm tiền, để chị được nghỉ ngơi một thời gian lâu, để mức sinh hoạt chị em mình càng đỡ chật vật càng tốt.

- Nhưng hiện giờ chị vẫn khỏe mạnh, đâu cần nghỉ ngơi, còn về mức sinh hoạt, dù không dồi dào, cũng chẳng thiếu thốn gì. Nói thật ra, giả sử em theo Gia Kỳ xuất ngoại, thì mức sống của chị lại hóa ra cao lên ngay, vì mọi chi phí cho phần em khỏi lo nữa, chị sẽ xài không hết số lương khá hậu đang kiếm được. Nói vậy, để em thấy rằng ý định đi làm của em là không vững, không hợp tình; mà việc xác đáng nhất em nên làm là xuất ngoại du học với Gia Kỳ. Chỉ tạm xa nhau bốn

năm thôi, rồi chúng ta lại đoàn tụ trong hoàn cảnh tốt đẹp hơn. Em bỏ lỡ cơ hội, là chị buồn lắm đấy.

- Chị Hai! Chị nhất định ép buộc em ư? Chị không thích chung sống với em nữa sao?

- Ê..bồ! Đã là một đại cô nương hai mươi hai tuổi rồi, không được giận lấy, nghe bồ!...

Thu Trân tươi cười bẹo má em và tiếp:

- Em đừng cãi nữa phải nghe lời chị; em mà vui vẻ, hăng hái xuất ngoại du học, là em thật tình yêu thương chị, ban cho chị một nguồn hứng khởi vô tận; trái lại, là em nhẫn tâm làm buồn lòng chị, bắt chị phải đeo mang một ân hận suốt đời. Chị đã cặn lời, tùy em chọn lựa.

Thu Trân bỗng thở dài, đứng lên như toan bỏ đi.

Xuân Châu đâm hoảng, níu giữ chị ngồi lại, khẩn khoản:

- Chị Hai! Em không dám trái ý chị. Nhưng... xin chị cho em hai điều kiện.

- Điều kiện gì, em nói nghe thử?

- Thứ nhất, chừng nào chị với anh Tường Phương tương phùng em sẽ hoàn toàn yên tâm xuất ngoại ngay.

- Còn điều kiện thứ nhì?

- Mặc dù cùng du học với Gia Kỳ, nhưng em không nhận sự đài thọ tốn phí của Gia Kỳ; mà em nhờ chị đứng đơn với em, xin một học bổng, em tin sẽ được chấp thuận.

Biết rằng điều kiện thứ nhất quá... mệnh môn, song Thu

Trân gật đầu đồng ý ngay, vì cũng tin sẽ xin được học bổng cho em và chùng đó nàng lại sẽ có cách khiến Xuân Châu phải tuân lời, xuất ngoại.

CHƯƠNG 9

Sáng sớm hôm sau, Thu Trân đến bệnh viện trước giờ làm việc hơn mười phút. Nàng thấy một số nữ điều dưỡng bạn đồng sở, chưa tới giờ làm đang quây quần bên nhau trò chuyện đùa cợt thật vui nhộn.

Một cô bạn trẻ đang bị đám đông dùng làm đầu đề, xúm lại trêu chọc:

- ê, Tiểu Linh! Cô bé nói thật đi, bộ cảm người ta rồi, phải không?

- Cái gì mà "cảm", cảm ai?

- Các bồ coi cô bé Tiểu Linh đang giả mù sa mưa đấy.

- Nhưng làm sao cô bé che mắt nổi chúng mình. A ha! Đúng là cô bé đối với chàng thanh niên bệnh nhân ấy rất đặc biệt.

- Phải rồi! Chàng ta mới nhập viện mấy ngày nay mà đã được Tiểu Linh coi như cố nhân tri kỷ chăm sóc tận tình, chẳng khác như đang săn sóc cho người yêu!

- ê, nói thiệt đi Tiểu Linh, có phải cô bé định chờ khi chàng ta hết bệnh, sẽ làm đám cưới với chàng chẳng? Hay lắm đó! Đúng là một mối tình đẹp như bài thơ, nữ điều dưỡng yêu nam bệnh nhân.

- Mấy bồ nói vậy chó theo tôi thì rồi đây Tiểu Linh sẽ khổ vì bệnh tương tư cho mà xem. Tiểu Linh đem dạ yêu người ta,

nhưng chưa chắc người ta đã có tình ý gì với cô bé. Tôi thấy rõ mấy lần, Tiểu Linh thân thiết gọi chuyện mà chàng thanh niên ấy cứ lãnh đạm lắm lì. Tình đơn phương, ôi đáng thương!

- Ủa! Có chuyện như thế sao? Nếu thế thì gọi là "Hoa rơi hữu ý, nước chảy vô tình"!

Tiểu Linh la lên:

- Đồ quỷ nè! Các chị cứ nói bậy hoài! Không chừng bà nào cùng suy bụng ta ra bụng người cả... Chị Thu Trân ơi! Chị coi họ hòa nhau chọc quê em đây này, sao chị không lên tiếng bênh vực em, cho em nhờ với?

Thu Trân vừa thay bộ y phục điều dưỡng, quay lại tươi cười:

- Ai chờ Tiểu Linh thì lúc nào tôi cũng sẵn sàng bênh vực hết mình. Xin các chị đừng "ăn hiếp" cô bé Tiểu Linh nữa, kéo cô bé giận, cô bé không thềm nhớ tới giờ làm nữa đấy.

- Ấy chết! Tới giờ thật rồi mấy bồ ơi!

Các cô lao nhao giải tán, Thu Trân cũng đi nhận bàn giao phần công việc của mình...

Một giờ trưa, khắp bệnh viện trở nên yên lặng dưới bầu trời nắng gắt, hầu hết bệnh nhân đều nằm yên nghỉ ngơi hoặc ngủ trưa. Giờ này, các bác sĩ điều dưỡng viên cũng được rảnh rang.

Như thường lệ, Thu Trân ra ngồi dưới bóng mát tàng cây gần hành lang, nghiền cứu sách y dược học. Từ lâu rồi, nàng vẫn theo đuổi sự tự học về y dược và đã thu hoạch nhiều kết quả rất khích lệ.

Ngay lúc ấy, bỗng Tiểu Linh bước ra, đến bên Thu Trân gọi chuyện:

- Chà! Chị Thu Trân siêng quá chừng, trời nóng bức thế này mà sách học vẫn không rời tay

Thu Trân xếp sách lại, ngẩng lên:

- A, Tiểu Linh! Ngồi xuống đây.

- Chị dụng công chuyên cần thế này, chắc ít lâu nữa sẽ lấy bằng bác sĩ không khó lắm.

- Tôi cũng nuôi chí và hy vọng như thế, nhưng đường còn dài, còn phải cố gắng liên tục, mới được.

- Bộ chị tính cho nó già người ra chớ không định kết hôn sao?

- Ồ! Chừng nào kết hôn sẽ hay, bây giờ có hoàn cảnh học, cứ học.

- Nhưng, tới lúc trở thành "cô" bác sĩ, thì e rằng tuổi đã lỡ thì, khó mà kiếm được người chồng hào hoa trẻ trung.

- Tôi khỏi lo chuyện đó, vì đã có chồng từ hồi còn nhỏ rồi.

- Ủa! Thật vậy à? Hiện giờ hôn phu của chị làm gì, ở đâu? Em thấy chị đang ở lứa tuổi thích hợp với việc kết hôn, lập gia đình; nếu đã có đính ước, sao chị còn chưa mời tụi em uống rượu mừng cho rồi đi Lầu Lụa mãi, uống tuổi xuân hoa gấm, chị ơi!

Thu Trân không dấu bạn:

- Đâu phải mình muốn lầu lụa, mà do hoàn cảnh. Từ lâu rồi, chúng tôi bạc tin nhau, mãi đến nay tôi vẫn chẳng biết anh ấy

ở đâu và phần anh ấy, chắc cũng không hiểu tôi ở đâu mà tìm.

Tiểu Linh đi từ ngạc nhiên đến áy náy, trở mắt nhìn Thu Trân xuất thần, một chập rồi khẽ hỏi:

- Chị Thu Trân, chị có em gái không?
- Tôi có một người em gái, lớn hơn Tiểu Linh một tuổi.
- Em của chị cũng đi làm chứ?
- Chưa, vì mới tốt nghiệp đại học và sắp sửa đi ngoại quốc học thêm.
- Em gái của chị sung sướng thật! Còn em... học chưa hết Cao trung, đã phải lao vào cuộc sống kiếm ăn vì gia đình nghèo! Sức học kém cỏi, dù em muốn theo gương chị, nghiên cứu thêm các sách y dược, nhưng đọc chẳng hiểu. Giả sử em có được một người chị ruột như chị, thì quý hóa biết mấy.
- Ở nhà tôi có khá nhiều loại sách nghiên cứu y dược, nếu Tiểu Linh thích, tôi sẽ cho Tiểu Linh mượn để tự học và tôi sẵn sàng hướng dẫn Tiểu Linh được phần nào hay phần ấy. Như thế, cũng hữu ích cho việc tự học của tôi chẳng ít.

Tiểu Linh mừng rỡ ra mặt:

- Chị chịu nhận em làm em gái của chị không?

Thu Trân gật đầu, vừa nắm lấy tay Tiểu Linh:

- Tiểu Linh không chê thì tôi rất hân hạnh.
- Trời ơi! Em cầu còn chẳng được nữa là. Có một người chị như chị, em sẽ được dạy dỗ, được an ủi... - Giọng Tiểu Linh

lạc hẳn đi vì xúc động - Vậy từ phút này, Tiểu Linh là em gái của chị nhé.

- Này, chị hỏi thật nghen, Tiểu Linh có bạn trai chưa?

- Tính đúng ra thì em mới hai mươi tuổi chớ chưa đầy hăm mốt đâu. Chị thử nghĩ, em vội gì có bạn trai, phải hôn chị?

Thu Trân mỉm cười, không đáp. Nàng chợt nhớ tới câu chuyện các bạn đồng sự đã trêu đùa Tiểu Linh hồi sáng, bèn hỏi khế:

- Nghe nói em rất mến một thanh niên bệnh lao phổi nào đó mà?

Thu Trân đỏ mặt. Nét e thẹn càng khiến nàng tăng phần duyên dáng khả ái:

- Chàng là một thanh niên đẹp trai hiên ngang. Mặc dù đang bệnh nặng, sắc diện xanh xao, nhưng ở chàng vẫn không mất vẻ rắn rỏi, kiên cường. Có điều, chàng ít nói quá, em hỏi chàng cần những gì, để em lo liệu hộ, em gọi chuyện nọ chuyện kia... nhưng chàng chẳng trả lời gì hết chỉ mỉm cười nói "cám ơn" rồi lặng thinh mãi. Nụ cười của chàng thật ôn hòa, khiến người ta khó quên được và cũng làm người ta phải sinh lòng kiên nhẫn. Thành thử em... em không dám nói là em yêu chàng, mà chỉ thầm nhận mình rất có hảo cảm và rất âu lo cho chàng. Một con người như thế, dường như chỉ mới hai mươi bốn hay hai mươi lăm tuổi gì đó mà mắc chứng bệnh hiểm nghèo, chàng lao phổi nặng lắm chị ơi.

Tự dưng Thu Trân nảy sinh một linh cảm khác thường, hỏi thêm:

- Chàng họ tên gì? Em có thể nhớ chắc chàng bao nhiêu tuổi

không? Hai mươi bốn tuổi chứ gì?

- Theo danh sách ghi vào ở các giấy tờ bệnh viện thì chàng họ Lương, tên Minh Tường...

Thu Trân buột miệng kêu:

- Họ Lương!?

Tiểu Linh thoáng lộ ánh mắt hoài nghi:

- Chị có quen với Lương Minh Tường?

- Có biết một người họ Lương, nhưng không phải tên Minh Tường... à này, anh... ông ấy nhập viện đã mấy hôm rồi em nhỉ?

- Dạ, sáu ngày rồi. - Vừa đáp, Tiểu Linh vừa chăm chăm ngó Thu Trân.

- Có người nhà nào đưa ông ấy đến bệnh viện hay tới lui thăm viếng, nuôi bệnh không?

- Không có ai cả. Chỉ một mình chàng tới xin nằm điều trị. Theo em thấy thì chàng thật cô đơn.

- Ngót cả tuần, em nhớ chắc là không có ai đến thăm ông ấy chứ?

Tiểu Linh lắc đầu. Và, bỗng nắm chặt tay Thu Trân, nàng đưa đề nghị như thúc giục một chuyện cấp bách:

- Chị! Hay là chị đi ngay với em, xuống dãy phòng hạng ba, xem thử chàng có phải là người quen của chị hay không! Đi chị!

Không hiểu tại sao tinh thần Thu Trân căng thẳng tột độ tim

đập loạn lên, chỉ muốn theo Tiểu Linh đi ngay, nhưng lại không đủ can đảm đứng dậy.

Tiểu Linh quả nhiên đã từng để ý rành rẽ về bệnh nhân trẻ tuổi ấy, nên kể rõ thêm chi tiết:

- Chàng Lương Minh Tường đó, chắc có tâm sự gì, em thấy lạ lắm. Dưới gối chàng luôn luôn có mấy tờ báo, nhưng không phải lúc nào chàng cũng xem tới đâu, mà chàng chờ, khi chẳng có ai chung quanh, không ai chú ý đến, mới lấy ra xem một cách trang trọng. Hai lần, em vào chích thuốc và cho chàng uống thuốc, chàng hấp tấp cất dấu ngay tờ báo xuống gối, dường như sợ em phát giác bí mật vậy.

Thu Trân càng hoang mang, nhịp tim càng đập dữ dội, toàn thân cơ hồ phát run. Và, tình bất tự cấm, nàng buột miệng thốt, như tự nhủ:

- Không chừng chàng là Tường Phương của mình...

Tiểu Linh tròn xoe mắt:

- Chị! chị vừa bảo sao? Tường Phương là... là... người... như thế nào của chị?

- Là vị hôn phu của chị. – Nàng vùng đứng phắt dậy, nhưng lại ngồi phệt xuống, lăm lăm – Không phải... không phải... người này tên Lương Minh Tường kia mà.

- Chị còn nhớ mặt hôn phu chứ? Hễ gặp nhau là nhận diện được ngay chứ?

- Có thể còn nhận ra được.

- Thế thì dễ lắm, em đưa chị đi nhìn mặt Lương Minh Tường.

Tiểu Linh sốt sáng đứng lên và nắm tay kéo luôn Thu Trân dậy, đoạn rảo bước dẫn nàng đi thẳng về phía dãy phòng bệnh hạng ba

Dãy phòng hạng ba gồm mười gian khá rộng, mỗi gian đặt bốn giường. Mặc dù thuộc hạng thấp hơn hết, nhưng kể chung phòng và giường bệnh đều khá sáng sủa, tiện nghi, vì đây vốn là bệnh viện tư cỡ lớn và sang nhất nhì trong thành phố.

Tiểu Linh đưa Thu Trân đến phòng C7. Phòng bốn giường, bên trái là hai bệnh nhân trung niên đang say giấc ngủ trưa, bên phải còn một giường trống và đến giường của chàng thanh niên bệnh nhân Lương Minh Tường mà Tiểu Linh đã nói tới.

Trong phòng đang hoàn toàn tĩnh mịch.

Thu Trân và Tiểu Linh bước vào thật khẽ. Tiểu Linh chỉ chiếc giường bệnh gần cửa sổ và kê tai Thu Trân thì thầm:

- Lương Minh Tường đang nằm ngủ đó, chị bước lại nhìn mặt xem có quen không.

Thu Trân cố sức đè nén con tim bất loạn bước thật nhẹ đến cạnh giường.

Thanh niên bệnh nhân nằm nghiêng, hướng mặt ra cửa sổ, dường như đang ngủ mê, sắc diện thật thanh tú, nhưng xanh mét.

Vì đang là giờ nóng bức nhất trong ngày nên trên trán chàng lấm tấm mồ hôi...

Trông qua sắc diện chàng, thoát tiên Thu Trân thấy rất giống

Tường Phương của mình. Nhưng, nhìn kỹ một lúc, nàng lại đâm ra hoang mang, khó bề xác nhận, vì Tường Phương trong bức ảnh đây vẻ hồng hào tươi trẻ, tóc tai ngắn gọn, còn thanh niên bệnh nhân này thì má cúp mặt gầy, đầu tóc rối loạn, đôi mắt đang nhắm lại ngủ... Huống chi nàng biết Tường Phương qua một bức ảnh, cách nay đã sáu năm rồi, càng chẳng dễ gì phân định giữa ảnh với người thật.

Nàng không dám hấp tấp quả quyết đây là Tường Phương được. Nàng cứ đứng thừ ra mà nhìn.

Tiểu Linh nín thở theo dõi thái độ của Thu Trân, hỏi nhỏ:

- Sao! Bộ chị không nhận biết người này hả?

Thu Trân không trả lời mà càng nhìn chăm chú. Nàng ngó thấy dưới gối thanh niên bệnh nhân có một góc tờ báo lộ ra

Nàng vội ghé sát vào tai Tiểu Linh:

- Em có cách nào giúp chị, lấy tờ báo dưới gối kia không?

Tiểu Linh ngẫm nghĩ giây lát và gật gật đầu, đoạn bước lại, thật khéo tay, nâng một bên gối lên nhẹ nhàng rút lấy được cả ba tờ báo, lúi nhanh ra, trao cho Thu Trân.

Thu Trân siết chặt tay Tiểu Linh để tỏ lòng cảm tạ, vừa lẹ lẹ mở báo ra xem.

Ba tờ báo, đều đã cũ, ngày tháng không liên tục nhau, gồm hai tờ nhật báo và một tập san, đều đúng là những báo mà mấy năm trước Xuân Châu đã đăng "Nhắn tin tìm người" và viết truyện ngắn về môi sắt đá thạch của chị...

Cho đến bây giờ, Thu Trân không còn phân vân nghi ngờ gì nữa, chàng thanh niên bệnh nhân đang nằm nghỉ trên

giường, đã thiên chân vạn xác là vị hôn phu Lương Tường Phương của nàng rồi.

Nhưng nàng thắc mắc không hiểu tại sao chàng lại thay đổi tên? Vì lẽ gì chàng đã về Đài Loan từ lâu mà không đến tìm gặp nàng, mặc dù chàng đã đọc được tất cả mấy lần nhắn tin trên báo? Thực ra, chàng đã gặp điều khó xử như thế nào?

Hai tay nàng cầm mấy tờ báo cứ run bần bật.

Tiểu Linh băn khoăn:

- Chị! Chuyện gì vậy? Trong báo có đăng tin tức gì liên quan đến vấn đề của chị không?

Thu Trân chỉ vào một mục nhắn tin. Tiểu Linh dán mắt nhìn và tự dưng vọt miệng kêu lên:

- Ủa! Lương Tường Phương, Lâm Thu Trân! Đúng là danh tánh của chị với vị hôn phụ..

Tiếng kêu của Tiểu Linh hơi lớn, khiến thanh niên trên giường giật mình thức giấc.

Chàng chớp chớp đôi mi và giương mắt nhìn quanh.

Bỗng ánh mắt chàng chạm vào ánh mắt Thu Trân. Thu Trân nhận ra, đúng là tia mắt quen thuộc của Tường Phương mà nàng đã từng nhìn đi ngắm lại không biết bao nhiêu lần, trong bức ảnh chàng.

Trong khi nàng run lên vì xúc động, thì chàng vẫn đứng vững đầy xa lạ.

Nhưng, khi chợt ngó thấy hai cô nàng điều dưỡng đang xem mấy tờ báo lấy dưới gối của mình, chàng hết sức ngạc nhiên

và lộ vẻ bất bình. Tuy nhiên, chàng vẫn nhã nhặn, cất giọng từ tốn, gọi đúng họ của Tiểu Linh, hỏi:

- Vương tiểu thư! Dường như hai cô lấy làm thích thú về mấy tờ báo cũ ấy? Cô rút lấy mấy tờ báo hồi nào mà tôi không hay biết gì hết, vừa rồi tôi ngủ mê quá, hờ hững

Vương Tiểu Linh đỏ bừng mặt, không biết nên trả lời thế nào cho phải.

Thu Trân thấy chàng vẫn chưa nhận được mình, nàng liền gỡ chiếc mũ điều dưỡng trên đầu xuống và tiến lại gần thêm hai bước, lên tiếng:

- Tường Phương! Không lẽ anh đã quên tôi rồi sao?

Hỏi xong như vậy, nàng mới thấy mình đã có phần cay đắng với chàng. Đáng lẽ nàng nên hỏi "anh không nhận ra tôi sao", nghe nhẹ nhàng hơn.

Quả nhiên, chàng biến sắc.

Nhưng liền đó, chàng tự trấn tĩnh ngay, vừa cau mày tỏ vẻ chẳng hiểu gì hết, điềm đạm hỏi lại:

- Xin lỗi, cô đây là... cũng là điều dưỡng viên trong bệnh viện này? Quý danh cô là chi ạ?

Thái độ dửng dưng của chàng làm nàng tức giận.

Nàng đưa tờ báo đến trước mắt chàng, dí ngón tay chỉ vào mục nhấn tin, hậm hực:

- Anh đã cất giữ mấy tờ báo có đăng mục này mà anh còn giả vờ không biết ư? Tường Phương, anh có hiểu, suốt sáu bảy năm trường nay, tôi đã nhớ mong anh khổ sở đến bậc nào

không? Bây giờ, tôi không muốn tranh luận với một người đang ốm đau. Nhưng tôi thấy cũng cần được nghe anh giải thích, tại sao đến giờ phút này anh vẫn làm mặt lạ với tôi? Anh có biết như vậy là lòng dạ tôi tan nát thế nào không?

Nàng suýt khóc, cố ngăn nước mắt. Nàng không muốn để lộ sự nhu nhược nữ nhi, nhất là trước mặt người con trai đã cố ý quên mình. Tuy nhiên, nàng đã xúc động đến lạnh toát tứ chi và toàn thân phát run.

Gương mặt xanh xao của Tường Phương thoáng hiện nét chịu đựng, trán chàng rướm mồ hôi.

Thu Trân chợt phát giác đôi tròng mắt chàng long lanh ngấn lệ và hai hàm răng chàng cắn chặt vào nhau.

Ngần ấy, chứng tỏ nội tâm chàng đang thống khổ cực độ.

Thu Trân cảm thấy bất nhẫn. Nàng không dám thốt thêm lời day nghiền nào nữa, mà đành đứng trầm lặng.

Một lúc khá lâu, bỗng chàng cất tiếng:

- Thu Trân! Đừng... đừng giận! Nói tóm tắt là... tôi... đã hoàn toàn có lỗi với Thu Trân.

Giọng chàng buồn rười rượi, sầu mệnh mông; nhưng chàng vẫn còn ngăn được nước mắt không tuông rơi.

Bao nhiêu phần nộ trong lòng Thu Trân đều tiêu tan. Nàng roi lệ đầm đìa. Nhưng nàng vẫn tức tưởi hỏi thêm:

- Hiện tại không có vấn đề giận hay không giận, cũng không có vấn đề lỗi hay phải. Mà tôi muốn biết rõ sự tình, yêu cầu anh cho tôi hay, vì lẽ gì anh không muốn gặp mặt tôi.

Tường Phương – đúng vậy, chớ không phải Minh Tường – đưa tay vuốt mồ hôi trên trán, vừa buông một chuỗi thở dài thần thái thật khổ sở, song chẳng nói gì cả.

Tiểu Linh thấy xót xa, vội lấy chiếc khăn lông trắng của bệnh viện lau mồ hôi cho chàng.

Chàng nhìn Tiểu Linh, cảm ơn, đoạn ngoắt thẳng Thu Trân lãnh đạm nói vắn tắt:

- Vụ chỉ phúc vi hôn của chúng ta ngày trước mơ hồ quá. Tôi đã có vợ rồi.

Thu Trân nghe như vừa bị tiếng sét đánh thẳng vào tim. Nàng không ngờ lời dự đoán của Xuân Châu đã hoàn toàn đúng.

Ruột gan nàng cơ hồ tan nát rã rời, một nỗi đau đón thấm tràn vào từng sợi thịt nàng; sắc diện nàng từ hồng biến ra xanh, rồi trắng bệch. Nàng thềm khóc to lên. Nhưng lại tự ái, không muốn khóc lóc trước mặt kẻ đã phụ bạc mình.

Nàng quay lưng, toan bỏ đi

Tường Phương lại lên tiếng:

- Thu Trân, xin đừng oán hận tôi và cũng chớ thất vọng, dù sao Thu Trân vẫn còn trẻ, lại xinh đẹp, duyên dáng, chắc chắn sẽ gặp được người bạn đời xứng đáng hơn tôi và sẽ hạnh phúc hơn.

Thu Trân đã làm lơ, chẳng thềm nghe chàng nói, cứ bỏ đi như thường. Nhưng, vừa đi mấy bước, bỗng nàng đứng lại...

Nàng sực nhớ đến lời của Tiểu Linh lúc nãy:

- "Không có ai cả, chỉ một mình chàng tới xin nằm điều trị. Theo em thấy thì chàng thật cô đơn..."

Thế là nàng đâm ra hoài nghi, thầm đặt nghi vấn. Nếu đã có vợ rồi, sao chàng chỉ đi một mình đến nằm bệnh viện? Vợ chàng đâu, sao không lo cho chàng? Sao cả tuần cũng chả tới thăm viếng gì hết?

Từ nghi vấn đó, nàng lại tự hỏi thêm, nếu quả thật chàng đã quên phụ mình thì chàng còn cẩn thận cất giữ và xem đi xem lại mục nhắn tin và mẫu truyện ngắn trên mấy tờ báo cũ ấy làm gì? Như vậy, rõ ràng chàng vẫn nhớ tới mình, nhưng... tại sao lại không chịu gặp mình? Chàng có điều uẩn khúc gì? Bên trong có ngoắc ngoáy như thế nào?...

Nàng vội quay trở lại, phục bên giường, bấu chặt cánh tay chàng khóc rấm rức:

- Tường Phương! Anh dối gạt em! Anh chưa kết hôn với ai cả! Anh vẫn không quên em! Anh... anh không chịu gặp em, thật ra, vì nguyên nhân gì? Anh hãy...

Nàng nghẹn ngang, tắt lời và òa khóc càng lớn, vì chợt nghĩ ra một lý do:

- Tường Phương! Em hiểu rồi! Em hiểu hết rồi. Anh ơi! Anh... vì chúng bệnh hiểm nghèo của anh mà anh không đành nhìn em! Anh cố tình làm cho em oán hận anh! Anh đặt điều phụ bạc, để em nguyện rửa anh, lánh xa anh! Để em quên anh mà đi lấy chồng!...

Nàng vừa khóc như mưa, vừa tuông ra một loạt những lời đầy xót xa, bi thống. Và nàng gục đầu luôn vào cánh tay chàng.

Tường Phương vẫn lãnh đạm đẩy nàng ra và đáp rõ từng tiếng:

- Không! Không!... Cô đoán sai cả rồi! Tôi thực sự đã có vợ rồi.

- Tường Phương! Anh đừng lừa dối em, cũng đừng tự lừa dối nữa. Anh tính làm như vậy, là vì yêu thương em chẳng? Anh lầm rồi! Anh lầm, vì chứng bệnh của anh tuy nguy hiểm thật, nhưng đâu phải là nan y, tuyệt vọng. Xin anh nghĩ lại, anh đã chọn một phương cách không hợp tình, không hợp lý chút nào, chỉ làm khổ em thêm và tổn hại cả cuộc đời quý báu của anh mà thôi. Đáng lý, ngay khi trở về Đài Loan, anh nên lập tức đến tìm em, để em được làm bốn phận của em, mà chạy chữa, săn sóc cho anh, thì bệnh trạng anh đâu đến nỗi trầm trọng như ngày nay? Nhưng, cũng không sao, bây giờ cũng không phải là muộn, bệnh anh sẽ được y học ngày nay trị dứt như thường. Em tin chắc, chỉ cần em luôn cận kề bên anh nhất định anh sẽ dần dần lành bệnh.

Tường Phương mặc dù cố trấn tĩnh nhưng càng lúc càng kích động mãnh liệt. Đột nhiên, chàng ôm mặt nức lên. Chàng không còn đủ can đảm đóng kịch thêm nữa.

Thu Trân tuy đang thương tâm, đang khóc nhòa lệ, nhưng lại nghe tâm hồn nở hoa, vì tâm nguyện mấy năm trường giờ đây đã thành tựu tương phùng.

Nàng chẳng úy kỵ gì hết, chồm lên, ôm lấy chân Tường Phương, như đón nhận và quyết giữ chắc nguồn sống mới diễm tuyệt.

Nhìn đắm đuối vào mặt chàng, nàng rạng rỡ gương mặt còn đầm lệ, tươi cười thật ngọt ngào.

Vương Tiểu Linh chứng kiến cảnh trạng này giờ, đã hiểu rõ sự tình. Nàng không ngờ trên cõi đời, trong thời buổi này, lại có thể có hai mái đầu xanh cùng dệt tình yêu cao thượng đến độ như vậy. Một thiếu nữ đã chấp nhận đợi chờ sáu bảy năm trường, rồi lại vồn dập đón nhận người chồng bệnh hoạn đang hồi trầm trọng. Một thanh niên dám chịu đựng cô đơn, sẵn sàng nhận lấy mọi sự nguyên rủa, oán hận của chính người mình yêu để tránh cho nàng khỏi liên lụy cả đời vì chứng bệnh hiểm nghèo của mình và chỉ muốn nàng có một cuộc đời tươi đẹp hơn, nhiều hạnh phúc.

Một cuộc tình đẹp, vĩ đại, nhưng... mang nhiều nỗi bi thương!

Vốn đa cảm, Tiểu Linh mục kích chuyện của người mà lại nghe lòng mình mềm nhũn ra Nàng đã khóc tự lúc nào chẳng hay biết.

Miệng Vương Tiểu Linh giống như đài phát thanh, chỉ không đầy nửa giờ sau, đã loan truyền khắp nơi câu chuyện trùng phùng của Thu Trân và Tường Phương, mọi người trong bệnh viện đều hay biết hết.

Vì vậy, ai nấy đều lần lượt tìm đến tận phòng bệnh hạng ba C7 để chúc mừng Thu Trân – Tường Phương.

Đây là một bệnh viện tư hạng sang, nên phần đông thân chủ là thành phần giàu có và họ vào nằm "duỡng sức" như một cái "mốt" làm sang, hơn là đau ốm, đi trị bệnh thật sự. Trong số những bà nhà giàu thân chủ ấy, có mấy bà rất tốt bụng, lại từng rất thiện cảm với Thu Trân. Nhân dịp này, mấy bà nảy ra sáng kiến, tự động chung đậu một số tiền đáng kể, giao cho ban câu lạc bộ bệnh viện, đề nghị viện trưởng cho tổ chức ngay một dạ hội để liên hoan khánh hạ cuộc tái hợp tương

phùng hi hữu của Tường Phương-Thu Trân.

Hoàng hôn trải đều lên khắp vạn vật. Bầu không khí thanh tịnh mọi khi của bệnh viện bỗng trở nên rộn rịp.

Khu hoa viên sân cỏ khá rộng của bệnh viện được chọn làm hội trường liên hoan.

Ngoại trừ số ít nhân viên đang phụ trách công việc quá cần kíp; ngoại trừ những bệnh nhân đang con ốm nặng không dậy nổi, còn thì, tất cả nhân viên và bệnh nhân bệnh viện đều được mời và đều hoan hỉ tham dự dạ hội. Họ ngồi đầy cả sân cỏ, dưới ánh đèn rực rỡ...

Thu Trân dìu Tường Phương ra đứng giữa đám đông, cùng chấp tay hướng về mọi người thi lễ cảm tạ.

Chiếc bánh lễ vĩ đại, cao nghê, được cắt "chúc mừng" thật khéo, rồi bánh trái và các thứ nước ngọt được dọn mời, mọi người vừa ăn uống vui vẻ, vừa thay phiên nhau đưa lời chúc tụng, cung hỉ.

Bỗng có người đề xuất ý kiến:

- Yêu cầu đôi uyên ương thuật cho mọi người nghe câu chuyện yêu đương, mối tình đặc biệt của hai người.

Toàn thể đồng vỗ tay tán thành. Thu Trân và Tường Phương càng cảm kích trước nhiệt tình của mọi người, nên phải chịu theo ý chung.

Tiểu Linh mau mắn đẩy ra một chiếc ghế dựa, loại có bánh xe của bệnh viện, cho Tường Phương ngồi.

Tường Phương lại vái chào mọi người một lượt nữa, đoạn bắt đầu câu chuyện:

- Hôm nay, được tương phùng cùng Thu Trân, thật là hết sức bất ngờ cho tôi, vì quả tình tôi không biết nàng làm nữ điều dưỡng tại bệnh viện này. Kể từ ngày trở về Đài Loan đến nay, tôi đã vào nằm bệnh viện lần này nữa là lần thứ ba, nhưng chỉ mới vào đây lần thứ nhất, vừa được sáu hôm thì gặp Thu Trân... Chúng tôi vô vàn cảm tạ cụ Vạn, cụ Tần, cụ Sử đã vì thương chúng tôi mà phát khởi ý kiến và đảm trợ mọi phí tổn cho dạ hội vui vẻ này. Chúng tôi ghi ơn bác sĩ viện trưởng đã dễ dãi cho phép tổ chức một dạ hội lạ đời như vậy ngay trong bệnh viện. Và chúng tôi cũng cảm tạ quý ông, quý bà, quý cô đã sẵn sàng tham dự buổi họp mặt hôm nay..

Tiếp theo, chàng vẫn tắt, nhưng mạch lạc kể lại từ đầu vụ chỉ phúc vi hôn và hoàn cảnh gia đình mỗi bên, cùng sự thiên cư của gia quyến chàng sang Thượng Hải...

Nhất nhất các chi tiết, chàng chẳng che dấu điều nào cả. Chàng kể tiếp:

- Lúc tôi đang học đại học thì chiến tranh Trung Nhật bùng nổ. Quân phiệt Nhật xâm lấn đến Thượng Hải. Cũng như một số thanh niên khác, tôi tham gia phong trào chống bọn ngoại xâm. Và tôi bị chúng bắt, bị chúng tra tấn cực kỳ dã man!...

Nghe chàng kể đến đây, Thu Trân chú ý còn đặc biệt hơn ai hết, nàng mới vỡ lẽ vì sao năm nọ chàng dứt liên lạc với nàng.

- Thân phụ tôi, vì chỉ có tôi là con trai duy nhất nên cố hết sức cứu mạng tôi, bằng cách tuông ra hết tất cả tiền bạc sản nghiệp, lo lót cho một vài tay quyền thế trong bộ Tư lệnh quân phiệt Nhật. Do đó, tôi được họ bảo lãnh phóng thích. Thế là tôi thoát chết, nhưng trở về nhà với tấm thân tàn ma

dại. May là thuở ấy tôi mới hai mươi tuổi, đang xung mần sức lực, nên chỉ điều trị một thời gian không lâu, thì khỏe mạnh trở lại. Tôi liền bí mật rời Thượng Hải, gia nhập quốc quân kháng Nhật. Mấy năm chiến đấu, tuy gian khổ đủ điều và bị thương mấy lần, song tôi vẫn không chết. Nhật đầu hàng, tôi trở về trong khúc ca thắng trận của tổ quốc. Nhưng!... thân phụ tôi đã qua đời trong chiến loạn, còn mẫu thân tôi đang bệnh nặng, nằm ở bệnh viện tất cả sản nghiệp gia đình đều đã tiêu tan. Tôi chỉ phục dịch được thân mẫu tôi vài tháng thì người lại qua đời. Trước khi về bên kia thế giới đoàn tụ với thân phụ tôi, người không quên ân cần căn dặn tôi phải trở về Đài Loan tìm lại gia đình họ Lâm để hoàn thành lời hứa cho cuộc hôn nhân đã đính ước ngày trước. Thân mẫu tôi vẫn lấy làm ân hận về chuyện không được gặp mặt Thu Trân trước khi nhắm mắt, vì người hằng tin rằng Thu Trân ắt là một nàng dâu thảo...

Đến đây, chàng xin phép mọi người để ngỏ riêng với Thu Trân vài lời, đoạn chàng quay sang cầm tay nàng:

- Thu Trân trong thời gian chúng mình còn trao đổi thư từ với nhau, tôi vẫn thường đem những đoạn thư của Thu Trân viết cho tôi và đọc cho thân mẫu tôi nghe, nên người luôn đồng ý với tôi, hằng khen Thu Trân là một mẫu dâu hiền, kiên cường và chung thủy... Thế là tôi đã không xứng đáng với Thu Trân! Sau khi làm đám táng thân mẫu tôi xong, tôi ngã bệnh trầm trọng, bệnh lao phổi do hậu quả của những sự tra tấn của bọn quân phiệt Nhật ngày trước. Tôi cố chữa trị, vừa thuyên giảm là tôi về ngay Đài Loan, định tìm Thu Trân nhưng lại ngã bệnh nữa. Và từ đó đến nay, tôi cứ không ngót phải vật lộn với chứng bệnh quái ác ấy, chẳng còn dám tính chuyện tìm gặp Thu Trân, vì tôi tự thấy không có quyền...

Chẳng để chàng nói thêm, Thu Trân vội bịt miệng chàng:

- Anh! Đừng nhắc lại ý nghĩ bi quan đó!

Bầu không khí chung đã lắng vào u buồn theo dòng câu chuyện của Tường Phương vừa kể.

Nhận thấy cảnh u buồn trầm mặc, bác sĩ giám đốc nhanh trí lên tiếng:

- Đúng là qua cơn hoạn nạn đến hồi trùng hoan! Rõ cuộc lương duyên của đôi bạn đã đi đến hồi kết thúc theo chiều hướng thật mỹ mãn. Vậy, lần nữa, xin chúc mừng! Nào, toàn thể chúng ta hãy vỗ tay, reo ca lên, để thực sự chia vui cùng cô Thu Trân và cậu Tường Phương.

Nhờ vậy, buổi liên hoan lại tung bừng, vui nhộn lên...

Ngay khi vừa chấm dứt dạ hội liên hoan, bác sĩ giám đốc gọi Thu Trân lên văn phòng, ân cần bảo:

- Bệnh trạng cậu Tường Phương cần phải điều trị kiên nhẫn, lâu ngày. Tôi đề nghị cô cứ yên tâm để cậu ấy nằm ở bệnh viện này cho đến lúc bình phục. Lát nữa, cô nên dời cậu ấy từ phòng C7 lên phòng A5, là phòng hạng nhất, cho thoải mái. Để cô khỏi áy náy, tôi có giải pháp này: dù cậu ấy nằm phòng A5 nhưng tôi sẽ chỉ tính tiền phòng theo hạng ba và về mọi phí tổn thuốc men, cô cậu chỉ trả phân nửa thôi. Xin cô đừng lấy làm lạ, đây là một sự đối xử cần thiết của bệnh viện dành cho nhân viên, đồng thời tôi cũng muốn được vinh hạnh đóng góp phần nào cho cuộc lương duyên của cô cậu tiến tới thành tựu tốt đẹp.

Giọng nói và thái độ của ông rất từ tốn, như một bậc phụ huynh đối với em cháu.

Vốn biết rõ đặc tính ân ái, thành thật và thẳng thắn của vị bác sĩ lão thành này, hẳn tỏ ra khách sáo từ chối là ông bất bình ngay, nên Thu Trân chỉ còn có cách tiếp thọ ân và ngỏ lời cảm tạ, rồi trở xuống phòng bệnh, tuân hành ngay sự sắp xếp trên, dời phòng cho Tường Phương.

Xong việc dời phòng, Thu Trân có thì giờ đi gọi điện thoại cho Xuân Châu.

Nghe chị báo tin vui trùng phùng bất ngờ, Xuân Châu như sợ tai mình lầm lẫn, vội hỏi lại:

- Chị hai! Chị bảo sao? Chị lập lại thật rõ coi, chị đã gặp anh Tường Phương rồi ử

- Đúng vậy em ạ. Chị với Tường Phương đã tương phùng.

Nàng thuật cho Xuân Châu biết các chi tiết về cuộc tương phùng và kể luôn về cuộc dạ hội liên hoan vừa rồi, đoạn tiếp:

- Ngay từ hồi chiều, chị muốn chạy về nhà báo tin mừng cho em với cô hai hay, nhưng không có chút thì giờ nào cả. Vả lại, chị cũng muốn để dành cho em một sự bất ngờ thích thú, nên bây giờ báo tin riêng với em đây. Lát nữa, em thưa cho cô Hai biết nhé. Chị định ở luôn tại bệnh viện đêm nay để bầu bạn cùng Tường Phương.

- Chị Hai! Vậy để em đưa ngay cô Hai tới đảng ấy nhé.

- Tốt hơn, sáng mai em sẽ đến, nhớ đem theo vài bộ quần áo cho chị thay đổi nhé.

- Chị Hai ơi! Em mừng quá! Em cảm ơn phật trời! Em muốn reo hò lên thật to! Em...

Xuân Châu bỗng cười vang lên, rồi lại bật khóc, biểu lộ sự mừng rỡ như điên cuồng và cũng thật thơ ngây.

o0o

Trong phòng hạng nhất, ngoài chiếc giường cho bệnh nhân, còn kê thêm một đi văng nhỏ, để người nhà bệnh nhân có thể ngủ đêm lại đây, nếu cần. Vì vậy, Thu Trân xử dụng chiếc đi văng này, kẻ cũng thuận tiện.

Sáng sớm hôm sau, chưa sáu giờ, nàng đã thức dậy.

Đầu tóc chưa kịp chải, nàng đã bước xuống định đi chuẩn bị nước ấm, để lát nữa Tường Phương rửa mặt.

Nào ngờ, nhìn sang giường, nàng thấy chàng đã dậy từ bao giờ rồi. Nàng bắn khoản:

- Anh! Đêm qua anh ngủ ngon không?

Chàng gật đầu:

- Ngủ luôn một giấc tới sáng. Từ ngày nhập viện đến nay, lần thứ nhất anh mới ngủ ngon như thế.

Nàng bước sang, ngồi xuống mép giường, nhìn chàng, nhoén cười, một nụ cười chan chứa ý tình, đầy ngọt ngào gọi cảm. Lần đầu tiên trong đời con gái, đã hai mươi bốn tuổi, nàng mới cười như thế này với Tường Phương và mới cảm thấy rõ hơn bao giờ hết, mình có một trái tim biết rung động bên cạnh một chàng trai.

- Anh nghỉ một chút, để em mang nước lên anh rửa mặt nhé.

Rửa mặt xong Tường Phương ngồi tựa lưng vào thành giường, nét mặt bỗng trở nên nghiêm nghị:

- Em chu đáo với anh chừng nào, anh càng cảm thấy áy náy chừng ấy.

- Ồ! Nếu anh còn thừa nhận em là hôn thê của anh thì từ nay xin anh không nên nói như thế nữa.

- Anh không muốn thừa nhận đâu! Vì lẽ chúng ta chưa từng được ràng buộc bằng một nghi lễ đính ước nào cả. Em đừng bận tâm coi anh là hôn phu chánh thức của em.

Nàng ngó chàng, mỉm cười, chẳng nói gì. Mãi một lúc mới cất giọng ôn nhu:

- Toàn thể mọi người trong bệnh viện này đều biết rõ chúng mình là một cặp vợ chồng chưa cưới, dù anh không thừa nhận, rồi cũng phải thừa nhận. Tường Phương, em nhận thấy anh thiếu hẳn lòng tự tin, dường như không còn nghị lực nữa rồi. Nên ý chí sinh tồn của anh chẳng đủ kiên cường. Tại sao anh không dùng cái dũng khí hùng tâm của một chàng trai như thuở anh hoạt động vì lòng ái quốc ngay trước mũi súng quân phiệt xâm lăng ở Thượng Hải và lúc anh xông pha hiên ngang nơi chiến trường, diệt địch bảo vệ quốc gia Em nghĩ rằng những tiến bộ của nền y được thời đại này thừa sức đẩy lui chứng bệnh phổi vốn chẳng mấy nặng của anh hiện nay.

Tường Phương chợt cảm thấy thẹn, từ từ cúi đầu, im lặng, không biết chàng đang nghĩ gì.

Thu Trân vẫn ôn nhu:

- Anh đói không? Em pha cho anh một ly sữa tươi nhé.

Như không nghe nàng nói gì cả, chàng lăm bắm tự nhủ:

- Không chừng quyết định của mình đã lầm lẫn rồi?

Nàng vội nắm tay chàng:

- Anh đã có ý định hoàn toàn không vững, vì quyết định ấy chẳng những đã hủy diệt anh, mà cũng hủy diệt cả em nữa. Anh hãy xem nét mặt gầy ốm của em đây, tất hiểu là suốt những năm qua em đã nặng tình tưởng nhớ anh đến bậc nào.

Những giọt nước mắt tự nhiên rơi lả tả xuống mặt mũi chàng:

- Nhưng bây giờ chúng mình tương phùng rồi sự thể bắt đầu khác hẳn những ngày qua, anh sẽ chóng lành bệnh, em sẽ dần dần hồng hào lên cân cho anh xem...Chúng mình nên lạc quan tích cực lên. Ưu sầu là kẻ thù của tuổi trẻ chúng mình. Bất luận nghịch cảnh nào, chúng mình cũng gắng phấn đấu khắc phục.

- Đúng! Đúng! Từ nay anh quyết định lạc quan tích cực. Đa tạ em nhắc nhở, khích lệ...

Chàng bỗng trôn trối nhìn nàng giây lâu:

- Thu Trân! Em đẹp lắm! Bảy năm trước xem ảnh em, anh đã thấy em đẹp. Bây giờ ngắm em bằng xương thịt, anh thấy em càng đẹp, đẹp hơn trong ảnh nhiều. Tâm hồn em lại đẹp vô ngần. Có được một người vợ như em, là anh đã được tạo hóa ban cho một diễm phúc tuyệt vời.

Thu Trân nghe nóng ran từng mạch máu sởn thịt và tự biết mình đang đỏ mặt tía tai, ngây ngất như uống rượu nồng. Nàng đưa câu chuyện sang hướng khác:

- Này, anh! Để rồi em sẽ xin với bác sĩ giám đốc cho em thực thụ phụ trách điều dưỡng ở dãy phòng này để tiện bề săn sóc anh. Không ai có thể phục dịch, quan tâm đến anh cho bằng chính em...

Tường Phương cười, tiếp lời nàng:

- Hả nhiên! Có ai hiểu và lo cho chồng bằng chính người vợ hiền!

Thu Trân lườm chàng một cái, đôi má càng ửng hồng...

CHƯƠNG 10

Thu Trân bất ngờ đã được gặp lại Tường Phương, đó là niềm vui vĩ đại, tuyệt diệu đối với Xuân Châu.

Những ưu tư, băn khoăn ở Xuân Châu đã biến đi hết. Nàng luôn hí hửng tươi cười, có lúc tự nhiên nhảy nhót reo ca một mình trong nhà, như con chim sơn ca hoan lạc giữa mùa xuân hoa gấm.

Ngày nào Xuân Châu cũng rủ Gia Kỳ đến bệnh viện, để gặp Thu Trân, thăm viếng Tường Phương. Những lúc như vậy, gian phòng bệnh A5 của bệnh viện – nơi Tường Phương đang nằm điều trị – bỗng trở nên ấm cúng, vui vẻ chẳng khác một mái gia đình, không dứt tiếng cười nói, chuyện trò thật thú vị, tương đắc.

Từ tuổi tác đến trình độ hiểu biết lẫn phong thái, tư cách của Tường Phương, đều hoàn toàn thích hợp với Xuân Châu và Gia Kỳ. Xuân Châu cảm thấy mãn nguyện mà có một người anh rể như Tường Phương. Ngay trước mặt chàng, có cả Thu Trân, Gia Kỳ hiện diện, Xuân Châu đã nói thật:

- Hồi đó anh cứ bật tin bật dạng, bắt chị hai phải khắc khoải đợi chờ mãi, em chịu hết nổi, đâm ra oán anh hết sức. Nhưng bây giờ, hiểu rõ dụng ý lánh mặt của anh, tuy cũng thấy hơi kỳ cục, song em quý anh lắm, anh đã dám coi trọng người yêu hơn bản thân mình, em xin bội phục. Từ nay có anh bên cạnh chị hai em, em có thể yên tâm rồi. Có người anh rể xứng đáng

về mọi mặt như anh, em lấy làm hãnh diện. Xin anh chớ nên vì chứng bệnh trong người mà cố chấp, mặc cảm, hãy vững tin, rồi anh sẽ lành bệnh và anh chị sẽ chánh thức làm lễ kết hôn, lập lại cuộc sống vĩnh viễn hạnh phúc.

- Đa tạ Xuân Châu đã khích lệ. Tôi sẽ cố gắng để không phụ lòng tin cậy của Xuân Châu.

Đến đây, Tường Phương chợt nhớ ra, liền nhìn Gia Kỳ và Xuân Châu hỏi:

- Nghe Thu Trân nói cô cậu đang có chương trình tiến thân rất tốt đẹp, thế cô cậu định chừng nào thì lên đường du học ngoại quốc?

- Dạ, cái đó thì...

Gia Kỳ mới trả lời có mấy tiếng, đã ngập ngừng bỏ lửng câu, mà cứ giương mắt ngó Xuân Châu.

Tường Phương bật cười:

- Thì Gia Kỳ còn tùy ở sự tối hậu quyết định của em gái tôi chớ gì? Nếu thế cậu có thể yên chí...

Chàng quay qua cầm tay Thu Trân:

- Bữa trước, nghe em kể, dường như Xuân Châu có đặt ra hai điều kiện và chỉ chịu xuất ngoại du học khi nào hai điều kiện ấy được đáp ứng mà thôi?

- Vâng, đúng thế. Hai điều kiện ấy là...

Không để Thu Trân nói rõ thêm, Xuân Châu bỗng buột miệng la lên:

- A! Chị hai thiệt là... thiệt là... ngộ! Mới gặp nhau trên dưới một tuần mà chuyện gì của em cũng đem học lại hết với anh Tường Phương rồi. Làm như anh Tường Phương là... anh của em vậy đó.

Mọi người cười vang.

Tường Phương lại hỏi Thu Trân:

- Thế vụ học bổng, Xuân Châu đã xin được chưa?

Gia Kỳ mau mắn:

- Dạ, đã nộp đơn xin mấy hôm rồi, ngày mốt thì biết kết quả. Theo em thấy thì Xuân Châu chắc sẽ được chấp thuận cấp học bổng, vì hoàn toàn đầy đủ điều kiện, đúng tiêu chuẩn.

Xuân Châu lườm Gia Kỳ:

- O! Cái anh này, chuyện của người ta mà cũng biết hết.

Thu Trân nhìn Xuân Châu, ôn nhu mà nghiêm trang:

- Em! Chị hy vọng ngày mốt em sẽ được chấp thuận học bổng và em sẽ giữ đúng lời đã hứa vì cả hai điều kiện em mong muốn, đều được thỏa mãn. Em nên chuẩn bị để cùng Gia Kỳ lên đường xuất ngoại sớm ngày nào hay ngày ấy.

Xuân Châu không dám đùa nữa:

- Vâng, để chờ coi kết quả vụ xin học bổng ra sao, nếu được chấp thuận, em sẽ sắp xếp. Em tự lo liệu lấy cũng xong, xin chị hai đừng bận tâm mà nên lo săn sóc cho anh Tường Phương. Huống chi, việc chuẩn bị xuất ngoại cũng chẳng có gì phải lo ngại lắm.

Gia Kỳ xen vào:

- Xuân Châu nói phải đấy chị hai. Hiện tại việc cần lo nhất của chị là chăm sóc anh Tường Phương. Còn vụ sửa soạn hành trang xuất ngoại của Xuân Châu, đã có em hợp lực với Xuân Châu để lo liệu.

Gia Kỳ tỏ ra rất cao hứng, cười nói huyền thuyên. Nhân dịp, lại đưa đề nghị:

- Mấy hôm nay anh Tường Phương đoàn tụ với chị Thu Trân, mà chúng ta chưa tổ chức một cái gì để mừng và ghi nhớ mãi mãi. Tiện hôm nay lại có chuyện vui này nữa, xin đề nghị ngày mai chúng ta đi du ngoạn Sư Đầu Sơn một chuyến, nhé! Chúng ta leo lên đỉnh Sư Đầu Sơn hùng vĩ để mà trải rộng sự hoan hỉ ra khắp không gian.

Xuân Châu tán thành lệ:

- Ý kiến hay đấy! Vậy phần anh đứng ra làm... trưởng ban tổ chức du ngoạn luôn nhé.

- Tuân lệnh! Mọi phương tiện sẽ đâu vào đấy. Chúng ta nên đi xe nhà, tiện hơn. Các thức uống sẽ chẳng lo thiếu, chúng ta sẽ chở theo... một xe đồ nguội. Thế là sáng mai ta đi sớm nhé!

Thu Trân cũng tán thành:

- Đi thì đi chớ... sợ gì! Chính bác sĩ giám đốc cũng có bảo anh Tường Phương vừa nằm bệnh viện chữa trị, thỉnh thoảng nên đi du ngoạn đổi gió. Anh Tường Phương, anh cảm thấy hứng thú về cuộc đi chơi Sư Đầu Sơn do Gia Kỳ đề nghị chứ?

- Hứng thú trăm phần trăm. Đồng ý ngàn phần ngàn. Nhưng cần phải làm tăng thêm ý nghĩa cuộc du ngoạn này mới được.

Chẳng những để đánh dấu cuộc tương phùng của chúng mình, mà còn để kỷ niệm ngày sắp lên đường du học của đôi loan phụng Xuân Châu – Gia Kỳ nữa.

oOo

Từ ngày Xuân Châu cùng Gia Kỳ xuất ngoại, Thu Trân càng đem hết tâm lực săn sóc chăm nom bệnh trạng cho Tường Phương.

Thấm thoát mà trời đã cuối thu, vào Đông.

Thời tiết giá lạnh có vẻ không mấy thuận lời cho chúng lao phổi nặng như trường hợp Tường Phương. Nên Thu Trân lại thêm thận trọng lo liệu cho chàng từng ly từng tí.

Tối nay Thu Trân chích thuốc, cho chàng uống thuốc xong, chợt nhận ra nét mặt chàng buồn bã; nàng vội hỏi nguyên do mãi, chàng thở dài:

- Tính ra, anh đã vào đây điều trị gần sáu tháng rồi, nhưng bệnh trạng xem ra cứ dây dưa, không giảm, thật là điều đáng buồn phiền...

- Ồ! Sao anh nói vậy, có chi mà đáng phiền? Anh lại thiếu tự tin nữa rồi!

- Không phải anh sợ chết, mà điều khiến anh buồn xót, băn khoăn là đã làm khổ nhọc em quá nhiều. Mặc dù mọi khoảng chi phí bệnh phòng, thuốc men đã được bác sĩ giám đốc giảm hẳn cho phân nửa, nhưng theo anh nghĩ, đừng nói là sáu tháng, mà chỉ ba tháng thôi, sự tốn kém cho anh cũng là con số to tát rồi. Vậy mà em đã lo liệu cho anh nằm ở đây gần sáu tháng, hỡi ôi! Tiền bạc ở đâu mà...

Thu Trân mỉm cười ngắt lời:

- Tại anh chưa rõ, để em nói cho anh biết mà yên tâm. Ngay từ khi định để anh nằm điều trị lâu dài tại đây, em đã hỏi bác sĩ giám đốc rồi. Bác sĩ bảo rằng, cứ nằm ba năm, cũng được, miễn anh hoàn toàn bình phục. Ông lại khuyên, đối với chứng bệnh này, phải kiên nhẫn, lâu dài. Em có đề nghị một biện pháp, nếu anh cần điều trị tại đây ba năm, thì các chi phí em chỉ trả một phần, còn bao nhiêu xin thiếu lại, sau đó, em sẽ sẵn sàng phục vụ bệnh viện này mà không lãnh lương, dù năm năm, bảy năm hay mười năm cũng được.

- Trời! Em đã định như thế? Cả cuộc đời em dâng hết cho anh rồi còn chi.

- Đó là bốn phận của em, có chi đáng kể. Đến khi anh bình phục, vợ chồng mình chung sống, anh sẽ có công việc làm, anh lo cho em.

- Thu Trân! Em đối với anh ơn nặng tạ non, tình sâu tạ biển; anh thật không biết dùng lời lẽ nào đủ ý nghĩa để cảm tạ em. Nhưng, sự nhân nại của con người vốn có hạn, anh cảm thấy không thể kéo dài mãi tình trạng bất ổn này, anh nhận thấy không có quyền lê thê làm khổ em, không có quyền cướp mất cuộc đời xuân sắc, hoa gấm của em. Cho nên, anh hằng van vái những đấng linh thiêng, nếu số anh không thể thoát khỏi chứng bệnh hiểm nghèo này, thì xin cho anh sớm chết đi, anh sẽ rất sung sướng nhận lấy cái chết, để em không còn liên lụy khổ nhọc vì anh nữa.

Vành mắt Thu Trân đỏ hoe. Nàng nghẹn ngào ngồi yên, chẳng thốt được nên lời.

Thình lình Tường Phương phủ phục quì dưới chân nàng:

- Thu Trân! Một người con gái trẻ đẹp, thiện tâm như em, đáng phải được thụ hưởng hạnh phúc; vậy mà anh đã làm hại em! Anh đã làm hại em! Ôi! Nếu có đấng thượng đế toàn năng, sao không diệt một kẻ ma quỷ, hại nhân, báo đời như tôi.

Thu Trân ôm chầm lấy chàng, nâng chàng dậy:

- Tường Phương! Anh có yêu em không?

Bị nàng hỏi bất chợt, chàng không khỏi ngập ngừng:

- Yêu em... lẽ cố nhiên...

- Thế anh có nghe em nói không?

Chàng gật đầu:

- Miễn là em vui sướng, thì chuyện gì anh cũng nghe theo em hết.

Nàng càng giữ chặt lấy chàng:

- Tường Phương! Anh có một người vợ như em, anh có bằng lòng không? Anh có nhìn nhận em là vợ của anh không?

- Anh... anh... cố nhiên là bằng lòng...

Chàng trả lời thật khó khăn. Nhưng tiếp theo, bỗng dung chàng thốt trôi chảy:

- Đáng tiếc là anh vô duyên phận bạc, đã không xứng...

Chẳng để chàng nói thêm, đột ngột nàng áp môi vào môi chàng.

Động tác của nàng thật nhanh, nhưng Tường Phương như có

đề phòng, đã phản ứng càng nhanh hơn, khiến chiếc hôn của nàng tuy không lọt vào khoảng không, song lại hôn vào... bàn tay chàng.

Chàng cắn chặt hai hàm răng, cơ hồ để đè nén lửa nhiệt tình đang vụt bùng lên trong lòng. Chàng tự trấn tĩnh thật lạ, nghiêm trang khuyên:

- Thu Trân! Cử chỉ vừa rồi của em có dụng ý gì, anh hiểu lắm và cũng cảm kích lắm. Nhưng... không nên em à? Em không nên vì anh mà quá nặng tình cảm. Mấy lúc gần đây, anh ho càng dữ dội, anh xin em nên gìn giữ...

- Em là vợ của anh, em là vợ của anh, thì có gì phải úy kỵ. Và lại, không nhất thiết bất cứ lúc nào em cũng bị truyền nhiễm. Trên đời này, thiếu chi những người bệnh phổi, họ cũng kết hôn, cũng sinh hoạt vợ chồng và sanh con đẻ cái như thường. Tường Phương! Nếu anh bằng lòng, chúng ta làm đám cưới ngay hôm nay hay ngày mai, em thấy chẳng có gì trở ngại cả.

Chàng trở mắt nhìn nàng, vừa cảm động vừa kinh dị:

- Em... em... là một người hiểu rành y học... sao em lại có thể nghĩ như thế? Đành rằng anh có thể đem cái thể xác đã mất đi phân nửa sự sống này mà hủy hoại không tiếc, để thụ hưởng lạc thú bên cạnh một người con gái trẻ đẹp như em. Nhưng anh không có quyền ích kỷ, tàn nhẫn như vậy, anh không có quyền đầu độc, hủy hoại cả cuộc đời xuân mộng trân quý của em vì dục vọng của kẻ tàn phế như anh. Thu Trân! em vốn kiên cường, vững lý trí, lẽ nào em để cho tình cảm nhất thời chi phối sai lầm sao?

- Cuộc đời em sẽ không xuân mộng, không trân quý, không có ý nghĩa gì hết, nếu không có anh. Em chấp nhận tất cả, miễn

anh đừng nản chí, miễn anh tích cực lên mà phấn đấu với bệnh trạng...

Chàng không dần nén được nữa, bật khóc.

- Anh! Đừng khóc! Đừng chuốc lấy ưu phiền! Hiện nay chúng ta không có mấy ai là thân nhân quyến thuộc, chỉ có chúng ta với nhau thôi, thì dù thế nào, chúng ta cũng phải gắn bó bên nhau, chết cùng chết, sống cùng sống, đều mãi nguyện cả.

Tường Phương lộ vẻ nghĩ ngợi, bỗng gương mặt đầm lệ của chàng rạn nét cười:

- Được rồi, Thu Trân! Anh không ủy mị nữa, không phiền não nữa. Anh sẽ phấn khởi chữa trị bệnh... Nhưng anh không thể đồng tình để em mạo hiểm sấn bước vào ngõ cụt đầy bất trắc.

- Chẳng lẽ lúc nào cũng dễ dàng truyền nhiễm? Chẳng lẽ chúng ta cứ bị con ma truyền nhiễm ám ảnh mãi, rồi không dám kề cận nhau? Ví dụ như thế này... thế này... thì bất trắc cái gì? Chẳng lẽ chết hay sao?

Tường Phương để yên cho nàng lau mặt và hôn vào trán, đoạn chàng trối ngẩng nhìn vào thân hình nở nang kiều diễm của nàng, mỉm cười:

- Thu Trân! Phải thành thật mà nói, em đẹp lắm, anh nghe ngây ngất mê mẩn trước dung nhan em, anh hình dung một diễm phúc tuyệt vời khi thực sự là chồng em. Phải chi con người anh không mắc phải chứng bệnh truyền nhiễm hiểm nghèo, thì dù cả bầu trời sụp đổ bên cạnh, dù ai kề gươm vào cổ anh bảo đừng, anh cũng vẫn quyết làm chủ con người kiều diễm của em như thường.

Thu Trân ửng hồng đôi má, nguyền yêu chàng:

- Ái chà! Nói như nghe "ghê" lắm vậy đó, mà rồi, khi chạm thực tế, cứ... nhát như cheo!...

o0o

Thời gian vẫn tiếp nối trôi qua.

Lại đến mùa anh đào.

Tính ra Tường Phương đã nằm điều trị tại bệnh viện Nhân Ái có tới một năm rưỡi rồi.

Thu Trân vẫn vừa làm cán sự điều dưỡng ở đây, vừa thân cận chăm sóc chàng.

Dạo này nàng đôi phiên, trực đêm, nên ban ngày, nàng phải ngủ bù lại, đến khoảng gần mười một giờ sáng, mới dậy. Chính Tường Phương đã quyết liệt bắt buộc nàng ngủ như vậy, nếu nàng không tuân theo thì buổi chiều chàng sẽ không chịu đi dạo mát ngoài ô với nàng.

Hôm nay trong khi Thu Trân còn ngủ, Tường Phương khe khẽ chân rời khỏi phòng, ra ngoài, dạo quanh hoa viên bệnh viện.

Chàng vốn là bệnh nhân nằm lâu nhất nên tất cả nhân viên các cấp trong bệnh viện đều quen biết chàng, đều dành cho chàng nhiều thiện cảm đặc biệt.

Ai gặp chàng cũng niềm nở chào hỏi và trò chuyện mấy câu. Và hôm nay, chẳng hẹn mà người nào cũng đưa lời chúc mừng chàng về tình trạng sức khỏe khả quan cả.

Lúc chàng trở về phòng thì Thu Trân đã dậy từ lâu và đang ăn cơm trưa.

Thấy chàng tươi rạng sắc mặt, đầy vẻ hứng thú, Thu Trân liền hỏi nguyên do. Chàng tươi cười thành tiếng:

- Thu Trân! Anh thật là hồ đồ! Bệnh của anh đã hoàn toàn thuyên giảm rồi, mà cứ nấn ná nằm lại đây hoài.

Thu Trân ăn nhanh chén cơm sau cùng, vừa lau miệng, vừa mỉm cười hỏi:

- Vừa rồi chắc anh có gặp bác sĩ giám đốc và được bác sĩ báo cho tin mừng ấy.

- Anh chưa gặp được bác sĩ giám đốc, nhưng vừa gặp khá đông nhân viên bệnh viện, ai cũng bảo anh đã bình phục và đều vui vẻ chúc mừng anh.

Thu Trân đến ngồi sát bên chàng, ngọt ngào:

- Em cũng biết như vậy từ vài tuần nay rồi, nhưng ý em muốn để anh tiếp tục lưu lại đây vài tháng nữa, để bồi dưỡng cho thật khỏe mạnh, sức lực càng tráng thì tinh thần mới dồi dào, chừng đó sẽ xuất viện...

Tường Phương cười hì hì, cầm lấy tay và kề sát vành tai nàng:

- Anh hiểu ý em rồi. Em muốn anh bồi dưỡng cho cơ thể thật cường tráng, để sau ngày kết hôn, sẽ giúp em cho ra đời lẹ lẹ vài "tí hon" chứ gì?

Nàng quay qua cắn khế vào tai chàng và đấm lên lưng chàng thùm thụp.

- Quí nè! Ăn nói gì phát ghét!

Chàng cười càng to, vừa chụp tay nàng, áp lên mũi:

- Bộ em quên lời chúc mừng của Xuân Châu, nhân dịp đi Sư Đầu Sơn đạo nọ rồi sao? Xuân Châu muốn sau bốn năm du học nước ngoài trở về, sẽ thấy em... trên tay bồng một đứa, sau lưng cõng một đứa và trong bụng còn mang thêm một đứa, cùng anh ra phi trường, đón cô ta đấy! Chả lẽ chúng ta để cô ta thất vọng?

Thu Trân nghe ngọt lịm tận tâm hồn, trong khi mặt nóng bừng. Như con cừu non, nàng ngã đầu vào ngực chàng:

- Em muốn trễ lắm là mùa thu tới, chúng ta chánh thức làm lễ cưới nghe anh.

- Ồ! Thế thì làm sao cho kịp tay bồng một đứa, lưng cõng một đứa, bụng mang...

- Thôi đi! Đùa mãi! Nghe người ta tính đứng đắn đây nè, chúng ta đừng sản xuất đông quá, chỉ cần một đứa con trai, một đứa con gái, là đủ rồi.

- Cái đó thì... sẽ tuân lệnh. Có điều, nếu Xuân Châu trách móc, thì em liệu mà biện hộ cho trôi chảy nhé.

- Con bé ấy, chỉ ưa trêu phá người ta là giỏi. Được rồi! Cô ta đã "chúc" mình kiểu đó, để xem năm bảy năm nữa, cô sẽ mang, cõng, bồng mấy đứa cho biết.

Hai người cười vang.

Hai mái đầu xanh tựa vào nhau tính chuyện tương lai. Chàng nói:

- Đợi mùa thu, anh chả đợi nổi đâu. Theo ý anh thì nội trong tuần này, anh xuất viện ngay; anh sẽ đến hăng cũ của anh làm mà yêu cầu họ cho mượn nửa năm lương, nếu không

được anh sẽ đi xin một sổ làm mới, để nhận một số tiền ứng trước và anh làm hai tháng tiếp theo đó, tất sẽ có một số tiền tương đối đủ để chúng ta làm đám cưới và cuối mùa xuân này. Đây, kế hoạch của anh như thế, em thấy có được không?

Nàng vô cùng cảm động vì thấy hiển nhiên chàng quả là một thanh niên nhiệt tình mà không ỷ lại, đúng là một người chồng đầy tinh thần trách nhiệm. Nàng sung sướng gật đầu:

- Kế hoạch của anh rất hay, nhưng em không muốn anh mới vừa ra khỏi bệnh viện đã đi làm ngay. Còn như vấn đề anh có nên xuất viện trong tuần này hay phải đợi đến hôm nào thì em đề nghị chúng ta cần thỉnh ý bác sĩ giám đốc mới được. Nếu bác sĩ giám đốc cho xuất viện mà bảo anh cần nghỉ ngơi dưỡng sức tại gia, thì em sẽ xin phép cô Hai, để anh cùng về đằng nhà cô Hai với em. Hãy tính cho xong vấn đề sức khỏe của anh cái đã, rồi tùy đó, chúng ta sẽ thương lượng thêm những chuyện kế tiếp, nghe anh.

- Anh đã hoàn toàn bình phục rồi, còn lo vấn đề dưỡng sức tại gia làm chi nữa. Muốn lập gia đình, thì kinh tế là điều kiện tiên quyết trọng yếu anh cần phải kiếm sổ làm ngay mới được.

Thu Trân vò giận dỗi:

- Thôi đi! Đã bảo chờ thỉnh ý bác sĩ giám đốc xem vấn đề sức khỏe của anh nên giải quyết cách nào đã, rồi sẽ tính những chuyện khác, mà không chịu nghe, cứ nói vậy mãi! Em giận rồi đây nè!

- Chưa? Sao lại giận? Bây giờ anh phải làm gì để tạ lỗi đây? Anh quỳ xuống.

- Oái! Ai biểu anh quỳ hồi nào! Em muốn cách khác cơ.
- Miễn em hết giận thì cách nào anh cũng nghe theo ngay. Cách nào?
- Cách... cách... anh hôn em đi.

Tường Phương bỗng lộ vẻ ái ngại, ngập ngừng. Mặc cảm "bệnh lao phổi" lại chòn vòn hiện lên trong tâm tưởng chàng.

Nhưng chàng vẫn chịu ý nàng.

- Không được! Sao mà lơ mơ quá vậy?

Tường Phương chưng hửng.

Thu Trân cười xòa.

Chàng cũng cười theo và thành thật:

- Năm nay hai mươi sáu tuổi, đây là lần đầu tiên anh mới... mới thế này!...

Thu Trân và Tường Phương lên văn phòng bác sĩ giám đốc, trình bày chuyện xin xuất viện.

Bác sĩ giám đốc đồng ý trên nguyên tắc, nhưng vẫn cẩn thận:

- Dù sao cũng cần rọi kiếng thật kỹ lại một lần nữa, soát cho thật kỹ, mới yên tâm.

Thế là Thu Trân lại đưa chàng đến phòng rọi kiếng và cố nhiên phải còn nán lại bệnh viện vài hôm để chờ kết quả tổng khám lại.

Hai người trở về phòng thì nhận được thư của Xuân Châu từ ngoại quốc gọi về.

Hơn nửa tháng trước đây Thu Trân đã báo tin mừng cho em, về tình trạng sức khỏe khả quan của Tường Phương, nên nay Xuân Châu biên thư về chúc mừng và đốc thúc anh chị nên sớm làm đám cưới.

Thu Trân đọc xong, liền trao thư cho Tường Phương:

- Anh xem, Xuân Châu còn có ý gấp rút hơn chúng ta nhiều! Con bé cứ sợ chúng ta già!

Tường Phương xem thư, gật gù luôn, đoạn nhìn Thu Trân tươi cười:

- Xuân Châu đốc thúc rất hợp ý anh. Nếu kết quả rọi kiếng cho thấy rõ bệnh phổi anh đã hoàn toàn khỏi, thì anh sẽ lập tức động phòng hoa chúc với em ngay.

Thu Trân đỏ mặt, trề môi:

- Cứ giỏi nói chuyện quỉ quái hoài!

- Đó mới là chuyện thiết thực nhất đấy chứ. Bây giờ, còn được em hôn một cái, anh nguyện sẽ không ăn cơm tối nay, mà vẫn no như thường.

- Không ngờ nữ sắc có mãnh lực đến thế.

Tường Phương ghé mặt sang, hôn phớt một loạt vào cổ, mép tai và hai bên má của vị hôn thê.

Nàng cười:

- Coi chừng người ta thấy, mắc cỡ chết.

- Mắc cỡ quái gì. Còn ai không biết chúng mình là cặp vợ chồng sắp cưới?

Sực nhớ một chuyện, nàng khẽ vỗ vào lưng chàng:

- Bây giờ, để em về đăng nhà cô Hai một chút, báo tin mừng cho cô Hai biết, vài ngày nữa anh sẽ xuất viện và chúng mình sẽ về ở đằng đó. Cô Hai đã dọn sẵn một phòng dành cho anh.

- Phải đấy, vài ngày nữa, chẳng bao lâu, cần chuẩn bị ngay bây giờ là vừa. Nhưng sao em lại đi một mình? Cho anh đi với chứ, để cô Hai thấy anh hồng hào, cô Hai mừng...

- Anh đi, coi chừng bị mệt...

- Giỡn hoài! Dù có chạy đua nước rút ba trăm thước ngay bây giờ, anh cũng dư sức chạy. Hoặc, lát nữa, cả hai bận đi và về, khỏi cần đi xe, anh sẽ công em cho mà coi.

Hai người lại tay trong tay, hân hoan dắt nhau ra đường.

Từng bước đi, họ cảm thấy như có hoa có gấm trải dưới chân mình.

Ngày thứ ba, bác sĩ giám đốc sai Tiểu Linh mời riêng Thu Trân lên văn phòng.

Biết ngay là sắp được nghe thông báo về kết quả rọi kiếng của Tường Phương, nàng rộn rã hồi hộp, ba chân bốn cẳng chạy đi liền.

Vừa bước vô văn phòng, chào hỏi bác sĩ giám đốc xong, chưa kịp ngồi xuống ghế, nàng đã gấp rút hỏi ngay:

- Thưa bác sĩ, bác sĩ cho gọi cháu, chắc về vụ rọi kiếng...

- Đúng vậy, bác sĩ Lý vừa gọi lên đây bản báo cáo nghiên cứu bức phim rọi...

- Thưa bác sĩ, chứng phổi của Tường Phương hoàn toàn lành rồi chứ?

- Lành thì lành rồi đấy, nhưng... chưa thể xuất viện ngay lúc này được.

Thu Trân cuống quýt:

- Thưa bác sĩ, tại sao vậy? Hay là bác sĩ nhận thấy trong phim có điểm nào không ổn chẳng?

Bác sĩ giám đốc trầm ngâm không đáp, xem ông có vẻ đang nghĩ ngợi một điều gì.

Thu Trân càng hoang mang, nàng bước tới hai bước, giọng nói run run:

- Thưa bác sĩ, có điều chi mà bác sĩ không tiện nói?

Bác sĩ giám đốc ôn tồn:

- Cô đừng hoảng hốt. Tôi thấy Tường Phương tốt nhất là nên tiếp tục nằm tại đây một thời gian nữa, vì theo bác sĩ Lý thì ở gan Tường Phương có điểm... có điểm không được bình thường.

- Có nặng lắm không thưa bác sĩ?

Tiếng Thu Trân lạc hẳn đi, cơ hồ muốn khóc.

- Cô Thu Trân! Không nên rối trí, dù bệnh có nặng đi nữa, nhưng đã biết bệnh mà chữa trị sớm, thì vẫn không hề chi. À, mấy lúc gần đây, cô có nhận thấy ở Tường Phương có dấu hiệu gì mệt mỏi không?

- Thưa không ạ, mà lại rất phấn chấn. Chính anh ấy cứ nằng

nàng đòi xuất viện, vì tự thấy sức khỏe đã khả quan.

- Vậy để tôi nghiên cứu lại một lúc coi nào. Mời cô ngồi đây chốc lát...

Ông đứng dậy, bước vào phòng nghiên cứu kế cận.

Thu Trân ngồi đợi trên ghế nệm, đang vào tiết xuân mát mẻ, mà cứ nghe như ngồi trong lò lửa, mồ hôi toát đầm đìa. Nàng không ngờ bệnh phổi của Tường Phương vừa dứt, thì lại thêm bệnh gan. Biết đâu còn những chứng khác nữa. Ôi! Hậu quả thảm hại của những trận đòn tra tấn tàn bạo do quân phiệt Nhật để lại ở ngũ tạng lục phủ chàng.

Nàng vừa đau xót, vừa căm hận, và bật khóc.

Bỗng nhiên một bàn tay dịu dàng vỗ lên vai nàng và giọng ôn nhu như một người cha, bác sĩ giám đốc rót vào tai nàng:

- Thu Trân, đừng khóc. Chuyện gì cũng nên bình tĩnh. Trước mặt Tường Phương mà cháu bi thương, hốt hoảng như thế này thì bất lợi lắm.

Thu Trân vội lau nước mắt:

- Dạ, dạ... cháu hiểu, cháu sẽ...

- Tôi xem kỹ lại rồi, bệnh phổi quả nhiên đã khỏi hẳn, chỉ còn gan... gan thì... yếu! Nhưng, đừng lo, chúng ta tận tâm tận lực chữa trị, ắt sẽ không đến nỗi nào.

- Nhưng, thưa bác sĩ, gan Tường Phương "yếu", mà là bệnh gì ạ?

- Ngay bây giờ cháu có hỏi bao nhiêu, tôi cũng chưa tiện cho biết được, vì tôi còn... còn nghiên cứu kỹ thêm, mới có thể nói

đích xác. Thôi, cháu rửa mặt đang hoàng đi, rồi trở về phòng, cho Tường Phương hay, nhớ là tuyệt đối đừng để lộ vẻ buồn lo. Cháu nên tươi cười, bảo cậu ấy rằng bác sĩ giám đốc muốn cậu ấy nằm nán lại mấy ngày nữa, thế thôi, chớ đừng nói gì nhiều, nghe!

Thu Trân đành tuân lời, rời khỏi văn phòng bác sĩ giám đốc, với tất cả dáng điệu thiếu não, tâm tư thống khổ.

Tuy nhiên, khi sắp về đến phòng A5, nàng nhớ lời khuyên mới rời của bác sĩ giám đốc, liền cố giọng tươi tỉnh.

Tường Phương ra đón nàng vào, hỏi ngay:

- Bác sĩ giám đốc đã chấp thuận cho anh xuất viện chứ?
- Ông bảo bệnh phổi của anh đã khỏi hẳn rồi, nhưng vì mới bình phục, anh còn cần ở lại bồi dưỡng thêm ít hôm nữa, cho thật dứt bệnh, cho thật bảo đảm, để mai hậu chẳng còn ngại gì nữa.
- Ồ! Đã khỏi hẳn, thì còn nằm bệnh viện làm gì nữa? Em có thưa với bác sĩ giám đốc về chuyện chúng ta dự định sẽ làm đám cưới sau khi anh xuất viện không?
- Em không có nói chuyện ấy, vì nghĩ đó là chuyện riêng. Điều chính yếu là vấn đề sức khỏe của anh, ông ấy đã bảo như thế, vì ông tận tâm với chức nghiệp và thực tình thương mến chúng mình, thiết tưởng chúng mình không nên cãi lời, anh cũng nên nằm lại đây ít hôm.

Tường Phương gật đầu và quàng tay qua vai nàng, hôn lên má một cái.

Trước đó, mỗi lần chàng tỏ cử chỉ yêu đương như thế nàng

nghe thấm thía hương vị ngọt ngào, ngây ngất làm sao. Nhưng phút giây này, vì tâm tư đang lo âu, rối bời, nàng chẳng có phản ứng gì cả.

Tường Phương quả nhiên rất tinh tế, thấy nàng bỗng dưng có sự khác lạ, liền phát sinh hoài nghi, nhìn nàng, dụi dằm:

- Em! bác sĩ bảo anh nằm nán lại có phải vì sau khi kiểm soát phim chiếu điện, đã nhận thấy cơ thể anh có điều gì bất ổn?

Thu Trân giật mình, phải ráng hết sức giữ bình tĩnh, cố cười:

- Đâu có! Đâu có gì! À này, để em đi gọi điện thoại cho cô Hai hay là anh còn nằm nán lại ít hôm, chưa xuất viện ngay, đừng cô Hai khỏi trông đợi, ghen!

Thực ra, nàng phải viện có để trốn chạy. Nếu nàng còn đối diện chàng một lần nữa, e khó mà che dấu nỗi sợ thật.

Thế là Tường Phương đành đành hoãn ý định xuất viện.

Ngày ngày, đích thân bác sĩ giám đốc với hai bác sĩ nữa, đến khám bệnh, và quyết định thuốc men chữa trị cho chàng. Lẽ dĩ nhiên là các bác sĩ chẳng nói rõ chàng bệnh gì, cả Thu Trân cũng không hiểu nốt. Mà bác sĩ giám đốc luôn luôn tươi cười bảo:

- Không có gì đáng lo đâu. Đây là một trường hợp đặc biệt, vì cậu từng bị lao phổi nặng mà chúng tôi đã chữa lành nên chúng tôi cần rút tĩa kinh nghiệm, thế thôi.

Tường Phương lại đành vâng dạ.

Nhưng, một hôm, chàng nắm chặt Thu Trân bắt phải ngồi nghe chàng hỏi:

- Em! Bệnh anh thật ra như thế nào? Em đã nghe theo lời các ông bác sĩ, che dấu, lừa gạt anh, phải không?

- Ái da! Em che dấu anh để làm gì? Bệnh phổi của anh đã lành hẳn rồi, thật mà!

Tường Phương cười lạt:

- Lành hẳn! Hừ... lành hẳn mà bác sĩ giám đốc lại thân hành kéo tới đây cả một hội đồng bác sĩ để khám bệnh anh! Lành hẳn mà ngày nào anh cũng phải uống gấp ba lần thuốc hơn mọi khi, phải chích bốn năm mũi một ngày?

Thu Trân nát dạ tan lòng, nhưng vẫn ráng tươi cười:

- Anh hơi nào bức tức. Thực tình em có nghe bác sĩ giám đốc bảo rằng gan anh hơi yếu, cần chữa trị cho bình thường, ông ngại anh buồn, nên chẳng nói rõ, thế thôi, kỳ thật chẳng phải là cái gì nghiêm trọng đâu.

Tường Phương ngồi thừ ra, chừng như cũng không ngờ trong cơ thể mình lại lẩn bệnh như vậy.

Thu Trân ôn nhu, ngọt ngào:

- Anh! Đừng buồn! Bác sĩ giám đốc cho biết, chỉ xoàng thôi, không phải là bệnh gan nặng đâu.

Chàng thở dài:

- Sống chết có số mạng, anh buồn làm gì. Nhưng, theo anh hiểu, bệnh gan của anh có lẽ còn nghiêm trọng hơn bệnh phổi trước đây nữa, nếu không, thì bác sĩ giám đốc đã chẳng thân hành đến khám bệnh anh hằng ngày.

- Ồ! Đó là vì ông thương anh và vốn là một bác sĩ rất đầy đủ

tinh thần trách nhiệm. Anh cứ suy đoán đâu đâu hoài.

- Anh không sợ chết, anh chỉ lo, nếu anh có điều gì không may thì em sẽ đau khổ, buồn rầu... Ấy là chuyện anh không muốn.

Ngừng một chút, chàng nhìn sâu vào mắt nàng:

- Này, em! Giả sử anh có mệnh hệ nào, xin em đừng quá bận tâm, em nên kiếm chồng, tạo dựng hạnh phúc. Như thế là em thương anh đó. Bên kia thế giới, anh mới yên tâm.

Nàng vội bụm miệng chàng...

CHƯƠNG 11

Nửa tháng sau một buổi chiều, đột nhiên Tường Phương lên cơn đau bụng dữ dội, mặt chàng xám xịt, xuất hạn đằm đìa, tứ chi co quắp. Chàng nghiến răng kén kết để chịu đựng, nhưng vẫn không ngăn được những tiếng rên siết thê thảm.

Thu Trân tuy đã từng quen với nhiều trạng thái bệnh nhân bị oằn oại dần vật, song chưa thấy ai bị cơn bệnh hành hạ kịch liệt như trường hợp Tường Phương hiện tại. Càng cố gắng, nàng nghe chính mình đang đau đớn. Nàng cũng xuất hạn mồ hôi như tắm.

Nàng không tin là chàng trúng thực, vì bữa cơm chiều đâu có món ăn nào mới lạ hay khả dĩ có độc chất, mà chàng cũng đã dùng bữa từ lâu rồi, không thể mãi đến bây giờ mới trúng thực.

Vậy thì chàng đau bụng ghê gớm thế này bởi lẽ gì?

Nàng đoán có thể chàng bị sung ruột thừa và liền cấp báo lên bác sĩ giám đốc.

Ông lập tức gọi thêm hai bác sĩ nữa, đang phiên trực, và đem cả trưởng ban tá viên điều dưỡng đến phòng A5.

Tường Phương vẫn dờ sống dờ chết trong cơn đau. Chàng bấu cả mười ngón tay vào chiếc gối và cắn đến rách một góc gối lúc nào không biết.

Thu Trân thất sắc, chạy vội lại nâng đầu chàng lên, lau mồ hôi:

- Anh! Tường Phương! Anh thấy... thế nào?

Trán vòng gân xanh, đôi mắt trợn trừng, chàng cố thốt qua hai hàm răng cắn chặt:

- Đau... đau chết mất! Thà... chết lẹ lẹ... còn dễ chịu hơn.

Trưởng tá viên điều dưỡng kéo Thu Trân dang ra và thật khéo tay, tiêm cho chàng một mũi thuốc, đoạn lấy bốn viên thuốc nữa cho chàng uống luôn.

Mấy phút sau, xem chừng cơn đau dịu dần, Tường Phương tự sửa thế nằm ngay ngắn lại và lên tiếng yếu ớt:

- Thưa bác sĩ giám đốc, có phải là chúng sưng ruột dư?

Ông không trả lời, mà bảo Thu Trân mở nút áo Tường Phương ra, rồi ông dùng hai tay nắn nhẹ vào bụng chàng, vừa hỏi chàng nghe đau không, chàng đáp theo từng động tác của ông, lúc thì đau, khi thì không. Giây lâu sau, ông lại gọi hai bác sĩ kia tiếp tục sờ nắn như ông, dường như để cùng nghiên cứu một bệnh trạng hiếm thấy vậy.

Một chập, ông lại bảo Thu Trân cài nút áo lại cho Tường Phương và ông nhìn chàng, an ủi:

- Không phải sưng ruột dư. Từ này về sau, thỉnh thoảng cậu sẽ bị một cơn đau như vừa rồi, nhưng không sao, chúng tôi sẽ theo sát bệnh trạng và có cách trấn áp một khi cơn đau xảy đến. Cậu đừng sợ, đừng bi quan.

Ông ân cần vỗ vỗ vai chàng, rồi cùng ba vị tùy tùng rời khỏi phòng.

Thu Trân âu lo ngồi xuống mép giường, kéo mền đắp cho chàng và dùng khăn thấm nước ấm lau mặt, lau tay chân chàng, vừa hỏi:

- Hiện giờ anh nghe còn đau không?

- Vừa rồi còn đau hơi hơi, nhưng bây giờ dễ chịu rồi. Vụ này, anh thấy lạ quá, nếu không phải sưng ruột dư, thì là đau cái gì? Bác sĩ giám đốc nói từ rày anh sẽ còn lên cơn đau nữa, làm anh đâm sợ, vì nó đau kỳ cục lắm. Hồi trước, anh bị tị Nhật tra tấn, hoặc ra trận bị thương mấy lần, tuy cũng đau, nhưng không đau ghê gớm, quái gở như vừa rồi.

Thu Trân cũng ngấm ngầm lấy làm lạ, đầy hoài nghi, dự tính sẽ hỏi bác sĩ giám đốc xem thật ra Tường Phương bị chứng bệnh gì, song nàng vẫn làm vẻ bình tĩnh trước mặt chàng.

- Chắc không sao đâu anh, đích thân bác sĩ giám đốc chữa trị cho anh, dù bệnh gì cũng chẳng ngại.

Nàng lại dụng ý khích động tinh thần chàng, liền cười thật duyên dáng:

- Anh vừa chịu đau một trận, bây giờ em xin bù lại cho anh một phần cam mật ghen!

Và nàng cúi xuống, hôn chàng thật nồng nàn.

Chàng bá cổ vị hôn thê, làm một trận mưa hôn khắp mặt mũi, cổ, gáy, tóc, tai... Dường như hương vị tình yêu đã làm chàng quên đi cơn đau kinh hoàng mới đó.

oOo

- A! Cô Thu Trân! Cô đến vừa đúng lúc, tôi định cho mời cô

đây.

Bác sĩ giám đốc ân cần mời Thu Trân ngồi và tiếp:

- Có câu chuyện tôi muốn nói cho cô rõ...

- Thừa bác sĩ giám đốc, chắc là chuyện chiều hôm qua, về bệnh trạng của Tường Phương? Thật ra, gan Tường Phương bị chứng gì vậy, thưa bác sĩ?

Sắc diện bác sĩ giám đốc trở nên nghiêm trọng, giọng nói dàu dàu:

- Sự thể đã đến mức này, tôi cũng chẳng nên dấu cô làm gì nữa... Suốt nửa tháng nay, tôi tận lực chữa trị, tăng cường dược lượng, hy vọng bệnh trạng cậu ấy đừng tái phát và sẽ từ từ tiêu diệt đi; nhưng bây giờ cậu ấy vẫn lên cơn đau. Ái chà!...

Theo từng tiếng nói của ông, mạch tim Thu Trân cứ se thắt lại và thần kinh căng thẳng hẳn lên. Nàng lặc giọng, run run hỏi chẳng xong nổi một câu:

- Thế là gan Tường Phương đã bị...

Tiếng nói của ông bác sĩ giám đốc cũng run:

- Ung thư! Ung thư gan!

Ông bỗng chụp lấy cây bút chì đỏ, vẽ loạn xạ những vòng tròn lên tờ giấy trắng trên bàn; mặt ông gằm xuống, đầy xúc động, cơ hồ tâm thần ông cũng rối loạn như hình vẽ cuồn chỉ rối trước mắt.

Thu Trân thì choáng váng chẳng khác bị cả loạt sét nổ ngang tai. Những phiền lưu ly, bích ngọc hạnh phúc tình ái hơn nửa

tháng trước, mà nàng cùng chàng vừa mới mài dũa, trau chuốt được, qua bao gian nan, thống khổ, giờ đây bỗng chốc bị loạt sấm sét phủ phàng này hủy diệt nát tan thành tro bụi.

Nàng lại hình dung mình như một tội phạm vừa nghe tuyên án tử hình, mà không biết bầu vùi vào mây may hy vọng nào để tìm sự giảm khinh.

Sắc diện nàng trắng bệch, mắt hoa, ngực ngấn, cổ nghẹn...

Nàng chói với bàn tay lầy bầy, cố bầu vào thành ghế...

Bác sĩ giám đốc hấp tấp xô bàn đứng dậy, bước sang đỡ cho Thu Trân khỏi ngã vật ra, vừa gọi giục giọng:

- Thu Trân! Can đảm lên! Cháu cần kiên cường một chút! Nào, bình tĩnh... bình tĩnh lại cháu!

Ông đã tự coi là cha chú của nàng, an ủi một đứa cháu đang đau khổ.

Thu Trân cắn răng, cố thu hết sức lực còn lại, gượng ngồi vững một chút:

- Dạ, bác... bác yên tâm, cháu không sao hết.

Nàng cũng xem ông như bậc chú bác hơn là vị giám đốc, chủ nhân của mình.

Ông ân cần dìu Thu Trân qua chiếc ghế dài và vỗ nhẹ vào vai nàng, ôn tồn bảo:

- Cháu hãy khóc lên đi, cứ việc khóc một lúc cho vui phần nào thống khổ. Đừng coi đây là văn phòng giám đốc. Đừng cố đè nén thái quá sự xúc động...

Quả nhiên, Thu Trân òa khóc, khóc nức nở...

Văn phòng bác sĩ giám đốc giờ đây chỉ có tiếng khóc của Thu Trân và tiếng thở dài của vị bác sĩ giám đốc.

Ông để yên cho nàng tự do khóc một lúc. Được khóc như vậy, nàng bình tĩnh lại dần dần thật.

Bỗng ông khẽ vỗ vai nàng, cất giọng từ tốn:

- Bây giờ cháu lau nước mắt, đi rửa mặt đi...

Nàng ngoan ngoãn vâng lời. Đoạn trở lại ngồi ngay ngắn trước mặt ông, nàng khẽ hỏi:

- Như thế, tức là... thưa bác, tức là Tường Phương không còn hy vọng sống nữa?

Hỏi xong, nàng lại bật khóc.

Buồn bã, ông nói một hồi dài, như để cho Thu Trân có thì giờ nguôi bớt bi ai:

- Con người ta mà bị ung thư nội tạng là hết cứu chữa! Ban đầu, bác còn hy vọng đó không phải là ung thư, hoặc chỉ là một hình thái ung thư sơ phát, còn nhẹ mà thôi, nào ngờ càng ngày càng nhận thấy sự hiểm ác của nó. Và, chiều hôm qua, cậu ấy lên cơn đau như thế, hiển nhiên ung thư đã quá nặng rồi, lại là loại ác tính ung thư! Như cháu đã hiểu, cho tới nay, khả năng y học tân tiến vẫn chưa có thuốc chưa có cách chiến thắng hẳn chứng ung thư. Đành thúc thủ! Ấu là số mệnh của cậu ấy vậy.

Thu Trân thừa biết ấy là sự thật. Nàng chẳng có thể có ý kiến gì khác hơn được. Nàng chỉ còn... khóc!

- Thu Trân! Trước thực tế này dù cháu có đau khổ hoang mang đến mấy, cũng chẳng ích gì. Điều bổ cứu duy nhất, có thể miễn cưỡng gọi là tạm thích ứng với thực tế phũ phàng, theo bác thấy, là tìm cách làm sao cho Tường Phương được vui vẻ, có thể vài ba tháng, cũng có thể được một năm...

Thu Trân ngậy ra như tượng gỗ, vẫn không thốt nên lời. Giọng trầm trầm, quan thiết của bác sĩ giám đốc lại tiếp tục rót vào tai nàng.

Nàng nghe hết, nghe chẳng sót một lời nào của ông, nàng muốn nói vài câu cảm tạ, nhưng thủy chung vẫn lặng thinh.

Và rồi, nàng rời văn phòng ông lúc nào, nàng có cáo biệt hay không... nàng cũng không biết.

Khi nàng đi vòng ngã hoa viên bệnh viện để trở về phòng A5, đột nhiên nhìn thấy một bóng dáng quen thuộc. Nàng định thần nhìn kỹ, thì ra là cô Hai.

Như con chó nhỏ bị thương gặp lại được chủ nhân, nàng lao thoát lại, ôm chầm cô Hai, gục đầu vào ngực bà mà khóc òa.

Rất kinh ngạc, chưa hiểu chuyện gì, nhưng cô Hai vẫn âu yếm vuốt tóc cháu và hiền hòa an ủi ngay:

- Thu Trân! Con đi đâu nãy giờ? Đừng khóc! Không nên khóc ở đây. Có chuyện gì khó xử, con mau cho cô biết, coi cô có cách nào chia sẻ không? Nói đi con!

Thu Trân cứ nức nở, nghẹn ngào. Cô Hai lại vỗ về:

- Con! Nín đi con! Bữa nay, cô đến bệnh viện để thăm Tường Phương và bàn với con về việc sửa sang gian thư phòng ở tầng nhà mình đang khi xuất viện Tường Phương về ở.

Nhưng lúc cô tới phòng bệnh thì thấy Tường Phương đang ngủ say, và con không có ở đó. Cô hỏi thăm cô điều dưỡng thì chẳng biết con đi đâu. Cô ngại làm mất giấc ngủ của Tường Phương nên ra đây ngồi đợi con... Nào, nín đi con! Có chuyện gì mau nói cho cô nghe đi.

Thu Trân lau nước mắt, sụt sùi:

- Cô Hai ơi! Chắc con chết mất! Tường Phương đã bị ung thư gan rồi! Bệnh phổi vừa lành, thì bị chứng ung thư gan, một chứng bệnh vô phương cứu chữa.

Cô Hai biến sắc, bật tiếng la hoảng, gấp rút hỏi gọn:

- Có thật thế không? Sao biết là ung thư gan?

Thu Trân đem hết đầu đuôi tự sự kể lại. Cô Hai không nhin được, cũng khóc.

Một hồi, bà móc ví, lấy một xấp bạc, dúm vào tay Thu Trân, khẽ bảo:

- Con cất đi, mua thêm các thức ăn bổ dưỡng cho Tường Phương.

- Cô Hai! Con đã nhận của cô Hai quá nhiều rồi!

- Đừng nói vậy... Này, con! Trước mặt Tường Phương, dù thế nào con cũng không nên khóc lóc khổ sở, mà ráng vui vẻ, chiều chuộng nó, nghe con. Cô tin rằng Trời Phật sẽ giúp Tường Phương tai qua nạn khỏi... Thôi, con vào với nó đi, để cô về.

- Cô Hai vào trong phòng ngồi nghỉ một lát rồi về.

- Không được, cô mà vào đó, thấy nó một hồi lại cầm lòng

không được... Con bảo với nó, cô Hai gọi lời thăm, nghe.

Cô hai xiêu vẹo bước ra về. Thu Trân phải tiến tận cổng và gọi một chiếc xe kéo cho bà.

Ngó theo chiếc xe đến khuất dạng, nàng bỗng nhìn lại xấp bạc khá đầy trong tay và chợt nhớ tới lời khuyên của bác sĩ giám đốc, tìm cách làm sao cho Tường Phương vui vẻ, sung sướng trong thời gian chờ chết! Ngẫu nhiên mà là lời khuyên ấy gần như trùng hợp với lời bảo vừa rồi của cô Hai. Như vậy, có nghĩa là cả hai người đều mặc nhiên cầm bằng Tường Phương sắp chết! Nghĩ đến đây, Thu Trân lại tuôn trào lệ...

Gắng gượng phục hồi dáng bình thường, nàng trở về phòng A5, Tường Phương vẫn còn ngủ. Nàng rón rén đến bên giường nhìn chàng đang ngủ một cách ngon lành.

Nàng bước lại góc phòng, chợt thấy trên đầu tủ có một mớ trái cây và bánh kẹo loại đắt tiền; bên cạnh lại có chiếc hộp thật đẹp.

Cất bánh trái vào tủ xong, nàng mở hộp ra xem. Thì ra, trong hộp còn có hai chiếc hộp nhỏ xinh xắn được thắt nơ thật đẹp, một bức thư của Xuân Châu từ ngoại quốc gửi về, và một mảnh giấy mang từng chữ quen thuộc của cô Hai:

"Thu Trân! Ban sáng cô đã nhận được một số thư từ và bưu phiếu của Xuân Châu. Nó gửi quà về tặng cô chiếc áo ấm lông trừu và tặng con với Tường Phương mỗi đứa một hộp thuốc bổ hảo hạng. Vì con không có mặt ở đây, còn Tường Phương thì ngủ, nên cô để lại chiếc hộp đựng thư và quà của Xuân Châu, với một ít bánh trái của cô biếu hai con đây. Chiều nay hoặc mai, nếu tiện, hai con về đằng nhà chơi, cô mong. – Cô hai."

Thu Trân lấy làm lạ, tự nhủ:

- Thế này sao vừa rồi gặp nhau, cô Hai không nói gì hết? À, chắc vì nghe mình báo tin bệnh trạng Tường Phương nên cô Hai bất nhẫn, mà quên lửng đi!...

Vừa nghĩ ngợi, nàng vừa xé thư Xuân Châu ra xem.

Toàn bức thư, Xuân Châu viết đầy vẽ lạc quan về tin Thu Trân và Tường Phương sắp làm đám cưới. Xuân Châu với Gia Kỳ chúc mừng lung tung vì tiếc rẻ không tiện về dự cuộc vui, nên xin gửi quà về tặng, trước hết là hai hộp thuốc bổ, để "anh chị trọn hưởng một tuần trăng mật đầy hứng thú", rồi sẽ gửi tiếp những quà khác...

Càng xem thư, Thu Trân càng chua xót tâm can, tan nát cõi lòng. Và nàng khóc tự lúc nào không biết.

Thình lình Tường Phương tỉnh dậy, dụi mắt, bần khoản hỏi:

- Em! Em khóc? Sao em lại khóc vậy?

Thu Trân giật mình, hoang mang, vội hết sức đè nén thương tâm, ngừng khóc, lại nhoẻn cười:

- Em khóc vì... vui mừng quá! Đây này, anh xem thư của Xuân Châu gửi về. Có cả quà tặng chúng ta nữa! Quà đám cưới đấy nhé.

Tường Phương cao hứng, bật ngồi dậy ngay:

- Đâu? Đâu? Cho coi với nào!

Trong khi xem thư, vẻ mặt Tường Phương rất kỳ lạ, cười chẳng ra cười, khóc không thành khóc.

Thu Trân thừa hiểu tâm trạng chàng cũng như mình: bẽ bàng, bi thống mà cứ gượng làm vui, để an ủi lẫn nhau.

Dường như chàng không dám đi sâu vào những lời, chúc tụng đầy lạc quan của Xuân Châu, nên chỉ ngợi khen "thơ viết thật vui" và bảo "hai cô cậu tặng quà tân hôn theo kiểu chọc phá chúng mình đấy..." rồi chàng tìm lời khác ngay:

- Ủa! Em đi nhà bưu điện hồi nào mà lãnh bưu phẩm được đây?

- Do cô Hai đem tới giùm đấy chứ! Ban nãy cô Hai có đến đây nhưng thấy anh đang ngủ ngon, nên bảo đừng làm anh mất giấc. Ngồi chơi một chút thì cô Hai về...

- Cô Hai thương anh hết sức, khiến lòng anh vô vàn cảm kích, nhưng đáng tiếc là anh sẽ...

Nàng ngấm ngầm cuống lên vì sợ chàng nói tiếp lời bi quan, nên lẹ lẹ lên tiếng hỏi ngắt ngang:

- Anh! Anh đói không? Cô hai có cho một lô bánh trái ê hề đây này, hấp dẫn lắm, em lấy cho anh dùng nghen.

Không đợi chàng đáp, nàng cứ mang bánh trái lại, tạo không khí vui vẻ, ép chàng ăn và gọi chuyện:

- Anh!... Em không đủ kiên nhẫn đợi đến cả hai ba tháng nữa mới kết hôn đâu! Như thế là lâu quá! Giả tỷ như ngay bây giờ, nếu anh bằng lòng em sẵn sàng nguyện ý cùng anh động phòng hoa chúc lập tức.

Tường Phương sững sờ ngạc nhiên nhìn Thu Trân. Một hồi, chàng từ từ hỏi:

- Vì nguyên nhân nào mà em nảy ý như vậy? Hay là do bệnh

trạng của anh...

Không để chàng nói hết, nàng mau mau bá cổ hôn chàng.

Nhưng chàng khẽ đẩy nàng ra, với vẻ trầm lặng, dửng dưng.

Nàng vội cười dòn tan:

- Do bức thư và quà tặng của Xuân Châu, khiến em nảy ý như vậy. Anh! Đúng là thế mà! Kể ra tuổi chúng mình cũng chẳng còn trẻ gì, đã hai mươi sáu rồi, sao chẳng kết hôn sớm ngày nào hay ngày ấy, kéo uổng đi hạnh phúc tuổi hoa niên?

- Em không ngại tổn hại đến bệnh trạng của anh sao?

- Ồ! Bệnh của anh, đâu có gì quan hệ. Làm đám cưới sớm, càng hữu ích cho anh, em muốn anh vui trong hạnh phúc phu thê, anh sẽ yêu đời hơn. Em thèm thường được làm một người nội trợ trong tổ ấm gia đình chúng ta, để đem tất cả tâm lực của một người vợ mà phục vụ anh, người chồng yêu quý trọn đời của em.

Nàng càng biểu hiện những nét duyên dáng, hấp dẫn, chàng càng trầm mặc dửng dưng.

- Coi! Sao anh không nói gì hết vậy? Chả lẽ anh không thích chúng mình sớm... bồng một đứa, cồng một đứa, và mang trong bụng một đứa để đi đón Xuân Châu khi về nước?

Chàng đáp gọn:

- Anh nghĩ, chúng ta nên chờ đến mùa thu sẽ làm đám cưới, là hay nhất.

- Anh ngại kết hôn sẽ làm tổn hại đến cơ thể ốm đau của anh, phải không? Có chi mà ngại, em yêu anh đến bậc nào, em đi

làm hại anh sao? Thực ra, anh chả còn bệnh gì đáng kể nữa cả. Nếu không tin, ngày mai anh thử hỏi bác sĩ giám đốc xem, chắc chắn ông sẽ tán thành việc chúng ta kết hôn ngay.

Tường Phương bỗng trang nghiêm hơn bao giờ hết:

- Thu Trân! Anh rất thành thật và vui vẻ mà nói với em lời ngay thẳng này... Con người ta trên đời chẳng một ai là không tự tư ích kỷ, cố nhiên anh cũng ích kỷ tự tư. Cho nên, khi nhận thấy sự việc nào bất lợi cho bệnh trạng, cho sức khỏe của cá nhân anh, thì nhất định anh không dại gì mà làm. Vậy, nếu em không chờ đợi được và muốn kết hôn gấp, em có quyền tự tiện tìm một đối tượng khác.

Thu Trân hoàn toàn không ngờ chàng lại có thể thốt lời như thế với mình, thật là đầy khinh bạc. Lần đầu tiên nàng bỗng có cảm tưởng như oán hận và thất vọng, nên chẳng nói gì nữa, nàng bẽ bàng đứng lên rời khỏi giường và định bỏ ra ngoài phòng bệnh ngay.

Nhưng, đi chưa được hai bước, nàng liền tỉnh ngộ.

Nàng hiểu, chàng lại dùng "chiến thuật" cũ, cố đóng kịch khinh bạc, chọc cho nàng oán hận mà xa lánh chàng. Thế mà nàng vẫn mắc lừa ít ra cũng gần một chút... Nghĩ như vậy, nàng không khỏi tự cười thầm. Và, nàng quay phắt lại, nhảy xổ vào lòng chàng.

oOo

Quả đúng như lời bác sĩ giám đốc, cứ cách khoảng một tuần hoặc mười ngày là Tường Phương lại lên cơn đau dữ dội một lần; và bác sĩ lại phải dùng đến thống dược liều mạnh để cho chàng dịu bớt cơn đau.

Chỉ chưa đầy hai tháng mà con người chàng đã biến đổi một cách tẻ nhạt cả thể chất lẫn tâm tình.

Chàng luôn cau có gắt gỏng với Thu Trân, thường to tiếng quát mắng, gây sự bất kể phải trái. Có lúc nàng tỏ tình thân thiết, ngọt ngào với chàng, lại bị chàng lãnh đạm hay phũ phàng bảo tạt vào mặt nàng rằng... mất nết, không biết xấu...

Xem chừng chàng đã "trở chứng" thay lòng thực sự rồi chứ không phải là diễn kịch trêu chọc nàng oán hận xa lánh chàng như mấy lần trước nữa. Tuy nhiên, chàng như thế nào, nàng vẫn một mực yêu quý chàng, lại càng ôn nhu dịu dàng với chàng hơn bao giờ hết.

Ba hôm nay, Tường Phương gần như chẳng nói với Thu Trân một lời nào cả. Chàng cứ nằm lì một chỗ.

Cô Hai vào thăm, lặng lẽ ái ngại nhìn Tường Phương một chập, rồi gọi Thu Trân ra ngoài, rưng rưng lệ, bảo:

- Cô thấy tình trạng đáng lo lắm. Tường Phương đang hồi nguy kịch rồi đấy. Con ráng canh chừng cho kỹ, để kịp ứng phó khi bất trắc...

Cô Hai về rồi, Thu Trân ngồi khóc một mình.

Tiếng nàng khóc làm chàng chột tỉnh.

Chàng ngoảnh mặt lại, gương đôi mắt thất thần ngó nàng, khiến nàng ngừng bật tiếng khóc, vội gượng cười, khẽ hỏi:

- Tường Phương! Anh đói không? Uống một cốc sữa nhé?

Chàng không tỏ cử chỉ gì, cũng chẳng nói:

- Anh! Mấy bữa rày, anh chả nói gì với em hết, bộ anh giận

em hả?

Thình lình chàng mở miệng:

- Thu Trân! Anh muốn nói với em thật nhiều, nhưng chỉ sợ em nghe rồi đau buồn, nên anh không dám nói. Em tưởng anh giận em ư? ôi! Đòi người có là bao mà đi phí thời giờ để giận với hờn nhau! Có được một hồng phấn tri âm như em, anh dù chết cũng thỏa!

Giọng chàng trở nên càng lúc càng chán đời hơn.

Thu Trân chẳng nén được, lại nức nở.

- Thu Trân! Anh mới nói vài câu thì em lại khóc nữa rồi!...

Chàng cự mình, chỗi tay, có vẻ muốn ngồi dậy, vừa tiếp lời:

- Em đỡ hộ cho anh ngồi một chút!

- Đừng anh! Không nên ngồi dậy, anh nằm cho khỏe.

- Anh muốn ngồi một lúc để tiện bề nói rõ ràng với em vài câu chuyện.

- Anh cũng không nên nói nhiều mà sanh mệt.

- Chả mệt đâu! Tinh thần anh đang phấn chấn lắm.

Chẳng biết làm sao hơn, nàng đành chịu ý chàng bằng cách ngồi tựa vào thành giường và nâng chàng lên cho chàng dựa hẳn vào ngực nàng, đồng thời dùng gối chêm dưới lưng chàng cho chàng đỡ mỏi.

Chàng lộ vẻ mệt nhọc, nhưng vẫn cố nói:

- Anh thật là có lỗi với em. Phải chi anh đừng vào nằm ở bệnh

viện này thì hay quá!

- Anh nói vậy là ngụ ý chi?

- Nếu anh đừng đến đây trị bệnh, chúng ta đã không đến nỗi tương phùng trong nghịch cảnh và em đã chẳng vương vít khổ sở, chẳng phải hao tổn quá nặng nề tiền bạc thuốc men, lẫn tinh thần, sức lực. Cho tới nay, anh đã báo hại em nhiều quá mức! Đòi anh, chưa từng phạm một tội ác nào, và ít ra cũng chưa làm gì tự thấy hổ thẹn với lương tâm; thế mà... giờ đây, anh đã trở thành một kẻ bất lương, đã phạm tội to tát, vì anh đã làm khổ em thái quá! Cho nên, anh xin tạ tội cùng em, anh xin em đừng lo nghĩ gì anh nữa, có vậy, mới giúp anh giảm bớt trong muôn một tội lỗi...

Thu Trân ngắt lời:

- Tường Phương! Em cũng van cầu anh đừng nói thế mà tan nát cõi lòng em. Nếu anh vẫn nói, thì em đành vô lễ rời khỏi phòng này lập tức đó.

- Giờ phút này em không cho anh nói, chắc chắn ngày mai em sẽ hối hận.

Chàng bỗng cười nhạt.

Nàng vói tay qua chiếc bàn nhỏ ở đầu giường, rót một tách nước ấm, bung kê tận môi chàng.

Uống vài hớp, chàng lại nói:

- Cuộc đời sao mà lắm chuyện trớ trêu, anh không chết vì bệnh lao phổi, lại chết vì chứng ung thư gan! Thế có bất ngờ không?

- Tường Phương! Anh... anh...

- Em tưởng anh không biết bệnh trạng của anh sao?

Chàng ngừng một chút lấy hơi rồi lẹ miệng tiếp:

- Từ hôm bác sĩ giám đốc bảo gan anh yếu, anh đã biết ngay mình mắc chứng bệnh tuyệt lộ rồi. Em không nỡ thổ lộ sự thật ấy với anh, anh cũng chẳng đành hỏi rõ em làm gì. Bởi vì, sự che đậy như thế, ít ra còn có thể giúp tất cả chúng ta đỡ thương tâm, tạm an ủi trong bức màn tự lừa dối.

- Anh! Anh nên vững tâm dưỡng bệnh, là hơn, Trời Phật sẽ phù hộ, cứu giúp...

Tường Phương cười nhả nhỏ:

- Đúng vậy, Trời Phật sẽ phù hộ, sẽ cứu giúp anh. Nhưng các đấng thiêng liêng chỉ có thể cứu rỗi linh hồn, chứ không cứu sống tính mạng con người. Em à! Giờ phút này là cơ hội cuối cùng cho chúng mình trò chuyện, nếu bỏ lỡ thời gian ngàn vàng hiện tại, e rằng em sẽ vĩnh viễn không còn cách nào nghe được tiếng nói của anh nữa.

Dù là trái tim bằng thép, Thu Trân cũng không còn nén được, nàng khóc ngất lên:

- Em! Tình nghĩa của em đối với anh, thật khó mà tìm được trên cõi đời này. Em biết rõ anh mắc chứng bệnh tuyệt lộ, chẳng những em không lùi bước, mà còn chí tình hơn, quyết hy sinh muốn cùng anh lập tức kết hôn, để đem đến cho anh những ngày sống cuối cùng đầy lạc thú. Nhưng làm sao anh có thể nhẫn tâm thụ hưởng mối chân tình ấy để hại cả cuộc đời em? Trừ phi là kẻ vô sĩ, hoặc không phải là con người, thì anh mới tiếp nhận sự hy sinh ấy của em...

Thu Trân cứ khóc như mưa gió.

- Em hãy khóc đi! Đây là lúc em nên khóc thật nhiều, để khi anh chết rồi, em có thể đỡ phần nào đau khổ...

Quả nhiên, chàng cố ý tranh thủ thời gian, chỉ sợ không còn kịp nói nữa, nên dù đã mệt hỗn hển, chàng vẫn ráng dồn dập lời nổi lời:

- Anh đã từng tận dụng phương pháp gây tức tối, oán hận, cốt làm em oán ghét, xa lánh anh; nhưng anh đã thất bại! Thu Trân, cho tới bây giờ, thử hỏi anh đã mang đến cho em được mấy may gì khả dĩ gọi là tốt đẹp đâu? Trong khi em lại cho anh quá nhiều, em đối đãi quá đầy đủ với anh! Đó là điều khiến anh vô cùng khổ tâm, vì không biết kiếp nào anh mới đền đáp được mỗi ân tình vĩ đại của em.

Thu Trân chợt nảy một ý đặc biệt, nàng liền ngưng khóc và ngẩng mặt lên đầm đìa nước mắt:

- Tường Phương! Nếu anh thật sự có đủ tinh thần để nói chuyện, thì... em đề nghị, chúng ta đổi sang bàn những chuyện vui vẻ, hứng thú, chắc là hay hơn?

Tường Phương tán thành ngay:

- Ý kiến em rất hay! Chúng ta nên nói chuyện vui.

Nàng vòng tay ôm chàng, kéo sát vào nhau hơn:

- Anh dựa hẳn vào em cho đỡ mỏi, đừng gắng gượng ngồi lâu, mệt lắm!

Tường Phương ngoảnh lại nhìn nàng, mỉm cười. Mọi khi, nụ cười của chàng trông thật duyên dáng, khiến bất cứ cô gái nào cũng phải có hảo cảm ngay. Thế mà bây giờ nét chàng

cười giống như khóc và càng làm lộ rõ thêm gương mặt hốc hác vàng bệch, đôi mắt lạc thần, má teo cốp, răng vầu ra... tọ hồ chiếc đầu lâu.

- Em! Em thật sự yêu anh chứ?

- Ồ...

- Thật sự yêu, có nghĩa là yêu cả thể xác lẫn linh hồn. Nếu em thật sự yêu anh, thì xin em đáp ứng anh một điều...

- Điều chi? Miễn đủ sức làm được, là em làm vừa ý anh ngay.

- Anh có thể không chết, may ra còn có cứu tinh...

- Đúng vậy, anh nhất định lành bệnh, nhất định sống hạnh phúc bên em.

- Nhưng, giả tử anh có chết đi, thì yêu cầu em đừng khóc, để cho linh hồn anh được yên ổn bên kia thế giới, như thế tức là em thật sự yêu anh đó.

- Anh dặn vậy là thừa rồi, vì anh sẽ không chết, anh sẽ làm đám cưới với em, chúng mình kiến tạo một tiểu gia đình thần tiên.

- Đúng! Anh nghe như mình sắp lành bệnh tới nơi! Anh muốn chúng mình còn cơ hội đi chơi Sư Đầu Sơn một chuyến nữa. Chừng đó, anh nhất định ráng leo lên tận đỉnh núi, để phóng mắt nhìn ngắm giang sơn tráng lệ. Thu Trân! Em nhắm anh làm như thế được không?

- Được chứ! Anh đã muốn thực hiện việc gì là nhất định thành tựu việc đó.

- Ồ! Em lại nói rất đúng! Anh đã muốn là quyết làm kỳ được!

Chẳng hạn, hồi sáu năm trước, bọn anh tranh giành với tụi quân phiệt Nhật một ngọn núi. Bên này chỉ có mười một người, trong khi chúng nó đông cả trăm đứa. Hỏa lực của chúng cực kỳ ác liệt, xem chừng chúng sắp làm chủ ngọn núi tới nơi. Anh muốn đẩy lui chúng phải đánh cho địch tan tác và phải chiếm kỳ được mục tiêu. Anh hô hiệu lệnh, toàn thể anh em nhiệt liệt hưởng ứng. Từng người, từng người xông lên, mở cuộc cận chiến bằng lựu đạn... A ha... địch thảm bại! Ta toàn thắng! Bọn anh làm chủ ngọn núi! Ha ha...

Giọng nói chàng bỗng sang sảng vang dội và tiếng cười đầy sáng khoái, ngang tàng.

Thu Trân rợn da gà. Một cảm giác hãnh diện chạy rần khắp huyết quản nàng. Nàng nhìn thấy Tường Phương hiển hiện trong vóc dáng một thanh niên dũng cảm, vĩ đại.

Sẵn đà hứng thú, nàng khẽ vỗ vai chàng:

- Tường Phương, nếu nửa năm trước anh đồng ý kết hôn, thì bây giờ em đã mang trong người một kết tinh của chúng mình và chỉ mấy tháng nữa, là em sẽ cho ra đời một hài nhi giống hệt anh, phải hôn? Anh thích con đầu lòng của chúng mình là trai hay gái nào?

Tường Phương đã thắm mặt, vừa thở, vừa đáp:

- Anh thích con gái và nó sẽ giống hệt em, xinh đẹp, duyên dáng, thùy mị... Được rồi, chẳng bao lâu nữa, anh sẽ bình phục, là nhất định làm đám cưới, động phòng hoa chúc với em ngay. À này, chừng làm đám cưới, chúng mình sẽ mời vị bác sĩ giám đốc từ tốn, hiền hòa ở đây đứng chủ lễ nhé?

- Phải đấy, chắc chắn bác sĩ sẽ hoan hỉ chấp thuận lời thỉnh

cầu của chúng mình.

- Đám cưới xong, em cần nghỉ ở nhà, để anh đi làm. Rồi chúng mình dành dụm tiền, tậu một căn nhà đơn sơ, ở xa thành phố náo nhiệt, để nếp sinh hoạt chúng mình có trăng có nước, có hoa lá ruộng vườn, đầy thơ mộng...

Tiếng chàng cứ nhỏ dần, nhỏ dần, đến như tiếng thì thầm, rồi chẳng còn nghe được nữa.

Thu Trân giật mình, khẽ lay vai chàng:

- Tường Phương! Tường Phương!

Chàng không ừ hử gì cả.

Nàng cuống cuống chụp lấy bàn tay chàng, đã bắt đầu giá lạnh!

Nàng kinh hoàng áp má vào mũi chàng; hơi thở đã dứt!

Nàng gục xuống, kêu lên thảm thiết, náo nùng:

- Anh ơi! Hết rồi! Tường Phương ơi!...

CHƯƠNG 12

Tường Phương đã chết trong vòng tay xiết chặt tay Thu Trân. Nàng cố tận tâm lực níu giữ mà chàng vẫn thoát ra đi, vĩnh viễn ra đi khỏi nàng.

Thế là chín năm tình mộng đã thành ảo ảnh; hai năm huyết não công lao đã cuốn trôi theo dòng định mệnh phũ phàng! Hy vọng đã trở thành ảo vọng, nàng bơ vơ một bóng cô đơn.

Ca khúc màu xanh, khúc ca của yêu đương và hy vọng, đã nghẹn tắt nửa chừng, đành dang dở ngàn thu.

Ý chí phấn đấu, nghị lực kiên cường của Thu Trân thoát gậy vỡ, nàng thực sự chói vói giữa biển đời bi thương, cơ hồ chẳng còn thiết gì nữa.

Suốt mấy tháng liền, cuối Xuân, hết Hạ, sắp tàn Thu... nàng vẫn không viết cho Xuân Châu một bức thư nào cả. Nàng không muốn, không dám thông báo hung tin cho em gái biết.

Trong khi đó, Xuân Châu lại đình ninh Thu Trân – Tường Phương đã làm đám cưới như đã dự định, Xuân Châu đã năm lần bảy lượt gửi thư về tới tấp, lớp thư chúc mừng, lớp quà tân hôn, tặng phẩm tuần trăng mật và biếu cả một số vật dụng cho một tiểu gia đình vợ chồng mới kết hôn, với đồ đạc chuẩn bị cho một hài nhi sắp chào đời... cứ mỗi lần nhận được thêm thư và quà như thế là thêm một lần Thu Trân càng tan nát tâm can, rã rời từng đoạn ruột.

Nhưng rồi, sự thật vẫn là sự thật, cuối cùng Thu Trân cũng phải cho em gái rõ tự sự.

Xuân Châu bàng hoàng sững sốt, đòi cấp tốc trở về nước một thời gian, để được trực tiếp an ủi chị, khiến Thu Trân phải dùng đến quyền làm chị, ngăn cản quyết liệt, Xuân Châu mới chịu gác qua ý định. Tuy nhiên, Xuân Châu và Gia Kỳ lại gửi thư về liên miên, gần như mỗi tuần một bức thật dài, hết sức khích lệ, chí tình an ủi... Đồng thời, còn có cô Hai, thường nhật vận dụng tinh thần để vỗ về bằng mọi cách, nhờ vậy Thu Trân cũng quên được đôi phần buồn khổ.

Nàng lại cố làm việc để quên sầu, làm việc ở bệnh viện, làm việc tại gia, giành lấy việc chăm bải vỗ các học sinh cô nhi, thay cho cô Hai.

Thiều quang tuế nguyệt vẫn luân lưu, mà cơ hồ nàng không còn nhớ rõ là; ngày Xuân hay tháng Hạ, tiết Thu hay trời Đông... nàng chẳng quan tâm đến.

Thảm thoát, Tường Phương mất đã giáp năm.

Chính Xuân Châu từ ngoại quốc gửi thư về, nhắc một điều, thì ra Xuân Châu đã không ngớt quan hoài đến tình cảnh cô đơn của chị, đến nỗi đếm cả thời gian, chờ đúng một năm, cho Thu Trân khuây khỏa thương tâm, để nhắc lại chuyện "chung chồng" mà ngày nọ chị em từng đề cập.

Lời lẽ trong thư, Xuân Châu viết rất chân thành, hân nóng câu nói của chính Thu Trân thuở ấy. "Chị em mình chẳng những chung hoạn nạn, chung phú quý, mà cũng có thể chung tình ái". Rồi tha thiết van khuyên Thu Trân hãy chấp thuận lời cầu hôn tuy đã cũ nhưng vẫn luôn luôn còn mới của Gia Kỳ, ngõ hầu chị em cùng thực hiện được điều tâm

nguyện "vĩnh viễn chẳng xa rời nhau".

Được thư, Thu Trân rất hiểu bụng dạ trung thực, thuần khiết của em, dù đã lưu ngụ ở ngoại quốc ba năm rồi, song tuyệt nhiên chẳng học đòi thói đổi thay, vẫn một mực vẹn bền tình nghĩa cốt nhục như ngày nào. Nhưng nàng làm sao chiều ý Xuân Châu cho được!...

oOo

Chiều nay, Thu Trân sắp mãn giờ làm thì có lệnh bác sĩ giám đốc mời lên văn phòng.

Ông chân thật nhờ Thu Trân một công tác mới:

- Tôi có người bạn trung niên, ông Phùng Hưng Long. Vợ ông ấy đau tim nặng, nhưng lại không ưng đến bệnh viện nằm điều trị, chỉ chữa trị tại gia thôi. Cho nên ông ấy cần mượn một nữ điều dưỡng đặc biệt để túc trực chăm sóc cho vợ. Ông ấy nhờ tôi giới thiệu một người, tôi muốn cậy cô cáng đáng việc đó, chẳng hay cô có vui lòng chẳng?

Khỏi nói, ai cũng hiểu ông họ Phùng ấy nhất định là hạng giàu to, nếu không thì dễ gì đủ tư cách dám mượn riêng cán sự điều dưỡng về nhà.

Khổ nỗi, nguyện vọng của Thu Trân rất rõ rệt ngay từ khi bước vào nghề cán sự điều dưỡng, là nhằm phục vụ hạng bệnh nhân bình dân; thành thử nàng chẳng muốn ưng thuận nhận lãnh vai trò phục dịch riêng cho người phú quý.

Đáng lẽ nàng có thể trả lời ngay với bác sĩ giám đốc là nàng từ chối. Nhưng nàng thầm nghĩ mình còn đang thiếu bệnh viện một số tiền to, và nhất là nàng đã từng tự nguyện với bác sĩ giám đốc – lúc Tường Phương còn sống – nàng sẽ sẵn

sàng gánh vác bất luận công tác gì, khi bệnh viện cần sai phái.

Thấy nàng trầm ngâm không đáp, bác sĩ giám đốc đoán hiểu, vội nói tiếp:

- Kỳ thực, tại đây rất cần cô, vì cô giỏi mà lại siêng năng, đầy đủ tinh thần trách nhiệm và được lòng hầu hết bệnh nhân...

Thu Trân mau mắn nắm lấy cơ hội lên tiếng:

- Thừa bác sĩ giám đốc, theo như bác sĩ vừa dạy thì cháu ở lại đây phục vụ cho đa số bệnh nhân vẫn hợp lý hơn là được phái đến Phùng gia trang? Và lại, cũng còn nhiều những điều dưỡng viên khác, đủ khả năng hơn cháu, tưởng bác sĩ có thể chọn mà biệt phái đến Phùng gia trang tốt hơn.

Bác sĩ giám đốc khẽ gật đầu:

- Cô chưa rõ, chớ bà Phùng là một bệnh nhân khó tính ghê gớm lắm. Chỉ trong vòng một tháng, tôi đã giới thiệu đến đó những sáu cô tá viên điều dưỡng, nhưng mỗi cô chỉ có thể làm việc được vài ba ngày, là không còn kham nổi nữa, phải nghỉ ngay. Tánh tình của bà Phùng quả nhiên khó có ai chịu cho nổi. Tôi còn lạ gì, đã định không giới thiệu thêm ai nữa, song ông Phùng lại khẩn thiết yêu cầu mãi. Ông Phùng vốn là một người bạn tốt, rất giàu lòng nghĩa, luôn nhiệt tâm với mọi công tác công ích, ông ấy đã từng giúp đỡ mạnh mẽ nhiều cơ sở từ thiện và cụ thể ngay như đối với bệnh viện này cũng đã được ông ấy trợ lực nhiều lần rồi, nên bệnh viện mới còn đứng vững và phát triển như ngày nay. Vì ơn ông ấy như thế, nên tôi không thể từ chối lời ông yêu cầu. Và... tôi nhận thấy, chỉ còn có cô là có thể giúp được tôi việc này mà thôi.

Nghe qua lời trần tình ấy, Thu Trân cảm thấy khó có thể từ

chối. Đồng thời, tự dung nàng lại nảy ra một ý khác thường, muốn chấp nhận một cuộc thử thách xem sao. Hơn nữa, nàng cũng biết đây là một cơ hội để cho nàng báo đáp phần nào ơn nghĩa đối với vị giám đốc tốt bụng này, nên nàng vui vẻ gật đầu:

- Vâng, vậy thì cháu xin tuân theo sự phân công của bác sĩ và cháu sẽ ráng cho được việc, nếu rủi mà lại bị bà Phùng chê thì cháu sẽ trở về đây, cũng chẳng hề chi.

Bác sĩ giám đốc mừng rỡ:

- Hay quá! Được cô bằng lòng giúp, thật tôi rất mừng. Vậy để tôi viết thư giới thiệu cô đến gặp ông Phùng. Tôi tin rằng cô sẽ chu toàn nhiệm vụ. Nhân đây, tôi xin nói rõ luôn cô đến chăm sóc bà Phùng, là một công tác biệt phái của bệnh viện, tất nhiên bệnh viện phải trả lương cho cô như thường, ngoài ra, còn phải phát thêm công tác phí phụ trội nữa. Phần ông Phùng có hứa là sẽ dành một số tiền thù lao trọng hậu, gọi là đền ơn, khi cô bắt tay vào công tác mà được bà Phùng hài lòng. Vấn đề tiền bạc, tôi hiểu, không phải là vấn đề đáng cho cô quan tâm, nhưng tôi đề cập ở đây là muốn mọi việc đều minh bạch đâu ra đó.

- Thừa bác sĩ, đến chừng nào thì cháu có thể đến gặp ông Phùng ạ?

- Tôi biên thư giới thiệu xong, cô muốn đi ngay cũng được, nếu cô cần có thì giờ chuẩn bị, thì sáng mai sẽ đến. Rồi đây, nếu cô công tác lâu dài ở đó, cô vẫn có dịp gặp tôi thường xuyên, vì cứ đến ngày thứ sáu hàng tuần, tôi phải thân hành đến khám nghiệm bệnh trạng bà Phùng một lần. Bà ấy tuy nằm nhà nhưng thật ra là do bệnh viện chúng tôi phụ trách điều trị, nên ngày nào ở đây cũng phải bác sĩ đến trị cho bà

ây.

CHƯƠNG KẾT

Có lẽ do bệnh tim nặng hành hạ lâu ngày, nên bà Phùng quá nhiên khó tánh vô cùng, chẳng những khó tánh với những người giúp việc trong nhà, mà bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng gây sự với ông Phùng, chồng bà, mặc dù ông là một người chồng gương mẫu, luôn luôn chu đáo mọi việc trong nhà và rất mực chiều chuộng, nhẫn nhịn bà.

Ông Phùng Hưng Long lại thuộc loại giàu to, nhưng không thuộc hàng trọc phú, ông vốn là người học thức cao. Trước khi thừa kế phụ thân trong việc nắm giữ cơ nghiệp đồ sộ hiện nay, ông từng làm giáo sư, đã dạy nhiều trường và khá nổi tiếng. Chính Thu Trân và Xuân Châu đều có thời gian học qua với ông – nhất là Xuân Châu, Gia Kỳ càng không lạ gì ông, suốt những năm tháng còn miệt mài ở đại học.

Từ lúc trở về tiếp nhận và đích thân điều hành công cuộc doanh thương, buộc lòng ông phải nghỉ dạy học, song vẫn không dứt bỏ những nếp sinh hoạt liên hệ văn hóa và đặc biệt rất nhiệt tâm đối với mọi nghĩa cử từ thiện, công ích, chú trọng đến công chúng nghèo khó. Vì thế, giới bình dân vẫn có hảo cảm với ông.

Hiện nay làm chủ một công ty xuất nhập cảng lớn mạnh nhất nhì trong nước, mà còn có nhiều cơ sở buôn bán to ở ngoại quốc nữa.

Tuy nghiêm nhiên trở thành một ông chủ lớn như vậy, nhưng ông chỉ mới bốn mươi một tuổi, trông dáng người còn trẻ và rất hoạt bát.

Ông có hai người con: một gái đầu lòng mười bảy tuổi, đang ở Hồng Kông với ông chú để đi học, và một cậu bé trai vừa lên bảy, hiện ở với ông.

Biệt thự Hưng Long rộng lớn nguy nga như một dinh điện, xem ra kẻ ăn người ở đông hẳn hơn số nhân khẩu của gia chủ đến mấy lần...

Thu Trân vừa đến bấm chuông, nàng được chính ông Hưng Long thân hành ra đón tận cổng, rồi ân cần mời luôn lên phòng khách riêng của bà chủ trên lầu. Dường như đây là nơi chỉ đặc biệt tiếp số ít khách chí thân, hoặc người trong quyền thuộc mà thôi. Hiển nhiên gia chủ đã dành riêng cho nàng một lối đối xử buổi đầu hết sức nồng hậu.

Dù thế, nàng không ngạc nhiên. Cũng như nàng chẳng lấy làm lạ chút nào những chi tiết về con người và cơ nghiệp phú quý của ông Hưng Long.

Nhưng có một điều hoàn toàn bất ngờ, khiến nàng không khỏi sững sốt. Ấy là...

- Này, Mạn Văn em! Đây là cô điều dưỡng Thu Trân, do bác sĩ Lưu có nhã ý mời đến phụ giúp em. Và, thưa cô Thu Trân, đây là nhà tôi, người sắp được cô bầu bạn và hướng dẫn cách trị bệnh trong những ngày tới.

Trong khi ông Hưng Long vui vẻ, bất thiệp giới thiệu như vậy thì, cả Thu Trân lẫn bà Phùng - tức Mạn Văn - chẳng hên mà đồng chăm chú nhìn nhau, lộ vẻ khác thường.

Bà Mạn Văn ra chiều nghĩ ngợi, như cố lục lại ký ức, để nhớ một chuyện gì.

Thu Trân hiện nét mặt mừng rỡ, vừa ngáp ngừng, tựa hồ bỗng gặp lại người quen cũ mà không biết có nên nhìn nhau chẳng?

Bầu không khí chung bỗng ngưng đọng. Ông Hưng Long lấy làm kỳ, còn đang nghĩ ngợi một lời khéo léo để hỏi cho vớ lẽ, nhưng chưa tìm được câu nào thích đáng.

Ngay đó, đột nhiên từ ngoài cửa phòng vang lên tiếng khóc của trẻ con, làm tan vỡ bầu không khí ngưng đọng trong phòng.

Thu Trân quay đầu lại xem chuyện gì, thì thấy một đứa bé gái chừng mười hai, mười ba tuổi đang cõng một cậu nhỏ khoảng bảy tám tuổi, chạy gấp vào, đằng sau có thêm con chó khá to đuổi theo.

Lập tức bà Mạn Văn dùng dùng nổi giận, đến nổi quát lên một cách hào hển, dứt quãng:

- Con Hội! Mày... tại sao vậy hả? Tao đã căn dặn mày... dặn mày phải hết sức cẩn thận... cẩn thận coi chừng bé Bảo Bảo, mà mày... mày... cứ lo chuyện gì, mà mày... để cho Bảo Bảo mang họa vậy, hả? Cái đồ com toi!

Con Hội, đứa tớ gái, sợ lắm lét, nhưng làm gan phân trần điều oan uổng:

- Dạ thưa bà chủ, bé Bảo Bảo chạy giỡn với chó Cali, con kêu đừng, mà Bảo Bảo hổng thèm nghe, cứ chạy hoài, nên bị vấp vô mình Cali, bị té đó!

- Đồ chết bầm! Chết bầm!... Tại sao mày không chạy theo sát một bên Bảo Bảo để đỡ liên? Mày chết, mày chết!...

Bà thở càng dữ và đâm vào chân thành thịch.

Ông Hưng Long đã chìa tay bế lấy bé Bảo Bảo, vạch xem ngay ở đầu gối róm máu của bé vì vừa té, vừa lẹ làng rào bước bông luôn Bảo Bảo qua gian phòng kế bên. Bà Mạn Văn vẫn không ngớt la ó chưởi mắng con Hội, lại vừa hô hoán, bảo mau mau quay điện thoại gọi bác sĩ tới tức khắc, bà làm như đang xảy ra một tai nạn gì lớn lắm vậy.

Thu Trân hiểu ngay bé Bảo Bảo chắc là con trai cưng vàng ngọc của bà, nên bà nóng lòng đến thế. Nàng lại ái ngại, một người bệnh tim nặng như bà, không nên để xúc động thái quá đường này. Nàng khẽ lên tiếng, ôn tồn:

- Thưa bà, xin bà yên tâm, để tôi xem bé Bảo Bảo ra sao, nếu chỉ trầy da sơ sài thì khỏi mời bác sĩ, mà tôi sẵn sóc cho em cũng được.

Bà Mạn Văn chẳng những đau tim, còn mang thêm chứng yếu hần hai chân, gần như bị tê bại, nên luôn luôn dùng chiếc ghế xe lăn. Thu Trân vừa nói, vừa đỡ bà ngồi lên xe lăn và gọn gàng đẩy xe qua phòng bên.

Bé Bảo Bảo núp sau ghế trường kỷ, la oai oái:

- Hồng thềm đâu! Hồng thềm kêu bác sĩ đâu!

Hiển nhiên bé Bảo Bảo ngán bác sĩ quá chừng. Thu Trân liền tiến lại trường kỷ, ngồi thụp xuống quàng lưng Bảo Bảo và xem xét vết thương, vừa dỗ dành:

- A! Chỉ trầy chút xíu thôi, không sao hết, biệt có sợ đi, nghe

cung. Chả cần mời bác sĩ, để cô xức thuốc đỏ cho, là hết liền, nghen! Đừng khóc nữa, mới giỏi chứ.

Nghe "chả cần mời bác sĩ" là Bảo Bảo khoái ngay, nín khóc lập tức lo giương mắt ngó Thu Trân, tuy biết là người lạ, nhưng cứ đeo dính, như đã tin tưởng được bảo vệ.

Ông Hưng Long đã sai con Hội đem thuốc đỏ, gòn và vải băng ra, với cả một thau nước ấm.

Thu Trân không ngớt hiền hòa lên tiếng khen Bảo Bảo can đảm, vừa khéo tay rửa vết thương và băng bó. Bảo Bảo lấy làm thích thú vì được cho là gan dạ nên ngoan ngoãn để yên cho Thu Trân làm việc!

Bỗng chó Cali sấn lại, Thu Trân hoảng vía, chực bỏ chạy, bé Bảo Bảo liền ôm đầu Cali vuốt ve, vừa nhướn mày nhìn Thu Trân cười rộ.

Bầu không khí "đại nạn" vừa rồi tan biến, ai nấy đều mỉm cười theo bé Bảo Bảo.

Bà Mạn Văn cũng cười và nhìn Thu Trân, ca ngợi:

- Cô Thu Trân, đây là lần đầu tiên bé Bảo Bảo chịu đứng yên cho cô săn sóc vết thương, cô tài thật!

Ông Hưng Long liền lên tiếng:

- Nhưng cô Thu Trân mới đặt chân đến nhà này, đã làm phiền bạn cô ngay rồi, thật là điều không phải với cô...

- Thưa ông, chẳng có chi ạ.

Bà Mạn Văn ân cần chỉ ghế mời Thu Trân ngồi:

- Cô Thu Trân chắc là người gốc Đài Loan?
- Vâng ạ, tôi sống từ bé tới lớn tại Đài Bắc.
- Nếu tôi nhớ không lầm, hình như tôi đã từng gặp cô ở đâu, ít ra cũng đôi ba lần rồi thì phải?
- Thưa, ban nãy, vừa được diện kiến bà chủ, tôi cũng có cảm tưởng như vậy và bây giờ thì tôi nhớ ra rồi. Thưa bà, hồi tôi còn học Sơ trung, bà đã dạy tôi một thời gian, khoảng bốn tháng, ở lớp chín và sau đó, dường như là bà chuyển chuyên nơi khác...
- A! Tôi cũng nhớ ra rồi! Thì ra, chúng ta vốn chẳng xa lạ gì nhau. Cô là cô học trò ngoan và giỏi nhất lớp đây mà? À, hình như cô còn một cô em gái, lúc đó cũng học chung? Bây giờ cô ấy đã đi làm sở nào chưa?
- Thưa, em tôi, Xuân Châu hiện du học bên Pháp ạ.
- Ồ! Giỏi thế! Có phước quá!

Thì ra, là chỗ biết nhau cũ, dù chỉ biết một cách sơ sài thế thôi, nhưng hôm nay vẫn được đôi hàng coi là cái có để dễ trò chuyện và làm thân. Nhất là bà Mạn Văn, cứ nói huyền thuyên luôn mồm, hỏi thăm Thu Trân về đủ thứ chuyện từ gia cảnh, nghề nghiệp, đến vấn đề hôn nhân, được nài nỉ trả lời chẳng che dấu điều nào cả.

Thấy không khí chuyện trò đầy vẻ thân mật như vậy, ông Hung Long lộ nét yên tâm rõ rệt, vì không còn ngại bà vợ khó tính bực nhất của mình lại lung tung chê bai, chỉ trích cô điều dưỡng như trước nữa.

Cuộc đàm đạo đi đến chỗ tốt đẹp, bà Mạn Văn tỏ ra ưa thích

Thu Trân, một hiện tượng mà ông Hưng Long chưa từng thấy bao giờ. Chính bà chánh thức yêu cầu Thu Trân:

- Kể từ nay, xin cô vui lòng ở đây giúp tôi. Nghĩa là cô ăn ở và làm việc luôn tại nhà này. Gian buồng đầy đủ tiện nghi, giáp vách phòng tôi, đang dành sẵn cho cô đấy, cô cứ tự nhiên. Thực ra, công việc hằng ngày của cô cũng chẳng có chi là nặng nhọc, đại khái như săn sóc một người bệnh và chích hộ tôi mấy mũi thuốc, theo toa đã qui định của bác sĩ. Điều chính yếu hơn là tôi muốn có một bạn gái, để đỡ tịch mịch cô đơn, vì ngày nào cũng vậy, ông nhà tôi thì đến hăng, bé Bảo Bảo thì đi học; những giờ phút đó tôi buồn chịu không nổi, nếu có cô bầu bạn, tôi sẽ mau đỡ bệnh cho mà coi. Cô Thu Trân, cô nhận lời giúp tôi nhé.

- Vâng ạ. Tôi rất hân hạnh được phục dịch bà, chỉ mong sẽ không đến nỗi vụng về, làm bà phải chán ghét.

-Ồ! Đâu đến nỗi như thế. Cô đã nhận lời rồi, tôi mừng lắm.

- Thưa ông bà, như vậy là vấn đề tôi làm việc ở đây coi như đã bàn xong, bây giờ tôi xin phép ông bà tôi về, để thu xếp y phục, vật dụng, sáng sớm mai tôi sẽ trở lại.

Thu Trân từ từ đứng lên cáo từ.

Ông Hưng Long cũng đứng dậy để sẵn sàng tiễn khách.

Lúc nàng xuống hết thang lầu, thành linh thấy bé Bảo Bảo chạy ào lại, nắm chặt tay nàng, tươi cười lú lo:

- Cô Thu Trân! Con nhớ tên cô rồi! Con cũng biết cô đã nhận lời làm bạn với má rồi! Nè, cô ơi! Cô ăn cục kẹo này với con đi. Rồi sáng mai, nhất định cô tới, nghe!

- Chà, kẹo ngon quá! Được rồi, chắc chắn cô sẽ tới!...

Sáng hôm sau, cố nhiên là Thu Trân đến thật, và cuộc đời nàng, trong hoàn cảnh làm việc mới cũng bắt đầu một giai đoạn mới.

Nàng được biết rõ thêm, bà Mạn Văn đã lâm bệnh ngót bảy năm rồi, tức là sau khi hạ sinh bé Bảo Bảo, thì bà đau ốm liên miên đến nay. Một phần do tính tình kỳ lạ, một phần có lẽ cậy vào sự giàu sang sung mãn, bà cứ một mực không ưng đi nằm bệnh viện, mà chỉ chữa trị tại gia thôi. Mặc dù đã được chữa trị không ngừng, bằng nhiều phương cách, và tốn vô số tiền bạc rồi, nhưng bệnh trạng bà ta cứ ngày một thêm trầm trọng chớ chẳng thuyên giảm chút nào.

Như thế, xét kỹ ra, không hẳn tại vì thầy kém thuốc dở, mà bởi một lý do khác, đã vướng bệnh tim bà ta lại cứ triển miên tự chuốc lấy sự khổ tâm hoài, thì làm sao lành bệnh được?

Nhân mấy lúc cao hứng, những người giúp việc lâu năm trong nhà đã nói với Thu Trân điều đó.

Chẳng hạn chị bếp thì bảo:

- Chỉ riêng cái tật ghen kinh khủng của bà cũng đủ khiến bà đau tim nặng và có ngày chết luôn vì bệnh tim. Bất kể lúc nào, bất luận với ai bà cũng ghen, báo hại ông khổ oi là khổ. Coi vậy chớ bà quản thúc ông còn kỹ hơn khám đường giam giữ tù phạm nữa đấy. Hằng ngày, đi ra hăng và về nhà phải rần rắc đúng giờ. Phải nói "đúng phút" mới được, vì ông không được đi sớm phút nào, mà nếu lỡ về sớm hay chậm một hai phút, là bị bà lên cơn ghen liền. Ông tiếp khách, dù là ai, đều phải có bà "dự thính". Ông cần đi các đám tiệc, phải trưng đủ bằng có rõ ràng và nhất định bà tìm đủ cách nhờ

người nọ người kia "theo dõi" ông thật kỹ. Ối thôi, kể không xiết về nước ghen... trệt đời của bà! Kỳ cục lắm cô ơi!

Bác tài xế cười rất buồn:

- Tôi thương ông hết sức. Tôi hiểu chắc trăm phần trăm, ông chẳng phải là hạng đàn ông sợ vợ. Hừ, làm gì mà ông sợ bà. Bất quá ông là người chồng quá tốt, quá trung hậu, quá nặng tình thần trách nhiệm, nên cái gì bà làm lỗi ông cũng ráng chịu hết, ông không nỡ để bà khổ vì bệnh, thế thôi. Đúng là một cái nọ... trời ơi đất hỡi!

Ông già làm vườn có vẻ hậm hực:

- Đâu phải chỉ ghen cái kiểu bất kể quân thần mà thôi, bà còn... nhõng nhẽo hồng nói nổi nữa đấy. Ái chà! Trên cõi trần này, tôi chưa từng thấy bà vợ nào nhõng nhẽo... ác ôn như bà này... Tôi hiểu lắm, ông chủ đúng là người chồng luôn có tinh thần trách nhiệm, ổng khổ tâm, ổng chả thấy cái gì là lạc thú vợ chồng hết, nhưng ổng vẫn ráng vui vẻ chịu đựng, vì dù sao thì cũng đã lỡ là vợ là chồng với nhau rồi, và đã có con cái nữa, ổng lặng lẽ chịu khổ, miễn vợ con thoải mái, vui sướng. Ai không hiểu, tất cho ông là tay sợ vợ, kỳ thật, đúng như bác tài vừa nói, có chi mà ông phải sợ.

Họ còn dị nghị nhiều nữa về cái tánh đa nghi, hay ghen của bà Mạn Văn. Chỉ nghe chó Thu Trần chẳng hề nói vào bàn ra nửa tiếng. Tuy nhiên, nàng lại thâm tự như một cách nghiêm khắc là cố hết sức giữ gìn, đừng bao giờ để xảy ra chuyện ghen tương đáng sợ ấy. Hoặc giả, bà ta lên con hoài nghi, dù chút xíu thôi, nàng sẽ lập tức xin nghỉ việc, rời khỏi biệt thự Hưng Long ngay.

Quả nhiên, sự đứng đắn, đoan chính của nàng đã làm bà ta

kính nể nên không thể nghĩ ngợi gần xa để ghen bừa bãi được.

Nhưng, cũng quả nhiên cái tật ghen của bà ta đúng là "ghen bất kể quân thân, ghen ác ôn" thật. Thời gian đầu chưa đến nỗi nào, song một năm sau, bà ta vẫn đâm ra ghen với Thu Trân như thường.

Khổ nổi, lối ghen của bà ta làm Thu Trân khó bề thực hiện được điều nàng đã dự liệu từ trước, nàng không thể xin nghỉ việc, rút lui, mà cứ phải bấm bụng tiếp tục nhiệm vụ, trong tình cảnh hết sức kỳ quái.

Bởi lẽ, càng ghen, bà ta lại càng ân cần thân thiết với Thu Trân chừng ấy. Bà ta quyết giữ nàng luôn ở bên cạnh, đến nỗi cả ngày nghỉ hàng tuần của nàng, cũng bị bà ta dùng tình cảm hoặc viện cớ bệnh hoạn để không cho nàng rời khỏi biệt thự Hưng Long nửa bước.

Bà ta luôn luôn tỉ tê đầy nước mắt với nàng:

- Bệnh tôi đã trầm trọng hẳn hơn trước như thế nào, cô là người biết rõ hơn ai hết. Nên tôi cần được cô thường trực kề cận, để an ủi, để chăm sóc. Nếu thực bụng thương tôi, xin cô đừng bỏ tôi mà đi đâu cả, nghe cô. Bằng ngược lại cô cứ xem thường lời van lơn này mà vắng mặt nơi đây, dù chỉ một vài giờ thôi, tôi có thể sẽ chết ngay, thì chính cô đã giết tôi đó.

Kỳ thực, bà ta làm như thế, vì e sợ Thu Trân đi vắng là để... đi kiếm chỗ tư tình với ông Hưng Long, còn nếu nàng rút lui hẳn, thì càng nguy hơn, vì đó là nàng đã được ông Hưng Long mua nhà sắm cửa, lập tổ uyên ương rồi.

Nghĩa là Thu Trân bị bà ta ghen bằng cách giữ chặt nắm sát,

một lối ghen cao độ hơn bất cứ lần ghen nào trước đây của bà ta. Thành thử Thu Trân làm vào thế kẹt, càng muốn chứng tỏ sự trong sạch, nàng càng phải... vui vẻ hiện diện ngày đêm bên cạnh bà ta. Nếu nàng đối phó quyết liệt bằng cách tự giải nhiệm, rút lui, là hóa ra những gì bà ta nghi ngờ lâu nay đều đúng cả sao?

Nàng khổ tâm, mà ông Hưng Long cũng khổ tâm. Nhưng bà Mạn Văn tương đối yên tâm, có bé Bảo Bảo cực kỳ thích thú, làm Thu Trân cũng thấy hài lòng.

Hơn một năm qua, Bảo Bảo đã trở nên gắn bó cùng Thu Trân như bóng với hình. Nó yêu mến nàng có phần hơn cả mẹ ruột. Từ mấy tháng nay nó nhất định đòi được ăn chung, ngủ chung với nàng. Trừ những giờ đi học, còn lúc ở nhà nó cứ quẩn quít bên nàng. Những khi ngã bệnh, nó càng không thể thiếu nàng.

Thật là một sự tương hợp lạ lùng và làm Thu Trân cảm động.

Thu Trân tuy khổ tâm về chuyện bà Mạn Văn, nhưng lại lấy làm an ủi với tình thương khẩn khít của bé Bảo Bảo. Nhờ vậy, nàng cũng khá dễ còn có điểm tựa tinh thần để chịu đựng sự ràng buộc vô lý của bà Mạn Văn.

oOo

Xuân Châu và Gia Kỳ đã học thành tài, hồi hương và chính thức làm lễ thành hôn.

Một cặp vợ chồng rất tương xứng, một đôi bạn đường lý tưởng. Họ hàng hai bên đều vui, bằng hữu đều mừng.

Thân phụ Gia Kỳ hài lòng đến độ cao hứng đứng lên ngay giữa buổi tiệc cưới để ca ngợi tấm gương tỵ muội thủ túc và

chí tự lập của chị em Thu Trân – Xuân Châu, và cũng để khen con dâu đã học thành đạt rất xứng đáng. Ông chẳng dấu, lại khoe toát ra chuyện Xuân Châu không chịu thọ lãnh của ông và Gia Kỳ một đồng bạc tiền học nào suốt bốn năm du học nước ngoài, khiến quan khách cử tọa vỗ tay như pháo nổ. Người ta phục Xuân Châu về tánh kiên cường, người ta cũng phục ông về sự khẳng khái, phân minh.

Đồng thời, ông tuyên bố luôn quyết định của ông, từ nay giao trọn công ty hàng hải thương thuyền cho vợ chồng Gia Kỳ – Xuân Châu điều khiển, khai thác toàn quyền, và ông tin rằng cặp nhân tài trẻ này sẽ tạo được nhiều thành công mới, mà như vậy là "con hơn cha là nhà có phúc".

Hơn ai hết, Thu Trân mãn nguyện tuyệt đỉnh, vì cuộc đời Xuân Châu từ nay đã đủ đầy trong hạnh phúc, điều ao ước chí thiết mà nàng hằng đợi chờ được chứng kiến suốt mười mấy năm nay.

Ngoài niềm vui trọng đại về nguồn hạnh phúc của em gái, Thu Trân lại gặp thêm một nỗi mừng bất ngờ, rất đáng kể, là bà Mạn Văn... đã chết.

Nàng mừng, bởi thoát nạn "cầm tù" vô lý của bà ta. Nàng mừng, vì không còn bị bà ta nghi ngờ ghen tương quái gở nữa. Và lẽ đương nhiên, nàng được tự do rời khỏi biệt thự Hung Long vì đã hết trách nhiệm, và trở về trình diện bác sĩ giám đốc bệnh viện, để tiếp tục công tác bình thường.

Bác sĩ giám đốc rất thông cảm phần việc khó khăn và khổ tâm mà nàng đã gánh vác cả mười mấy tháng qua, nên cho phép nàng được nghỉ ngơi hai tháng liền, để phục sức và bồi dưỡng tinh thần.

Một hôm, bỗng có con Hội, đưa tờ giấy đăng biệt thự Hưng Long hót hải đến kiểm, trao cho nàng một bức thư của ông Hưng Long, vừa thúc giục nàng:

- Cô Thu Trân! Mau mau đi! Cô mở lượng từ bi bác ái, mau mau đi cứu người!...

- Cứu ai mà em cuống lên thế?

- Đó, thì cô coi lá thư đi.

Nàng vội mở thư ra xem. Quả nhiên là chuyện cứu mạng người thật. Ông Hưng Long khẩn báo cho nàng biết, con trai ông, bé Bảo Bảo, đã ngã bệnh trầm trọng gần tuần nay. Mặc dù được chữa trị thuốc men đầy đủ, nhưng bé Bảo Bảo không chỉ ốm đau về thể xác, mà điều đáng lo ngại là về tâm thần. Nó đã bị xúc động mạnh, bị ám ảnh vì cái chết của mẹ nên sinh bệnh. Nó cứ mê sảng, hoảng hốt từng chập, ngày cũng như đêm, luôn gọi đến Thu Trân và cả những khi tỉnh táo, càng đòi gặp Thu Trân ngay. Bởi thế, ông Hưng Long khẩn thiết van cầu nàng nhín chút thì giờ, tới với bé Bảo Bảo; nếu nàng từ chối e rằng sinh mạng nó khó cứu vãn.

Đọc thư và nhìn qua dáng điệu quính quáng của con Hội, nàng biết đây không phải là chuyện giả dối.

Con Hội lại hối hả:

- Cô! Cô đi lẹ lẹ lên! Ông chủ sai em mời cô, có cả bác tài đem xe lại, đang đậu trước đường chờ cô đó, cô đi nghe cô.

Chẳng còn biết làm gì để thôi thoát, Thu Trân đành ra xe tới biệt thự Hưng Long.

Sự hiện diện của nàng thật chẳng khác thuốc tiên đối với bé

Bảo Bảo. Đang nằm lì chợt nghe tiếng nàng gọi, nó tỉnh lại ngay. Nó nhảy thót vào lòng nàng, hỏi chuyện huyền thuyên, trách sao nàng nỡ bỏ nó, đi đâu mất tự hôm rày.

Một tuần sau, Bảo Bảo lần lần hết bệnh, nhưng nó vẫn nằm trên giường mãi, không chịu dậy.

Thu Trân thầm nghĩ "Cậu nhỏ này đã được nghỉ học mấy tuần rồi, nên đâm ra lười, ngán đi học lại, bây giờ cứ giả bộ chưa bình phục để né tránh đến trường chứ gì".

Nàng cố ý đặt ôn kế biểu cho Bảo Bảo, rồi nói:

- Này, cưng đã hoàn toàn khỏi bệnh rồi, hãy dậy mà sửa soạn đi học, kéo nghỉ lâu quá, học không kịp chúng bạn, cuối năm không được lên lớp người ta cười chết.

- Bệnh con chưa hết đâu. Con còn nhức đầu quá chừng đây nè!

Bảo Bảo làm bộ nhăn mặt đau đớn, cố nhiên là Thu Trân biết ngay. Nàng ôn tồn khuyên:

- Cưng là đứa bé ngoan lắm, cô không ưng cho cưng kiếm chuyện đặt điều nói dối đâu. Còn nhỏ tuổi mà nói dối, khi lớn lên sẽ thành người xấu, biết hôn?

Bảo Bảo lặng thinh, từ từ cúi gằm mặt xuống.

Thu Trân âu yếm vuốt má, vỗ đầu Bảo Bảo:

- Người không thành thật là người thiếu chí khí, không anh hùng, ai cũng chê.

Nàng chợt phát giác đôi má nó ửng đỏ nước mắt nên không khỏi tội nghiệp, liền an ủi:

- Đứa trẻ nào cũng ham chơi cả, đó là sự thường, hồi nhỏ, cô cũng vậy, cứ hay ngán đi học... Nhưng bệnh đã hết rồi không nên giả bộ đau ốm. Bây giờ cô đồng ý cho cưng nghỉ thêm hai hôm nữa rồi cưng đi học nhé. Hãy mạnh dạn lên đừng nằm mãi trên giường, nên ra ngoài chạy nhảy, nếu nằm giả bệnh mãi, lạ trở thành bệnh thật đấy.

Bảo Bảo bật khóc rấm rức.

Thu Trân trùu mền dỗ dành.

- Đừng khóc! Cô đâu có trách mắng cưng, cô vẫn thương cưng lắm mà.

Bảo Bảo tức tưởi:

- Con muốn... cô ở đây...

- Ồ! Thì cô chẳng đang ở đây là gì.

- Ba con nói, hễ chừng nào con hết bệnh, thì cô sẽ đi...

Bảo Bảo ghen lời, hấp tấp quàng tay bá chặt cổ Thu Trân, như chỉ sợ nàng bỏ đi. Nàng chợt hiểu ra, vừa rồi mình đã đoán Bảo Bảo lười đi học là không đúng.

- A, thì ra... vì sợ cô đi nên con giả bộ chưa hết bệnh, cứ nằm lì trên giường vậy sao?

Nàng nghe xúc động mãnh liệt, đến run run giọng và cơ hồ muốn tuôn lệ. Bảo Bảo ngẩng gương mặt thơ ngây đầy nước mắt lên:

- Cô! Vì sao cô định rời bỏ nhà này? Cô có giận gì ba con không? Con có làm chi khiến cô buồn không, hờ cô?

- Không! Không phải thế đâu. Mà là vì cô vốn là tá viên điều dưỡng đặc biệt cho má cưng, bây giờ má cưng mất rồi, tự nhiên cô hết nhiệm vụ, còn ở đây làm gì nữa.

- Má con mất rồi, nhưng cô còn cần phải săn sóc cho con chứ.

- Cưng đã có ba cưng với chị Hội săn sóc đâu cần phải có cô.

- Con thương cô nhất, con muốn cô ở đây với con. Cô à! Cô đừng đi đâu hết, ghen! Cô đừng bỏ con, ghen!

Bảo Bảo lại bật khóc:

- Coi! Cưng lại khóc nữa! Đừng khóc mà!...

Thuận miệng, nàng thốt tiếp luôn:

- Được rồi, cưng đừng khóc nữa, cô còn ở đây chớ đã đi đâu ngay mà cưng sợ.

- Con muốn cô vĩnh viễn chẳng đi đâu hết. Cô yêu thương con cũng y như má con vậy. Cô à! Cô chịu làm má con không?

Thu Trân không khỏi cau mày, khẽ đẩy Bảo Bảo ra, nhìn chăm chú vào mắt nó:

- Ai dạy cưng nói như vậy? Có phải ba cưng bảo cưng hỏi cô như vậy, phải không?

- Đâu có! Tự con nói chứ cần gì ai dạy. Cô à! Sao cô không có vẻ vui vậy? Cô không thích làm má con hở cô?

Thu Trân vội bịt miệng Bảo Bảo:

- Trẻ nít không nên nói chuyện đó, cô làm sao lại là má của cưng được? Chớ để ba cưng nghe câu nói đó mà ba cưng

mắng cho đấy.

- Dạ, từ rày con không nói câu đó nữa. Nhưng con năn nỉ cô lần nữa, cô đừng bỏ con mà đi ghen.

- Thật tình cô cũng mến cưng lắm, nhưng hoàn cảnh đâu thể ở chung nhau mãi được. Bất quá xa nhau cũng có buồn thật, nhưng chỉ một thời gian rồi thì cưng sẽ quên đi mà vui với bạn bè...

- Không! Con vĩnh viễn không quên cô!...

Bảo Bảo lại khóc và rág nói thêm:

- Nếu cô nhất định rời khỏi cái nhà này, thì cô cho con đi theo với.

Thêm lần nữa, Thu Trân nghe xúc động mãnh liệt, tự dung nước mắt nàng rung rung. Nàng chẳng thốt nên lời, chỉ âu yếm vuốt đầu, nựng má Bảo Bảo.

Bảo Bảo kêu lên:

- A! cô khóc! Cô khóc rồi! Vậy là cô không đành lòng bỏ con đi nữa, phải hôn?

Nàng gạt nhanh ngấn lệ:

- Cô đâu có khóc. Đây, cưng dậy đi, hai cô cháu mình xuống lầu đi dạo vườn một lát.

- Nếu con ngồi dậy, rời khỏi giường, thì cô bỏ đi không?

Thu Trân bật cười vì câu hỏi ngây thơ chất phát của Bảo Bảo. Nàng lắc đầu, buột miệng thề để an ủi nó:

- Cô sẽ không đi ngay, có thể cô sẽ đợi đến lúc cưng bắt đầu

lên trung học, mới đi.

Bất thành linh sự thể đã vượt ngoài việc có thể ngờ của Thu Trân; nàng vừa nói dứt lời như thế, đột nhiên thấy ông Phùng Hưng Long bước vào phòng, mỉm cười:

- Tôi tin là cô Thu Trân đã hứa tất giữ đúng lời, thì hay vô cùng. Ban nãy cô dạy Bảo Bảo phải thành thật, cố nhiên cô không khi nào nỡ đánh lừa Bảo Bảo...

Thu Trân đỏ bừng mặt mũi, nóng ran toàn thân.

Nàng vừa mặc áo cho Bảo Bảo, vừa ngụ ý trách móc:

- Ông chủ đến nghe chuyện lúc nào mà tôi chả hay biết.

- Tôi thật khiêm nhã. Nhưng quả tình tôi không hề cố ý, xin cô hiểu cho. Vả lại, tôi thiện nghĩ lời cô vừa hứa với Bảo Bảo không phải là khó thực hiện, vì đại khái từ nay đến lúc Bảo Bảo lên sơ trung, chỉ lâu lắm là hai năm nữa thôi. Nếu được cô vui lòng chiếu cố, giáo huấn Bảo Bảo từ nay đến đó, thì ân đức cô đối với tôi thật là vô lượng, tôi mãi mãi không dám quên.

Trong nhất thời Thu Trân không biết đối đáp thế nào cho xuôi, đành lặng thinh.

Bảo Bảo cười thích thú:

- Ba! Ba khỏi lo, cô con đã hứa với con rồi chắc chắn sẽ không đi đâu hết, cô nhất định ở đây luôn.

Nàng cảm thấy cậu bé trở nên quá ư lạnh lợi, và nghe khắp huyết mạch càng nóng bừng hơn. Nàng vội bồng bé Bảo Bảo bước ra vườn hoa...

o0o

Tròn hai năm sau ngày kết hôn, cho đến hôm nay Xuân Châu mới cảm thấy mãnh liệt rung động thật sự, mới nghe tràn ngập trong tâm hồn một niềm hân hoan trọn vẹn.

Vì hôm nay nguyện vọng khắc khoải của nàng đã thành sự thật.

Hôm nay là ngày Thu Trân lên xe hoa.

Hai năm rồi mãi tới giờ này Thu Trân mới chấp thuận lời cầu hôn của ông Phùng Hưng Long.

Trong lúc rộn rịp chuẩn bị giờ "đưa dâu", Xuân Châu và Gia Kỳ không ngớt chạy tới chạy lui, kiểm điểm cho chu đáo mọi việc. Sẵn có mặt Thu Trân, nàng liếc chồng, hỏi lắc léo, để trừu chi:

- Gia Kỳ, rồi đây chúng ta nên xưng hô với vị giáo sư cũ ấy như thế nào cho ổn? Nên gọi Phùng tiên sinh bằng anh rể hay... "thưa thầy"?

Thu Trân lườm em.

Cô Hai cười hiền hòa:

- Cô xem các con, đầu đến lúc có con đàn cháu đống, vẫn quen cái tánh trẻ thơ, như thuở học trò!

Xuân Châu cười khúc khích, vừa bước lại cài cho thật ngay ngắn đóa hoa hồng trên áo chị. Nàng hình dung trước mắt đang hiện hiện cả một vườn hồng rực rỡ, ngát hương...

Hết

CHƯƠNG KẾT

Có lẽ do bệnh tim nặng hành hạ lâu ngày, nên bà Phùng quá nhiên khó tánh vô cùng, chẳng những khó tánh với những người giúp việc trong nhà, mà bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng gây sự với ông Phùng, chồng bà, mặc dù ông là một người chồng gương mẫu, luôn luôn chu đáo mọi việc trong nhà và rất mực chiều chuộng, nhẫn nhịn bà.

Ông Phùng Hưng Long lại thuộc loại giàu to, nhưng không thuộc hàng trọc phú, ông vốn là người học thức cao. Trước khi thừa kế phụ thân trong việc nắm giữ cơ nghiệp đồ sộ hiện nay, ông từng làm giáo sư, đã dạy nhiều trường và khá nổi tiếng. Chính Thu Trân và Xuân Châu đều có thời gian học qua với ông – nhất là Xuân Châu, Gia Kỳ càng không lạ gì ông, suốt những năm tháng còn miệt mài ở đại học.

Từ lúc trở về tiếp nhận và đích thân điều hành công cuộc doanh thương, buộc lòng ông phải nghỉ dạy học, song vẫn không dứt bỏ những nếp sinh hoạt liên hệ văn hóa và đặc biệt rất nhiệt tâm đối với mọi nghĩa cử từ thiện, công ích, chú trọng đến công chúng nghèo khó. Vì thế, giới bình dân vẫn có hảo cảm với ông.

Hiện nay làm chủ một công ty xuất nhập cảng lớn mạnh nhất nhì trong nước, mà còn có nhiều cơ sở buôn bán to ở ngoại quốc nữa.

Tuy nghiêm nhiên trở thành một ông chủ lớn như vậy, nhưng ông chỉ mới bốn mươi một tuổi, trông dáng người còn trẻ và rất hoạt bát.

Ông có hai người con: một gái đầu lòng mười bảy tuổi, đang ở Hồng Kông với ông chú để đi học, và một cậu bé trai vừa lên bảy, hiện ở với ông.

Biệt thự Hưng Long rộng lớn nguy nga như một dinh điện, xem ra kẻ ăn người ở đông hẳn hơn số nhân khẩu của gia chủ đến mấy lần...

Thu Trân vừa đến bấm chuông, nàng được chính ông Hưng Long thân hành ra đón tận cổng, rồi ân cần mời luôn lên phòng khách riêng của bà chủ trên lầu. Dường như đây là nơi chỉ đặc biệt tiếp số ít khách chí thân, hoặc người trong quyền thuộc mà thôi. Hiển nhiên gia chủ đã dành riêng cho nàng một lối đối xử buổi đầu hết sức nồng hậu.

Dù thế, nàng không ngạc nhiên. Cũng như nàng chẳng lấy làm lạ chút nào những chi tiết về con người và cơ nghiệp phú quý của ông Hưng Long.

Nhưng có một điều hoàn toàn bất ngờ, khiến nàng không khỏi sững sốt. Ấy là...

- Này, Mạn Văn em! Đây là cô điều dưỡng Thu Trân, do bác sĩ Lưu có nhã ý mời đến phụ giúp em. Và, thưa cô Thu Trân, đây là nhà tôi, người sắp được cô bầu bạn và hướng dẫn cách trị bệnh trong những ngày tới.

Trong khi ông Hưng Long vui vẻ, bất thiệp giới thiệu như vậy thì, cả Thu Trân lẫn bà Phùng - tức Mạn Văn - chẳng hên mà đồng chăm chú nhìn nhau, lộ vẻ khác thường.

Bà Mạn Văn ra chiều nghĩ ngợi, như cố lục lại ký ức, để nhớ một chuyện gì.

Thu Trân hiện nét mặt mừng rỡ, vừa ngáp ngừng, tựa hồ bỗng gặp lại người quen cũ mà không biết có nên nhìn nhau chẳng?

Bầu không khí chung bỗng ngưng đọng. Ông Hưng Long lấy làm kỳ, còn đang nghĩ ngợi một lời khéo léo để hỏi cho vớ lẽ, nhưng chưa tìm được câu nào thích đáng.

Ngay đó, đột nhiên từ ngoài cửa phòng vang lên tiếng khóc của trẻ con, làm tan vỡ bầu không khí ngưng đọng trong phòng.

Thu Trân quay đầu lại xem chuyện gì, thì thấy một đứa bé gái chừng mười hai, mười ba tuổi đang cõng một cậu nhỏ khoảng bảy tám tuổi, chạy gấp vào, đằng sau có thêm con chó khá to đuổi theo.

Lập tức bà Mạn Văn dùng dùng nổi giận, đến nổi quát lên một cách hào hển, dứt quãng:

- Con Hội! Mày... tại sao vậy hả? Tao đã căn dặn mày... dặn mày phải hết sức cẩn thận... cẩn thận coi chừng bé Bảo Bảo, mà mày... mày... cứ lo chuyện gì, mà mày... để cho Bảo Bảo mang họa vậy, hả? Cái đồ com toi!

Con Hội, đứa tớ gái, sợ lắm lét, nhưng làm gan phân trần điều oan uổng:

- Dạ thưa bà chủ, bé Bảo Bảo chạy giỡn với chó Cali, con kêu đừng, mà Bảo Bảo hổng thèm nghe, cứ chạy hoài, nên bị vấp vô mình Cali, bị té đó!

- Đồ chết bầm! Chết bầm!... Tại sao mày không chạy theo sát một bên Bảo Bảo để đỡ liên? Mày chết, mày chết!...

Bà thở càng dữ và đâm vào chân thành thịch.

Ông Hưng Long đã chìa tay bế lấy bé Bảo Bảo, vạch xem ngay ở đầu gối róm máu của bé vì vừa té, vừa lẹ làng rào bước bông luôn Bảo Bảo qua gian phòng kế bên. Bà Mạn Văn vẫn không ngớt la ó chưởi mắng con Hội, lại vừa hô hoán, bảo mau mau quay điện thoại gọi bác sĩ tới tức khắc, bà làm như đang xảy ra một tai nạn gì lớn lắm vậy.

Thu Trân hiểu ngay bé Bảo Bảo chắc là con trai cưng vàng ngọc của bà, nên bà nóng lòng đến thế. Nàng lại ái ngại, một người bệnh tim nặng như bà, không nên để xúc động thái quá đường này. Nàng khẽ lên tiếng, ôn tồn:

- Thưa bà, xin bà yên tâm, để tôi xem bé Bảo Bảo ra sao, nếu chỉ trầy da sơ sài thì khỏi mời bác sĩ, mà tôi sẵn sóc cho em cũng được.

Bà Mạn Văn chẳng những đau tim, còn mang thêm chứng yếu hần hai chân, gần như bị tê bại, nên luôn luôn dùng chiếc ghế xe lăn. Thu Trân vừa nói, vừa đỡ bà ngồi lên xe lăn và gọn gàng đẩy xe qua phòng bên.

Bé Bảo Bảo núp sau ghế trường kỷ, la oai oái:

- Hồng thềm đâu! Hồng thềm kêu bác sĩ đâu!

Hiển nhiên bé Bảo Bảo ngán bác sĩ quá chừng. Thu Trân liền tiến lại trường kỷ, ngồi thụp xuống quàng lưng Bảo Bảo và xem xét vết thương, vừa dỗ dành:

- A! Chỉ trầy chút xíu thôi, không sao hết, biệt có sợ đi, nghe

cung. Chả cần mời bác sĩ, để cô xức thuốc đỏ cho, là hết liền, nghen! Đừng khóc nữa, mới giỏi chứ.

Nghe "chả cần mời bác sĩ" là Bảo Bảo khoái ngay, nín khóc lập tức lo giương mắt ngó Thu Trân, tuy biết là người lạ, nhưng cứ đeo dính, như đã tin tưởng được bảo vệ.

Ông Hưng Long đã sai con Hội đem thuốc đỏ, gòn và vải băng ra, với cả một thau nước ấm.

Thu Trân không ngót hiền hòa lên tiếng khen Bảo Bảo can đảm, vừa khéo tay rửa vết thương và băng bó. Bảo Bảo lấy làm thích thú vì được cho là gan dạ nên ngoan ngoãn để yên cho Thu Trân làm việc!

Bỗng chó Cali sấn lại, Thu Trân hoảng vía, chực bỏ chạy, bé Bảo Bảo liền ôm đầu Cali vuốt ve, vừa nhướn mày nhìn Thu Trân cười rộ.

Bầu không khí "đại nạn" vừa rồi tan biến, ai nấy đều mỉm cười theo bé Bảo Bảo.

Bà Mạn Văn cũng cười và nhìn Thu Trân, ca ngợi:

- Cô Thu Trân, đây là lần đầu tiên bé Bảo Bảo chịu đứng yên cho cô săn sóc vết thương, cô tài thật!

Ông Hưng Long liền lên tiếng:

- Nhưng cô Thu Trân mới đặt chân đến nhà này, đã làm phiền bạn cô ngay rồi, thật là điều không phải với cô...

- Thưa ông, chẳng có chi ạ.

Bà Mạn Văn ân cần chỉ ghế mời Thu Trân ngồi:

- Cô Thu Trân chắc là người gốc Đài Loan?
- Vâng ạ, tôi sống từ bé tới lớn tại Đài Bắc.
- Nếu tôi nhớ không lầm, hình như tôi đã từng gặp cô ở đâu, ít ra cũng đôi ba lần rồi thì phải?
- Thưa, ban nãy, vừa được diện kiến bà chủ, tôi cũng có cảm tưởng như vậy và bây giờ thì tôi nhớ ra rồi. Thưa bà, hồi tôi còn học Sơ trung, bà đã dạy tôi một thời gian, khoảng bốn tháng, ở lớp chín và sau đó, dường như là bà chuyển chuyên nơi khác...
- A! Tôi cũng nhớ ra rồi! Thì ra, chúng ta vốn chẳng xa lạ gì nhau. Cô là cô học trò ngoan và giỏi nhất lớp đây mà? À, hình như cô còn một cô em gái, lúc đó cũng học chung? Bây giờ cô ấy đã đi làm sở nào chưa?
- Thưa, em tôi, Xuân Châu hiện du học bên Pháp ạ.
- Ồ! Giỏi thế! Có phước quá!

Thì ra, là chỗ biết nhau cũ, dù chỉ biết một cách sơ sài thế thôi, nhưng hôm nay vẫn được đôi đàng coi là cái có để dễ trò chuyện và làm thân. Nhất là bà Mạn Văn, cứ nói huyền thuyên luôn mồm, hỏi thăm Thu Trân về đủ thứ chuyện từ gia cảnh, nghề nghiệp, đến vấn đề hôn nhân, được nài nỉ trả lời chẳng che dấu điều nào cả.

Thấy không khí chuyện trò đầy vẻ thân mật như vậy, ông Hung Long lộ nét yên tâm rõ rệt, vì không còn ngại bà vợ khó tính bực nhất của mình lại lung tung chê bai, chỉ trích cô điều dưỡng như trước nữa.

Cuộc đàm đạo đi đến chỗ tốt đẹp, bà Mạn Văn tỏ ra ưa thích

Thu Trân, một hiện tượng mà ông Hưng Long chưa từng thấy bao giờ. Chính bà chánh thức yêu cầu Thu Trân:

- Kể từ nay, xin cô vui lòng ở đây giúp tôi. Nghĩa là cô ăn ở và làm việc luôn tại nhà này. Gian buồng đầy đủ tiện nghi, giáp vách phòng tôi, đang dành sẵn cho cô đấy, cô cứ tự nhiên. Thực ra, công việc hằng ngày của cô cũng chẳng có chi là nặng nhọc, đại khái như săn sóc một người bệnh và chích hộ tôi mấy mũi thuốc, theo toa đã qui định của bác sĩ. Điều chính yếu hơn là tôi muốn có một bạn gái, để đỡ tịch mịch cô đơn, vì ngày nào cũng vậy, ông nhà tôi thì đến hăng, bé Bảo Bảo thì đi học; những giờ phút đó tôi buồn chịu không nổi, nếu có cô bầu bạn, tôi sẽ mau đỡ bệnh cho mà coi. Cô Thu Trân, cô nhận lời giúp tôi nhé.

- Vâng ạ. Tôi rất hân hạnh được phục dịch bà, chỉ mong sẽ không đến nỗi vụng về, làm bà phải chán ghét.

-Ồ! Đâu đến nỗi như thế. Cô đã nhận lời rồi, tôi mừng lắm.

- Thưa ông bà, như vậy là vấn đề tôi làm việc ở đây coi như đã bàn xong, bây giờ tôi xin phép ông bà tôi về, để thu xếp y phục, vật dụng, sáng sớm mai tôi sẽ trở lại.

Thu Trân từ từ đứng lên cáo từ.

Ông Hưng Long cũng đứng dậy để sẵn sàng tiễn khách.

Lúc nàng xuống hết thang lầu, thành linh thấy bé Bảo Bảo chạy ào lại, nắm chặt tay nàng, tươi cười lú lo:

- Cô Thu Trân! Con nhớ tên cô rồi! Con cũng biết cô đã nhận lời làm bạn với má rồi! Nè, cô ơi! Cô ăn cục kẹo này với con đi. Rồi sáng mai, nhất định cô tới, nghe!

- Chà, kẹo ngon quá! Được rồi, chắc chắn cô sẽ tới!...

Sáng hôm sau, cố nhiên là Thu Trân đến thật, và cuộc đòi nàg, trong hoàn cảnh làm việc mới cũng bắt đầu một giai đoạn mới.

Nàng được biết rõ thêm, bà Mạn Văn đã lâm bệnh ngót bảy năm rồi, tức là sau khi hạ sinh bé Bảo Bảo, thì bà đau ốm liên miên đến nay. Một phần do tính tình kỳ lạ, một phần có lẽ cậy vào sự giàu sang sung mãn, bà cứ một mực không ưng đi nằm bệnh viện, mà chỉ chữa trị tại gia thôi. Mặc dù đã được chữa trị không ngừng, bằng nhiều phương cách, và tốn vô số tiền bạc rồi, nhưng bệnh trạng bà ta cứ ngày một thêm trầm trọng chớ chẳng thuyên giảm chút nào.

Như thế, xét kỹ ra, không hẳn tại vì thầy kém thuốc dở, mà bởi một lý do khác, đã vướng bệnh tim bà ta lại cứ triển miên tự chuốc lấy sự khổ tâm hoài, thì làm sao lành bệnh được?

Nhân mấy lúc cao hứng, những người giúp việc lâu năm trong nhà đã nói với Thu Trân điều đó.

Chẳng hạn chị bếp thì bảo:

- Chỉ riêng cái tật ghen kinh khủng của bà cũng đủ khiến bà đau tim nặng và có ngày chết luôn vì bệnh tim. Bất kể lúc nào, bất luận với ai bà cũng ghen, báo hại ổng khổ oi là khổ. Coi vậy chớ bà quản thúc ổng còn kỹ hơn khám đường giam giữ tù phạm nữa đấy. Hằng ngày, đi ra hăng và về nhà phải rần rắc đúng giờ. Phải nói "đúng phút" mới được, vì ổng không được đi sớm phút nào, mà nếu lỡ về sớm hay chậm một hai phút, là bị bà lên cơn ghen liền. Ông tiếp khách, dù là ai, đều phải có bà "dự thính". Ông cần đi các đám tiệc, phải trưng đủ bằng có rõ ràng và nhất định bà tìm đủ cách nhờ

người nọ người kia "theo dõi" ông thật kỹ. Ối thôi, kể không xiết về nước ghen... trệt đời của bà! Kỳ cục lắm cô ơi!

Bác tài xế cười rất buồn:

- Tôi thương ông hết sức. Tôi hiểu chắc trăm phần trăm, ông chẳng phải là hạng đàn ông sợ vợ. Hừ, làm gì mà ông sợ bà. Bất quá ông là người chồng quá tốt, quá trung hậu, quá nặng tình thần trách nhiệm, nên cái gì bà làm lỗi ông cũng ráng chịu hết, ông không nỡ để bà khổ vì bệnh, thế thôi. Đúng là một cái nọ... trời ơi đất hỡi!

Ông già làm vườn có vẻ hậm hực:

- Đâu phải chỉ ghen cái kiểu bất kể quân thần mà thôi, bà còn... nhõng nhẽo hồng nói nổi nữa đấy. Ái chà! Trên cõi trần này, tôi chưa từng thấy bà vợ nào nhõng nhẽo... ác ôn như bà này... Tôi hiểu lắm, ông chủ đúng là người chồng luôn có tinh thần trách nhiệm, ông khổ tâm, ông chả thấy cái gì là lạc thú vợ chồng hết, nhưng ông vẫn ráng vui vẻ chịu đựng, vì dù sao thì cũng đã lỡ là vợ là chồng với nhau rồi, và đã có con cái nữa, ông lặng lẽ chịu khổ, miễn vợ con thoải mái, vui sướng. Ai không hiểu, tất cho ông là tay sợ vợ, kỳ thật, đúng như bác tài vừa nói, có chi mà ông phải sợ.

Họ còn dị nghị nhiều nữa về cái tánh đa nghi, hay ghen của bà Mạn Văn. Chỉ nghe chó Thu Trần chẳng hề nói vào bàn ra nửa tiếng. Tuy nhiên, nàng lại thâm tự như một cách nghiêm khắc là cố hết sức giữ gìn, đừng bao giờ để xảy ra chuyện ghen tương đáng sợ ấy. Hoặc giả, bà ta lên con hoài nghi, dù chút xíu thôi, nàng sẽ lập tức xin nghỉ việc, rời khỏi biệt thự Hưng Long ngay.

Quả nhiên, sự đứng đắn, đoan chính của nàng đã làm bà ta

kính nể nên không thể nghĩ ngợi gần xa để ghen bừa bãi được.

Nhưng, cũng quả nhiên cái tật ghen của bà ta đúng là "ghen bất kể quân thân, ghen ác ôn" thật. Thời gian đầu chưa đến nỗi nào, song một năm sau, bà ta vẫn đâm ra ghen với Thu Trân như thường.

Khổ nổi, lối ghen của bà ta làm Thu Trân khó bề thực hiện được điều nàng đã dự liệu từ trước, nàng không thể xin nghỉ việc, rút lui, mà cứ phải bầm bụng tiếp tục nhiệm vụ, trong tình cảnh hết sức kỳ quái.

Bởi lẽ, càng ghen, bà ta lại càng ân cần thân thiết với Thu Trân chừng ấy. Bà ta quyết giữ nàng luôn ở bên cạnh, đến nỗi cả ngày nghỉ hàng tuần của nàng, cũng bị bà ta dùng tình cảm hoặc viện cớ bệnh hoạn để không cho nàng rời khỏi biệt thự Hưng Long nửa bước.

Bà ta luôn luôn tỉ tê đầy nước mắt với nàng:

- Bệnh tôi đã trầm trọng hẳn hơn trước như thế nào, cô là người biết rõ hơn ai hết. Nên tôi cần được cô thường trực kề cận, để an ủi, để chăm sóc. Nếu thực bụng thương tôi, xin cô đừng bỏ tôi mà đi đâu cả, nghe cô. Bằng ngược lại cô cứ xem thường lời van lơn này mà vắng mặt nơi đây, dù chỉ một vài giờ thôi, tôi có thể sẽ chết ngay, thì chính cô đã giết tôi đó.

Kỳ thực, bà ta làm như thế, vì e sợ Thu Trân đi vắng là để... đi kiếm chỗ tư tình với ông Hưng Long, còn nếu nàng rút lui hẳn, thì càng nguy hơn, vì đó là nàng đã được ông Hưng Long mua nhà sắm cửa, lập tổ uyên ương rồi.

Nghĩa là Thu Trân bị bà ta ghen bằng cách giữ chặt nắm sát,

một lối ghen cao độ hơn bất cứ lần ghen nào trước đây của bà ta. Thành thử Thu Trân làm vào thế kẹt, càng muốn chứng tỏ sự trong sạch, nàng càng phải... vui vẻ hiện diện ngày đêm bên cạnh bà ta. Nếu nàng đối phó quyết liệt bằng cách tự giải nhiệm, rút lui, là hóa ra những gì bà ta nghi ngờ lâu nay đều đúng cả sao?

Nàng khổ tâm, mà ông Hưng Long cũng khổ tâm. Nhưng bà Mạn Văn tương đối yên tâm, có bé Bảo Bảo cực kỳ thích thú, làm Thu Trân cũng thấy hài lòng.

Hơn một năm qua, Bảo Bảo đã trở nên gắn bó cùng Thu Trân như bóng với hình. Nó yêu mến nàng có phần hơn cả mẹ ruột. Từ mấy tháng nay nó nhất định đòi được ăn chung, ngủ chung với nàng. Trừ những giờ đi học, còn lúc ở nhà nó cứ quần quít bên nàng. Những khi ngã bệnh, nó càng không thể thiếu nàng.

Thật là một sự tương hợp lạ lùng và làm Thu Trân cảm động.

Thu Trân tuy khổ tâm về chuyện bà Mạn Văn, nhưng lại lấy làm an ủi với tình thương khẩn khít của bé Bảo Bảo. Nhờ vậy, nàng cũng khá dễ còn có điểm tựa tinh thần để chịu đựng sự ràng buộc vô lý của bà Mạn Văn.

oOo

Xuân Châu và Gia Kỳ đã học thành tài, hồi hương và chính thức làm lễ thành hôn.

Một cặp vợ chồng rất tương xứng, một đôi bạn đường lý tưởng. Họ hàng hai bên đều vui, bằng hữu đều mừng.

Thân phụ Gia Kỳ hài lòng đến độ cao hứng đứng lên ngay giữa buổi tiệc cưới để ca ngợi tấm gương tỵ muội thủ túc và

chí tự lập của chị em Thu Trân – Xuân Châu, và cũng để khen con dâu đã học thành đạt rất xứng đáng. Ông chẳng dấu, lại khoe toát ra chuyện Xuân Châu không chịu thọ lãnh của ông và Gia Kỳ một đồng bạc tiền học nào suốt bốn năm du học nước ngoài, khiến quan khách cử tọa vỗ tay như pháo nổ. Người ta phục Xuân Châu về tánh kiên cường, người ta cũng phục ông về sự khẳng khái, phân minh.

Đồng thời, ông tuyên bố luôn quyết định của ông, từ nay giao trọn công ty hàng hải thương thuyền cho vợ chồng Gia Kỳ – Xuân Châu điều khiển, khai thác toàn quyền, và ông tin rằng cặp nhân tài trẻ này sẽ tạo được nhiều thành công mới, mà như vậy là "con hơn cha là nhà có phúc".

Hơn ai hết, Thu Trân mãn nguyện tuyệt đỉnh, vì cuộc đời Xuân Châu từ nay đã đủ đầy trong hạnh phúc, điều ao ước chí thiết mà nàng hằng đợi chờ được chứng kiến suốt mười mấy năm nay.

Ngoài niềm vui trọng đại về nguồn hạnh phúc của em gái, Thu Trân lại gặp thêm một nỗi mừng bất ngờ, rất đáng kể, là bà Mạn Văn... đã chết.

Nàng mừng, bởi thoát nạn "cầm tù" vô lý của bà ta. Nàng mừng, vì không còn bị bà ta nghi ngờ ghen tương quái gở nữa. Và lẽ đương nhiên, nàng được tự do rời khỏi biệt thự Hung Long vì đã hết trách nhiệm, và trở về trình diện bác sĩ giám đốc bệnh viện, để tiếp tục công tác bình thường.

Bác sĩ giám đốc rất thông cảm phần việc khó khăn và khổ tâm mà nàng đã gánh vác cả mười mấy tháng qua, nên cho phép nàng được nghỉ ngơi hai tháng liền, để phục sức và bồi dưỡng tinh thần.

Một hôm, bỗng có con Hội, đưa tờ giấy đăng biệt thự Hưng Long hót hải đến kiểm, trao cho nàng một bức thư của ông Hưng Long, vừa thúc giục nàng:

- Cô Thu Trân! Mau mau đi! Cô mở lượng từ bi bác ái, mau mau đi cứu người!...

- Cứu ai mà em cuống lên thế?

- Đó, thì cô coi lá thư đi.

Nàng vội mở thư ra xem. Quả nhiên là chuyện cứu mạng người thật. Ông Hưng Long khẩn báo cho nàng biết, con trai ông, bé Bảo Bảo, đã ngã bệnh trầm trọng gần tuần nay. Mặc dù được chữa trị thuốc men đầy đủ, nhưng bé Bảo Bảo không chỉ ốm đau về thể xác, mà điều đáng lo ngại là về tâm thần. Nó đã bị xúc động mạnh, bị ám ảnh vì cái chết của mẹ nên sinh bệnh. Nó cứ mê sảng, hoảng hốt từng chập, ngày cũng như đêm, luôn gọi đến Thu Trân và cả những khi tỉnh táo, càng đòi gặp Thu Trân ngay. Bởi thế, ông Hưng Long khẩn thiết van cầu nàng nhín chút thì giờ, tới với bé Bảo Bảo; nếu nàng từ chối e rằng sinh mạng nó khó cứu vãn.

Đọc thư và nhìn qua dáng điệu quính quáng của con Hội, nàng biết đây không phải là chuyện giả dối.

Con Hội lại hối hả:

- Cô! Cô đi lẹ lẹ lên! Ông chủ sai em mời cô, có cả bác tài đem xe lại, đang đậu trước đường chờ cô đó, cô đi nghe cô.

Chẳng còn biết làm gì để thôi thoát, Thu Trân đành ra xe tới biệt thự Hưng Long.

Sự hiện diện của nàng thật chẳng khác thuốc tiên đối với bé

Bảo Bảo. Đang nằm lì chợt nghe tiếng nàng gọi, nó tỉnh lại ngay. Nó nhảy thót vào lòng nàng, hỏi chuyện huyền thuyên, trách sao nàng nỡ bỏ nó, đi đâu mất tự hôm rày.

Một tuần sau, Bảo Bảo lần lần hết bệnh, nhưng nó vẫn nằm trên giường mãi, không chịu dậy.

Thu Trân thầm nghĩ "Cậu nhỏ này đã được nghỉ học mấy tuần rồi, nên đâm ra lười, ngán đi học lại, bây giờ cứ giả bộ chưa bình phục để né tránh đến trường chứ gì".

Nàng cố ý đặt ôn kế biểu cho Bảo Bảo, rồi nói:

- Này, cưng đã hoàn toàn khỏi bệnh rồi, hãy dậy mà sửa soạn đi học, kéo nghỉ lâu quá, học không kịp chúng bạn, cuối năm không được lên lớp người ta cười chết.
- Bệnh con chưa hết đâu. Con còn nhức đầu quá chừng đây nè!

Bảo Bảo làm bộ nhăn mặt đau đớn, cố nhiên là Thu Trân biết ngay. Nàng ôn tồn khuyên:

- Cưng là đứa bé ngoan lắm, cô không ưng cho cưng kiếm chuyện đặt điều nói dối đâu. Còn nhỏ tuổi mà nói dối, khi lớn lên sẽ thành người xấu, biết hôn?

Bảo Bảo lặng thinh, từ từ cúi gằm mặt xuống.

Thu Trân âu yếm vuốt má, vỗ đầu Bảo Bảo:

- Người không thành thật là người thiếu chí khí, không anh hùng, ai cũng chê.

Nàng chợt phát giác đôi má nó ửng đỏ nước mắt nên không khỏi tội nghiệp, liền an ủi:

- Đứa trẻ nào cũng ham chơi cả, đó là sự thường, hồi nhỏ, cô cũng vậy, cứ hay ngán đi học... Nhưng bệnh đã hết rồi không nên giả bộ đau ốm. Bây giờ cô đồng ý cho cưng nghỉ thêm hai hôm nữa rồi cưng đi học nhé. Hãy mạnh dạn lên đừng nằm mãi trên giường, nên ra ngoài chạy nhảy, nếu nằm giả bệnh mãi, lạ trở thành bệnh thật đấy.

Bảo Bảo bật khóc rấm rức.

Thu Trân trùu mền dỗ dành.

- Đừng khóc! Cô đâu có trách mắng cưng, cô vẫn thương cưng lắm mà.

Bảo Bảo tức tưởi:

- Con muốn... cô ở đây...

- Ồ! Thì cô chẳng đang ở đây là gì.

- Ba con nói, hễ chừng nào con hết bệnh, thì cô sẽ đi...

Bảo Bảo ghen lời, hấp tấp quàng tay bá chặt cổ Thu Trân, như chỉ sợ nàng bỏ đi. Nàng chợt hiểu ra, vừa rồi mình đã đoán Bảo Bảo lười đi học là không đúng.

- A, thì ra... vì sợ cô đi nên con giả bộ chưa hết bệnh, cứ nằm lì trên giường vậy sao?

Nàng nghe xúc động mãnh liệt, đến run run giọng và cơ hồ muốn tuôn lệ. Bảo Bảo ngẩng gương mặt thơ ngây đầy nước mắt lên:

- Cô! Vì sao cô định rời bỏ nhà này? Cô có giận gì ba con không? Con có làm chi khiến cô buồn không, hờ cô?

- Không! Không phải thế đâu. Mà là vì cô vốn là tá viên điều dưỡng đặc biệt cho má cưng, bây giờ má cưng mất rồi, tự nhiên cô hết nhiệm vụ, còn ở đây làm gì nữa.

- Má con mất rồi, nhưng cô còn cần phải săn sóc cho con chứ.

- Cưng đã có ba cưng với chị Hội săn sóc đâu cần phải có cô.

- Con thương cô nhất, con muốn cô ở đây với con. Cô à! Cô đừng đi đâu hết, nghen! Cô đừng bỏ con, nghen!

Bảo Bảo lại bật khóc:

- Coi! Cưng lại khóc nữa! Đừng khóc mà!...

Thuận miệng, nàng thốt tiếp luôn:

- Được rồi, cưng đừng khóc nữa, cô còn ở đây chớ đã đi đâu ngay mà cưng sợ.

- Con muốn cô vĩnh viễn chẳng đi đâu hết. Cô yêu thương con cũng y như má con vậy. Cô à! Cô chịu làm má con không?

Thu Trân không khỏi cau mày, khẽ đẩy Bảo Bảo ra, nhìn chăm chú vào mắt nó:

- Ai dạy cưng nói như vậy? Có phải ba cưng bảo cưng hỏi cô như vậy, phải không?

- Đâu có! Tự con nói chứ cần gì ai dạy. Cô à! Sao cô không có vẻ vui vậy? Cô không thích làm má con hở cô?

Thu Trân vội bùm miệng Bảo Bảo:

- Trẻ nít không nên nói chuyện đó, cô làm sao lại là má của cưng được? Chớ để ba cưng nghe câu nói đó mà ba cưng

mắng cho đấy.

- Dạ, từ rày con không nói câu đó nữa. Nhưng con năn nỉ cô lần nữa, cô đừng bỏ con mà đi ghen.

- Thật tình cô cũng mến cưng lắm, nhưng hoàn cảnh đâu thể ở chung nhau mãi được. Bất quá xa nhau cũng có buồn thật, nhưng chỉ một thời gian rồi thì cưng sẽ quên đi mà vui với bạn bè...

- Không! Con vĩnh viễn không quên cô!...

Bảo Bảo lại khóc và rág nói thêm:

- Nếu cô nhất định rời khỏi cái nhà này, thì cô cho con đi theo với.

Thêm lần nữa, Thu Trân nghe xúc động mãnh liệt, tự dung nước mắt nàng rung rung. Nàng chẳng thốt nên lời, chỉ âu yếm vuốt đầu, nựng má Bảo Bảo.

Bảo Bảo kêu lên:

- A! cô khóc! Cô khóc rồi! Vậy là cô không đành lòng bỏ con đi nữa, phải hôn?

Nàng gạt nhanh ngấn lệ:

- Cô đâu có khóc. Đây, cưng dậy đi, hai cô cháu mình xuống lầu đi dạo vườn một lát.

- Nếu con ngồi dậy, rời khỏi giường, thì cô bỏ đi không?

Thu Trân bật cười vì câu hỏi ngây thơ chất phát của Bảo Bảo. Nàng lắc đầu, buột miệng thề để an ủi nó:

- Cô sẽ không đi ngay, có thể cô sẽ đợi đến lúc cưng bắt đầu

lên trung học, mới đi.

Bất thành linh sự thể đã vượt ngoài việc có thể ngờ của Thu Trân; nàng vừa nói dứt lời như thế, đột nhiên thấy ông Phùng Hưng Long bước vào phòng, mỉm cười:

- Tôi tin là cô Thu Trân đã hứa tất giữ đúng lời, thì hay vô cùng. Ban nãy cô dạy Bảo Bảo phải thành thật, cố nhiên cô không khi nào nỡ đánh lừa Bảo Bảo...

Thu Trân đỏ bừng mặt mũi, nóng ran toàn thân.

Nàng vừa mặc áo cho Bảo Bảo, vừa ngụ ý trách móc:

- Ông chủ đến nghe chuyện lúc nào mà tôi chả hay biết.

- Tôi thật khiêm nhã. Nhưng quả tình tôi không hề cố ý, xin cô hiểu cho. Vả lại, tôi thiện nghĩ lời cô vừa hứa với Bảo Bảo không phải là khó thực hiện, vì đại khái từ nay đến lúc Bảo Bảo lên sơ trung, chỉ lâu lắm là hai năm nữa thôi. Nếu được cô vui lòng chiếu cố, giáo huấn Bảo Bảo từ nay đến đó, thì ân đức cô đối với tôi thật là vô lượng, tôi mãi mãi không dám quên.

Trong nhất thời Thu Trân không biết đối đáp thế nào cho xuôi, đành lặng thinh.

Bảo Bảo cười thích thú:

- Ba! Ba khỏi lo, cô con đã hứa với con rồi chắc chắn sẽ không đi đâu hết, cô nhất định ở đây luôn.

Nàng cảm thấy cậu bé trở nên quá ư lạnh lợi, và nghe khắp huyết mạch càng nóng bừng hơn. Nàng vội bồng bé Bảo Bảo bước ra vườn hoa...

o0o

Tròn hai năm sau ngày kết hôn, cho đến hôm nay Xuân Châu mới cảm thấy mãnh liệt rung động thật sự, mới nghe tràn ngập trong tâm hồn một niềm hân hoan trọn vẹn.

Vì hôm nay nguyện vọng khắc khoải của nàng đã thành sự thật.

Hôm nay là ngày Thu Trân lên xe hoa.

Hai năm rồi mãi tới giờ này Thu Trân mới chấp thuận lời cầu hôn của ông Phùng Hưng Long.

Trong lúc rộn rịp chuẩn bị giờ "đưa dâu", Xuân Châu và Gia Kỳ không ngớt chạy tới chạy lui, kiểm điểm cho chu đáo mọi việc. Sẵn có mặt Thu Trân, nàng liếc chồng, hỏi lắc léo, để trêu chị:

- Gia Kỳ, rồi đây chúng ta nên xưng hô với vị giáo sư cũ ấy như thế nào cho ổn? Nên gọi Phùng tiên sinh bằng anh rể hay... "thưa thầy"?

Thu Trân lườm em.

Cô Hai cười hiền hòa:

- Cô xem các con, đầu đến lúc có con đàn cháu đống, vẫn quen cái tánh trẻ thơ, như thuở học trò!

Xuân Châu cười khúc khích, vừa bước lại cài cho thật ngay ngắn đoá hoa hồng trên áo chị. Nàng hình dung trước mắt đang hiện hiện cả một vườn hồng rực rỡ, ngát hương...

Hết